

# TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN

## VỀ BOM, ĐẠN CHÙM

Xuất bản lần II

GICHD | CIDHG





GICHD hoạt động nhằm loại trừ mìn sát thương và giảm tác động nhân đạo của các loại bom, mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh. Với mục đích này, GICHD sẽ cộng tác với các tổ chức khác, phấn đấu nhằm hỗ trợ phát triển năng lực, thực hiện các nghiên cứu ứng dụng, và phát triển các tiêu chuẩn, tất cả nhằm hướng tới việc tăng hiệu suất và chất lượng công tác khắc phục bom, mìn, vật nổ. Cùng mục đích đó, GICHD sẽ hỗ trợ thực hiện các công cụ liên quan của luật quốc tế.

Tài liệu hướng dẫn về Bom, đạn chùm, Xuất bản lần II, GICHD, Giơ-ne-ơ, Tháng 6/2009  
ISBN 2-940369-38-0



#### **Lời cảm ơn (Ấn phẩm Xuất bản lần I)**

Ailen, Tổ chức Handicap International, Ủy ban Chữ thập đỏ Quốc tế, Chương trình Phát triển LHQ, Hợp Chúng quốc Hoa Kỳ, An-đờ-ri-an, Giám đốc Ngân hàng Đông Nam Châu Âu về vấn đề Vũ khí nhỏ và Vũ khí Hạng nhẹ (SEESAC) và Ông Cô-lin Kìng, chuyên gia vũ khí, đã đóng góp ý kiến cho bản thảo Tài liệu này. Các thông tin hay và bất kỳ sơ suất còn lại nào của ấn phẩm này hoàn toàn thuộc trách nhiệm của GICHD.

#### **Lời cảm ơn (Ấn phẩm Xuất bản lần II)**

Xin gửi lời cảm ơn đến tất cả những người đã đóng góp ý kiến vào bản thảo sửa đổi của cuốn Tài liệu Hướng dẫn về Bom, đạn chùm này, bao gồm các đại diện của Ủy ban Chữ thập đỏ Quốc tế, UNIDIR, UNDP, Bộ Ngoại giao Thụy sĩ, Văn phòng Ngoại sự Liên bang Đức, Liên minh Bom, đạn chùm, An-đờ-ri-an Win-kin-sơn, Rô-giơ Hét và Pi-tơ Cô-li Gờ-rin. Các thông tin hay và bất kỳ sơ suất còn lại nào của ấn phẩm này hoàn toàn thuộc trách nhiệm của GICHD.

Dự án được thực hiện dưới sự quản lý của Ông Eric Filipino, Trưởng Ban Đào tạo và Phát triển Năng lực, GICHD (e.filipino@gichd.org)

Tất cả ảnh trong ấn phẩm thuộc Bản quyền của GICHD trừ các bức:

Hình 1: Bom, đạn con Nga AO-15Ch, @Colin Kìng

Hình 2: Đạn con chống tăng Rockeye, @ Colin Kìng

# TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN VỀ BOM ĐẠN CHÙM

---

THÁNG 6/ 2009



# MỤC LỤC

<b>LỜI TỰA</b>	6
<b>CHƯƠNG 1</b>	
<b>BOM ĐẠN CHÙM LÀ GÌ</b>	7
ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA BOM ĐẠN CHÙM	8
BOM ĐẠN CHÙM: CHỦNG LOẠI VÀ TÍNH NĂNG	9
> Phương tiện phóng rải	9
> Mục tiêu tấn công	10
> Ngòi nổ của bom, đạn mẹ và bom, đạn con	14
> Độ chính xác trong xác định mục tiêu của bom, đạn chùm	16
> Tự hủy hay không tự hủy?	16
VIỆC SỬ DỤNG VÀ TÁC ĐỘNG CỦA BOM, ĐẠN CHÙM TRONG XUNG ĐỘT VŨ TRANG	17
> Lịch sử quá trình sử dụng bom, đạn chùm	17
> Điều luật quốc tế quy định việc sử dụng bom, đạn chùm	21
> Việc sử dụng bom, đạn chùm trong Quân đội	23
> Tỷ lệ Bom, đạn chùm không nổ	25
> Tác động của bom, đạn chùm đối với dân thường	26
<b>CHƯƠNG 2</b>	
<b>HIỆP ƯỚC VỀ BOM, ĐẠN CHÙM</b>	31
QUÁ TRÌNH ĐÀM PHÁN HIỆP ƯỚC: TIẾN TRÌNH ỒT-XÔ-LÔ (OSLO)	32
ĐỊNH NGHĨA BOM, ĐẠN CHÙM CỦA HIỆP ƯỚC	33
CÁC ĐIỀU CẤM CHUNG	34
> Cấm sử dụng	35
> Cấm tàng trữ	35
> Cấm sản xuất và phát triển	35
> Cấm chuyển giao	36
> Phối hợp hoạt động và hỗ trợ, khuyến khích hoặc xúi giục hoạt động bị cấm	36
NGHĨA VỤ PHÁ HỦY CÁC KHO DỰ TRỮ BOM, ĐẠN CHÙM	37
NGHĨA VỤ RÀ PHÁ BOM, ĐẠN CHÙM CÒN SÓT LẠI SAU CHIẾN TRANH	38
NGHĨA VỤ HỖ TRỢ NẠN NHÂN BOM, ĐẠN CHÙM	39
HỢP TÁC VÀ HỖ TRỢ QUỐC TẾ	40
HIỆU LỰC CỦA HIỆP ƯỚC	40
THỰC HIỆN HIỆP ƯỚC	41

# MỤC LỤC

## CHƯƠNG 3

### BOM, ĐẠN CHÙM

#### VÀ HIỆP ƯỚC VỀ MỘT SỐ LOẠI VŨ KHÍ THÔNG THƯỜNG

NGHỊ ĐỊNH THƯ V VỀ BOM, Mìn, VẬT NỔ CÒN SÓT LẠI SAU CHIẾN TRANH (ERW)	46
> Giảm thiểu sự tồn tại của Bom, mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh	47
> Rà phá bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh	48
> Các yêu cầu về thu thập thông tin	48
ĐÀM PHÁN TRONG KHUÔN KHỔ HIỆP ƯỚC CÁC LOẠI VŨ KHÍ THÔNG THƯỜNG VỀ VẤN ĐỀ BOM CHÙM	49

## CHƯƠNG 4

### PHÁ HỦY KHO BOM, ĐẠN CHÙM

QUY TRÌNH PHÁ HỦY KHO BOM, ĐẠN CHÙM	54
> Huỷ nổ bằng hố huỷ trên mặt đất (huỷ nổ mở)	54
> Huỷ nổ kín	54
> Sử dụng lò đốt kín khí	54
> Tháo dỡ	55
> Phương pháp làm giòn vỏ	55
> “Thu hồi, tái sử dụng” các thành phần của bom, đạn chùm	56
CÁC TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ	57
> Các quan ngại về môi trường	57

## CHƯƠNG 5

### RÀ PHÁ BOM, ĐẠN CHÙM

PHƯƠNG PHÁP RÀ PHÁ	60
> Rà phá trực quan/trên bề mặt	60
> Rà phá dưới bề mặt	61
CÁC QUY TRÌNH PHÁ HỦY (XỬ LÝ) AN TOÀN BOM, ĐẠN CON	62
> Huỷ nổ	63
> Huỷ bằng phương pháp xử lý không kích nổ	63
> Các phương pháp thay thế	63
> Vô hiệu hoá ngòi nổ bằng trang, thiết bị thủ công	64
LẬP KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG	64
> Tiêu chí xác định các ưu tiên	64
> Ghi chép và báo cáo	68

# MỤC LỤC

## CHƯƠNG 6

### PHÒNG TRÁNH RỦI RO

ĐÁNH DẤU VÀ LẬP HÀNG RÀO TẠI CÁC KHU VỰC Ô NHIỄM	73
> Đánh dấu các khu vực ô nhiễm bom, đạn chùm	74
> Lập hàng rào quanh khu vực ô nhiễm bom, đạn chùm	75
> Khuôn khổ pháp lý	77
GIÁO DỤC PHÒNG TRÁNH RỦI RO	79
> Giáo dục và Cảnh báo	79
> Các kinh nghiệm thành công trong hoạt động cảnh báo và giáo dục phòng tránh rủi ro	79
> Cơ sở Pháp lý	84

## CHƯƠNG 7

### HỖ TRỢ NẠN NHÂN

CÁC NHÓM NGUY CƠ CAO	87
CÁC TÌNH TRẠNG THƯƠNG TẬT ĐIỂN HÌNH VÀ NHU CẦU Y TẾ	88
HỖ TRỢ KHÁC NGOÀI NHU CẦU Y TẾ	89
KHUÔN KHỔ PHÁP LÝ	89
CÁC THÁCH THỨC VÀ BÀI HỌC: HỖ TRỢ NẠN NHÂN TRONG BỐI CẢNH CỦA HIỆP ƯỚC CẤM Mìn SẮT THƯƠNG	93
	94

## CHƯƠNG 8

### QUẢN LÝ THÔNG TIN

CHU TRÌNH QUẢN LÝ THÔNG TIN	97
CÁC NHU CẦU GHI CHÉP DỮ LIỆU	98
CUNG CẤP DỮ LIỆU	99
LƯU TRỮ DỮ LIỆU	100
> Hệ thống thông tin Quản lý Khắc phục Bom mìn	101
NHẬP VÀ PHÂN TÍCH DỮ LIỆU	103

### THƯ MỤC TÀI LIỆU CHỌN LỌC

104

### CHÚ GIẢI CÁC TỪ VIẾT TẮT VÀ TỪ GẮP

106

### PHỤ LỤC

107

PHỤ LỤC 1  HIỆP ƯỚC VỀ BOM, ĐẠN CHÙM	108
HIỆP ƯỚC VỀ BOM, ĐẠN CHÙM	
PHỤ LỤC 2  DANH SÁCH CÁC QUỐC GIA THÀNH VIÊN VÀ QUỐC GIA ĐÃ KÝ KẾT   HIỆP ƯỚC BOM ĐẠN CHÙM	124
PHỤ LỤC 3  NGHỊ ĐỊNH THƯ V HIỆP ƯỚC VỀ MỘT SỐ LOẠI VŨ KHÍ THÔNG THƯỜNG	126
PHỤ LỤC 4  DANH SÁCH CÁC QUỐC GIA KÝ NGHỊ ĐỊNH THƯ V	137

## DANH MỤC BẢNG VÀ HÌNH

### DANH MỤC BẢNG

<b>Bảng 1</b>	Các quốc gia và vùng lãnh thổ sử dụng Bom, đạn chùm từ năm 1945	20
<b>Bảng 2</b>	Vụ Martić	22
<b>Bảng 3</b>	Định nghĩa nạn nhân bom đạn chùm	40
<b>Bảng 4</b>	Các khó khăn thách thức trong phá hủy kho bom, đạn: quan điểm của hai chuyên gia	53
<b>Bảng 5</b>	Mô hình quản lý rủi ro và khắc phục bom mìn của Lào	68
<b>Bảng 6</b>	Tóm tắt các yêu cầu của tiêu chuẩn IMAS đối với việc đánh dấu và lập hàng rào các khu vực chiến sự cũ	76
<b>Bảng 7</b>	Luật quốc tế về đánh dấu và lập hàng rào khu vực có vật nổ sót lại sau chiến tranh	78
<b>Bảng 8</b>	Những người thu nhặt phế liệu kim loại tại Lào	82
<b>Bảng 9</b>	Các khó khăn thách thức của công tác Hỗ trợ nạn nhân: các ví dụ thực tế	90
<b>Bảng 10</b>	Câu chuyện về một trường hợp nhân viên rà phá bom mìn bị thương do bom, đạn con ở Séc-bi-a	92
<b>Bảng 11</b>	Các điều khoản về Hỗ trợ nạn nhân trong Hiệp ước Bom, đạn chùm	93
<b>Bảng 12</b>	Phần mềm EOD Frontline	102

### DANH MỤC HÌNH

<b>Hình 1</b>	Bom chùm thả từ trên không (tình trạng trước khi phóng rải )	9   10
<b>Hình 2</b>	Mặt cắt ngang của đạn chùm M85 (thể hiện đầu đạn nổ lõm)	11
<b>Hình 3</b>	Bom bi của Nga AO-1SCh	11
<b>Hình 4</b>	Bom chùm “Rockeye” tiêu diệt mục tiêu bằng thép   © Colin King	12
<b>Hình 5</b>	Rocket Orkan M87	13
<b>Hình 6</b>	Đạn chùm KB-1	14
<b>Hình 7</b>	Ngòi nổ phụ “hoạt động trong mọi điều kiện” lắp trên bom chùm BLU-97	15
<b>Hình 8</b>	Hố bom của đợt oanh kích bom, đạn chùm	24
<b>Hình 9</b>	Chu trình Quản lý Thông tin	98

Hiệp ước về Bom, đạn chùm là một bước tiến lớn trong nỗ lực của cộng đồng quốc tế để bảo vệ người dân khỏi tác động bom, đạn chùm cũng như các tác động về nhân đạo và phát triển. Việc gần 100 quốc gia thông qua và ký kết Hiệp ước này vào năm 2008 là một bằng chứng về những công việc mà Chính phủ Na Uy và nhiều Chính phủ khác đã thực hiện nhằm thúc đẩy Tiến trình Oslo, cũng như những nỗ lực không mệt mỏi của Liên hiệp quốc, Ủy ban Chủ tịch Quốc tế và hàng trăm tổ chức đã hình thành Liên minh Bom, đạn chùm.

Trên cơ sở sự ra đời của công cụ luật quốc tế quan trọng và mới mẻ này, chúng tôi đã quyết định sửa đổi và cập nhật Cuốn Tài liệu Hướng dẫn về Bom, đạn chùm, ấn phẩm đầu tiên được xuất bản vào tháng 11 năm 2007. Tài liệu này không chỉ bao gồm một chương về nội dung của Hiệp ước và một chương về vấn đề hủy bỏ kho vũ khí – một nghĩa vụ quan trọng có tác động đến vấn đề không phổ biến Bom, đạn chùm đối với các Quốc gia thành viên tương lai – tài liệu này còn xem xét các kinh nghiệm gần đây về cải thiện quy trình điều tra và rà phá tại các khu vực trước đây từng xảy ra chiến sự.

Cùng với ấn phẩm trước, ấn phẩm tái bản lần 1 Tài liệu hướng dẫn về Bom, đạn chùm cung cấp thông tin về các tác động của bom, đạn chùm đối với dân thường và các hướng đi thực tiễn nhằm phòng tránh và khắc phục các tác động của loại vũ khí này. Tài liệu này dành cho các chính phủ đang đối mặt với vấn đề bom, đạn chùm hoặc các chính phủ sẵn sàng hỗ trợ các quốc gia khác khắc phục hoặc loại bỏ vấn đề này. Các tổ chức quốc tế và tổ chức phi chính phủ tham gia rà phá bom, đạn chùm hoặc hỗ trợ nạn nhân cũng là những độc giả chính của ấn phẩm, cùng với các nhà báo, các nhà nghiên cứu khoa học, và những người quan tâm đến vấn đề này.

Tôi xin cảm ơn chính phủ Thụy Sĩ đã tài trợ cho ấn phẩm tái bản của Tài liệu này.

**Đại sứ Stephan Husy**  
Giám đốc

Trung tâm Rà phá Bom mìn Nhân đạo Giơ-ne-vơ





## CHƯƠNG 1

### BOM ĐẠN CHÙM LÀ GÌ?



### BOM ĐẠN CHÙM LÀ GÌ?

Chương này cung cấp các thông tin tổng quát về các loại bom, đạn chùm hiện có, cũng như việc sử dụng chúng trong các cuộc xung đột vũ trang và hậu quả tác động đối với thường dân. Bom, đạn chùm lần đầu tiên được sử dụng trong Chiến tranh thế giới lần thứ 2; kể từ đó, loại vũ khí này được sử dụng hàng loạt trong các cuộc xung đột vũ trang. Mặc dù Hiệp ước Bom, đạn chùm cấm tất cả các loại bom, đạn chùm được sử dụng cho đến ngày nay (xem Chương 2) cũng như tất cả các vũ khí khác, việc sử dụng bất kỳ loại bom, đạn chùm nào trong các cuộc xung đột vũ trang đều được quy định theo các nguyên tắc chung của luật nhân đạo quốc tế, nhằm quản lý việc tiến hành các hoạt động chiến sự.

### ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA BOM ĐẠN CHÙM

Bom, đạn chùm được nêu trong tài liệu này là các loại vũ khí thông thường có khả năng phóng, rải các loại bom, đạn con (trong một vài trường hợp được gọi là bom bi) trên một diện tích có thể rộng đến vài trăm mét vuông. Định nghĩa chung về loại vũ khí này mô tả cả thùng chứa (còn được gọi là phương tiện phóng rải hoặc “bom, đạn mẹ”) và các loại bom, đạn con mà chúng chứa bên trong. Bom, đạn chùm được nêu ở đây là các loại bom, đạn “phóng, rải” ra các loại “bom, đạn con chứa chất nổ” – không phải là những loại gây khói, pháo sáng hay pháo hoa.

Thùng chứa có thể là một quả đạn pháo (đạn cát xét), bom mẹ do máy bay thả xuống (bom bi) hoặc bắn ra (rocket/tên lửa). Bom, đạn con là vật nổ được chứa trong phương tiện phóng rải hoặc “bom, đạn mẹ”, được phóng, rải hoặc phát tán sau khi được bắn, phóng hoặc thả. Các loại bom, đạn con cũng có thể được phóng rải từ các phương tiện lắp trên máy bay. Các loại bom, đạn con có thể được phóng, rải từ trên không, hoặc dưới mặt đất hoặc (hiếm khi) từ biển. Ngày nay, bom, đạn con thường chứa thuốc nổ mạnh và trong nhiều trường hợp được thiết kế theo phương pháp tấn công kép: sát thương con người, làm hư hỏng vật tư tài sản bằng mảnh văng (giống như lựu đạn) và lượng nổ lớn để xuyên qua vỏ bọc thép và các bề mặt cứng khác.

Thiết kế của bom, đạn chùm khiến loại vũ khí này đặc biệt nguy hiểm đối với dân thường trong và sau khi chúng được sử dụng. Trước hết, với phạm vi phóng rải và sát thương rộng, bom, đạn chùm có thể gây nhiều thương vong cho dân thường hoặc làm hư hại vật tư tài sản. Nguy hiểm hơn là số lượng bom, đạn con được sử dụng trong mỗi đợt oanh kích là rất lớn.

Thứ hai, với tỷ lệ bom, đạn con không phát nổ, mỗi đợt tấn công của bom, đạn chùm có thể để lại hàng trăm hoặc hàng ngàn vật nổ chưa nổ cực kỳ nguy hiểm (đôi khi còn được gọi là “đạn câm” hoặc “đạn thối”). Thứ ba, hệ thống ngòi nhạy nổ của các loại bom, đạn con có thể làm chúng phát nổ ngay cả với một lực tác động tối thiểu. Ngoài việc gây sát thương, bom, đạn con còn đe dọa đến các hoạt động tái định cư và cản trở các hoạt động lao động sản xuất của con người như nông nghiệp và chăn nuôi.

## CHƯƠNG 1

### BOM ĐẠN CHÙM LÀ GÌ?

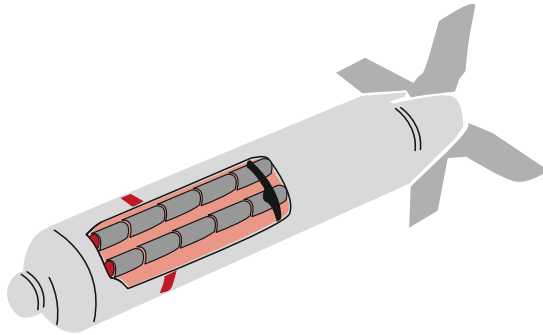
#### BOM ĐẠN CHÙM: CHỦNG LOẠI VÀ TÍNH NĂNG

Sự đa dạng của các loại vũ khí này khiến việc phân loại chúng trở nên khó khăn. Theo Tổ chức Theo dõi Nhân quyền, có 33 quốc gia đã sản xuất ít nhất 208 loại bom, đạn chùm khác nhau. Chương này sẽ mô tả đặc tính và tác dụng của các loại bom, đạn chùm chủ yếu.

Các loại bom, đạn con phóng rải từ bom, đạn chùm được chia làm 5 loại, dựa trên:

- > phương tiện phóng, rải
- > mục tiêu tấn công
- > hệ thống ngòi nổ
- > cơ cấu dẫn đường hoặc nhận dạng mục tiêu, và
- > cơ cấu tự huỷ hoặc tự vô hiệu hoá.

**Hình 1** | Bom chùm thả từ trên không (tình trạng trước khi phóng rải)



#### Phương tiện phóng rải

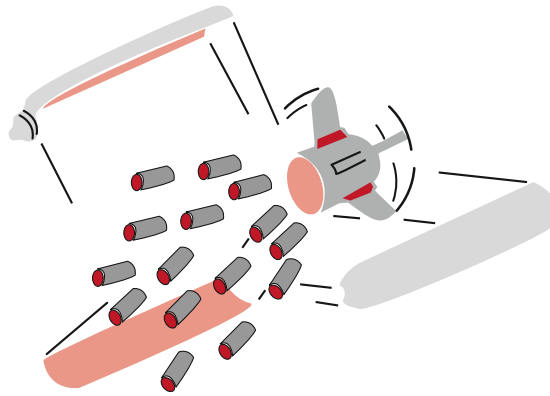
Bom, đạn con được phóng rải theo bốn cách chính

- > ống phóng (ví dụ đạn pháo, cối, hoặc pháo hạm)
- > thùng chứa bom thả từ trên không
- > được phóng, rải từ máy bay và
- > rốc két/tên lửa.

### BOM ĐẠN CHÙM LÀ GÌ?

Mặc dù phần lớn bom, đạn con được phóng rải từ trên không (ví dụ trong các cuộc xung đột tại Áp-ga-nít-tăng, Campuchia, Nam Tư, Lào và Việt Nam), việc sử dụng hệ thống các loại pháo và rocket từ mặt đất đã trở nên ngày càng phổ biến, đặc biệt là trong Chiến tranh Vùng Vịnh lần thứ nhất, trong cuộc xung đột giữa lực lượng liên quân do Hoa Kỳ đứng đầu với Iraq vào năm 2003 và cuộc xung đột tại miền nam Li-băng năm 2006. Tổ chức Theo dõi Nhân quyền tin rằng phần lớn các loại bom, đạn con cất trữ trong các kho vũ khí ngày nay được phóng rải từ mặt đất.

**Hình 1** | Bom chùm thả từ trên không – phóng, rải bom con sau khi vỏ bom mẹ mở



#### Mục tiêu tấn công

Bom, đạn con được sử dụng để tấn công các mục tiêu khác nhau và do đó khả năng tấn công của chúng cũng khác nhau. Một số loại dùng mảnh văng để sát thương con người. Các loại khác dùng để xuyên giáp, thường là Đạn lõm chống tăng (HEAT) để xuyên qua lớp vỏ thép của xe tăng và các loại xe bọc thép khác.

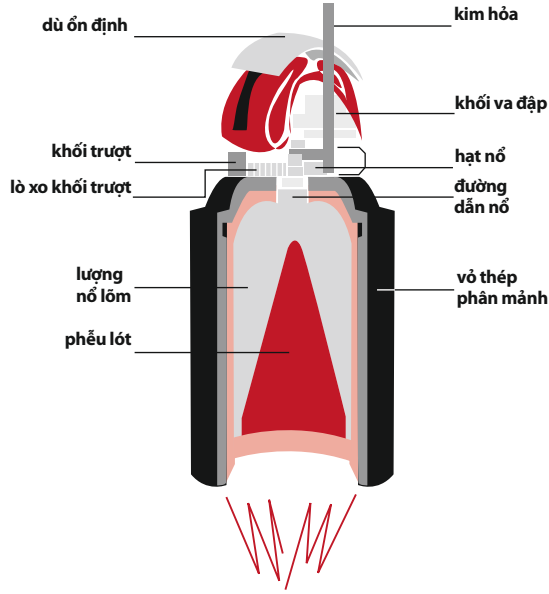
Đạn lõm chống tăng có một phễu lót kim loại (thường được làm từ đồng). Khi nổ, phễu lót này tạo thành luồng xuyên nóng chảy có gia tốc lớn bắn vào mục tiêu. Mật độ và tốc độ lớn của luồng xuyên này khiến nó có thể xuyên qua lớp thép và các vỏ bọc cứng khác ở độ sâu lớn hơn nhiều so với thuốc nổ mạnh.

Xu hướng kết hợp các khả năng tấn công nhằm biến bom, đạn con thành loại vũ khí đa năng hơn, cho phép cùng một loại bom, đạn chùm có thể tấn công nhiều loại mục tiêu khác nhau. Xu hướng này phần nào đã khiến việc sử dụng các loại bom, đạn chùm ngày càng gia tăng trong các cuộc xung đột gần đây. “Các loại đạn thông thường được nâng cấp thành đạn có khả năng tấn công kép (đạn cát xét-ký hiệu DPICM)” kết hợp cả hai khả năng xuyên thép và mảnh văng, trong khi “các loại bom, đạn đa năng (kết hợp nhiều tính năng - ký hiệu CEM) được trang bị thêm chất gây cháy.

## CHƯƠNG 1

### BOM ĐẠN CHÙM LÀ GÌ?

**Hình 2** | Mặt cắt ngang của đạn chùm M85 (thể hiện đầu đạn nổ lôm)



#### Ví dụ về một loại bom con sắt thương

Loại bom bi do Nga sản xuất ký hiệu AO-1SCh, nặng 1.2kg, kích thước 49x156mm (xem hình 3), là một loại bom chùm sắt thương. Một trăm năm mươi quả bom bi được phóng rải từ bom mẹ (RBK250-275) trên một diện tích rộng khoảng 1,8 héc-ta. Các quả bom bi này được phát hiện ở Sát, Liên bang Nga (tại Chéc-ni-a), và ở Ta-zy-kit-tăng.



**Hình 3** | Bom bi của Nga AO-1SCh | © Colin King

## CHƯƠNG 1

### BOM ĐẠN CHÙM LÀ GÌ?

#### Ví dụ về một loại bom con xuyên thép (chống thiết giáp)

Bom Mk 118 “Rockeye” của Mỹ (Xem hình 4) là loại bom con tấn công các mục tiêu bằng thép được sản xuất vào năm 1968, trong thời gian chiến tranh Việt Nam. Bom mẹ (viết tắt tiếng Anh là CBU) có ký hiệu là Mk-7 hay còn gọi là Giàn phóng bom chiến thuật chứa 247 quả bom con. Bom mẹ nặng khoảng 230kg. Sau khi được thả, ngòi nổ hẹn giờ làm việc sẽ tách đôi bom mẹ. Các quả bom con hình lưỡi mác dài 316mm, nặng 600 gam được trang bị lượng nổ lõm xuyên thép nặng 183 gam. Khi được phóng, rải ở độ cao 150m, các quả bom con có thể tấn công mục tiêu trên diện tích rộng khoảng 4.800 m<sup>2</sup>.



**Hình 4** | Bom chùm “Rockeye” tiêu diệt mục tiêu bằng thép | © Colin King

#### Ví dụ một loại Bom chùm đa năng

Một loại bom chùm đa năng được sử dụng rộng rãi là CBU-87, bom con có ký hiệu là BLU-97 được trang bị đầu đạn xuyên thép có thể xuyên qua lớp thép dày 200mm. Thân bom được chế tạo từ thép đặc, vỡ thành khoảng 200 mảnh văng, có thể gây sát thương người, tấn công các phương tiện cơ giới trong vòng hàng chục mét vuông. Trong thân bom được nhồi chất ziriconi, có tác dụng đốt các mục tiêu dễ cháy và xăng dầu trong vòng bán kính sát thương.

## CHƯƠNG 1

### BOM ĐẠN CHÙM LÀ GÌ?

Ví dụ một loại đạn chùm thông thường được phát triển có khả năng tấn công kép (đạn cát xét)

Đạn cát xét được phóng rải với số lượng lớn, thông thường từ đạn pháo hoặc tên lửa. Thân đạn có hình ống thường được làm từ thép, một đầu chứa phểu lót đồng, đầu còn lại thường có hình cầu lắp ngòi chạm nổ. Ngòi nổ gồm một kim hoả có ren gắn với bộ phận dù ổn định, gập trùm lên ngòi nổ, cho phép đạn con xếp chặt lại với nhau, từ trên xuống dưới bên trong đạn mẹ. Kim hoả giữ khối trượt có lắp hạt nổ dưới tác động của lực ép lò xo.

Khi va chạm, lực quán tính đẩy kim hoả đập vào hạt nổ, gây nổ trạm truyền nổ, kích nổ khối thuốc nổ chính “lượng nổ lôm” xuyên vào mục tiêu, thân đạn vỡ ra. Đối với một số loại đạn chùm, vỏ đạn có chứa các viên bi nhằm tăng tác dụng sát thương.

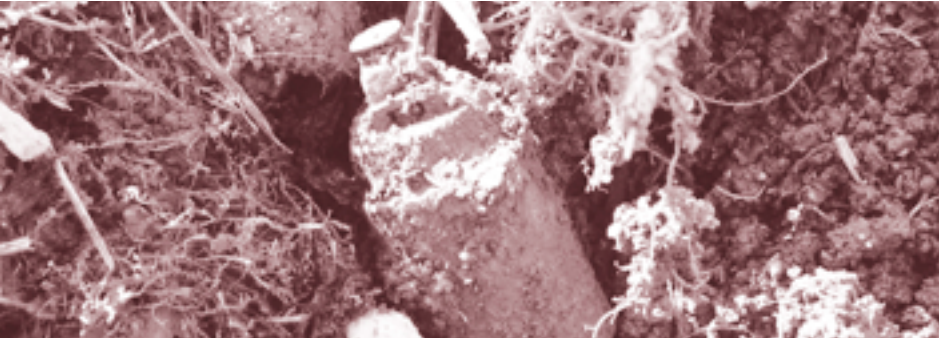
Đạn chùm KB-1 do Nam Tư sản xuất bắn từ rocket Orkan (xem hình 5). KB-1 được sử dụng để yểm trợ các đội hình tác chiến lớn bằng cách tiêu diệt hoặc chế áp nhiều mục tiêu: bộ binh, phương tiện cơ giới, cũng như yểm trợ cho xe tăng, thiết giáp.

Một quả rocket Orkan chứa 288 quả đạn con sát thương bằng mảnh văng. Mỗi quả đạn con chứa 420 viên bi sắt có đường kính 3mm. Sau khi nổ, đạn mẹ phóng, rải đạn con ở độ cao từ 800 đến 1000m. Khi rơi, dù ổn định sẽ hoạt động, đưa ngòi nổ cơ học về vị trí chiến đấu, đạn con sẽ nổ khi chạm đất. 288 quả đạn con được phóng rải trên diện tích 20.000m<sup>2</sup>, bán kính sát thương của mỗi mảnh văng khoảng 10m.



Hình 5 | M87 Orkan rocket

### BOM ĐẠN CHÙM LÀ GÌ?



**Hình 6** | Đạn chùm KB-1

#### **Ngòi nổ của bom, đạn mẹ và bom, đạn con**

Có nhiều cách tách, mở bom, đạn mẹ và phóng, rải bom, đạn con. Sau khi được bắn, thả, hoặc phóng, quá trình tách, mở của bom, đạn mẹ được điều khiển bằng ngòi hẹn giờ hoặc ngòi nổ chậm... Đối với đạn rốc két và tên lửa, vỏ đạn sẽ bị phá vỡ do một lượng chất nổ nhỏ bố trí dọc theo thân đạn hoặc bằng một lượng thuốc phóng có tác dụng đẩy đạn con ra khỏi thân đạn.

Bom, đạn con thường được phóng, rải từ phía đuôi, đầu bom, đạn mẹ hoặc khi vỏ đạn mẹ vỡ ra. Cơ chế phóng rải bom, đạn con từ đuôi thường được áp dụng với đạn pháo nhưng cũng có thể với các loại bom, đạn khác. Trong cả hai trường hợp: phóng rải từ đuôi hoặc từ đầu bom, đạn mẹ, ngòi nổ thường kích hoạt một liều thuốc phóng nhỏ để mở nắp đuôi hoặc đầu bom, đạn mẹ, sau đó phóng bom, đạn con ra ngoài.

Đa số các loại bom, đạn con được trang bị bộ phận ổn định (thường là cánh hoặc dù) để đảm bảo đầu đạn bao giờ cũng ở tư thế chúc mũi xuống. Nhìn chung, bom, đạn con sử dụng cánh quạt để đưa ngòi nổ của bom, đạn vào vị trí chiến đấu, sẵn sàng nổ khi gặp lực tác động (theo nguyên lý hoạt động của từng loại ngòi nổ). Toàn bộ các bộ phận này gọi là cơ cấu ngòi nổ. Từ lúc bom, đạn chùm được phóng rải, mật độ của bom, đạn con chủ yếu phụ thuộc vào tốc độ và tư thế lúc bom, đạn mẹ tách mở. Phần lớn các loại bom, đạn con được thiết kế để nổ khi tác động vào bề mặt cứng (chạm nổ).

Ví dụ, khi đầu quả bom, đạn chùm xuyên thép tác động vào một vật thể cứng, kim hoá đâm vào hạt nổ, kích hoạt lượng nổ lôm để tạo ra dòng xuyên nóng chảy. Đối với loại ngòi “áp điện”, lực va chạm sẽ làm sản sinh ra điện năng kích hoạt ngòi nổ.



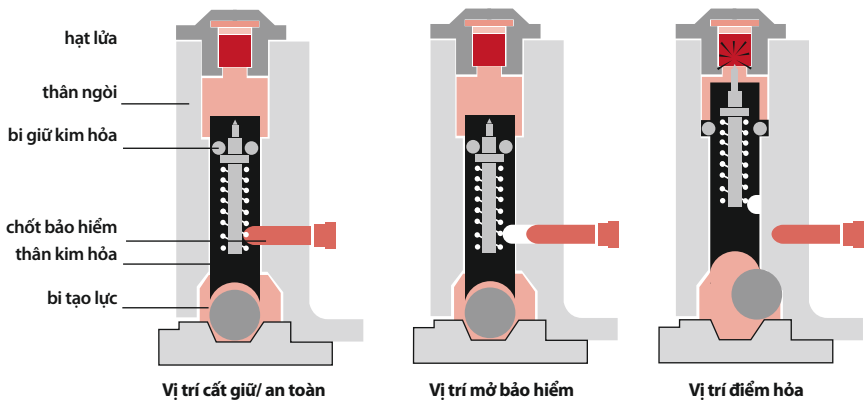
## CHƯƠNG 1

### BOM ĐẠN CHÙM LÀ GÌ?

Bom, đạn con có thể được trang bị ngòi nổ phụ trong trường hợp ngòi nổ chính không hoạt động vì một lý do nào đó như góc tiếp xúc giữa quả bom, đạn với mục tiêu chưa phù hợp. Một số loại bom, đạn con sử dụng cơ cấu ngòi nổ “làm việc trong mọi điều kiện” do được trang bị một ổ bi với các rãnh chuyển động có chức năng đảm bảo sự hoạt động của ngòi nổ dù quả bom, đạn tác động vào mục tiêu theo hướng nào. Chuyển động của ổ bi có tác dụng đẩy kim hỏa vào vị trí hạt nổ. Nếu khi gặp lực tác động, ngòi không hoạt động, bộ phận này có thể trở thành cơ cấu chống tháo, kích nổ quả bom, đạn khi gặp lực tác động đột ngột khác. Cũng như các biến thể được trang bị bộ phận cánh ổn định, phần lớn các loại bom, đạn chùm sử dụng cơ cấu ổn định bằng dù có chức năng sát thương/xuyên thép khi thân đạn bị xé rách, trong đó lớp vỏ của nhiều loại bom, đạn được khía rãnh để tạo mảnh nhằm tăng khả năng sát thương.

Bom, đạn chùm đặc biệt là loại được trang bị ngòi ra-da, hồng ngoại, hoặc cảm biến (hình 7 thể hiện loại bom chùm lắp ngòi nổ cảm biến). Sau khi được bắn hoặc phóng trên hoặc dưới mặt đất, bom, đạn mẹ sẽ phóng rải bom, đạn con. Vào thời điểm này, ngòi nổ của bom, đạn con được đưa vào vị trí chiến đấu và bộ phận cảm biến bắt đầu hoạt động. Giai đoạn dò tìm kết thúc khi bom, đạn con rơi tới độ cao nhất định. Khi bộ phận cảm biến phát tín hiệu bom, đạn con đã ở độ cao phù hợp và đầu dò đã phát hiện được mục tiêu, ngòi nổ sẽ về tư thế chiến đấu. Tuy nhiên, nếu như bộ phận cảm biến chưa phát tín hiệu phù hợp, một cơ chế tự hủy sẽ được kích hoạt ở một độ cao nhất định làm bom, đạn con phát nổ.

**Hình 7** | Ngòi nổ phụ “hoạt động trong mọi điều kiện” lắp trên bom chùm BLU-97



### BOM ĐẠN CHÙM LÀ GÌ?

#### **Độ chính xác trong xác định mục tiêu của bom, đạn chùm**

Phần này giới thiệu khả năng phóng rải bom, đạn con vào mục tiêu của bom, đạn mẹ và khả năng rơi và phát nổ của bom, đạn con khi tiếp cận mục tiêu.

Bên cạnh việc tồn lưu của bom, đạn con không nổ gây ô nhiễm các khu vực rộng lớn, một mối quan ngại lớn về mặt nhân đạo là độ chính xác khi tấn công mục tiêu. Phần lớn bom, đạn con rơi tự do theo quỹ đạo bay được quyết định bởi một loạt các yếu tố, và có thể bay lạc ra xa mục tiêu dự định sẽ tấn công. Hiện nay, một số loại bom, đạn chùm xuyên thép có khả năng tự xác định mục tiêu, có thể phát hiện và tấn công từng phương tiện cơ giới. Tuy nhiên, nhược điểm của loại vũ khí này là không thể phân biệt giữa xe quân sự và dân sự. Quá trình nâng cấp cũng đang được thực hiện nhằm tăng cường độ chính xác của các loại giàn phóng tên lửa từ trên không, tích hợp khả năng chỉnh hướng gió, hoặc dẫn đường quán tính/GPS (hệ thống định vị toàn cầu). Tuy nhiên, chúng có giá thành cao và dữ liệu hiện có về khả năng tác chiến còn rất hạn chế.

Bom chùm BLU-109 được trang bị ngòi cảm biến (sen sơ) do Mỹ sản xuất (xem hình 7) là ví dụ về loại vũ khí có khả năng dò tìm và tấn công các phương tiện cơ giới bọc thép đơn lẻ mà không sát thương trên phạm vi rộng. Các tính năng của loại bom này bao gồm hệ thống cảm biến chủ động và thụ động thể hệ mới (hồng ngoại, ra-đa sóng mi-li-mét), có khả năng bay dò tìm mục tiêu trong một khoảng thời gian nhất định cùng với cơ cấu tự hủy và tự vô hiệu hóa. Bom chùm BLU-109 chỉ chứa 40 quả bom con, thay vì vài trăm quả như các thế hệ trước. Hiện nay, chỉ có một vài loại bom, đạn chùm được trang bị ngòi cảm biến (như BONUS, SMARt, BAT, SPBE-D), mặc dù theo báo cáo loại vũ khí này đang được nghiên cứu, sản xuất, hoặc có trong biên chế của ít nhất 14 quốc gia trên thế giới. Theo thông tin, loại vũ khí này được sử dụng lần đầu tiên và cũng là duy nhất tại I-rắc vào năm 2003.

#### **Tự hủy hay không tự hủy?**

Các loại bom, đạn con có khả năng tự hủy có thể tự phát nổ sau một khoảng thời gian định sẵn trong trường hợp không nổ khi gặp lực tác động đã định. Cơ cấu tự phát nổ được trang bị phổ biến cho cả loại ngòi điện tử và ngòi cơ khí. Một chuyên gia hàng đầu về vũ khí cho rằng, “cơ cấu tự hủy được tích hợp vào bom, đạn chùm vì hai lý do. Một là để bảo vệ các lực lượng bạn, có thể cần phải di chuyển qua hoặc chiếm giữ một khu vực nơi bom, đạn con đã được thả (mặc dù chúng có thể tạo ra nguy hiểm cho chính lực lượng đó). Nguyên nhân thứ hai là giảm bớt ảnh hưởng đối với dân thường thông qua việc giảm số lượng bom, đạn con chưa nổ (bom, đạn "câm").

## CHƯƠNG 1

### BOM ĐẠN CHÙM LÀ GÌ?

Loại đạn chùm tấn công kép (DPICM) duy nhất có khả năng tự hủy được sử dụng trên quy mô lớn là đạn M85 do Israel sản xuất, được quân đội Anh sử dụng trong cuộc chiến Iraq năm 2003. Sau đó, chúng được quân đội Israel sử dụng rộng rãi nhiều hơn trong cuộc xung đột với Li-băng năm 2006. Tại miền nam Li-Băng, đạn M85 được sử dụng cùng với loại đạn chùm tấn công kép thế hệ cũ. Ngòi nổ tự hủy đã không đạt được độ tin cậy như các nhà sản xuất thông báo nhưng cho thấy tỷ lệ không nổ đã giảm đáng kể so với loại đạn không được trang bị cơ cấu này. Ít nhất trong trường hợp này nó đã cho thấy, nói chung việc trang bị cơ cấu tự hủy đã làm giảm tỷ lệ bom, đạn không nổ nhưng không thể khắc phục được vấn đề ô nhiễm bom, đạn. Nó cũng đã chứng minh rõ sự khác nhau giữa kết quả thu được trong giai đoạn thử nghiệm, với khi triển khai sử dụng trên thực tế.

Ngoài ra cũng còn có loại bom, đạn chùm có khả năng “tự vô hiệu hóa” hay “tự mất tác dụng”. Theo một chuyên gia vũ khí, trong cuộc chiến tại Iraq năm 2003, lần đầu tiên đã xuất hiện loại bom, đạn chùm lắp “ngòi cảm biến”, có khả năng dò tìm và phá hủy các phương tiện cơ giới bọc thép, được trang bị cơ cấu tự vô hiệu hóa. Ngòi nổ điện tử cần nguồn điện để hoạt động do “pin dự trữ” trong bom, đạn lắp ngòi nổ cảm biến cung cấp. Pin này chỉ được kích hoạt khi bom, đạn được phóng rải từ bom, đạn mẹ. Nếu không phát nổ khi gặp lực tác động, sau một thời gian nhất định bom, đạn sẽ không thể được kích hoạt bởi thời gian hoạt động của pin có hạn. Như vậy, đây cũng là một “cơ chế tự vô hiệu hóa” đáng tin cậy. Điều này không làm cho bom, đạn trở nên an toàn, nhưng ít nhất nó cũng giảm thiểu khả năng chúng được kích hoạt bởi các tác động bất ngờ khác.”

### VIỆC SỬ DỤNG VÀ TÁC ĐỘNG CỦA BOM, ĐẠN CHÙM TRONG XUNG ĐỘT VŨ TRANG

#### Lịch sử quá trình sử dụng bom, đạn chùm<sup>19</sup>

Bom, đạn chùm được sử dụng lần đầu tiên trong Chiến tranh thế giới lần thứ II, khi máy bay của quân đội Đức thả loại bom bướm có ký hiệu SD-2 tại cảng Gờ-rim-bai của Anh quốc. Mặc dù chỉ có khoảng 1000 vật nổ như vậy được sử dụng, nhưng đã gây ra sự hỗn loạn kéo dài tới hàng tuần trong thành phố và cuối cùng phải cần tới 10.000 công lao động để thực hiện công việc rà phá. Hầu hết mọi người đều bị chết trong và sau khi đợt ném bom diễn ra và trong khi cố gắng thu gom hoặc di chuyển những quả bom con chưa nổ.

Tiếp đó, bom, đạn chùm xuất hiện trên quy mô lớn trong cuộc chiến tranh Việt Nam với hàng triệu quả mìn và bom, đạn chùm lắp ngòi chạm nổ được quân đội Mỹ sử dụng. Cũng tại đây, loại bom chùm đa năng MK118 “Rockeye” sử dụng lượng nổ lôm với phần lót đồng có khả năng xuyên thép đã được sử dụng lần đầu tiên.

### BOM ĐẠN CHÙM LÀ GÌ?

Tuy nhiên, quốc gia bị ảnh hưởng nặng nề nhất là Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào, nơi được ước tính phải hứng chịu khoảng 260 triệu quả bom, đạn con trong suốt cuộc chiến tranh Đông Dương. Chương trình Khắc phục bom, mìn, vật nổ quốc gia của Lào cho rằng với tỷ lệ không nổ của lượng bom, đạn con (thường được gọi là bom bi) do Hoa Kỳ sử dụng vào khoảng 30% , thì tại Lào hiện có khoảng 78 triệu quả bom, đạn con chưa nổ. Trong Chiến tranh Thế giới lần thứ II, những quả “bom bi” này được bom mẹ phóng, rải từ trên không, lắp ngòi chậm nổ cơ khí có khả năng nổ tạo mảnh. Rất nhiều loại bom, đạn con sử dụng tại Lào có cơ cấu xoay tròn để đưa ngòi nổ vào trạng thái chiến đấu và được trang bị loại ngòi “làm việc trong mọi điều kiện” có khả năng hoạt động khi có lực (chạm) tác động từ bất kể góc độ nào. Loại bom này đặc biệt nguy hiểm nếu như nó không nổ. 40 năm sau khi được thả xuống tại Lào, chúng vẫn thường xuyên đang gây ra thương vong cho con người.

Năm 1082, quân đội Anh sử dụng loại bom chùm ký hiệu BL755 trong cuộc xung đột với Ăc-hen-ti-na tại quần đảo Falkland. Theo Báo cáo của Tổ chức Hành động mìn chính dân thường là đối tượng duy nhất gánh chịu thương vong bởi bom, đạn chùm. Tổ chức này cho rằng, dựa trên số lượng bom, đạn chùm được thả xuống và số lượng do quân đội Anh rà phá trên hòn đảo sau cuộc xung đột, tỷ lệ không nổ của bom, đạn chùm tối thiểu là 9,6%.<sup>21</sup>

Bom, đạn chùm được sử dụng trên diện rộng cả trên không lẫn mặt đất trong Chiến tranh vùng Vịnh lần thứ nhất năm 1991. Các đơn vị quân đội của Iraq bị thiệt hại nặng và suy sụp tinh thần bởi các đợt tấn công liên tục bằng loại vũ khí này diễn ra trong suốt giai đoạn không kích của cuộc chiến. Trên thực tế, cuộc chiến trên bộ chỉ diễn ra trong vòng bốn ngày và gặp ít kháng cự và nguyên nhân là do tác động của bom, đạn chùm. Do quân đội Iraq đóng quân tại vùng sa mạc trống trải, nên bom, đạn chùm không gây thương vong cho dân thường, mặc dù rất nhiều nạn nhân bom mìn thời hậu chiến là quân đội đồng minh và những nhân viên rà phá bom mìn.

Cuộc chiến tranh vùng Vịnh lần thứ nhất cũng cho thấy tỷ lệ không nổ rất cao của bom, đạn chùm. Có tới hơn 95.000 quả bom, đạn con không nổ được quân đội Mỹ dò tìm, xử lý tại Kuwait, chiếm khoảng ¼ số lượng bom, mìn, vật nổ chưa nổ trên khắp lãnh thổ nước này. Mặc dù bằng chứng về tỷ lệ không nổ cao và nguy cơ nghiêm trọng để lại sau khi chiến tranh kết thúc, những loại vũ khí này vẫn tiếp tục được sử dụng tại Kô-sô-vô, Ăp-ga-nit-tăng và sau đó là tại Iraq.

Trong các cuộc xung đột tại Chéc-nia, bom, đạn chùm được quân đội Nga sử dụng rộng rãi trong các khu vực dân cư, đặc biệt là trong và xung quanh thủ phủ Grozny. Trong một đợt oanh kích của bom, đạn chùm vào chợ Grozny năm 1999, nhân viên của một tổ chức rà phá bom mìn đã chứng kiến có tới 137 người đã thiệt mạng và rất nhiều người khác bị thương.<sup>22</sup>

## CHƯƠNG 1

### BOM ĐẠN CHÙM LÀ GÌ?

Trong cuộc xung đột giữa Ê-ri-tơ-ria và Ê-ti-ô-pi-a trong giai đoạn 1998-2000, bom, đạn chùm đã được cả hai bên tham chiến sử dụng. Vào tháng 6 năm 1998, máy bay quân sự của Ê-ri-tơ-ria thả bom chùm trúng một trường học tại thị trấn Mê-kê của Ê-ti-ô-pi-a. Năm mươi ba dân thường đã bị chết và 185 người khác bị thương trong đợt tấn công này. Máy bay quân sự của Ê-ti-ô-pi-a cũng thả bom chùm xuống khu vực dân cư tại Ê-ri-tơ-ria. Vào ngày 9 tháng 5 năm 2000, một trại tị nạn đã bị oanh kích bởi bom chùm BL755 do Anh sản xuất. Sau đó, một tổ chức rà phá bom mìn quốc tế đã dò tìm và xử lý được 420 quả bom chùm tại khu vực này.<sup>23</sup>

Vào tháng 5 và tháng 6 năm 1999, lực lượng Đồng minh đã ném 240.000 quả bom, đạn con (loại BLU-97, BL755 và MK118 Rockeye) xuống Kô-sô-vô (mười ngàn quả khác được ném xuống Séc-bia và Monetegro), làm chết và bị thương tại chỗ 75 dân thường và hơn 150 người khác sau khi chiến sự kết thúc. 30 triệu đô la Mỹ đã phải tiêu tốn trong quá trình rà phá bom, mìn, vật nổ sau cuộc chiến tranh này. Theo một chuyên gia, chỉ tính riêng ở Kô-sô-vô, bom chùm BLU-97 đã gây ra nhiều thương vong hơn tất cả các loại mìn cộng lại. Ông ta cho rằng nguyên nhân chủ yếu là do việc sử dụng loại ngòi nổ phụ “hoạt động trong mọi điều kiện”, cũng là thủ phạm gây ra rất nhiều thương vong tại Lào. Bom, đạn chùm hiện vẫn đang được rà phá tại Kô-sô-vô.

Theo thống kê, quân đội Mỹ đã ném hơn 248.000 quả bom con tại Á-p-ga-nit-tăng trong khoảng thời gian 10/2001 đến tháng 3/2002, gây thương vong tại chỗ và làm trầm trọng thêm vấn đề tồn lưu bom, đạn chùm do lực lượng quân đội Xô-viết sử dụng từ thập niên 90 của thế kỷ 20.<sup>25</sup>

Trong suốt cuộc chiến tranh Iraq năm 2003, bom, đạn chùm được sử dụng trên diện rộng, cả phóng rải từ trên không và bắn từ pháo mặt đất. Mặc dù việc sử dụng của bom chùm từ trên không tại các khu vực dân cư đã giảm xuống so với các cuộc chiến tranh trước đó, việc sử dụng đạn chùm với quy mô lớn trên mặt đất, gồm cả rốc-két M26 và đạn chùm M85 đã gây ra rất nhiều thương vong.

Trong cuộc xung đột tại miền nam Li-băng năm 2006, It-ra-en đã sử dụng khoảng hơn hai triệu quả bom, đạn con (con số chính xác vẫn chưa được công bố). It-ra-en đã dùng cả bom, đạn chùm phóng rải từ trên không, bắn từ pháo và từ rốc-két, bao gồm bom chùm BLU63 sản xuất từ thời kỳ chiến tranh Việt Nam, đạn chùm M77 phóng rải từ rốc-két MLRS và đạn chùm M85 thế hệ mới nhất được trang bị ngòi nổ tự hủy. Trong số bom, đạn này, tỷ lệ không nổ rất cao. Cuộc điều tra do tổ chức do Hành động mìn tiến hành trong tháng 9 năm 2006 cho thấy khoảng 60% các vụ oanh kích nằm trong bán kính 500m tính từ tâm khu vực dân cư. Trong năm 2008, Liên Hợp Quốc ước tính còn hàng trăm nghìn quả bom, đạn chùm tồn lưu trên diện tích 48 km<sup>2</sup> đất đai tại miền nam Li BĂNG. Ngày 12 tháng 12 năm 2008, 153.755 quả bom, đạn con đã được các tổ chức rà phá bom mìn phá hủy.<sup>27</sup>

**BOM ĐẠN CHÙM LÀ GÌ?**

Vào tháng 8/2008, sau khi tham gia Hiệp ước Bom, đạn chùm, cả Gờ-ru-di-a và Nga đã sử dụng loại vũ khí này trong cuộc xung đột giữa hai quốc gia. Vào tháng 11, tổ chức Theo dõi Nhân quyền báo cáo có ít nhất 17 thường dân bị giết hại và hàng chục người khác bị thương do bom, đạn chùm của cả hai bên sử dụng. Tổ chức này cũng đã thu thập các số liệu về việc sử dụng bom, đạn chùm của Nga tại sáu thị trấn và làng mạc và của Gờ-ru-di-a tại 9 thị trấn và làng mạc, thì phần lớn thương vong được điều tra dường như do vũ khí Nga gây ra. Bom, đạn chùm không nổ của hai bên là mối nguy hiểm khi cuộc chiến kết thúc.

Theo số liệu thống kê, bom, đạn chùm được ít nhất 16 quốc gia sử dụng tại 30 quốc gia và vùng lãnh thổ kể từ Chiến tranh thế giới thứ II (Xem hộp thông tin số 1).

**Bảng 1 | Các quốc gia và vùng lãnh thổ sử dụng Bom, đạn chùm từ năm 1945\***

Áp-ga-nít-tăng	I-rắc	Uganda
An-ba-ni	Ít-xờ-ra-en	Vương quốc Anh
Ăng-gô-la	Ku-wát	Ác-hen-ti-na (Đảo Falkland/Malvinas)
A-zéc-bai-zăng	Cộng hòa Dân chủ Lào	Việt Nam
Bốt-nia &	Li-băng	Zam-bia
Héc-zen-gô-vina	Mau-ri-tania	
Campuchia	Mô-rốc-cô (Tây Sa-ha-ra),	* Nguồn: Tổ chức Theo dõi Nhân quyền, Điều tra về Chính sách và triển khai bom, đạn chùm, tháng 2/2007' Tổ chức Theo dõi Nhân quyền, "Một tá Bom, đạn chùm ô nhiễm", Tháng 6/2007' "Tiến độ sử dụng bom, đạn chùm", Tháng 2/2009; và Chiến dịch Quốc tế về Cấm mìn, Báo cáo bom mìn năm 2008: Hướng tới một thế giới không có mìn, Hành động Mìn Ca-na-đa, tháng 10/2008.
Sát	Nga (Chéc-nia), Ả rập,	
Cờ-rốt chia	Séc-bia (gồm cả Kô-sô-vô),	
Cộng Hòa Dân chủ Công-gô	Si-rya,	
Ê-ti-ô-pia	Si-e-ra Li-ôn,	
Georgia	Su-đăng,	
Gờ-re-na-đa	Syria,	
	Ta-zi-kít-tăng,	

### BOM ĐẠN CHÙM LÀ GÌ?

#### **Điều luật quốc tế quy định việc sử dụng bom, đạn chùm**

Mặc dù Hiệp ước Bom, đạn chùm cấm sử dụng các loại bom, đạn chùm có mục đích gây hại ở mức không thể chấp nhận được cho dân thường, nhưng như tất cả các loại vũ khí được sử dụng trong xung đột vũ trang, việc sử dụng bất kỳ loại bom, đạn chùm nào đều được quy định bởi các điều khoản chung của luật nhân đạo quốc tế quy định việc tiến hành hoạt động chiến sự. Những điều luật này giới hạn việc các loại vũ khí được sử dụng như thế nào và vạch ra các biện pháp cần được thực hiện nhằm hạn chế tác hại của chúng đối với dân thường và các mục tiêu dân sự khác. Những điều luật có liên quan nhất bao gồm:

- > Luật phân biệt mục tiêu
- > Luật cấm các cuộc tấn công không phân biệt (bừa bãi)
- > Luật tỷ lệ, và
- > Luật về các biện pháp phòng pháp phòng ngừa khả thi.<sup>30</sup>

Theo Nghị định thư số I bổ sung năm 1977 đối với Hiệp ước Giơ-ne-vơ năm 1949 quy định các cuộc xung đột vũ trang quốc tế, dân thường được quyền hưởng “sự bảo vệ chung khỏi những mối nguy hiểm do các hoạt động quân sự gây ra”. Các nghĩa vụ tương tự cũng có thể được áp dụng đối với các cuộc xung đột vũ trang phi-quốc tế.

Các trách nhiệm này đòi hỏi các bên có liên quan đến xung đột – dù là một quốc gia hay một nhóm có vũ trang phi chính phủ – vào mọi thời điểm phải “phân biệt” giữa dân thường, các mục tiêu dân sự (như nhà cửa, trường học, bệnh viện) với các mục tiêu quân sự; các bên có liên quan phải hướng các hoạt động của mình chỉ chống lại các mục tiêu quân sự. Dù các quốc gia hoặc các nhóm vũ trang có thể không chủ định sử dụng bom, đạn chùm chống lại dân thường hoặc sử dụng chúng một cách bừa bãi thì đều sẽ là tội ác chiến tranh (xem Bảng 2).<sup>31</sup>

### BOM ĐẠN CHÙM LÀ GÌ?

#### Bảng 2 | Vụ Martić\*

Vào tháng 6/2007, Milan Martić đã bị Tòa án Tội phạm quốc tế của Nam Tư cũ kết tội gây ra tội ác chiến tranh và các tội ác phi nhân đạo và bị kết án 35 năm tù. Ông ta phạm tội tấn công mục tiêu dân sự tại Zagreb bằng đạn chùm phóng rải từ rocket Orkan vào đầu tháng 5 năm 1995. Theo số liệu thống kê, các cuộc tấn công này đã giết hại 7 người dân thường và gây thương tích cho 196 người khác.

Theo phán quyết của tòa án: “bằng chứng đã cho thấy rocket Orkan M-87 đã được bắn vào ngày 2 và 3 tháng 5 năm 1995 từ khu vực Vojnic, gần Sờ-la-vốt-kô Pô-li, cách Zagreb khoảng 47 đến 51 km. Tuy nhiên, Viện công tố nhận thấy rocket đã được bắn ở tầm tối đa; hơn nữa nó có đặc điểm là loại vũ khí không có hệ thống dẫn đường, có khả năng phóng rải cao. Do đó, viện công tố kết luận trong trường hợp cụ thể này rocket Orkan M-87 với đặc tính và tầm bắn của nó không thể tấn công các mục tiêu cụ thể. Vì những lý do này, viện công tố cũng nhận thấy rocket Orkan m-87 là loại vũ khí không có khả năng phân biệt mục tiêu, do đó việc sử dụng loại vũ khí này tại các khu vực đông dân cư, như là ở Zagreb sẽ gây ra thương vong lớn. Vào ngày 2/5/1995, hậu quả của việc bắn rocket Orkan M-87 xuống Zagreb đã được thống báo cho những bên có liên quan. Hơn nữa, trước khi quyết định một lần nữa sử dụng loại vũ khí này tại Zagreb vào ngày 3 tháng Năm năm 1995, toàn bộ hậu quả của việc sử dụng loại vũ khí này đã được biết rõ khi các phương tiện thông tin đại chúng thông báo rộng rãi những thiệt hại do vụ tấn công vào Zagreb gây ra vào ngày 2 tháng Năm năm 1995”\*\*

\* Xem, ví dụ, Hành động mìn Vương quốc Anh, “Tòa án Tội phạm Quốc tế: Bản án tội phạm chiến tranh cho Milan Martić về tội sử dụng bừa bãi đạn chùm tại Zabreb”, Luân đôn, ngày 12/06/2007; và Virgil Wiebe, “Tiếng chuông cảnh tỉnh: Phán quyết gần đây của Tòa án Quốc tế về tính hợp pháp của bom, đạn chùm”, Trường Đại học Luật St. Thomas, Bản nghiên cứu số 07-23, có thể tải về từ trang web: [www.ssrn.com/link/st-thomas-legal-studies.html](http://www.ssrn.com/link/st-thomas-legal-studies.html).

\*\* ICTY, Công tố viên v Milan Martić, Phán quyết tòa án, 12/06/2007, trang 166, có thể tải về từ trang web [www.un.org/icty/martic/trialc/judgement/mar-tcjud070612e.pdf](http://www.un.org/icty/martic/trialc/judgement/mar-tcjud070612e.pdf).

Ngay cả khi bom, đạn chùm được định hướng tấn công các mục tiêu quân sự, cũng có các vấn đề pháp lý nổi lên. Theo Ủy ban Chữ thập đỏ Quốc tế (ICRC), “Có những câu hỏi về việc liệu bom, đạn chùm có thể được sử dụng trong khu vực dân cư theo điều luật phân biệt mục tiêu và điều luật cấm tấn công không phân biệt (bừa bãi). Các điều luật này được xây dựng nhằm đảm bảo hướng các cuộc tấn công vào các mục tiêu quân sự và không tự nhiên tấn công các mục tiêu quân sự và dân thường hay mục tiêu dân sự mà không có sự phân biệt rõ ràng.”<sup>32</sup>

Luật quốc tế cũng yêu cầu trong bất cứ cuộc tấn công nào các bên tham chiến phải có các biện pháp phòng ngừa để giảm thiểu thương vong cho dân thường. Việc sử dụng bom, đạn chùm trong một cuộc tấn công cụ thể là không hợp pháp nếu như gây tác hại cho dân thường ở mức không thể chấp nhận được trong cuộc tấn công hoặc sau khi đợt tấn công xảy ra liên quan đến lợi thế quân sự đã được dự kiến. Trong những trường hợp này, cuộc tấn công phải bị hủy bỏ hoặc phải chọn sử dụng loại vũ khí gây ít thương vong hơn cho dân thường.



## CHƯƠNG 1

### BOM ĐẠN CHÙM LÀ GÌ?

Các điều luật chung kể trên là các điều luật quốc tế thông dụng, ràng buộc tất cả các bên tham chiến, dù đó là chính phủ hay là các nhóm vũ trang phi chính phủ - bất kể quốc gia có liên quan đã phê chuẩn Nghị định thư này hay chưa.<sup>33</sup>

Trên thực tế, việc thực thi các điều luật về bom, đạn chùm là rất khó khăn, đặc biệt là việc tiên lượng những hậu quả lâu dài của chúng đối với dân thường. Một nghiên cứu tiếp theo được thực hiện vào năm 2006 cho rằng: “Mặc dù không thể nắm được số lượng chính xác bom, đạn mẹ hoặc bom, đạn con không nổ và dự đoán số lượng chính xác thương vong của dân thường nhưng không có nghĩa là không thể dự kiến được sự thiệt hại do bom, đạn con chưa nổ gây ra đối với dân thường. Những tổn thất về người và tài sản của dân thường sẽ tiếp tục tăng do việc sử dụng những loại vũ khí này và chúng phải được xem xét ở một mức độ tương xứng”<sup>34</sup>

Ngoài ra, điều số 36 của Nghị định thư bổ sung số I năm 1997 quy định các loại vũ khí mới phải được thử nghiệm nhằm đảm bảo chúng đáp ứng được những yêu cầu của luật quốc tế, ví dụ không được có chức năng tấn công không phân biệt hoặc gây ra thương vong hoặc các tổn hại không cần thiết cho những người trực tiếp tham chiến.

#### **Việc sử dụng bom, đạn chùm trong Quân đội**

Theo định nghĩa quân sự, bom, đạn chùm là phương tiện chuyên chở và phóng rải một số lượng lớn các bom, đạn con ra một khu vực rộng lớn trong khoảng thời gian ngắn. Thông thường, một lượng lớn bom, đạn con được phóng rải từ mỗi quả bom, đạn mẹ để phá hoại sân bay, đường xá cũng như tấn công các mục tiêu như bộ binh, thiết giáp, và các trận địa tên lửa đất đối không.<sup>35</sup> Đội hình bộ binh, phương tiện cơ giới và cơ sở hạ tầng quân sự có thể bị đánh phá chỉ với một vài đợt tấn công bằng loại vũ khí này.

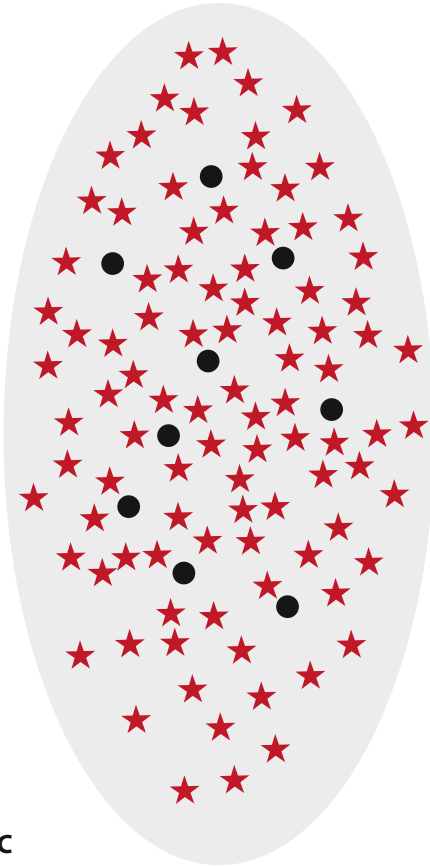
Ngoài các mục tiêu cố định, phạm vi sát thương của bom, đạn chùm khiến chúng trở thành loại vũ khí phù hợp để tấn công các mục tiêu không cố định như mục tiêu di động hoặc trận địa pháo của đối phương. Khả năng tiêu diệt các mục tiêu này chỉ bằng vài đợt đánh phá có ý nghĩa quan trọng để bảo toàn lực lượng vì nó làm giảm nguy cơ phản công của đối phương cũng như đem lại hiệu quả về mặt hậu cần và quân số bởi khi giảm số lượng các đợt tấn công tức là sẽ giảm được quân số, đạn dược và phương tiện bắn. Một vài loại bom, đạn chùm có khả năng tiêu diệt các mục tiêu đơn lẻ phân tán trên một khu vực hoặc có thể tập trung hỏa lực vào một khu vực nhất định.




BOM ĐẠN CHÙM LÀ GÌ?

Mỗi đợt tấn công (trận oanh kích) của bom, đạn chùm tạo ra một “hố bom” (xem Hình 8), nơi phát nổ của hàng trăm quả bom, đạn con phóng rải từ một quả bom, đạn mẹ. Khu vực này thường có hình elip, có điểm đầu và điểm cuối. Các trận oanh kích bom, đạn chùm có thể phóng rải hàng ngàn vật nổ (một loạt phóng của loại rocket 12MLRS có thể bắn ra tới 7.728 quả đạn con) làm cho một khu vực đất đai rộng lớn có khả năng bị ô nhiễm nếu những quả bom, đạn không nổ như dự tính và gây khó khăn cho người rà phá bom mìn trong việc phân định các “hố bom ” chồng lấn lên nhau.

Hình 8 | Hố bom của đợt oanh kích bom, đạn chùm

ĐIỂM ĐẦU



-  HỐ BOM NGHI NGỜ
-  BOM, ĐẠN CON KHÔNG NỔ
-  BOM ĐẠN CON ĐÃ NỔ

ĐIỂM KẾT THÚC

### BOM ĐẠN CHÙM LÀ GÌ?

#### Tỷ lệ Bom, đạn chùm không nổ

Một trong những mối lo ngại về mặt nhân đạo đối với vấn đề sử dụng bom, đạn chùm là số lượng bom, đạn con không nổ. Việc xác định tỷ lệ không nổ của bom, đạn con là rất khó, nhưng có nhiều bằng chứng cho thấy dự đoán về tỷ lệ bom, đạn con không nổ do nhà sản xuất đưa ra thường thấp hơn nhiều so với tỷ lệ không nổ khi sử dụng trong thực tế. Nguyên nhân chính của thực trạng này là bối cảnh khác nhau giữa quá trình thử nghiệm và điều kiện tác chiến trên thực tế. Tỷ lệ không nổ của bom, đạn con thường phụ thuộc vào một số các yếu tố, bao gồm:

- > Thiết kế (Lỗi thiết kế hoặc lỗi lắp ráp)
- > Chiều dài và điều kiện bảo quản của bom, đạn chùm (các bộ phận của Bom, đạn chùm bị hư hỏng theo thời gian)
- > Độ cao thả bom, đạn chùm, góc thả, hướng thả, và vận tốc (quá cao, quá thấp, quá chậm, quá nhanh)
- > thảm thực vật (dây, mật độ cao, hoặc xốp)
- > điều kiện đất tại khu vực tác động (ví dụ: đất xốp, đất đôi, đất ẩm ướt)
- > tương tác (tác dụng của quá trình va chạm, nổ, mảnh văng của những quả bom, đạn con khác).

Có rất nhiều nhân tố có thể ảnh hưởng đến việc bom, đạn con phát nổ theo thiết kế. Bom, đạn con chưa nổ cũng có thể trong trạng thái rất nguy hiểm: đã về trạng thái chiến đấu một phần hoặc toàn bộ và thường là bị hư hỏng. Có nhiều trường hợp bom, đạn con đã được di chuyển một vài lần và phát nổ vào lần di chuyển cuối cùng. Thời điểm nổ của những quả bom, đạn con này rất khó đoán trước. Tuy nhiên, về bản chất tất cả các loại bom, đạn con chỉ trở nên nguy hiểm khi đã được phóng rải từ bom, đạn mẹ và đã về trạng thái chiến đấu. Toàn bộ quy trình xử lý loại bom, đạn con này phải dựa trên nguyên tắc đó.

Quá trình thiết kế và sản xuất khắt khe của các loại bom, đạn con thế hệ mới khiến chúng ít gặp trục trặc hơn so với các thế hệ trang bị loại ngòi cơ khí trước đây. Một chuyên gia về vũ khí nhận thấy các loại ngòi điện tử tỏ ra đáng tin cậy hơn so với ngòi cơ khí, chủ yếu là do chúng không có bộ phận chuyển động, khả năng kiểm tra hệ thống mạch điện tử tốt hơn và hạn chế pin dự trữ. Trong quá trình thử nghiệm bom, đạn, không thể kiểm tra từng ngòi nổ cơ học, vì vậy người ta kiểm tra các lô mẫu. Với các loại ngòi điện tử, từng mạch điện tử có thể được kiểm tra một cách nhanh chóng và dễ dàng để đảm bảo chúng luôn hoạt động tốt.<sup>37</sup>

### BOM ĐẠN CHÙM LÀ GÌ?

Theo một cựu lãnh đạo của lực lượng rà phá bom mìn Liên Hợp Quốc tại miền Nam Li Băng,<sup>38</sup> nhiều khu vực bị bom, đạn chùm oanh tạc có thảm thực vật dày đặc gồm các bụi cây tự nhiên, các cây họ cam quýt, chuối và rừng ô-liu. Lớp thực vật dày này có tác dụng làm giảm tỷ lệ tiếp đất của bom, đạn con và làm giảm vận tốc của lực va chạm cuối cùng, từ đó ngăn không cho kim hỏa đâm (chọc) vào hạt nổ để gây nổ. Trong các trường hợp như vậy, có thể kim hỏa đã ở tư thế sẵn sàng chọc vào hạt nổ và ngay cả một chuyển động nhỏ cũng có thể khiến quả bom, đạn phát nổ.<sup>39</sup>

Trong trường hợp của Li-Băng, không có nguyên nhân chung nào lý giải tỷ lệ bom, đạn con không nổ cao. Các quả bom, đạn con được tìm thấy có trường hợp đã được phóng rải, bắn đúng quy trình, đã hoàn toàn về trạng thái chiến đấu; có trường hợp không được phóng rải đúng quy trình và cũng chưa hoàn toàn về trạng thái chiến đấu. Các quả bom, đạn con này là mối nguy hiểm lớn sau khi xung đột kết thúc, gây nhiều thương vong cho dân thường và lực lượng chuyên gia dân sự và quân sự làm nhiệm vụ rà phá bom mìn. Chúng là trở ngại lâu dài cho công cuộc tái thiết và phục hồi sau xung đột.

#### Tác động của bom, đạn chùm đối với dân thường

Tác động của bom, đạn con trong và sau một đợt oanh kích có thể tàn phá các cộng đồng dân cư địa phương. Những khó khăn trong việc xác định chính xác mục tiêu tấn công và khả năng sát thương trên diện rộng của bom, đạn con khiến cho dân thường có thể trở thành nạn nhân của chúng mặc dù có những điều luật quy định nghiêm ngặt việc chỉ tấn công mục tiêu quân sự. Thậm chí với tỷ lệ không nổ thấp, vẫn tồn lưu một lượng lớn bom, đạn con không nổ bởi thông thường số lượng bom, đạn con được phóng rải trong cuộc oanh kích là rất lớn. Tác động đó được cảm nhận một cách trực tiếp và gián tiếp. Tại một số quốc gia và khu vực, loại vũ khí này là nguyên nhân chủ yếu gây thương vong cho dân thường. Trong thực tế, trong một nghiên cứu toàn cầu vào tháng 11/2006, tổ chức Handicap International kết luận rằng 98% nạn nhân của bom, đạn con là dân thường. Tất nhiên, không có nghĩa là con số này đại diện cho tất cả các trường hợp nạn nhân bom, đạn con. Cuộc điều tra khẳng định có tổng cộng 13.306 nạn nhân đã bị chết hoặc bị thương bởi loại vật nổ này.<sup>41</sup>

Đối với đối tượng trẻ em, bom, đạn con có thể là mối đe dọa nghiêm trọng hơn mìn. Bom, đạn chùm có kích thước nhỏ và thường có bề ngoài hấp dẫn khiến trẻ thích nhặt lên để chơi. Ví dụ, năm 2001 tại Kô-sô-vô, Ủy ban Chữ thập đỏ Quốc tế thống kê rằng số lượng trẻ chết hoặc bị thương do bom, đạn chùm ở độ tuổi dưới 14 lớn gấp 4,9 lần so với số trẻ là nạn nhân của mìn sát thương. Các tai nạn có liên quan đến bom, đạn chùm cũng dễ xảy ra thương vong hơn so với tai nạn do mìn.<sup>42</sup>

## CHƯƠNG 1

### BOM ĐẠN CHÙM LÀ GÌ?

Mặc dù tác động nghiêm trọng nhất của bom, đạn chùm là đối với con người, cũng có thể có các hậu quả nghiêm trọng khác về mặt kinh tế, xã hội:

- > Các khu vực dân cư có thể bị ô nhiễm ở mật độ cao với số lượng lớn bom, đạn con chưa nổ
- > Bom, đạn con chưa nổ có thể gây nguy hiểm và cản trở người dân trở về quê hương
- > Bom, đạn con chưa nổ có thể gây trở ngại cho các nỗ lực nhân đạo và tái định cư
- > Bom, đạn con chưa nổ có thể ảnh hưởng đến các khu vực đói nghèo ở mức cao nhất
- > Bom, đạn con có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống người dân (phong toả nguồn nước, cản trở việc khôi phục mạng lưới điện và các hoạt động tái thiết)
- > Bom, đạn con chưa nổ có thể ngăn cản hoặc gây nguy hiểm cho các hoạt động thu hoạch mùa màng.<sup>43</sup>

Tại Lào, quốc gia phải hứng chịu những đợt không kích nặng nề nhất trong lịch sử, trong đó có cả việc sử dụng ổ ạt bom, đạn con, một nghiên cứu của UNIDIR tiến hành vào năm 2006 kết luận rằng: “Nền kinh tế và sự ảnh hưởng của bom, đạn chùm gắn kết chặt chẽ với nhau. Trên thực tế, những vật nổ này vẫn nằm trong lòng đất và chúng đã ngăn cản hoạt động phát triển kinh tế xã hội do việc đất đai chỉ được sử dụng hạn chế, các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng bị đình trệ hoặc chi phí tăng. Và do đói nghèo, người dân không có lựa chọn nào khác ngoài việc vẫn phải sử dụng đất bị ô nhiễm hoặc tự động thu gom bom, mìn, vật nổ. Hậu quả là khả năng nghèo đói còn cao hơn khi các tai nạn bom mìn xảy ra”. Trong thực tế, tại các quốc gia bị ảnh hưởng bom, đạn chùm thường được tìm thấy trong các hoạt động tìm kiếm phế liệu – một hoạt động sinh lời nhưng nguy hiểm mà thường đặt những người hành nghề này vào nguy hiểm.

Vào mùa hè năm 2006, 34 ngày sau khi cuộc xung đột ở Li-Băng kết thúc, miền nam của quốc gia này vẫn tồn lưu một lượng rất lớn bom, đạn con chưa nổ. Theo thống kê, kể từ khi kết thúc các đợt không kích đến ngày 17/12/2008 đã có 217 dân thường bị chết hoặc bị thương do bom, đạn con. Ngoài ra, hàng ngàn người khác không thể trở lại mảnh đất đã sinh sống và tạo lập cuộc sống bình thường.

### CHÚ GIẢI

- <sup>1</sup> Đôi khi chúng còn được gọi là bom chùm.
- <sup>2</sup> Trong trường hợp là mìn, các loại bom, đạn con thường được gọi là với thuật ngữ là “mìn con”. Mìn sát thương bị cấm trong Hiệp ước Cấm mìn sát thương và mìn chống phương tiện cơ giới được đề cập trong Nghị định thư Sửa đổi thứ II của Hiệp ước các loại Vũ khí Thông thường. Chúng không nằm trong định nghĩa về bom, đạn chùm của Hiệp ước cấm Bom, đạn chùm (xem Chương 2).
- <sup>3</sup> “Trong Bản ghi nhớ của tổ chức Theo dõi Nhân quyền gửi đại diện Hiệp ước các loại Vũ khí Thông thường có nhan đề: Cái nhìn toàn cầu về bom, đạn chùm, chuẩn bị cho Hiệp ước về Vũ khí thông thường (CCW), Nhóm các Chuyên gia liên chính phủ về vật nổ còn sót lại sau chiến tranh, từ ngày 12-24, năm 2002”, tổ chức Theo dõi Nhân quyền, Washington DC, 2002, trang 1-2.
- <sup>4</sup> Tổ chức Theo dõi Nhân quyền, “Điều tra về việc sản xuất và tàng trữ bom, đạn chùm”, Tài liệu tóm tắt chuẩn bị cho Cuộc họp Chuyên gia Ủy ban CTĐ quốc tế về Bom, đạn chùm, Mông-tơ-rơ, Thụy sĩ, Tháng 4/2007, có thể tải về tại trang web [www.hrw.org](http://www.hrw.org).
- <sup>5</sup> Trong tài liệu này, chúng tôi không đề cập chi tiết việc mìn được phóng rải bởi bom, đạn chùm vì vấn đề này đã được đề cập đến trong những thỏa thuận quốc tế cụ thể khác.
- <sup>6</sup> Chữ “AO” viết tắt của aviatsionnaya oskolochnaya hay “mảnh máy bay”. Xem báo cáo Ủy ban Trung ương Mennonite tại trang web: [www.mcc.org](http://www.mcc.org)
- <sup>7</sup> Tổ chức Handicap International, **Vòng tròn Tác động: Hố bom, đạn chùm chết chóc đối với người dân và Cộng đồng**, Brussels, tháng 5 năm 2007, trang 48,84,90.
- <sup>8</sup> “Chế áp” là một vai trò quan trọng của bom, đạn chùm: nghĩa là làm giảm khả năng của lực lượng địch nhằm mục đích phòng thủ, cơ động lực lượng hoặc phản công. E-mail của Colin King, 6/8/2007.
- <sup>9</sup> Tuy nhiên, việc chúng được sử dụng nhằm chống lại dân thường ở Zagreb năm 1995 dẫn đến việc Tòa án Tội phạm Quốc tế khởi tố Milan Martić người Nam Tư cũ, một lãnh đạo người Séc trong cuộc chiến tranh tại Cờ-rốt-chi-a (xem Chương 8 của Tài liệu này). Xem trang web của Tòa án ([www.un.org/icty](http://www.un.org/icty)) và “Báo cáo về trường hợp Martić”, của J. Poje, trang 38.
- <sup>10</sup> J. Poje, “Báo cáo về vụ Martić”, trang 23
- <sup>11</sup> Ibid.
- <sup>12</sup> Một vài loại bom, đạn chùm hiện đại hơn được trang bị những chiếc dù nhỏ nhằm ổn định đường bay đến mục tiêu. Ngay sau khi được phóng rải từ bom, đạn mẹ, một chiếc dù hãm hoặc một “van gió” có thể bơm phồng lên được phóng ra từ đuôi quả bom. Đây là một phần của quá trình cho phép thân ngòi dạng ống lồng được kéo dài và đưa ngòi về tư thế chiến đấu.
- <sup>13</sup> Xem, ví dụ “Bước ngoặt đối với các loại bom đạn thay thế bom, đạn chùm ‘Đạn lấp ngòi nổ cảm biến’ (SEFAM), thông tin giải thích bổ sung cho Dự thảo Nghị định thư Hiệp ước các loại Vũ khí Thông thường về Bom , đạn chùm”, tài liệu LHQ. CCW/GGE/2007/WP.1/Add.1.
- <sup>14</sup> Tổ chức Theo dõi Nhân quyền, “Điều tra về Bom, đạn chùm được Sản xuất và Tàng trữ”, Báo cáo tóm tắt chuẩn bị cho Cuộc họp của các Chuyên gia Ủy ban CTĐ Quốc tế về Bom, đạn chùm, Mông-tơ-rơ, Thụy sĩ, tháng 4/2007.
- <sup>15</sup> Colin King.
- <sup>16</sup> Colin King, trong “Cuộc họp Chuyên gia Ủy ban CTĐ Quốc tế: Những thách thức về Nhân đạo, Quân sự, Kỹ thuật và Pháp lý của Bom, đạn chùm, Mông-tơ-rơ, Thụy sĩ, từ 18-20 tháng 4/2007, Ủy ban CTĐ Quốc tế, Giơ-ne-vơ, tháng 5/2007, trang 21.

### CHÚ GIẢI

- <sup>17</sup> Ibid, trang 12-13: xem thêm về vật nổ ký hiệu M85, Một phân tích về độ tin cậy, tổ chức Quỹ Viện trợ Nhân dân NaUy (NPA), Ôt-xơ-lô, năm 2007, có thể tải về từ trang web [www.npaid.org/filestore/M85.pdf](http://www.npaid.org/filestore/M85.pdf).
- <sup>18</sup> Côlin King, trong “Cuộc họp Chuyên gia Ủy ban CTĐ Quốc tế: Những thách thức về Nhân đạo, Quân sự, Kỹ thuật và Pháp lý của Bom, đạn chùm, Mông-tơ-rơ, Thụy sĩ, từ 18-20 tháng 4/2007, Ủy ban CTĐ Quốc tế, Giơ-ne-vơ, tháng 5/2007, trang 21.
- <sup>19</sup> Phần này được dựa trên hai bài tham luận tại cuộc họp của Chuyên gia của Ủy ban CTĐ quốc tế về Bom, đạn chùm tháng 4/2007 của Côlin King và Si-mông Côn-way và các cuộc thảo luận sau đó. Xem tài liệu của Ủy ban CTĐ Quốc tế, “Cuộc họp chuyên gia: Những thách thức về Nhân đạo, Quân sự, Kỹ thuật và Pháp lý của Bom, đạn chùm, Mông-tơ-rơ, Thụy sĩ, từ 18-20 tháng 4/2007”, Ủy ban CTĐ Quốc tế, Giơ-ne-vơ, tháng 5/2007, trang 11-22.
- <sup>20</sup> Xem : Báo cáo Thường niên của Chương trình Rà phá bom mìn, vật nổ của Lào năm 2007, trang 1.
- <sup>21</sup> Xem “Cuộc họp Chuyên gia Ủy ban CTĐ Quốc tế: Những thách thức về Nhân đạo, Quân sự, Kỹ thuật và Pháp lý của Bom, đạn chùm, Mông-tơ-rơ, Thụy sĩ, từ 18-20 tháng 4/2007”, op.cit., trang 15
- <sup>22</sup> Tổ chức HALO Trust, xem ibid
- <sup>23</sup> Tổ chức HALO Trust
- <sup>24</sup> Côlin King
- <sup>25</sup> Xem, ví dụ, Tổ chức Theo dõi Nhân quyền, “Rời mục tiêu, Việc tiến hành Chiến tranh và Các nạn nhân dân thường tại I-rắc”, Washington DC, 11/12/2003, [www.hrw.org/en/reports/2003/12/11/target](http://www.hrw.org/en/reports/2003/12/11/target)
- <sup>26</sup> Liên hiệp quốc, “Tuyển tập Các dự án Hành động Mìn năm 2009”, Tái bản lần thứ 12, tháng 11/2008, trang 235
- <sup>27</sup> Trung tâm Điều phối Hành động Bom mìn Liên hiệp quốc – Miền nam Li-băng, “Báo cáo hàng tháng, Tháng 11-12/2008”, trang 6, [www.maccsl.org/reports](http://www.maccsl.org/reports)
- <sup>28</sup> Tổ chức Theo dõi Nhân quyền, “Gờ-ru-di-a: Thiệt hại do bom, đạn chùm gây ra lớn hơn con số được báo cáo, bom chùm được thả xuống làng mạc tại Gờ-ru-di-a; Bom, đạn chưa nổ của Nga và Gờ-ru-di-a vẫn là một mối đe dọa”, Giơ-ne-vơ, ngày 4/11/2008, [www.hrw.org/en/news/2008/11/04/georgia-more-cluster-bomb-damage-reported](http://www.hrw.org/en/news/2008/11/04/georgia-more-cluster-bomb-damage-reported)
- <sup>29</sup> Theo Liên minh Bom chùm (CMC), có ít nhất 15 quốc gia đã sử dụng bom, đạn chùm: Ê-ri-tơ-ria, Ê-ti-ô-pia, Pháp, Gioóc-gia, Ít-xơ-ra-en, Mô-rốc-cô, Phần lan, Ni-gie-ria, Nga, Ả rập, Su-đăng, Ta-zi-kít-xơ-tăng, Vương quốc Anh, Hoa Kỳ, và Cộng Hòa Liên bang Yu-gô-lát-via cũ. Bên cạnh đó, bom, đạn chùm do Nam Phi sản xuất cũng được tìm thấy ở Zam-bia. Một số lượng nhỏ các nhóm vũ trang phi chính phủ đã sử dụng vũ khí (như lực lượng người Séc tại Cờ-rốt chia năm 1995, và Héc-zơ-bô-la tại Li-băng năm 2006). Xem CMC, “Ai đã sử dụng bom, đạn chùm?” [www.stopclustermunitions.org/the-problem/](http://www.stopclustermunitions.org/the-problem/).
- <sup>30</sup> Các quan sát về các vấn đề pháp lý liên quan đến việc sử dụng Bom, đạn chùm, CCW/GGE/2007/WP8, ngày 25/06/2007, báo cáo của Ủy ban Chữ thập đỏ Quốc tế, Điểm 3.
- <sup>31</sup> Ngoài ra, một nghiên cứu được tiến hành vào tháng 3/2006 về hành động của quốc gia thông qua những nội dung trả lời phiếu điều tra, Tomothy McCormack, Paramdeep Mtharu và Sarah Finnan kết luận rằng “rõ ràng là bất cứ cuộc tấn công bom, đạn nào có chủ định tạo ra vật nổ còn sót lại sau chiến tranh, đe dọa đến dân thường sẽ vi phạm luật cấm cố tình tấn công các mục tiêu dân sự và sẽ cấu thành tội ác chiến tranh.” Timothy McCormack, Paramdeep Mtharu và Sarah Finnan, trong “Báo cáo về phản hồi của các quốc

### CHÚ GIẢI

gia thành viên trên phiếu điều tra về Luật Nhân đạo Quốc tế và Vật nổ sót lại sau chiến tranh”, Trung tâm Châu Á Thái bình dương về Luật quân sự và Trường Đại học luật Men-bon, Úc- Tháng 3/2006, trang 15

- <sup>32</sup> Các nghiên cứu về các vấn đề pháp lý liên quan đến Việc sử dụng Bom, đạn chùm, CCW/GGE/2007/WP.8, 25/06/2007, tài liệu của Ủy ban CTĐ Quốc tế, Điểm 6
- <sup>33</sup> Xem, ví dụ, Ủy ban TTĐ Quốc tế, **Luật Nhân đạo Quốc tế Thông thường, Cuốn 1: Luật lệ**, ấn phẩm của Trường Đại học Cambridge, năm 2005.
- <sup>34</sup> Timothy McCormack và Paramdeep Mtharu, “Dự kiến Thiệt hại đối với dân thường và Proportionality Equation”, Trung tâm Châu Á Thái bình dương về Luật quân sự và Trường Đại học luật Mel-bon, Úc- Tháng 11/2006, trang 13
- <sup>35</sup> Tuy nhiên, cần phải lưu ý rằng, không có cuộc nghiên cứu chi tiết về việc sử dụng bom, đạn chùm trong quân đội-nếu như có một cuộc điều tra được thực hiện-thì cũng chưa bao giờ được công bố công khai. Vì thế, phần này cũng không được nghiên cứu thấu đáo. Để biết thêm thông tin về việc sử dụng bom, đạn chùm của quân đội, xem ví dụ của Mỹ, “Báo cáo cho Quốc hội: Kô-sô-vô/Hoạt động của Lực lượng đồng minh, Báo cáo sau Hành động”; Bộ Quốc Phòng Vương quốc Anh, “Các bài học từ Khủng hoảng”; và [en.wikipedia.org/wiki/Cluster\\_bomb](http://en.wikipedia.org/wiki/Cluster_bomb)
- <sup>36</sup> Có một tỷ lệ không nổ lớn hơn trong các loại bom, đạn chùm được trang bị với cơ cấu tự hủy, đặc biệt có một vài loại thường không nổ theo dự định
- <sup>37</sup> Colin King, báo cáo trong “Cuộc họp Chuyên gia Ủy ban CTĐ Quốc tế: Những thách thức về Nhân đạo, Quân sự, Kỹ thuật và Pháp lý của Bom, đạn chùm, Mông-tơ-rơ, Thụy sĩ, từ 18-20 tháng 4/2007”, ICRC, Giơ-ne-vơ, tháng 5/2007, trang 20
- <sup>38</sup> Chris Clarke
- <sup>39</sup> Chris Clarke, “Bom, đạn chùm chưa nổ tại Miền nam Li băng: Mức độ tin cậy từ kinh nghiệm thực tiễn”, ấn phẩm của Ủy ban CTĐ Quốc tế, báo cáo trong “Cuộc họp Chuyên gia Ủy ban CTĐ Quốc tế: Những thách thức về Nhân đạo, Quân sự, Kỹ thuật và Pháp lý của Bom, đạn chùm, Mông-tơ-rơ, Thụy sĩ, từ 18-20 tháng 4/2007”, op.cit., trang 43
- <sup>40</sup> Handicap International, **Hố bom, đạn chùm chết chóc: Tác động Toàn cầu của bom, đạn chùm**, Báo cáo sơ bộ, Bờ-ru-xen, tháng 11/2006
- <sup>41</sup> Ibid, trang 136
- <sup>42</sup> **Vật nổ còn sót lại sau chiến tranh : Bom chùm và mìn tại Kô-sô-vô**, Ủy ban CTĐ Quốc tế, ấn bản đã chỉnh sửa, Giơ-ne-vơ, Tháng 6/2001, trang 9
- <sup>43</sup> Xem, ví dụ, **Tác hại có thể tiên lượng của: Việc sử dụng và tác động của Bom, đạn chùm tại Li-băng: 2006**, Hành động mìn, Luân-đôn, Tháng 9/2006, trang 5
- <sup>44</sup> Rô-sy Cây, Anthea Lawson và Andrew Sheffiff, **Bom, đạn chùm ở An-ba-nia và Cộng hòa Dân chủ Lào: Tác động kinh tế xã hội và Nhân đạo**, UNIDIR, Giơ-ne-vơ, 2006, trang 35
- <sup>45</sup> Thêm 55 nạn nhân được thống kê thuộc lực lượng rà phá bom mìn chuyên nghiệp. Trung tâm Điều phối Hành động Mìn LHQ – Miền nam Li-băng, “Báo cáo tháng, Tháng 11-12 năm 2008”, trang 3, [www.macsl.org/reports](http://www.macsl.org/reports).



## CHƯƠNG 2

### HIỆP ƯỚC VỀ BOM, ĐẠN CHÙM



### HIỆP ƯỚC VỀ BOM, ĐẠN CHÙM

Chương này trình bày quá trình đàm phán và nội dung của Hiệp ước về bom, đạn chùm, phân bổ sung mới nhất của luật giải trừ vũ khí và luật nhân đạo quốc tế. Hiệp ước này cấm tất cả các loại bom, đạn chùm gây tác hại ở mức không thể chấp nhận được cho dân thường, được thông qua ngày 30 tháng 5 năm 2008 tại Dublin, Ai-len và được để ngỏ ký kết ngày 3 và 4 tháng 12 năm 2008 tại Oslo, Na-Uy. Hiệp ước này sẽ có hiệu lực sau khi được 30 quốc gia phê chuẩn.

#### QUÁ TRÌNH ĐÀM PHÁN HIỆP ƯỚC: TIẾN TRÌNH ỚT-XÔ-LÔ (OSLO)

Việc thúc đẩy đàm phán Công ước, cùng với Hiệp ước cấm mìn sát thương năm 1997, thể hiện sự quan ngại về tác động của các loại vũ khí này đối với dân thường. Một trong những điều khoản đầu tiên của Hiệp ước này thể hiện sự quyết tâm của các quốc gia thành viên cam kết “đặt dấu chấm hết cho tất cả những thiệt hại và thương vong do bom, đạn chùm gây ra khi chúng được sử dụng, khi không phát nổ hay khi bị bỏ lại”<sup>1</sup>

Na-Uy đã khởi đầu tiến trình Ớt-xô-lô sau khi những cuộc thảo luận dưới sự bảo trợ của Hiệp ước vũ khí thông thường (CCW) tại Liên hợp quốc ở Geneva không đạt được bước tiến về cấm bom, đạn chùm. Hai mươi năm (25) quốc gia đã kêu gọi đàm phán về một hiệp ước quốc tế mới về bom, đạn chùm tại Hội nghị Tổng kết Hiệp ước Vũ khí Thông thường lần thứ ba diễn ra vào tháng 11 năm 2006. Tuy nhiên vào thời điểm đó Hiệp ước bị một số cường quốc về quân sự phản đối. Tiến trình Oslo đã nỗ lực đàm phán và ký một Hiệp ước nằm ngoài khuôn khổ Hiệp ước vũ khí thông thường.<sup>2</sup>

Tiến trình này chính thức bắt đầu vào tháng 2 năm 2007 tại cuộc họp do Bộ Ngoại giao Vương quốc Na-uy tổ chức tại Ớt-xô-lô vào ngày 23/2. Bốn mươi sáu (46) quốc gia đã đưa ra Tuyên bố của Hội nghị Oslo về Bom, đạn chùm (gọi tắt là “Tuyên bố Oslo”) cam kết:

*“Đến năm 2008, một công cụ quốc tế ràng buộc về luật pháp sẽ: (i) cấm việc sử dụng, sản xuất, chuyển giao và tàng trữ tất cả các loại bom, đạn chùm gây hại cho dân thường ở mức không thể chấp nhận được và (ii) thiết lập khuôn khổ hợp tác và hỗ trợ nhằm đảm bảo cung cấp đầy đủ phương tiện chăm sóc và tái hoà nhập các nạn nhân và cộng đồng của họ, rà phá những khu vực bị ô nhiễm, giáo dục về nguy cơ bom, đạn chùm và phá hủy các kho dự trữ các loại bom, đạn chùm bị cấm sử dụng.”*

Tiến trình Ớt-xô-lô bao gồm một loạt các hội nghị toàn cầu thảo luận về Bản dự thảo cho Hiệp ước này. Các cuộc hội thảo này diễn ra tại Lima (tháng 5/2007), Vienna (tháng 12/2007) và Wellington (tháng 2/2008) trước khi các cuộc đàm phán ngoại giao cuối cùng diễn ra tại Dublin vào tháng 5/2008. Các hội nghị quốc tế này được hỗ trợ bởi một loạt các cuộc họp chuyên đề và khu vực được tổ chức tại Phờ-nôm-Pênh, San Jose, Ben-gờ-rát, Bờ-ru-xen và Livingstone để cập nhật những khía cạnh cụ thể của vấn đề bom, đạn chùm và cung cấp dữ liệu cho quá trình thảo luận tại

## CHƯƠNG 2

### HIỆP ƯỚC VỀ BOM, ĐẠN CHÙM

các hội nghị toàn cầu. Tổng số có 79 quốc gia phê chuẩn “Tuyên bố Wellington” tại hội nghị Wellington,<sup>3</sup> New Zealand, là quốc gia đặt ra những nguyên tắc cần đưa vào bản Hiệp ước tương lai, cụ thể là:

- > Cấm sử dụng, sản xuất, chuyển giao và cất giữ các loại bom đạn có thể gây hại cho dân thường ở mức không thể chấp nhận được, và
- > Một khung hợp tác và hỗ trợ để bảo đảm cung cấp đủ sự chăm sóc và tái hoà nhập nạn nhân và cộng đồng, tiến hành rà phá các khu vực bị ô nhiễm bom, đạn chùm, giáo dục về nguy cơ và tiêu hủy các kho dự trữ bom, đạn chùm.

Hiệp ước này được bàn thảo tại một Hội nghị Ngoại giao triệu tập từ ngày 19 đến 30/5/2008 tại Dublin. Nội dung chính thức được 107 quốc gia tham dự hội nghị thông qua ngày 30/5/2008 (xem Phụ lục 1). Theo Điều 15, Hiệp ước Bom, đạn chùm được đề nghị để ký kết vào ngày 3 – 4/12/2008 tại Oslo. Hiệp ước sẽ còn được đề nghị để ký kết tại Trụ sở LHQ ở New York cho tới khi có hiệu lực.

#### ĐỊNH NGHĨA BOM, ĐẠN CHÙM CỦA HIỆP ƯỚC

Hiệp ước định nghĩa bom, đạn chùm là “loại bom, đạn thông thường được thiết kế để phóng rải bom, đạn con. Mỗi quả đạn con có trọng lượng dưới 20 kg...”<sup>4</sup> Hiệp ước còn áp dụng cho các loại bom, đạn con chứa trong các phương tiện phóng rải có cánh cố định, gọi chung là “bom bi”<sup>5</sup> Định nghĩa này bao hàm hầu hết các loại bom, đạn chùm và bom đạn con đã được sản xuất, và được sử dụng cho tới ngày nay.

Định nghĩa trong Hiệp ước không bao hàm những loại dưới đây:

- (a) Bom, đạn hoặc đạn con phóng rải lửa, khói, chất phát sáng, mảnh kim loại gây nhiễu hoặc loại đạn phòng không chuyên dụng;
- (B) Bom, đạn hoặc đạn con tạo ra các hiệu ứng điện hoặc điện từ;
- (C) Bom, đạn có các đặc tính nhằm tránh gây sát thương bữa bãi (không phân biệt mục tiêu) và tránh tạo ra các mối nguy hiểm do bom con gây ra. Các đặc tính này gồm:
  - (i) Mỗi quả bom, đạn chứa dưới 10 quả đạn con;
  - (ii) Mỗi quả bom, đạn con nặng hơn 4 kg;
  - (iii) Mỗi quả bom, đạn con có chức năng phát hiện và tiêu diệt một mục tiêu duy nhất;
  - (iv) Mỗi quả bom, đạn con được trang bị cơ cấu tự hủy điện từ;
  - (v) Mỗi quả bom, đạn con được trang bị chức năng tự vô hiệu hoá điện từ;<sup>6</sup>

### HIỆP ƯỚC VỀ BOM, ĐẠN CHÙM

Hiệp ước không cấm hay hạn chế sử dụng những vũ khí này. Các vũ khí này được cho phép sử dụng trên cơ sở chúng không gây sát thương (ảnh hưởng) bữa bãi hay tạo ra các mối nguy hiểm do bom con gây ra như những loại vật nổ tương tự khác.

Tuy nhiên, như tất cả các loại vũ khí khác, các loại bom, đạn này được quy định bởi những Quy tắc chung trong Luật nhân đạo quốc tế về việc tiến hành các hoạt động chiến sự. Chúng cũng được quy định trong Nghị định thư V về Vật nổ còn sót lại sau chiến tranh.<sup>7</sup>

Hiệp ước cũng không đề cập đến những vũ khí dưới đây:

- > Các loại mìn<sup>8</sup>
- > Bom, đạn hoặc bom, đạn con phóng rải lửa, khói, chất phát sáng, mảnh kim loại gây nhiễu<sup>9</sup>
- > Đạn phòng không chuyên dụng,<sup>10</sup>
- > Bom, đạn hoặc bom, đạn con tạo ra các hiệu ứng điện hoặc điện từ.<sup>11</sup>

### CÁC ĐIỀU CẤM CHUNG

Theo Điều 1, Đoạn 1 của Hiệp ước, các quốc gia thành viên có nghĩa vụ “trong bất kỳ trường hợp nào, không được”:

- (a) Sử dụng bom, đạn chùm;
- (b) Phát triển, sản xuất, hoặc tiếp nhận, dự trữ, hoặc chuyển giao cho bất kỳ ai, trực tiếp hoặc gián tiếp, bom, đạn chùm;
- (c) Hỗ trợ, khuyến khích hoặc xúi giục bất kỳ ai tham gia bất kỳ hoạt động nào bị cấm đối với một Quốc gia thành viên của Hiệp ước này.

Quy định “trong bất kỳ trường hợp nào, không bao giờ được” sử dụng, phát triển, sản xuất, hoặc tiếp nhận, dự trữ, hoặc chuyển giao bom, đạn chùm hoặc hỗ trợ, khuyến khích hoặc xúi giục bất kỳ ai thực hiện các hoạt động đó, nghĩa là Hiệp ước áp dụng trong mọi tình huống và mọi hoàn cảnh, kể cả thời bình và thời chiến hoặc những xung đột vũ trang khác và cả những căng thẳng hay rối ren nội bộ. Các Quốc gia thành viên có thể không sử dụng bom, đạn chùm trong tấn công hay phòng vệ, thậm chí kể cả khi có nguy cơ bị đánh bại về mặt quân sự. Hơn nữa, không có bất cứ sự linh động nào trong các điều khoản của Hiệp ước;<sup>12</sup> Các quốc gia thành viên chỉ có thể tận dụng những ngoại lệ cụ thể, chẳng hạn duy trì một lượng nhỏ bom, đạn chùm để phục vụ công tác huấn luyện và nghiên cứu quy trình rà phá (*xem mục dưới đây quy định những trường hợp ngoại lệ đối với việc cấm dự trữ và chuyển giao*).

## CHƯƠNG 2

### HIỆP ƯỚC VỀ BOM, ĐẠN CHÙM

Mặc dù Hiệp ước bom, đạn chùm dành cho các nhóm vũ trang thuộc chính phủ, không hướng đến các nhóm vũ trang phi chính phủ, nhưng phần lời nói đầu vẫn lưu ý rằng các Quốc gia thành viên đều phải nhận thức rõ rằng, các nhóm này “trong bất kỳ trường hợp nào, không được phép thực hiện bất kỳ hoạt động nào bị cấm đối với một quốc gia thành viên Hiệp ước.”<sup>13</sup> Mặc dù các nhóm vũ trang phi chính phủ chỉ sử dụng tương đối hạn chế bom, đạn chùm như đã trình bày trong Chương 1, nhưng một thành viên lãnh đạo của một nhóm như vậy tại Croatia đã ra lệnh sử dụng loại vũ khí này tấn công Zagreb vào năm 1995, gây nhiều thương vong cho dân thường. Ngoài ra, Tổ chức Theo dõi Nhân quyền tuyên bố rằng Hezbollah đã sử dụng bom, đạn chùm chống lại Israel trong cuộc xung đột vũ trang tại Lebanon năm 2006.<sup>14</sup>

#### Cấm sử dụng

Cốt lõi của Hiệp ước là việc cấm sử dụng bom, đạn chùm như định nghĩa đã nêu. Trên thực tế, Tuyên bố Ôt-xô-lô có nhắc đến “những hậu quả nghiêm trọng do việc sử dụng bom, đạn chùm gây ra.” Khái niệm sử dụng bao gồm việc dùng đến bom, đạn chùm trong mọi tình huống, dù là xung đột vũ trang, nội chiến, hay thời bình (trừ phi rơi vào những ngoại lệ được phép; xem ngoại lệ đối với việc cấm dự trữ và chuyển giao được trình bày dưới đây).

Điều khoản *Quan hệ với các nước không tham gia Hiệp ước* cho phép các Quốc gia thành viên được hợp tác và tham gia các hoạt động quân sự với những quốc gia không tham gia Hiệp ước - những nước có thể thực hiện những hoạt động bị Hiệp ước cấm (xem mục *phối hợp hoạt động dưới đây*).<sup>15</sup> Tuy nhiên, Hiệp ước cũng quy định rằng trong trường hợp này không một Quốc gia thành viên nào được sử dụng bom, đạn chùm hoặc “để nghị được sử dụng bom, đạn chùm trong trường hợp việc lựa chọn sử dụng loại vũ khí này hoàn toàn nằm trong tầm kiểm soát của mình.”<sup>16</sup> Hơn nữa, Quốc gia thành viên không được khuyến khích các quốc gia không tham gia Hiệp ước sử dụng bom, đạn chùm, đồng thời thông báo những nghĩa vụ mà các nước này phải tuân thủ theo quy định của Hiệp ước và thúc đẩy những quy chuẩn của Hiệp ước.<sup>17</sup>

#### Cấm tàng trữ

Mỗi Quốc gia thành viên cam kết không bao giờ tàng trữ bom, đạn chùm. Tuy nhiên, các nước có thể lưu trữ một số lượng hạn chế bom, đạn chùm để phục vụ công tác huấn luyện và nghiên cứu phát triển quy trình rà phá cũng như phương pháp đối phó với bom, đạn chùm.<sup>18</sup>

#### Cấm sản xuất và phát triển

Việc cấm sản xuất bom, đạn chùm của Hiệp ước mang tính tức thì và tuyệt đối. Không có ngoại lệ và theo Điều 1 của Hiệp ước, mỗi quốc gia thành viên có nghĩa vụ không phát triển hoặc tiếp nhận bom, đạn chùm trong tương lai.

### HIỆP ƯỚC VỀ BOM, ĐẠN CHÙM

#### Cấm chuyển giao

Mỗi quốc gia thành viên cam kết không bao giờ chuyển giao bom, đạn chùm, bao gồm cả nhập khẩu, xuất khẩu, tặng, và bán loại vũ khí này. Điều 2, Đoạn 8 của Hiệp ước định nghĩa việc chuyển giao là: “di chuyển bom, đạn chùm ra hoặc vào lãnh thổ quốc gia, chuyển giao quyền kiểm soát bom, đạn chùm; không liên quan đến việc chuyển giao lãnh thổ bị ô nhiễm bom, đạn chùm”. Điều khoản này thể hiện rõ Hiệp ước không đề cập đến việc chuyển giao lãnh thổ có các loại bom, đạn chùm bị bỏ lại hoặc chưa nổ.

Một ngoại lệ trong điều khoản này là cho phép chuyển giao bom, đạn chùm tới các Quốc gia thành viên khác để tiêu hủy, huấn luyện quy trình rà phá cũng như nghiên cứu phát triển cách thức xử lý loại vũ khí này.<sup>19</sup> Do vậy, không được phép chuyển giao bom, đạn chùm tới quốc gia không tham gia Hiệp ước hay nhóm vũ trang phi chính phủ trong bất kỳ trường hợp nào.

#### Phối hợp hoạt động và hỗ trợ, khuyến khích hoặc xúi giục hoạt động bị cấm

Hiệp ước về Bom, đạn chùm là một Hiệp ước quốc tế về giải trừ vũ khí và nhân đạo đầu tiên để cập một cách cụ thể những vấn đề về phối hợp hoạt động. Phối hợp hoạt động bao gồm những tình huống trong đó các liên minh quân sự của các nước hoạt động cùng nhau trong khi mang những nghĩa vụ pháp lý khác nhau (ví dụ, họ tham gia các hiệp ước quốc tế khác nhau hoặc có cách hiểu khác nhau về nội dung chính xác của luật quốc tế thông thường).<sup>20</sup>

Như nêu ở trên, Hiệp ước cấm việc hỗ trợ, khuyến khích hoặc xúi giục bất kỳ ai tham gia bằng bất kỳ cách nào, nhằm thực hiện bất kỳ hoạt động nào, bị cấm trong khuôn khổ Hiệp ước. 21 Do đó, Quốc gia thành viên không được hỗ trợ bất kỳ đối tượng nào dù là cá nhân, công ty tư nhân, chính phủ, nhóm vũ trang phi chính phủ hay nước không tham gia Hiệp ước trong việc sử dụng, phát triển, sản xuất, tàng trữ hoặc chuyển giao bom, đạn chùm. Mặc dù vậy, điều khoản này phải được hiểu trong mối tương quan với các quy định trong Điều 21 của Hiệp ước, trong đó Đoạn 3 có nội dung như sau:

“Dù đã được quy định trong Điều 1 của Hiệp ước này, nhưng theo luật quốc tế, các quốc gia thành viên, quân nhân và công dân của họ có thể tiến hành các hoạt động và hợp tác quân sự với cùng với những quốc gia không tham gia Hiệp ước (mà quốc gia đó) có thể tham gia các hoạt động bị cấm đối với một Quốc gia thành viên Hiệp ước.”

## CHƯƠNG 2

### HIỆP ƯỚC VỀ BOM, ĐẠN CHÙM

Quy định trong đoạn 3 được giới hạn bởi những điều sau:

“Nội dung trong đoạn 3 của Điều khoản này không cho phép một Quốc gia thành viên:

- (a) Phát triển, sản xuất và nắm giữ bom, đạn chùm;
- (b) Tự tàng trữ hoặc chuyển giao bom, đạn chùm;
- (c) Tự sử dụng bom chùm; hoặc
- (d) Yêu cầu sử dụng bom, đạn chùm trong trường hợp lựa chọn sử dụng bom, đạn chùm hoàn toàn nằm trong tầm kiểm soát mình.”<sup>22</sup>

Thêm vào đó, các Quốc gia thành viên thực hiện hoạt động như vậy không được khuyến khích các nước không tham gia Hiệp ước sử dụng bom, đạn chùm.

Khi phê chuẩn Hiệp ước, đại diện của Iceland đưa ra một tuyên bố liên quan đến Điều 21 như sau: “Trong khi điều khoản này kêu gọi các quốc gia không phải thành viên tham gia vào Hiệp ước, điều khoản nhìn nhận nhu cầu tiếp tục hợp tác chỉ trong một giai đoạn quá độ ngắn hạn. Ý trên được nêu rõ trong đoạn 3 của Điều này nhưng có nghĩa là cho phép các Quốc gia thành viên né tránh các nghĩa vụ cụ thể của họ theo Hiệp ước vì mục đích hạn chế này. Do đó, quyết định củng cố quan điểm này bằng cách liệt kê một vài ví dụ trong đoạn 4 không có nghĩa là cho phép Quốc gia thành viên xao lãng những nghĩa vụ khác của mình.”<sup>23</sup>

### NGHĨA VỤ PHÁ HUỖ CÁC KHO DỰ TRỮ BOM, ĐẠN CHÙM

Ngay khi có điều kiện nhưng không quá 8 năm sau khi tham gia Hiệp ước, mỗi quốc gia có nghĩa vụ phá bỏ các kho dự trữ bom, đạn chùm thuộc chủ quyền pháp lý hoặc trong vùng lãnh thổ mình kiểm soát. Thuật ngữ ‘chủ quyền pháp lý’ bao gồm toàn bộ lãnh thổ chủ quyền của Quốc gia thành viên (ngay cả khi kho dự trữ thuộc về nước khác); thuật ngữ ‘kiểm soát’ có thể áp dụng cho vùng ngoài lãnh thổ, chẳng hạn nếu Quốc gia thành viên chiếm giữ lãnh thổ thuộc của một nước khác và dành được quyền kiểm soát các kho dự trữ bom, đạn chùm. Điều này, khác về bản chất so với quy định trong Hiệp ước Cấm mìn sát thương, có nghĩa là các kho dự trữ nước ngoài do một nước không tham gia Công ước kiểm soát nhưng nằm trong lãnh thổ của Quốc gia thành viên có thể không nằm trong phạm vi đề cập của yêu cầu này.

Phá huỷ bom, đạn chùm là một vấn đề kỹ thuật phức tạp, thường đòi hỏi phải áp dụng quy trình tháo rời từ xa do thiết kế ban đầu của bom, đạn con. Vì thế, đây là một quá trình tương đối tốn kém so với phá huỷ hoặc giải trừ các loại bom, đạn thông thường khác. Do đó, các quốc gia được khuyến khích tiến hành các chương trình phá huỷ bom, đạn chùm của mình ngay khi có điều kiện.

### HIỆP ƯỚC VỀ BOM, ĐẠN CHÙM

Mỗi Quốc gia thành viên cam kết bảo đảm các quy trình phá hủy bom, đạn chùm tuân thủ những tiêu chuẩn quốc tế có thể áp dụng được để bảo vệ sức khỏe cộng đồng và môi trường.<sup>24</sup> Chẳng hạn, Liên minh châu Âu ban hành những chỉ thị liên quan đến việc quản lý các chất thải nguy hại.<sup>25</sup>

Việc gia hạn phá hủy các kho dự trữ bom, đạn chùm thêm 4 năm đầu và bốn năm tiếp theo sau thời hạn 8 năm ban đầu có thể được chấp nhận trong những trường hợp ngoại lệ.<sup>26</sup> Như đã nêu ở trên, có thể lưu giữ một số lượng hạn chế bom, đạn chùm và bom, đạn con để phục vụ công tác huấn luyện và nghiên cứu phát triển quy trình và phá cũng như phương pháp đối phó với bom, đạn chùm.

### NGHĨA VỤ RÀ PHÁ BOM, ĐẠN CHÙM CÒN SÓT LẠI SAU CHIẾN TRANH

Mỗi quốc gia còn phải rà phá bom, đạn chùm còn sót lại sau chiến tranh trong vùng chủ quyền pháp lý hoặc vùng lãnh thổ kiểm soát của mình trong vòng 10 năm kể từ khi tham gia Hiệp ước. Theo định nghĩa, bom, đạn chùm còn sót lại sau chiến tranh gồm:<sup>27</sup>

- > Bom, đạn chùm không nổ (bom, đạn chùm được thả hoặc bắn nhưng bom, đạn mẹ không phóng rải bom, đạn con như dự định)<sup>28</sup>
- > Bom, đạn chùm bị bỏ lại (bom, đạn chùm bị bỏ lại hoặc vứt bỏ và không còn nằm trong tầm kiểm soát của bên bỏ lại hoặc vứt bỏ chúng)<sup>29</sup>
- > Bom, đạn con không nổ (bom, đạn con chạm đất nhưng không nổ như dự kiến)<sup>30</sup>
- > Bom bi không nổ (bom bi được phóng rải từ bom, đạn mẹ có cánh cố định nhưng không nổ như dự kiến).<sup>31</sup>

Nếu sau khi trở thành Quốc gia thành viên, bom, đạn chùm tiếp tục được sử dụng trong những lãnh thổ thuộc chủ quyền pháp lý hoặc kiểm soát của quốc gia đó và trở thành loại bom, đạn chùm còn sót lại (sau chiến tranh) thì sau khi kết thúc xung đột, quốc gia đó có 10 năm để hoàn tất các hoạt động rà phá các vật nổ này.<sup>32</sup> Trong trường hợp một quốc gia trước khi trở thành thành viên của Hiệp ước, đã sử dụng bom, đạn chùm chống lại một Quốc gia thành viên khác thì quốc gia sử dụng bom, đạn chùm “được tích cực khuyến khích” tiến hành hỗ trợ các hoạt động đánh dấu và rà phá lượng bom, đạn chùm này, trong điều kiện có thể, bao gồm cả việc cung cấp thông tin về chủng loại và số lượng bom, đạn chùm đã sử dụng, vị trí chính xác của các trận oanh kích và những khu vực xác định có ô nhiễm bom, đạn chùm còn sót lại sau chiến tranh.<sup>33</sup>



## CHƯƠNG 2

### HIỆP ƯỚC VỀ BOM, ĐẠN CHÙM

Khi thực hiện nghĩa vụ rà phá bom, đạn chùm quy định tại Điều 4, Quốc gia thành viên có nghĩa vụ tiến hành những công việc sau đây càng sớm càng tốt:

- > Điều tra, khảo sát, đánh giá và thu thập dữ liệu về mối đe dọa do bom, đạn chùm gây ra, nỗ lực xác định tất cả những khu vực bị ô nhiễm bom, đạn chùm ảnh hưởng thuộc chủ quyền pháp lý hoặc kiểm soát
- > Đánh giá, sắp xếp thứ tự ưu tiên cho các nhu cầu đánh dấu, bảo vệ dân thường và rà phá bom, đạn chùm
- > Thực hiện “tất cả các bước khả thi” để đánh dấu phạm vi, giám sát và lập rào chắn các khu vực nguy hiểm (xem Chương 6)
- > Tiến hành giáo dục nâng cao nhận thức cho người dân sống trong và quanh khu vực có bom, đạn chùm về những nguy cơ của bom, đạn chùm và cách giảm thiểu chúng (xem Chương 6)
- > Triển khai các biện pháp huy động nguồn lực
- > Nếu có điều kiện thì xây dựng kế hoạch quốc gia dựa trên những cơ cấu, kinh nghiệm và công nghệ hiện có.<sup>34</sup>

Để làm được việc này, mỗi Quốc gia thành viên phải tham khảo các tiêu chuẩn quốc tế trong đó có các Tiêu chuẩn Hành động mìn Quốc tế (IMAS).<sup>35</sup>

Khi hoàn tất các nghĩa vụ rà phá bom, đạn chùm theo nội dung của Điều 4, Quốc gia thành viên phải ra tuyên bố trong Hội nghị tiếp theo của các Quốc gia thành viên.<sup>36</sup> Tuy nhiên, nếu một nước không thể hoàn thành tiến trình rà phá bom, đạn chùm còn sót lại sau chiến tranh trong thời hạn 10 năm thì có thể đề nghị tại Hội nghị các Quốc gia thành viên hoặc một Hội nghị Tổng kết/Đánh giá Hiệp ước cho phép gia hạn quá trình này thêm 5 năm nữa.<sup>37</sup>

### NGHĨA VỤ HỖ TRỢ NẠN NHÂN BOM, ĐẠN CHÙM

So với các hiệp ước nhân đạo và giải trừ vũ khí, những điều khoản quy định vấn đề hỗ trợ nạn nhân của Hiệp ước bom, đạn chùm là toàn diện nhất.<sup>38</sup> Mỗi Quốc gia thành viên có nạn nhân bom, đạn chùm trên lãnh thổ của mình hoặc do mình kiểm soát phải cung cấp các dịch vụ chăm sóc y tế, phục hồi thể chất, hỗ trợ tâm lý và hỗ trợ kinh tế-xã hội.<sup>39</sup> Thêm vào đó, quốc gia đó phải đánh giá nhu cầu nội tại tại các khu vực này, xây dựng kế hoạch và huy động nguồn lực để đáp ứng các nhu cầu đó.<sup>40</sup> Định nghĩa nạn nhân theo Hiệp ước rất rộng (xem Bảng 3), không chỉ bao gồm những người bị chết, hoặc bị thương do bom, đạn chùm mà cả gia đình cùng cộng đồng phải gánh chịu các hậu quả kinh tế xã hội cùng những hậu quả khác.

### HIỆP ƯỚC VỀ BOM, ĐẠN CHÙM

**Bảng 3** | Định nghĩa nạn nhân bom đạn chùm

Theo Điều 2, Đoạn 1:

“Nạn nhân bom, đạn chùm” gồm tất cả những người bị chết hoặc phải chịu những thương tổn thể chất và tâm lý, thiệt hại về kinh tế, bị cách ly về mặt xã hội hoặc không thể nhận thức được các quyền của mình do hậu quả của việc sử dụng bom, đạn chùm. Họ bao gồm những người trực tiếp bị tác động bởi bom, đạn chùm cũng như gia đình và cộng đồng của họ.

### HỢP TÁC VÀ HỖ TRỢ QUỐC TẾ

Điều 6 của Hiệp ước có những điều khoản chi tiết liên quan đến vấn đề hợp tác và hỗ trợ quốc tế. Điều khoản này quy định mỗi Quốc gia thành viên: “khi thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Hiệp ước”, có một số quyền bao gồm “quyền tìm kiếm và nhận hỗ trợ”<sup>41</sup> và “quyền tham gia vào việc trao đổi một cách đầy đủ nhất các thiết bị, tư liệu và thông tin khoa học công nghệ liên quan đến việc thực hiện Hiệp ước này”.

Điều 6 cũng chỉ rõ khi “có điều kiện thực hiện” mỗi Quốc gia thành viên có những trách nhiệm nhất định gồm trợ giúp các nạn nhân, giáo dục giảm thiểu nguy cơ, rà phá bom, đạn chùm còn sót lại sau chiến tranh và phá bỏ các kho dự trữ bom chùm.<sup>42</sup> Thêm vào đó, mỗi nước tham gia còn có trách nhiệm không “áp dụng những quy định hạn chế đối với việc cung cấp và tiếp nhận thiết bị rà phá và các trang thiết bị tương tự khác, cùng với thông tin công nghệ cho mục đích nhân đạo”.<sup>43</sup> Hỗ trợ có thể được cung cấp song phương, thông qua các tổ chức khu vực hoặc quốc tế, đặc biệt là thông qua LHQ. Chẳng hạn, LHQ đã hỗ trợ các chương trình khắc phục hậu quả bom, mìn, vật nổ tại hơn 40 quốc gia. Việc hỗ trợ cũng có thể được cung cấp thông qua Ủy ban Chữ thập đỏ quốc tế, Hội Chữ thập đỏ Quốc gia và Hiệp hội Trăng lưỡi liềm đỏ, các liên minh quốc tế và các tổ chức phi chính phủ.<sup>44</sup>

### HIỆU LỰC CỦA HIỆP ƯỚC

Hiệp ước Bom, đạn chùm sẽ có hiệu lực vào ngày đầu tiên của tháng thứ 6 sau khi được quốc gia thứ 30 phê chuẩn. Tính đến 18/5/2009, đã có 7 nước đã phê chuẩn (Áo, Tòa thánh Vatican, Ai-len, CHDCND Lào, Mexico, Na Uy, và Sierra Leone) và 90 nước khác đã ký nhưng chưa phê chuẩn (xem Phụ lục 2 để biết danh sách phê chuẩn và ký kết).<sup>45</sup> Trong khi chờ phê chuẩn, các quốc gia đã ký Hiệp ước phải kiềm chế không có bất kỳ hành động nào làm tổn hại mục tiêu của Hiệp ước.<sup>46</sup> Mỗi nước tham gia có nghĩa vụ khuyến khích các nước không tham gia Hiệp ước, “với mục tiêu thúc đẩy tất cả các nước tuân thủ Hiệp ước”.<sup>47</sup>

## CHƯƠNG 2

### HIỆP ƯỚC VỀ BOM, ĐẠN CHÙM

#### THỰC HIỆN HIỆP ƯỚC

Cơ chế thực hiện Hiệp ước Bom, đạn chùm cũng tương tự như những cơ chế đã được vạch ra trong Hiệp ước Cấm mìn sát thương. Ủy ban Chũ thập đồ quốc tế đã lưu ý có thể cần phải xây dựng luật quốc gia và các quy định hành chính.<sup>48</sup> Nghĩa vụ này bao gồm cả nhu cầu áp dụng chế tài phạt để phòng ngừa và hạn chế các hoạt động vi phạm của các cá nhân hoặc trong vùng lãnh thổ, thuộc chủ quyền pháp lý hoặc kiểm soát của nước đó.<sup>49</sup> Để đạt được mục tiêu đó, có thể phải xây dựng một cách cụ thể luật pháp trong nước và sửa đổi các quy định về lực lượng vũ trang.

Để đảm bảo minh bạch, hàng năm các quốc gia phải báo cáo lên Tổng thư ký LHQ một loạt các vấn đề như chủng loại và số lượng bom, đạn chùm đã bị phá hủy, phạm vi và địa điểm các khu vực bị ô nhiễm bom, đạn chùm, hiện trạng các chương trình rà phá bom, đạn chùm, triển khai các biện pháp giáo dục nguy cơ bom, đạn chùm và cảnh báo cho người dân, hiện trạng các chương trình hỗ trợ nạn nhân và thực hiện các biện pháp trong nước để ngăn chặn và hạn chế các hoạt động vi phạm Hiệp ước.<sup>50</sup> Nội dung báo cáo cũng bao gồm việc đánh giá tổng quan về tình hình thực hiện Hiệp ước.<sup>51</sup>

Ngoài ra, các cuộc họp của các Quốc gia thành viên sẽ được tổ chức thường xuyên để đánh giá hiệu quả của Hiệp ước. Ủy ban Chũ thập đồ quốc tế tin rằng những cuộc họp như vậy “là cơ hội quan trọng để đánh giá tiến độ thực hiện, thảo luận những mô hình tốt nhất và giải quyết những vấn đề liên quan đến việc thực hiện và tuân thủ Hiệp ước.”<sup>52</sup>

Theo Điều 8, Đoạn 1, các Quốc gia thành viên đồng ý tham vấn và hợp tác với nhau trong thực hiện các điều khoản của Hiệp ước và phối hợp trên tinh thần hợp tác để tạo thuận lợi cho việc thực thi các nghĩa vụ của các Quốc gia thành viên. Khi nảy sinh vấn đề liên quan đến việc tuân thủ Hiệp ước của một quốc gia, vấn đề này cần làm sáng tỏ thông qua Tổng thư ký LHQ.<sup>53</sup> Nếu cần, vấn đề này có thể được đệ trình tại Hội nghị các Quốc gia thành viên. Hội nghị đó có thể thông qua các thủ tục hoặc cơ chế cụ thể để làm sáng tỏ tình hình và dự thảo một nghị quyết.<sup>54</sup> Nếu có tranh chấp liên quan đến hai Quốc gia thành viên trở lên, cần nỗ lực giải quyết vấn đề bằng thương lượng hoặc các biện pháp hòa bình khác như tham khảo với Tòa án Tư pháp Quốc tế theo quy định của Tòa.<sup>55</sup>

### CHÚ GIẢI

- <sup>1</sup> Đoạn mở đầu thứ ba đề cập đến những quan ngại của các quốc gia thành viên như sau: "bom, đạn chùm còn sót lại gây tử vong hoặc thương tật cho dân thường, trong đó có phụ nữ và trẻ em, cản trở phát triển kinh tế xã hội, bao gồm phương kế sinh nhai, gây khó khăn quá trình tái định cư và tái thiết sau xung đột, ngăn cản hoặc trì hoãn những người tị nạn và vô gia cư trong khu vực hồi hương, có thể gây tác động xấu đến các nỗ lực xây dựng hoà bình và viện trợ nhân đạo quốc gia và quốc tế, cũng như để lại những hậu quả nặng nề nhiều năm sau khi sử dụng"
- <sup>2</sup> Để biết thêm thông tin về "Tiến trình Ôt-xô-lô", xem ví dụ ấn phẩm "'The long year' của John Borrie. Những nỗ lực mới của quốc tế nhằm giải quyết tác động của bom, đạn chùm đến hoạt động nhân đạo, 2006–2007", *Biên niên Luật Nhân đạo quốc tế, tập*, Vol. 10 (2007), T.M.C. Asser Press, Cambridge/Amsterdam, Trang 251–275.
- <sup>3</sup> "Tuyên bố Hội nghị Wellington về bom, đạn chùm", trên trang web: [www.clusterconvention.org/pages/pages\\_vi/vic\\_oslowellington.html](http://www.clusterconvention.org/pages/pages_vi/vic_oslowellington.html).
- <sup>4</sup> Mục 2, Đoạn 2, Hiệp ước về bom, đạn chùm
- <sup>5</sup> Mục 1, đoạn 2.
- <sup>6</sup> Mục 2, đoạn 2(c).
- <sup>7</sup> Xem, ví dụ, Trang thông tin của Ủy ban quốc tế Hội chữ thập đỏ, "Hiệp ước về bom, đạn chùm", Ginevơ, Tháng 11 năm 2008, trên trang web: [www.icrc.org/Web/eng/siteeng0.nsf/htmlall/cluster-munitions-factsheet-301108/\\$File/CCM-cluster-munitions-ENG.pdf](http://www.icrc.org/Web/eng/siteeng0.nsf/htmlall/cluster-munitions-factsheet-301108/$File/CCM-cluster-munitions-ENG.pdf).
- <sup>8</sup> Mục 1, đoạn 3. Như đã ghi chú trong Chương 1, mình không được đưa vào định nghĩa trên vì chúng được đưa vào các văn kiện khác của luật pháp quốc tế.
- <sup>9</sup> Mục 2, đoạn 2 (b).
- <sup>10</sup> Ibid.
- <sup>11</sup> Mục 2, đoạn 2(a).
- <sup>12</sup> Mục 19.
- <sup>13</sup> Đoạn mở đầu thứ 12.
- <sup>14</sup> Tổ chức Theo dõi Nhân quyền cảnh báo rằng lực lượng Hec-bô-la đã bắn đi hơn 100 quả rốc-kết dạng chùm 811 112mm do Trung Quốc sản xuất vào miền Bắc Ít-xơ-ra-en. Xem bài viết của Tổ chức Theo dõi Nhân quyền "Tiến độ sử dụng bom, đạn chùm" ngày 13 tháng 2 năm 2009 trên website: [www.hrw.org/sites/default/files/related\\_material/Son%20of%20Dirty%20Dozen%202009.pdf](http://www.hrw.org/sites/default/files/related_material/Son%20of%20Dirty%20Dozen%202009.pdf).
- <sup>15</sup> Mục 21, đoạn 3.
- <sup>16</sup> Mục 21, đoạn 4 (c) và (d).
- <sup>17</sup> Mục 21, Đoạn 2.
- <sup>18</sup> Mục 3, đoạn 6.
- <sup>19</sup> Mục 3, đoạn 7.
- <sup>20</sup> NATO định nghĩa khả năng liên kết hoạt động là: "khả năng của các hệ thống, đơn vị hay lực lượng có thể cung cấp hoặc nhận sự hỗ trợ hoạt động từ các hệ thống, đơn vị, hay lực lượng khác và sử dụng trao đổi các hỗ trợ nhằm cùng vận hành các hỗ trợ này một cách hiệu quả". Ví dụ, xem NATO C3, Quản lý cấu trúc kỹ thuật, Tập 1 trên trang web: [http://194.7.80.153/website/home\\_volumes.asp?menuid=15](http://194.7.80.153/website/home_volumes.asp?menuid=15).
- <sup>21</sup> Mục 1, đoạn 1 (c).
- <sup>22</sup> Mục 21, đoạn 4.
- <sup>23</sup> "Phát biểu của Chính phủ Iceland khi thông qua Hiệp ước Bom, đạn chùm Dublin", Hội nghị ngoại giao công nhận Công ước về bom, đạn chùm, Dublin, ngày 30 tháng 5 năm 2008, theo văn bản hội nghị CCM/CRP/2, website: [www.clustermunitionsdublin.ie/pdf/CCMRP2.Icelandicstatementpdf\\_000.pdf](http://www.clustermunitionsdublin.ie/pdf/CCMRP2.Icelandicstatementpdf_000.pdf).

## CHƯƠNG 2

### CHÚ GIẢI

- <sup>24</sup> Mục 3, đoạn 2.
- <sup>25</sup> Chỉ thị 2006//12/EC của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng phụ trách chất thải, ngày 5 tháng 4 năm 2006 (chất thải rắn). Chỉ thị 2000/76/EC của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng xử lý chất thải, ngày 4 tháng 12 năm 2000 (Các chất thải vào không khí). Xem trên <http://europa.eu/scadplus/leg/en/lvb/l21199.htm>.
- <sup>26</sup> Mục 3, đoạn 1-5
- <sup>27</sup> Mục 4, đoạn 1.
- <sup>28</sup> Xem định nghĩa ở Mục 2, đoạn 4.
- <sup>29</sup> Xem định nghĩa ở Mục 2, đoạn 6.
- <sup>30</sup> Xem định nghĩa ở Mục 2, đoạn 5.
- <sup>31</sup> Xem định nghĩa ở Mục 2, đoạn 15.
- <sup>32</sup> Article 4, paragraph 1(b).
- <sup>33</sup> Mục 4, đoạn 4 (a) và (b)
- <sup>34</sup> Mục 4, đoạn 2.
- <sup>35</sup> Mục 4, đoạn 3.
- <sup>36</sup> Mục 4, đoạn 1(c).
- <sup>37</sup> Mục 4, đoạn 5-8.
- <sup>38</sup> Ví dụ xem Trang thông tin, Ủy Ban quốc tế hội chữ thập đỏ, Hiệp ước bom, đạn chùm, *op. cit.*
- <sup>39</sup> Mục 5, đoạn 1.
- <sup>40</sup> Mục 5, đoạn 2.
- <sup>41</sup> Mục 6, đoạn 1.
- <sup>42</sup> Mục 6, đoạn 2.
- <sup>43</sup> Mục 6, đoạn 3.
- <sup>44</sup> Mục 6, đoạn 2.
- <sup>45</sup> Để xem thêm chi tiết việc phê chuẩn Hiệp ước Bom, đạn chùm, xem trên trang web: [www.unog.ch/80256EE600585943/\(httpPages\)/67DC5063EB530E02C12574F8002E9E49?](http://www.unog.ch/80256EE600585943/(httpPages)/67DC5063EB530E02C12574F8002E9E49?) , hoặc trên website: [www.icrc.org/IHL.nsf/\(SPF\)/party\\_main\\_treaties/\\$File/IHL\\_and\\_other\\_related\\_Treaties.pdf](http://www.icrc.org/IHL.nsf/(SPF)/party_main_treaties/$File/IHL_and_other_related_Treaties.pdf).
- <sup>46</sup> Xem, ví dụ trang thông tin của Ủy ban quốc tế hội chữ thập đỏ, "Hiệp ước về bom, đạn chùm", *op. cit.*
- <sup>47</sup> Mục 21, đoạn 1.
- <sup>48</sup> Xem, ví dụ trang thông tin của Ủy ban quốc tế Hội chữ thập đỏ, "Hiệp ước về bom, đạn chùm", *op. cit.*
- <sup>49</sup> Mục 9.
- <sup>50</sup> Mục 7.
- <sup>51</sup> Trang thông tin, Ủy ban quốc tế Hội chữ thập đỏ, "Hiệp ước về bom, đạn chùm", *op. cit.*
- <sup>52</sup> Ibid.
- <sup>53</sup> Mục 8, đoạn 2.
- <sup>54</sup> Mục 8, đoạn 3-6, xem trang thông tin Ủy ban CTĐ Quốc tế, "Hiệp ước về bom, đạn chùm", *op. cit.*
- <sup>55</sup> Mục 10.



### CHƯƠNG 3

## BOM, ĐẠN CHÙM VÀ HIỆP ƯỚC VỀ MỘT SỐ LOẠI VŨ KHÍ THÔNG THƯỜNG



### BOM, ĐẠN CHÙM VÀ HIỆP ƯỚC VỀ MỘT SỐ LOẠI VŨ KHÍ THÔNG THƯỜNG

Nghị định thư số V của Hiệp ước Một số loại Vũ khí thông thường đề cập việc rà phá tất cả vật nổ còn sót lại sau chiến tranh (ERW), bao gồm cả bom, đạn chùm bị bỏ lại hoặc các loại bom, đạn con không nổ. Nghị định thư cũng có các điều khoản hạn chế, quy định các biện pháp phòng ngừa để giảm thiểu số lượng vật nổ trở thành vật nổ còn sót lại sau chiến tranh. Bên cạnh đó, năm 2009 các cuộc thảo luận tiếp tục được tiến hành với mục đích soạn thảo một nghị định thư để cập cụ thể vấn đề bom, đạn chùm.

#### **NGHỊ ĐỊNH THƯ V VỀ BOM, Mìn, VẬT NỔ CÒN SÓT LẠI SAU CHIẾN TRANH (ERW)**

Vào tháng 12/2001, Hội nghị Tổng kết lần thứ hai của Hiệp ước các loại Vũ khí thông thường năm 1980 đã cố gắng giải quyết mối lo ngại ngày càng tăng của cộng đồng quốc tế về sự đe dọa của bom, đạn chùm và các loại vật nổ khác còn sót lại sau chiến tranh đối với dân thường. Hội nghị đã đồng ý ủy thác cho một nhóm chuyên gia chính phủ, không hạn chế số lượng, thảo luận phương hướng giải quyết vấn đề vật nổ còn sót lại sau chiến tranh, trong đó có việc nghiên cứu phát triển công nghệ và các biện pháp khác áp dụng đối với các loại bom, đạn có liên quan, gồm cả bom, đạn con, nhằm giảm nguy cơ các loại vật nổ này trở thành vật nổ còn sót lại sau chiến tranh. Nhóm này cũng có nhiệm vụ nghiên cứu xem xét hệ thống luật nhân đạo quốc tế hiện nay liệu có thể giảm thiểu được những mối đe dọa của vật nổ còn sót lại sau chiến tranh đối với dân thường và với lực lượng quân đội.<sup>1</sup>

Kết quả là Nghị định thư số V về Vật nổ Còn sót Lại sau Chiến tranh đã được thông qua vào tháng 11 năm 2003 sau một năm tiến hành các cuộc đàm phán chính thức (*xem Phụ lục 3 nội dung của nghị định thư*) và nghị định thư đã có hiệu lực từ vào ngày 12 tháng 11 năm 2006 với sự tham gia của 20 quốc gia thành viên của Hiệp ước các loại Vũ khí thông thường. Vào ngày 1 tháng 5 năm 2009, đã có tổng cộng 57 quốc gia tham gia nghị định thư (*xem Phụ lục 4*).

Theo Điều khoản 10, đoạn 1 của Nghị định thư, 22 Quốc gia thành viên yêu cầu Tổng thư ký LHQ triệu tập Hội nghị đầu tiên của các Quốc gia thành viên vào tháng 11/2006 để thảo luận việc thực hiện Nghị định thư này. Hội nghị được tổ chức vào ngày 5/11/2007 đã quyết định thiết lập một cơ chế hợp tác và hỗ trợ, bao gồm các cuộc họp thường niên không chính thức của các chuyên gia để báo cáo trong Hội nghị các Quốc gia thành viên của Hiệp ước các loại Vũ khí thông thường. Trung tâm Rà phá Bom mìn nhân đạo quốc tế Giơ-ne-ơ (GICHD) đã xuất bản một cuốn sách về việc thực hiện Nghị định thư làm tài liệu nghiên cứu tham khảo cho các Quốc gia thành viên và những bên quan tâm.<sup>3</sup>

Nghị định thư số V của Hiệp ước các loại Vũ khí thông thường về vấn đề bom, mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh xem xét bom, đạn chùm dưới 3 góc độ:



## CHƯƠNG 3

### BOM, ĐẠN CHÙM VÀ HIỆP ƯỚC VỀ MỘT SỐ LOẠI VŨ KHÍ THÔNG THƯỜNG

- > Trong giai đoạn thiết kế và sản xuất,
- > Là một loại vật nổ bị bỏ lại liên quan đến xung đột vũ trang,
- > Là một loại vật nổ chưa nổ có liên quan đến xung đột vũ trang.

#### **Giảm thiểu sự tồn tại của Bom, mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh**

Theo Điều 9 của Nghị định thư V, và “xem xét tình hình và khả năng khác nhau”, mỗi Quốc gia thành viên được “khuyến khích thực hiện các biện pháp phòng ngừa chuyên môn để giảm thiểu bom, mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh”, trong đó có bom, đạn chùm. Phụ lục Kỹ thuật không ràng buộc pháp lý kèm theo Nghị định thư V đề xuất các biện pháp nhằm thực hiện mục tiêu đó.

Các quốc gia sản xuất hoặc mua sắm bom, đạn cần đảm bảo độ tin cậy cao nhất của bom, đạn thông qua các biện pháp kiểm soát chất lượng được chứng nhận và các tiêu chuẩn đảm bảo chất lượng được quốc tế công nhận. Theo định kỳ, một mẫu bom, đạn lưu cất trong kho sẽ được đưa ra bắn thử nhằm đảm bảo bom, đạn đó hoạt động tốt. Quá trình thử nghiệm bom, đạn được kiểm soát hoặc tiến hành trong các điều kiện lý tưởng thường cho ra các kết quả không giống với điều kiện tác chiến thực tế. Một quốc gia cần nghiên cứu xem xét cách thức để đảm bảo bom, đạn mình dự định sản xuất hay mua sắm có độ tin cậy cao nhất.

Nguy cơ nổ kho bom, đạn sẽ được giảm thiểu bằng cách áp dụng các quy trình bố trí, sắp xếp kho phù hợp. Trong quá trình quản lý kho, các quốc gia cần cất giữ những loại bom, đạn chùm chưa sử dụng trong nhà kho có đủ điều kiện đảm bảo hoặc trong các thiết bị mang/chứa phù hợp để bảo vệ vật nổ và các bộ phận của chúng trong môi trường được kiểm soát. Các quốc gia cần áp dụng các quy trình lưu trữ, quản lý dữ liệu, theo dõi và bảo quản bom, đạn phù hợp. Quá trình này cần bao gồm các thông tin về:

- > ngày sản xuất của mỗi số, lô và đợt sản xuất của bom, đạn
- > điều kiện bảo quản bom, đạn
- > các nhân tố về môi trường mà bom, đạn tiếp xúc

Cuối cùng, Phụ lục lưu ý rằng việc huấn luyện một cách bài bản toàn bộ nhân sự tham gia quá trình tiếp xúc, vận chuyển và sử dụng bom, đạn là một nhân tố quan trọng nhằm đảm bảo tính tin cậy và an toàn. Đó đó, các quốc gia cần áp dụng và duy trì các chương trình huấn luyện phù hợp để đảm bảo đội ngũ cán bộ, nhân viên được huấn luyện bài bản về loại bom, đạn mà họ làm việc và tiếp xúc.

### BOM, ĐẠN CHÙM VÀ HIỆP ƯỚC VỀ MỘT SỐ LOẠI VŨ KHÍ THÔNG THƯỜNG

#### **Rà phá bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh**

Trong Điều 3 của Nghị định thư V, các Quốc gia thành viên, cũng như các bên tham chiến trong cuộc xung đột vũ trang trong lãnh thổ một Quốc gia, có các nghĩa vụ phải giải quyết mối đe dọa từ bom, đạn chùm bị bỏ lại và và bom, đạn con chưa nổ nằm trong lãnh thổ mình kiểm soát sau khi chiến sự chấm dứt và “sớm nhất trong khả năng có thể”. Có bốn nghĩa vụ, bao gồm:

- > Điều tra, đánh giá mối đe dọa của bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh
- > Xác định thứ tự ưu tiên hoạt động đánh dấu và rà phá
- > Đánh dấu, rà phá bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh
- > Tiến hành các bước huy động nguồn lực cần thiết.

Tương tự, bất cứ Quốc gia thành viên nào đã sử dụng bom, đạn chùm trong lãnh thổ do Quốc gia thành viên khác kiểm soát thì "trong khả năng của mình" phải cung cấp các nguồn lực về con người, trang thiết bị, tài chính và kỹ thuật để hỗ trợ việc đánh dấu và rà phá bom, đạn chùm bị bỏ lại hoặc bom, đạn con chưa nổ. Việc hỗ trợ này có thể được cung cấp song phương hoặc thông qua một bên thứ ba được cả hai bên thống nhất, ví dụ như Liên Hợp quốc hay “các tổ chức liên quan” khác.

Theo Điều 5, các Quốc gia thành viên và các bên tham chiến trong cuộc xung đột vũ trang phải tiến hành “tất cả các biện pháp khả thi” trong vùng lãnh thổ họ kiểm soát đang bị ảnh hưởng bởi bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh để bảo vệ dân thường và các mục tiêu dân sự khỏi mối đe dọa đó. Những biện pháp này có thể bao gồm cảnh báo, giáo dục nguy cơ cho dân thường, đánh dấu, lập hàng rào bao quanh và theo dõi vùng lãnh thổ bị ảnh hưởng bởi bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh, như đã nêu trong phần Phụ lục Kỹ thuật.

#### **Các yêu cầu về thu thập thông tin**

Trong Điều 4, đoạn 1 của Nghị định thư, “ở chừng mực cao nhất có thể thực hiện được, các Quốc gia thành viên và các bên tham chiến trong cuộc xung đột vũ trang phải thu thập và lưu giữ thông tin về việc sử dụng bom mìn, vật nổ hoặc bom mìn, vật nổ bị bỏ lại sau chiến tranh, hỗ trợ đánh dấu và rà phá kịp thời bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh, giáo dục ý thức phòng tránh và cung cấp thông tin liên quan cho bên đang kiểm soát vùng lãnh thổ và cho dân thường trong vùng lãnh thổ đó.”

Phụ lục kỹ thuật không ràng buộc pháp lý trình bày chi tiết hơn một vài dữ liệu cần được ghi chép để hỗ trợ các hoạt động rà phá trong tương lai. Đối với bom, đạn con chưa nổ, quốc gia cần ghi chép lại các thông tin sau:

- > vị trí của các khu vực bị oanh kích

## CHƯƠNG 3

### BOM, ĐẠN CHÙM VÀ HIỆP ƯỚC VỀ MỘT SỐ LOẠI VŨ KHÍ THÔNG THƯỜNG

- > ước tính số lượng bom, đạn chùm sử dụng trong các khu vực này
- > chủng loại và đặc tính của bom, đạn chùm sử dụng trong khu vực, bao gồm các thông tin kỹ thuật liên quan đến hoạt động rà phá và
- > địa điểm chung của các loại bom, đạn con chưa nổ đã được xác định hoặc nghi ngờ.<sup>4</sup>

Khi một quốc gia buộc phải bỏ lại bom, đạn chùm trong thời gian chiến sự, thì cần bố trí các vật nổ này tại vị trí an toàn và ghi chép lại thông tin về địa điểm: ước tính số lượng và chủng loại bom, đạn chùm bị bỏ lại tại mỗi địa điểm cụ thể.

### ĐÀM PHÁN TRONG KHUÔN KHỔ HIỆP ƯỚC CÁC LOẠI VŨ KHÍ THÔNG THƯỜNG VỀ VẤN ĐỀ BOM CHÙM

Tháng 11 năm 2006, tại Hội nghị Đánh giá lần thứ 3 của Hiệp ước các loại vũ khí thông thường, các Quốc gia thành viên đã quyết định triệu tập một cuộc họp giữa kỳ "vì lý do khẩn cấp" vào tháng 6 năm 2007 với sự tham gia của các chuyên gia chính phủ nhằm xem xét việc tiếp tục áp dụng và thực hiện luật nhân đạo quốc tế hiện hành đối với các loại bom, đạn cụ thể có thể gây ra vấn đề bom, mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh, trong đó "tập trung vào bom, đạn chùm".

Sau hội nghị tháng 6, các chuyên gia chính phủ đã quyết định, Hội nghị các Quốc gia thành viên của Hiệp ước các loại vũ khí thông thường tổ chức trong năm 2007, sẽ thảo luận về biện pháp giải quyết một cách hiệu quả nhất tác động về mặt nhân đạo của bom, đạn chùm, "gồm cả khả năng cần sử dụng một công cụ mới". Cuộc họp của các Quốc gia thành viên được tổ chức tại Giơ-ne-ơ vào tháng 11 năm 2007 sau đó đã quyết định thành lập một Nhóm các chuyên gia chính phủ để họp bàn xem xét kỹ hơn vấn đề này.

Năm 2008, Nhóm này đã tổ chức năm cuộc họp (vào tháng 1, tháng 4, tháng 7, tháng 9 và tháng 11), nhưng không đạt được đồng thuận về cách thức giải quyết vấn đề trên. Hội nghị của các Quốc gia thành viên Hiệp ước diễn ra vào năm 2008 đã quyết định trong năm 2009 Nhóm các chuyên gia chính phủ sẽ tổ chức họp trong khoảng thời gian lên tới 2 tuần lễ, từ 16 đến 20 tháng hai và sau đó, nếu cần thiết, từ 14 đến 17 tháng 4. Với sự hỗ trợ của các chuyên gia quân sự và kỹ thuật, dự kiến Nhóm này cố gắng hoàn tất các cuộc bàn thảo càng sớm càng tốt và báo cáo kết quả tại Hội nghị các Quốc gia thành viên.

Vào ngày 20/02/2009, ngay trước khi kết thúc buổi họp, chủ tịch Nhóm các chuyên gia chính phủ - Đại sứ Ác-hen-ti-na Gustavo Ainchil đã đưa ra bản dự thảo về Bom, đạn chùm cho các Quốc gia thành viên. Tại phiên họp vào tháng 4, đã có thêm những tiến triển trong vấn đề soạn thảo Nghị định thư, với việc các bên nhất trí về một giai đoạn

### BOM, ĐẠN CHÙM VÀ HIỆP ƯỚC VỀ MỘT SỐ LOẠI VŨ KHÍ THÔNG THƯỜNG

quá độ kéo dài trước khi cấm toàn bộ các loại bom, đạn chùm hiện có, mặc dù điều này vẫn chưa đáp ứng được mong muốn của các Quốc gia ủng hộ Hiệp ước Bom, đạn chùm. Những quốc gia sử dụng nhiều bom, đạn chùm như Ít-xơ-ra-en, Liên bang Nga, và Hoa Kỳ cho rằng nội dung hiện tại của bản dự thảo là một nền tảng tốt cho việc đàm phán và cho rằng nó sẽ tác động tới hơn 85% các kho bom, đạn chùm hiện có trên toàn cầu. Khi khai mạc phiên họp tháng 4, thay mặt cho Liên minh Châu Âu - Cộng hòa Séc tuyên bố:

“Do đại diện một số quốc gia sử dụng nhiều bom, đạn chùm vẫn chưa sẵn sàng tham gia Hiệp ước bom, đạn chùm, Liên minh Châu Âu nhận thấy việc ký kết một hiệp định bổ sung trong khuôn khổ và phù hợp với nội dung của Hiệp ước các loại vũ khí thông thường sẽ tích cực góp phần giải quyết tác động về mặt nhân đạo của bom, đạn chùm”<sup>6</sup>

Cũng tại Geneva, còn có một cuộc họp nữa của Nhóm chuyên gia chính phủ về Bom, đạn chùm đã được lên kế hoạch tổ chức vào ngày 17-21 tháng 8 năm 2009. Kết quả của các cuộc đàm phán này vẫn chưa được công bố.

### CHÚ GIẢI

- <sup>1</sup> Văn bản cuối cùng của Hội nghị Tổng kết lần thứ hai Hiệp ước các loại vũ khí thông thường, tài liệu LHQ. CCW/CONF.II/2.
- <sup>2</sup> Xem Văn bản cuối cùng của Hội thảo lần thứ nhất về Nghị định thư V, tài liệu LHQ CCW//P.V/CONF/ 2007/1.
- <sup>3</sup> GICHD, **Hành động Mìn và việc thực hiện Nghị định thư V của Hiệp ước các loại vũ khí thông thường về bom, mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh**, Giơ-ne-vơ, Tháng 7/2008.
- <sup>4</sup> Phụ lục kỹ thuật, Điều 1.
- <sup>5</sup> Xem tài liệu của Cơ quan LHQ tại Giơ-ne-vơ, “các phiên GGE năm 2009”, truy cập tại trang web: [www.onug.ch/ 80256EE600585943/\(httpPages\)/ E70D9C25C860887DC12575280048EC9B? Tài liệu mở](http://www.onug.ch/80256EE600585943/(httpPages)/E70D9C25C860887DC12575280048EC9B?Tài%20liệu%20mở).
- <sup>6</sup> Tuyên bố mở đầu của Đại sứ Tomáš Husák, Đại diện Thường trú của Cộng hòa Séc tại Văn phòng LHQ tại Giơ-ne-vơ thay mặt cho Liên minh Châu Âu, Giơ-ne-vơ, 14/04/2009, tại Buổi họp của GGE của các quốc gia sử dụng nhiều bom, đạn chùm của Hiệp ước các loại vũ khí thông thường, Giơ-ne-vơ, 14 đến 17 tháng 4 năm 2009.

## CHƯƠNG 4

### PHÁ HỦY KHO BOM, ĐẠN CHÙM



### PHÁ HỦY KHO BOM, ĐẠN CHÙM

Chương này trình bày khái quát các quy trình kỹ thuật phá hủy kho bom, đạn chùm. Liên minh Bom, đạn chùm tin rằng có ít nhất 82 quốc gia<sup>1</sup> cất trữ bom, đạn chùm. Chưa có con số chính xác về tổng số bom, đạn chùm tàng trữ, nhưng ước tính có thể đến vài tỷ quả bom, đạn con.<sup>2</sup> Việc phá hủy thành công lượng bom, đạn chùm đang được tàng trữ là cách chắc chắn nhất để phòng tránh việc sử dụng bom, đạn chùm trong tương lai.

Theo Tiêu chuẩn Hành động mìn quốc tế (IMAS), trong lĩnh vực Hành động mìn, thuật ngữ “kho” chỉ nơi dự trữ một lượng lớn vật nổ.<sup>3</sup> Cụm từ phá hủy kho được định nghĩa là “quy trình phá hủy vật lý nhằm giảm liên tục kho dự trữ quốc gia”.<sup>4</sup> Một quốc gia hay một tổ chức nắm giữ các kho vũ khí có thể muốn phá hủy chúng trong khuôn khổ quá trình giải trừ quân bị, nhằm thực hiện một nghĩa vụ pháp lý, sau khi vũ khí hết hạn sử dụng, hoặc vì các lý do an toàn<sup>5</sup>

Như đã trình bày trong Chương 2, Hiệp ước Bom, đạn chùm yêu cầu mỗi Quốc gia phá hủy tất cả các kho Bom, đạn chùm thuộc chủ quyền hợp pháp hoặc vùng kiểm soát của quốc gia đó trong vòng 8 năm kể từ khi trở thành thành viên của Hiệp ước. Thời hạn tám năm để phá hủy kho bom đạn có thể được gia hạn thêm bốn năm tiếp theo và thêm bốn năm sau nữa trong các trường hợp ngoại lệ.<sup>6</sup> Điều khoản 6, đoạn 5 của Hiệp ước yêu cầu mỗi Quốc gia thành viên có nghĩa vụ này cần hỗ trợ việc phá hủy bom, đạn chùm được cất trữ trong kho.

## CHƯƠNG 4

### PHÁ HỦY KHO BOM, ĐẠN CHÙM

**Bảng 4** | Các khó khăn thách thức trong phá hủy kho bom, đạn: quan điểm của hai chuyên gia\*

Vào tháng 10/2008, tại Hội thảo khu vực về Hiệp ước bom, đạn chùm tổ chức tại Cờ-roát-chia, hai chuyên gia quốc tế\* đã có bài tham luận về các thách thức đối với các quốc gia mong muốn phá hủy các kho bom đạn, chùm. Họ đã đưa ra các kết luận sau đây:

- > Phá huỷ bom, đạn chùm là vấn đề đòi hỏi lý thuật và chi phí cao (đặc biệt nếu tiến hành theo cách không làm hại đến môi trường)
- > Quy trình tháo và huỷ bom, đạn chùm đã có sẵn, tuy nhiên, số lượng các công ty chuyên xử lý bom, đạn có thể thực hiện công việc này là không nhiều. Việc xử lý bom, đạn chùm đã được thực hiện trong vài năm qua tại một số quốc gia nhất định
- > Tuy nhiên, các công ty này hạn chế về mặt năng lực và việc nâng cao năng lực đòi hỏi phải có những nguồn đầu tư lớn (với chi phí lên đến hàng triệu Đô la Mỹ)
- > Số lượng chính xác bom, đạn chùm lưu trữ trong kho của các nước trên thế giới vẫn chưa được công bố, bởi trong nhiều trường hợp đây là thông tin mật, gây khó khăn cho việc lập kế hoạch chính xác
- > Ngay cả khi đã có một số giải pháp cho vấn đề phá huỷ bom, đạn chùm tại các nước đang phát triển, các biện pháp này cũng không thể áp dụng với tất cả các loại bom đạn hoặc khi xử lý các kho bom, đạn quy mô lớn
- > Các quốc gia với nguồn ngân sách hạn chế có thể yêu cầu hỗ trợ tài chính, ví dụ để xây dựng một trạm xử lý quy mô khu vực hoặc để vận chuyển bom, đạn chùm đến các trạm xử lý hiện có ở những quốc gia khác.

Các chuyên gia bày tỏ hy vọng thông tin về số lượng kho bom, đạn chùm trên toàn cầu sẽ rõ ràng hơn sau khi Hiệp ước cấm bom, đạn chùm đi vào hiệu lực, theo đó nhu cầu phá huỷ bom, đạn chùm cũng được xác định tốt hơn, tạo điều kiện cho việc lập kế hoạch năng lực và đánh giá các nhu cầu tài chính trên toàn thế giới.

\* Vera Bohle của GICHD, và Peter Courtney-Green, thuộc Cơ quan Bảo toàn và Cung cấp NATO (xem [http://www.namsa.nato.int/NAMSO/nams0\\_1\\_e.htm](http://www.namsa.nato.int/NAMSO/nams0_1_e.htm)).

### PHÁ HỦY KHO BOM, ĐẠN CHÙM

#### QUY TRÌNH PHÁ HỦY KHO BOM, ĐẠN CHÙM

Hiện có một loạt quy trình phá hủy kho bom, đạn chùm. Các quy trình phá hủy cơ lý hiện có gồm huỷ nổ, tháo dỡ thủ công và các quy trình xử lý công nghiệp phức tạp. Việc quyết định lựa chọn quy trình cụ thể có thể dựa trên giá thành, độ an toàn và các yếu tố về môi trường cũng như chủng loại bom, đạn chùm cần phá hủy. Hội nghị Béc-lin về phá hủy các kho bom, đạn chùm diễn ra từ ngày 25-26 tháng 6 năm 2009 dự kiến sẽ đưa ra hướng dẫn cần thiết về vấn đề phá hủy kho vũ khí.

Theo chỉ dẫn của Tiêu chuẩn hành động mìn quốc tế, phá hủy bom, đạn là một nhiệm vụ tiềm tàng nguy hiểm và độc hại. Các rủi ro sẽ được giảm thiểu nếu tuân thủ đúng quy trình. Nếu không, rất có khả năng xảy ra tai nạn nghiêm trọng.<sup>7</sup>

#### Huỷ nổ bằng hố huỷ trên mặt đất (huỷ nổ mở)

Quy trình huỷ nổ bằng hố huỷ trên mặt đất có thể là giải pháp thực tế duy nhất áp dụng để phá hủy các kho bom, đạn chùm tại một số quốc gia. Quy trình này chuyên dùng để huỷ lượng bom, đạn hạn chế tại nơi không có nền tảng khoa học công nghệ để nghiên cứu phát triển các giải pháp kỹ thuật thay thế. Tuy nhiên, quy trình này không phù hợp cho việc phá hủy các kho bom, đạn chùm có quy mô lớn. Công việc này đòi hỏi phải tính toán khối lượng thuốc nổ và xác định vị trí đặt lượng nổ huỷ một cách rất cẩn trọng để đảm bảo phá hủy toàn bộ lượng bom, đạn con và vật nổ khác. Nếu bom, đạn con không được huỷ hết, chúng có thể phát tán ra các khu vực xung quanh, gây thêm nguy hiểm cho hoạt động dò tìm và xử lý tiếp theo.

#### Huỷ nổ kín

Có hai quy trình huỷ nổ kín đã được thực hiện thành công đối với bom, đạn chùm gồm huỷ nổ dưới lòng đất trong các hầm mỏ cũ ở Na-uy và huỷ trong các khoang nổ kín khí.

#### Sử dụng lò đốt kín khí

Bom, đạn chùm nguyên vẹn không thể bị đốt cháy nhưng lượng thuốc nổ bên trong có thể bị đốt cháy sau khi bom, đạn bị vỡ ra. Bước xử lý ban đầu có thể là tháo ngòi nổ của bom, đạn con (sau đó bộ phận ngòi nổ có thể được đốt cháy), tháo hoặc làm biến dạng bộ phận phểu lót của đạn nổ lớn, tháo rời bộ phận động cơ rốc-két thành nhiều mảnh để tiện đốt cháy (đối với loại đạn chùm phóng từ rocket). Quá trình đốt cháy trong môi trường kín khí đòi hỏi cần phải có các lò đốt chuyên dụng được trạng bị hệ thống kiểm soát ô nhiễm nhằm ngăn ngừa nguy cơ rò rỉ khí độc.



### PHÁ HỦY KHO BOM, ĐẠN CHÙM

#### Tháo dỡ

Quy trình này bao gồm một loạt các phương pháp khác nhau: tháo dỡ thủ công, tháo dỡ bằng phương tiện cơ giới hoặc bằng rô-bốt. Tháo dỡ thủ công chỉ việc sử dụng con người để tháo dỡ bom, đạn chùm bằng các công cụ cầm tay đơn giản hoặc các bàn giá tháo dỡ. Theo một chuyên gia, bom, đạn chùm do Liên Xô cũ sản xuất có thể đặc biệt thích hợp đối với quy trình tháo dỡ. Quy trình này có ưu điểm là vốn đầu tư thấp nhưng tốn nhiều sức lao động, đó đó năng suất tương đối thấp. Quy trình đòi hỏi nhân viên kỹ thuật bậc trung nhưng phải được đào tạo bài bản. Khó khăn đối với quy trình tháo dỡ thủ công là một số loại bom, đạn chùm nhất định sẽ chuyển về tư thế chiến đấu khi tách ra khỏi bom, đạn mẹ, gây nguy hiểm trong quá trình thao tác, xử lý.

Khác với tháo dỡ thủ công, tháo dỡ bằng phương tiện cơ giới có ưu điểm là tỷ lệ năng suất cao. Đây là một dây chuyền công việc đạt hiệu suất cao và đòi hỏi ít sức lao động. Phương pháp này thân thiện với môi trường và công nghệ đã có sẵn. Tuy nhiên, nhược điểm chủ yếu là đòi hỏi đầu tư vốn cao, cùng với đó là nhu cầu về một loạt trang thiết bị cần thiết trong công đoạn xử lý ban đầu và đảm bảo an toàn.

Tháo dỡ bằng rô-bốt là dây chuyền tháo dỡ hoàn toàn tự động. Phương pháp này cũng có ưu và nhược điểm tương tự như phương pháp tháo dỡ bằng cơ giới, tuy nhiên nó có chi phí vốn ban đầu lớn hơn. Dây chuyền này chỉ có hiệu quả kinh tế trong trường hợp xử lý bom, đạn với số lượng rất lớn vì nó đòi hỏi chi phí khởi động cao.

Việc tháo dỡ không phải là một giải pháp phá hủy bom, đạn chùm triệt để bởi sau khi tháo dỡ vẫn cần tiếp tục xử lý phần thuốc nổ và bộ phận gây nổ. Phần việc này có thể đòi hỏi áp dụng quy trình đốt kín khí hoặc sử dụng phương pháp có tên gọi là cryofracture (công nghệ làm giòn vỏ).

#### Phương pháp làm giòn vỏ

Phương pháp này được sử dụng rộng rãi nhằm xử lý các loại bom, đạn con cỡ nhỏ như đạn cát xét M42, M46 và M77. Sau khi phần ngòi nổ được cắt bằng thiết bị cơ học, đạn con được đưa vào một bể khí ni-tơ lỏng để làm giòn các bộ phận cấu thành, sau đó được nghiền nát để phần thuốc nổ lộ ra và bị đốt cháy trong một môi trường kín khí. Phế liệu kim loại được chia tách ra làm 2 phần: kim loại và phi kim.

### PHÁ HỦY KHO BOM, ĐẠN CHÙM

#### **“Thu hồi, tái sử dụng” các thành phần của bom, đạn chùm**

Tại Cam-pu-chia, Dự án Thu hồi, tái sử dụng thuốc nổ của Quỹ Nhân đạo Golden West đã được triển khai tại tỉnh Kampong Chhnang, một thị trấn cách thủ đô Ph-nôm-pênh khoảng một giờ lái xe.<sup>8</sup> Trạm xử lý bom, đạn của Dự án này gồm một máy cưa cắt bom, đạn bố trí đằng sau các bức tường và bờ đất cao. Thiết bị này có thể cắt bom, đạn một cách an toàn, cho phép tái chế thuốc nổ và phần vỏ kim loại được chuyển thành kim loại vụn, ví dụ để sử dụng trong công nghiệp xây dựng.

Loại đạn cát xét có sử dụng lượng nổ lôm thu hồi được đã được sử dụng trong các hoạt động rà phá bom, mìn, vật nổ. Tại một số quốc gia, việc thiếu thuốc nổ được coi là rào cản đối với việc hoàn thành nghĩa vụ rà phá trong khuôn khổ Hiệp ước Cấm mìn sát thương.

## CHƯƠNG 4

### PHÁ HỦY KHO BOM, ĐẠN CHÙM

#### CÁC TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ

Không có tiêu chuẩn quốc tế nào quy định việc phá hủy bom, đạn chùm ngoài những nội dung nêu trong Hiệp ước bom, đạn chùm. Vì thế, mỗi Quốc gia thành viên Hiệp ước Bom, đạn chùm cam kết đảm bảo các phương pháp phá hủy tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế hiện hành nhằm bảo vệ sức khỏe người dân và môi trường.<sup>9</sup>

Tiêu chuẩn Hành động mìn quốc tế không cung cấp thông tin cụ thể về vấn đề phá hủy các kho bom, đạn chùm mà chỉ về mìn sát thương<sup>10</sup>. Các hiệp định tiêu chuẩn của NATO (gọi tắt là STANAG) đưa ra những tiêu chuẩn chung quy định việc quản lý các loại bom, đạn thông thường. Cuốn sổ tay Những điều cần biết về bom, đạn thông thường do Tổ chức An ninh và Hợp tác Châu Âu (OSCE) biên soạn hướng dẫn chung về vấn đề phá hủy loại vũ khí này. Tuy nhiên, cũng có các tiêu chuẩn bao quát toàn bộ các loại bom, đạn thông thường và có nhiều bộ luật quốc gia và khu vực ảnh hưởng đến vấn đề phá hủy bom đạn, bao gồm các khía cạnh về bảo vệ môi trường chẳng hạn.

#### Các quan ngại về môi trường

Cả quốc gia sở hữu kho bom, đạn và các nhà tài trợ tiềm năng đều bày tỏ quan ngại về hậu quả đối với môi trường do việc phá hủy bom, đạn chùm bằng phương pháp hủy nổ trên mặt đất (hủy nổ mở) gây ra, có thể trái với các chủ trương và luật pháp quốc gia hoặc quốc tế về vấn đề bảo vệ môi trường.<sup>11</sup> Tại Châu Âu, nhiều quốc gia đã cấm áp dụng quy trình này đối với tất cả các loại bom, đạn trừ khi không còn phương án nào khác và nó chỉ có thể được cho phép nếu đáp ứng các yêu cầu về an toàn. Thực trạng này đã dẫn đến việc xây dựng các trạm xử lý bom, đạn.

Cũng có các tiêu chuẩn được quốc tế công nhận nhằm xác định và đo lường mức độ ô nhiễm không khí từ các hoạt động công nghiệp. Các tiêu chuẩn này áp dụng với bất cứ hệ thống kiểm soát ô nhiễm nào sử dụng trong các hoạt động xử lý (phá hủy) bom, đạn, nhưng các tiêu chuẩn này chỉ đề cập tới việc đo đặc khí thải mà không đưa ra bất cứ hướng dẫn nào về giới hạn chung của lượng khí thải: vấn đề này vẫn là trách nhiệm của cơ quan chủ quản quốc gia. Văn bản luật pháp tầm quốc tế duy nhất quy định về vấn đề thải khí từ hoạt động đốt rác thải vào khí quyển là Chỉ thị 2000/76/EC của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng về Đốt phế thải, ngày 4 tháng 12 năm 2000 (khí thải trong không khí). Văn bản này đưa ra một tiêu chuẩn toàn diện và được tất cả các quốc gia Liên minh Châu Âu và các quốc gia có liên quan áp dụng.

### CHÚ GIẢI

- <sup>1</sup> An-ge-ria, Ăng-gô-la, Ăc-hen-ti-na, Áo, Úc, A-zéc-bai-zăng, Ba-rên, Be-la-rút, Bỉ, Bốt-xờ-nia và Héc-ze-gô-vina, Bờ-ra-zin, Bun-ga-ri, Ca-na-đa, Chi-lê, Trung Quốc, Cờ-roát chia, Cu-ba, Cộng hòa Séc, Đan mạch, Ai cập, Ê-ri-tia, Ê-ti-ô-pia, Phần lan, Pháp, Gioóc-gia, Đức, Hy Lạp, Gin-nia Bi-sô, Hôn-đu-rát, Hung-ga-ry, Ấn độ, In-đô-nê-sia, Iran, I-rắc, Ít-xờ-ra-en, Ý, Nhật bản, Jóc-đan, Ka-zắc-xờ-tăng, Ku-oát, Lát-via, Li-by-a, Môn-đô-va, Mông-gô-li-a, Môn-ten-gờ-rô, Mô-rốc-cô, Hà Lan, Ni-gie-ria, Bắc triều tiên, Na-uy, Ô-man, Pa-kít-xờ-tăng, Pê-ru, Bal an, Thổ nhĩ kỳ, Qua-ta, Rô-ma-ni, Nga, Ả rập, Séc-bia, Sing-ga-po, Xờ-lô-va-ki-a, Nam Phi, Nam triều tiên, Tây ban nha, Xơ-ri-lan-ca, Su-đăng, Thụy Điển, Thụy sĩ, Si-ria, Thái land, Thổ nhĩ kỳ, Tơ-me-nit-xờ-tăng, U-gan-đa, U-cờ-rai-na, Các tiểu vương quốc Ả rập, Vương quốc Anh, Hợp chủng quốc Hoa kỳ, U-zơ-be-kít-xờ-tăng, Yê-men và Zim-ba-buê.
- <sup>2</sup> Xem, ví dụ, Tổ chức Theo dõi Nhân quyền, “Vũ khí chùm: Tai họa của thường dân”, 2 tháng 3 năm 2009, [www.hrw.org/en/news/2009/03/02/cluster-weapons-scourge-civilians](http://www.hrw.org/en/news/2009/03/02/cluster-weapons-scourge-civilians) (visited 26 March 2009).
- <sup>3</sup> Tiêu chuẩn Hành động mìn quốc tế IMAS 04.10: Thuật ngữ hành động mìn, định nghĩa và viết tắt, Xuất bản lần 2, ngày 1 tháng 1 năm 2003 (bao gồm các số sửa đổi 1, 2 và 3), 3.244.
- <sup>4</sup> Ibid., 3.245.
- <sup>5</sup> IMAS 11.10: Hướng dẫn phá hủy các kho mìn sát thương, Xuất bản lần 2, 1/1/2003 (bao gồm các số sửa đổi 1,2 và 3) Phần 6.11, trang 6
- <sup>6</sup> Điều 3, đoạn 1-5, Hiệp ước về Bom, đạn chùm
- <sup>7</sup> IMAS 11.20: Các nguyên tắc và quy trình huỷ nổ bằng hố huỷ trên mặt đất (huỷ nổ mở) và huỷ đốt trên mặt đất, xuất bản lần 2, 1/1/2003 (đã bao gồm các số sửa đổi 1, 2 và 3), Phần 4, trang 2
- <sup>8</sup> Xem Tổ chức Nhân đạo Golden West, “Chuyển đổi Vũ khí Chiến tranh thành công cụ cho Hòa bình”, [www.goldenwesthf.org/index.php?option=com\\_content&task=blogcategory&id=3&Itemid=3#cambodia](http://www.goldenwesthf.org/index.php?option=com_content&task=blogcategory&id=3&Itemid=3#cambodia).
- <sup>9</sup> Điều 3, đoạn 2, Hiệp ước cấm Bom, đạn chùm
- <sup>10</sup> IMAS 11.10: Hướng dẫn phá hủy các kho mìn sát thương, Xuất bản lần 2, 1/1/2003 (đã bao gồm các số sửa đổi 1, 2 & 3)
- <sup>11</sup> Ví dụ, cơ quan Cung cấp và Bảo trì NATO (NAMSA) sẽ không ký hợp đồng phá hủy kho vũ khí nào bằng phương pháp huỷ nổ mở. Ngoại lệ duy nhất trong trường hợp này là việc thực hiện nó trong các hầm mỏ nằm sâu trong lòng đất ở Na-uy, nơi các tác động đối với môi trường ở mức cho phép.

## CHƯƠNG 5

### RÀ PHÁ BOM, ĐẠN CHÙM



### RÀ PHÁ BOM, ĐẠN CHÙM

Chương này đề cập đến việc rà phá an toàn bom, đạn chùm còn sót lại sau chiến tranh theo các Tiêu chuẩn Hành động mìn quốc tế, xem xét các bài học kinh nghiệm rút ra từ các cuộc xung đột có sử dụng bom, đạn chùm gần đây. Việc rà phá một số loại bom, đạn chùm nhất định theo yêu cầu trong Hiệp ước Cấm bom, đạn chùm (*xem chương 2*) và Nghị định thư số V của Hiệp ước các loại vũ khí thông thường (*xem Chương 3*).

Việc rà phá bom, đạn chùm là một nhiệm vụ đầy thách thức và tiềm ẩn nhiều nguy hiểm đối với những người làm công tác tháo dỡ bom mìn, tuy vậy lại vô cùng cần thiết để giảm thiểu thương vong cho thường dân. Do khả năng nhạy nổ của nhiều loại ngòi, quy trình hủy nổ *tại chỗ* là lựa chọn an toàn duy nhất. Tuy nhiên, tại một số quốc gia, những người không được đào tạo chuyên môn lại có nhiệm vụ thu nhặt và chuyên chở bom, đạn con đến vị trí hủy và đôi khi việc này gây ra những hậu quả chết người.

Các tổ chức khắc phục bom, mìn, vật nổ thường nói đến việc rà phá nhiều chủng loại vật nổ chứ không đơn thuần là mìn, ví dụ như rà phá vật nổ còn sót lại sau chiến tranh (ERW), rà phá bom, mìn, vật nổ tại khu vực chiến sự (BAC), hủy bom, mìn, vật nổ (EOD), hoặc hủy bom, đạn thông thường (CMD). Nội dung của chương này tập trung vào hoạt động rà phá tại khu vực chiến sự nơi bom, đạn con là mối nguy hiểm chủ yếu hơn là các loại bom, mìn, vật nổ khác còn sót lại sau chiến tranh, mặc dù người ta thừa nhận rằng trong quá trình thực hiện hoạt động này vẫn có thể tìm thấy các loại bom, đạn khác.

### PHƯƠNG PHÁP RÀ PHÁ

Nói chung, phương pháp rà phá là một chức năng của quá trình đánh giá liên tục nguy cơ bom, mìn, vật nổ ở cả cấp trung ương nơi hoạch định kế hoạch quốc gia, lẫn cấp cơ sở và những cá nhân, tổ chức hoạt động trên thực địa. Một hoạt động rà phá bom, đạn con thông thường sẽ có thể là:

- > Rà phá trực quan/trên bề mặt, hoặc
- > Rà phá ở độ sâu dưới bề mặt

#### Rà phá trực quan/trên bề mặt

Đây là phương pháp được sử dụng trong một vài trường hợp sau khi xung đột kết thúc, nhằm xử lý nhanh và hiệu quả với mục đích loại bỏ tức thì mối nguy hiểm của bom, đạn con (nhìn thấy bằng mắt thường) trong khu vực. Phương pháp này cũng được sử dụng trong tình huống rà phá khẩn cấp, mặc dù nó nguy hiểm và phụ thuộc vào địa hình. Ví dụ, nó có thể đặc biệt phù hợp ở khu vực thành thị hoặc vùng đất đá cứng có bom, đạn con chưa nổ nằm lộ thiên trên mặt đất. Thông thường, quy trình rà phá trên bề mặt bao gồm bề mặt đất và trên bề mặt đất, ví dụ trên cây, hàng rào và/hoặc trong nhà cửa tại khu vực đô thị. Việc tìm kiếm bom, đạn con bằng mắt thường ở khu vực thảm thực vật có thể được hỗ trợ bằng các trang thiết bị dò tìm, ví dụ như thiết bị từ kế. Rà phá trực quan/trên bề mặt thường được tiến hành trong giai đoạn rà phá khẩn

## CHƯƠNG 5

### RÀ PHÁ BOM, ĐẠN CHÙM

cấp sau khi xung đột kết thúc. Ưu điểm của nó là triển khai nhanh, tiêu tốn ít nguồn lực và có thể ngay lập tức giảm tỷ lệ thương vong. Nhược điểm là dân cư địa phương thường có xu hướng tin rằng sau khi triển khai phương pháp rà phá này đất đai trở nên đã an toàn và có thể tiếp tục làm việc ở đó. Từ đó, quá trình rà phá tiếp theo có thể bị xem nhẹ hoặc thậm chí bị huỷ bỏ.<sup>4</sup>

Gần đây, và trong một số trường hợp từ nhiều năm trước, nhiều hoạt động rà phá bề mặt đã để sót một số khu vực có bom, đạn con do không để lại số liệu ghi chép đầy đủ, rõ ràng và không đánh dấu tại thực địa. Vì vậy, khi tiến hành rà phá nhanh trên bề mặt, điều cốt yếu là phải đảm bảo:

- > Ghi chép mức độ và giới hạn của việc rà phá
- > dân cư địa phương nắm được các nguy hiểm/rủi ro còn lại
- > lên kế hoạch thực hiện các hoạt động tiếp theo (rà phá dưới bề mặt) càng sớm càng tốt (trừ phi không cần thiết do đất cứng).

Khi tiến hành dò tìm bom đạn bằng mắt thường, điều quan trọng là luôn phải ghi chép và báo cáo một cách chính xác để lập kế hoạch thực hiện nhiệm vụ cho các hoạt động tiếp theo nếu cần thiết. Khi tìm thấy mỗi vật nổ cần phải ghi chép cẩn thận và đánh dấu vào bản đồ có xác định tọa độ bằng thiết bị định vị vệ tinh để có thể xác định được quy mô của các hố bom.

#### Rà phá dưới bề mặt

Đối với mỗi khu vực bị bom, đạn chùm đánh phá, cần phải quyết định có sử dụng phương pháp rà phá dưới bề mặt hay không. Quyết định này phụ thuộc vào việc đánh giá khách quan về khả năng còn tồn lưu bom, đạn con chưa nổ dưới mặt đất. Ví dụ, nếu một phần của "hố bom" nằm trên một con đường rá rầm trộn nhựa đường thì sẽ chỉ cần quan sát bằng mắt thường. Mặt khác, nếu trong trường hợp mặt đất rất mềm (ví dụ đất đã được cày xới), thì có thể sẽ phải cần sử dụng phương pháp rà phá dưới bề mặt. Việc quyết định áp dụng phương pháp nào phải được lập thành văn bản kèm theo lý do đưa ra quyết định đó.

Tốc độ rà phá dưới bề mặt chậm hơn nhiều so với việc dò tìm bằng mắt thường trên bề mặt, nhưng bù lại đây là một giải pháp toàn diện hơn nhiều. Việc quyết định lựa chọn phương pháp rà phá căn cứ trên:

- > **Con số thương vong**
- > **Tình hình sử dụng đất:** đô thị, nông thôn (hoạt động chăn nuôi gia súc, gia cầm) hay nông thôn (hoạt động nông nghiệp)
- > **Địa hình:** đường vào khu vực, loại địa hình – đồi, đá, đất mềm, v.v
- > **Tác động đến dân cư:** dân số sinh sống trong khu vực nguy hiểm hoặc các khu vực xung quanh

### RÀ PHÁ BOM, ĐẠN CHÙM

- > **Thời tiết:** cả khi diễn ra cuộc oanh kích của bom, đạn chùm và thời điểm thực hiện hoạt động rà phá
- > **Mùa:** tác động đến mối đe dọa của bom, đạn con với các tác nhân như thảm thực vật, điều kiện đất đai, gió và mưa...
- > **Chu kỳ mùa màng**
- > **Mối nguy hiểm của bom đạn con:** đặt biệt quan trọng đối với quyết định có sử dụng phương pháp rà phá dưới bề mặt hay không
- > **Dữ liệu quân sự:** tiếp cận các số liệu chính thức về số lượng và chủng loại bom, đạn chùm được sử dụng trong các đợt tấn công
- > **Lịch sử hoạt động rà phá:** vấn đề này đặc biệt phụ thuộc vào việc ghi chép và báo cáo các hoạt động rà phá được thực hiện từ trước.

Nếu có thể, trước hết hoạt động rà phá cần tập trung vào việc loại bỏ mối đe dọa tức thì của bom, đạn con chưa nổ đối với dân chúng bằng cách áp dụng phương pháp rà phá trên bề mặt; tiếp theo đó là phương pháp rà phá dưới bề mặt (phụ thuộc vào các yếu tố được mô tả ở trên)

Tùy theo tình hình cụ thể, cơ quan chức năng cấp quốc gia cần xác định phạm vi và độ sâu của quá trình rà phá. Nhìn chung, nên đặt ra một tiêu chuẩn, ví dụ như dò tìm một khu vực từ 25-50 mét tính từ tâm vị trí quả bom, đạn con cuối cùng tìm được (nhằm loại bỏ khả năng “tàn mạt của bom đạn” và dò sâu xuống 20cm (đối với loại cát xét) và đôi khi là 50cm hoặc hơn đối với các loại bom, đạn con khác. Các thông số này có thể thay đổi sau khi tiến hành quá trình đánh giá mức độ nguy hiểm (ví dụ trong trường hợp bề mặt là đất mềm) nhưng trong bất cứ trường hợp nào, toàn bộ quá trình rà phá quyết định sau bước đánh giá mức độ nguy hiểm cần phải được ghi chép bằng văn bản.

### CÁC QUY TRÌNH PHÁ HỦY (XỬ LÝ) AN TOÀN BOM, ĐẠN CON

Các quy trình xử lý an toàn bom, đạn con là các chỉ dẫn kỹ thuật để phá hủy hoặc vô hiệu hoá bom, đạn con chưa nổ. Các quy trình này thường được trình bày trong các tài liệu kỹ thuật dành cho những nhân viên rà phá bom mìn, vật nổ được trang bị các thiết bị chuyên dụng. Có 4 phương pháp chung để phá hủy hoặc vô hiệu hoá bom, đạn con:

- > Hủy nổ *tại chỗ*
- > Hủy bằng phương pháp xử lý không kích nổ (ví dụ bằng lượng nổ lôm để phá rách vỏ và đốt cháy thuốc nổ bên trong hoặc dùng thuốc phóng có nhiệt lượng cao để đốt cháy và phá hủy toàn bộ quả bom, đạn con)
- > Dùng các phương pháp thay thế khác để tháo ngòi nổ ra khỏi phần thuốc nổ chính
- > Vô hiệu hoá ngòi nổ bằng trang thiết bị thủ công.

Các phương pháp này sẽ lần lượt được trình bày dưới đây. Tuy nhiên, **cần nhấn mạnh rằng chỉ những nhân viên có trình độ chuyên môn kỹ thuật phù hợp, nắm rõ công**



## CHƯƠNG 5

### RÀ PHÁ BOM, ĐẠN CHÙM

dụng, tính năng, cấu tạo của bom, đạn con và nguyên lý hoạt động của ngòi nổ mới được thực hiện các quy trình này.

#### Hủy nổ

Hủy nổ *tại chỗ* thường là quy trình phù hợp nhất để phá hủy các loại bom, đạn con chưa nổ. Người ta đặt một lượng thuốc nổ mạnh bên cạnh hoặc phía trên quả bom, đạn con, sau đó kích nổ để làm cho các quả bom, đạn con nổ theo. Tất nhiên, phương pháp này không nên áp dụng bên trong hoặc xung quanh các khu vực dân cư có nhiều người và công trình.

Tại vị trí hủy, các túi cát (hoặc trang thiết bị bảo vệ khác có khả năng chắn mảnh văng) cần được đặt xung quanh bom, đạn con và lượng nổ hủy. Tuy nhiên, cần xếp đặt các túi cát làm sao để chúng không đụng chạm với bom, đạn con cần hủy. Tại Li-băng, những tổ chức rà phá bom, mìn, vật nổ sử dụng lớp xe cao su hoặc hệ thống túi cát được làm ướt để hạn chế tác động của quá trình hủy nổ. Để tăng năng suất hủy, có thể sử dụng cùng lúc nhiều lượng nổ nối tiếp nhau (các lượng nổ được gây nổ đồng thời bằng dây truyền nổ hoặc kíp điện và dây điện).

Một vấn đề cần phải chú ý trong quá trình hủy nổ bom, đạn con là mối nguy hiểm từ luồng xuyên của loại bom, đạn con có lượng nổ lôm. Luồng xuyên này có khả năng phóng xa hơn 1,800m trong điều kiện không có vật che chắn. Bởi vậy, để hạn chế nó người ta thường bố trí lượng nổ hủy ở vị trí có thể phá hủy ngay lập tức phần phễu lót đồng của quả bom, đạn con. Một phương pháp nữa là đặt một vật chắn phía trước bom, đạn con để làm suy yếu luồng xuyên phóng về hướng đó.<sup>6</sup>

#### Hủy bằng phương pháp xử lý không kích nổ

Đây là phương pháp phá hủy tại chỗ bằng cách phá rách vỏ đốt cháy lượng thuốc nổ nhưng không kích nổ bom, đạn con. Phương tiện hủy là lượng nổ lôm được thiết kế tùy theo loại bom, đạn con cần hủy (ví dụ hệ thống lượng nổ có ký hiệu RUAG SM-EOD do Thụy Sĩ sản xuất) có thể sử dụng để đốt cháy phần thuốc nổ chính bên trong quả bom, đạn con. Nhìn chung, phương pháp này an toàn hơn so với hủy nổ vì lượng nổ không tác động trực tiếp vào vật nổ cần hủy (cách ít nhất 80mm) nhưng lại đòi hỏi quá trình huấn luyện kỹ, chi phí cao hơn và mất nhiều thời gian để chuẩn bị.

Việc sử dụng loại thuốc phóng có nhiệt lượng cao để đốt cháy hoàn toàn bom, đạn con đã đem lại thành công nhất định. Tuy nhiên, vẫn có khả năng bom, đạn con phát nổ trong quá trình đốt và do đó cần áp dụng các quy tắc an toàn giống như phương pháp hủy nổ thông thường. Phương pháp này cũng có thể để lại mảnh bom, đạn con còn chứa thuốc nổ hoặc các bộ phận nguy hiểm khác (như ngòi nổ) tại vị trí hủy.

#### Các phương pháp thay thế

Các phương pháp thay thế như dùng lượng nổ cắt hình dẹt (dạng tấm), thiết bị hủy ngòi hoặc tháo ngòi nổ bằng tia nước hoặc bằng đạn chuyên dụng để tách cơ cấu ngòi nổ ra

### RÀ PHÁ BOM, ĐẠN CHÙM

khối lượng thuốc nổ chính của bom, đạn con. Sau khi tháo, phải kiểm tra lỗ lắp (cốc) ngòi nổ trên thân bom, đạn con để đảm bảo không có bất cứ bộ phận nguy hiểm nào còn sót lại. Sau đó, tiến hành vận chuyển đến vị trí phù hợp để tiến hành hủy nổ. Thậm chí có thể di chuyển ngòi nổ với điều kiện nhân viên kỹ thuật phải nắm rõ toàn bộ tình trạng của ngòi nổ và đảm bảo rằng cơ cấu kích hoạt đang ở tư thế an toàn.

#### **Vô hiệu hoá ngòi nổ bằng trang, thiết bị thủ công**

Đây là phương pháp không thông dụng nhưng trong trường hợp đặc biệt nó có thể được các cán bộ kỹ thuật sử dụng để xử lý các loại ngòi cơ khí đơn giản (ví dụ như ngòi của loại đạn chùm AO-1Sch do Nga sản xuất) còn trong tình trạng tốt. Không được áp dụng phương pháp này cho bất cứ loại bom, đạn con nào được trang bị ngòi nổ điện hoặc áp điện. Nói chung, chỉ sử dụng phương pháp này trong trường hợp cực kỳ khẩn cấp.

### LẬP KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG

#### **Tiêu chí xác định các ưu tiên**

Mục đích của việc xác định thứ tự ưu tiên ở bất cứ lĩnh vực nào cũng đều nhằm đảm bảo thực hiện đúng việc cần làm để tối đa hóa tỷ lệ giữa lợi ích mang lại so với chi phí. 7 Đối với vấn đề rà phá bom, đạn chùm và các loại vật nổ còn sót lại sau chiến tranh, các yếu tố sau đây cần phải được xem xét và thể hiện trong tiêu chí xác định ưu tiên:

- > Dữ liệu kỹ thuật – tính chất và phạm vi sự ô nhiễm; lối ra/vào khu vực ô nhiễm; điều kiện khí hậu; tình trạng tầng bao phủ mặt đất.... Các nhân tố này quyết định khu vực nghi ngờ ô nhiễm bom, đạn chùm có cần thiết phải rà phá hay không và nếu cần thì trang thiết bị, thời gian và chi phí....cần có là như thế nào.
- > Nguy cơ thương vong đối với:
  - > Thường dân, đặc biệt là khi họ rơi vào hoàn cảnh phải sơ tán do xung đột và khi quay trở lại, họ sẽ không nắm được tính chất và vị trí các khu vực nguy hiểm
  - > Các lượng lượng an ninh, bao gồm cả lực lượng gìn giữ hòa bình quốc tế đang làm nhiệm vụ khôi phục an ninh tại các vùng chịu ảnh hưởng của cuộc xung đột
  - > Lực lượng nhân viên hỗ trợ nhân đạo và hỗ trợ phát triển
- > Giá trị tiềm năng của đất đai hoặc cơ sở vật chất bị ô nhiễm hoặc bị phong tỏa bởi bom, đạn chùm, bao gồm:
  - > Cản trở đối với việc sử dụng tài nguyên, môi trường sống - đất trang trại, các điểm cung cấp nước, rừng, các tài nguyên khác mà con người cần để sinh sống, cũng như đường sá đến chợ, trạm y tế, trường học...
  - > Cản trở công cuộc xây dựng và phát triển – thậm chí khi con người có thể

### RÀ PHÁ BOM, ĐẠN CHÙM

làm việc “xung quanh” khu vực ô nhiễm và sống chung với chúng trong cuộc sống hàng ngày, sự ô nhiễm bom, đạn chùm sẽ gây trở ngại cho quá trình tái xây dựng cơ sở hạ tầng và thực hiện các dự án đầu tư mới, gồm cả khu vực công cộng và tư nhân, vốn là đòn bẩy để giúp các cộng đồng dân cư bị ảnh hưởng bởi xung đột và toàn bộ khu vực thoát khỏi nghèo đói

- > Khả năng sử dụng hiệu quả đất đai/tài nguyên, của cải sau khi được rà phá bom, đạn chùm - tranh chấp đất đai; thiếu các đầu tư ban đầu (ví dụ hạt giống trồng cây), hoặc là thiếu kinh phí cho các dự án tái xây dựng và phát triển sẽ làm giảm đi hiệu quả sử dụng đất đai đã được rà phá, làm thay đổi tỷ lệ giữa lợi ích mang lại và chi phí bỏ ra hoặc thay đổi thứ tự ưu tiên thực hiện
- > Các tiêu chuẩn và nghĩa vụ theo luật pháp quốc tế - Các nước thành viên Hiệp ước bom, đạn chùm hoặc Nghị định thư số V của Hiệp ước về các loại vũ khí thông thường đã chấp thuận các nghĩa vụ pháp lý và tôn trọng việc thực thi chúng. Các quốc gia không phải là thành viên Hiệp ước cũng cần tuân thủ một số hoặc tất cả các nghĩa vụ này nếu (i) chính phủ quốc gia này mong muốn tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế về bài trừ sử dụng bom, đạn chùm hoặc (ii) quốc gia này nhận được hỗ trợ về tài chính hoặc kỹ thuật từ các quốc gia thành viên của các Hiệp ước có liên quan.

Một vấn đề then chốt là các thước đo liên quan đi kèm theo các tiêu chí. Các nhiệm vụ hoạt động khả thi cần phải được đánh giá dựa trên tất cả các tiêu chí. Trong cuộc hội thảo về Điều tra tác động kinh tế xã hội và xác định ưu tiên tổ chức tại Viêng Chăn, tháng 3/2009, GICHD đã mô tả một phương pháp sử dụng các tiêu chí để xác lập ưu tiên: Tổng các lợi ích mang lại = Kết quả hoạt động Giáo dục nguy cơ bom mìn + tác động đến phát triển kinh tế + tác động đến mục tiêu giảm đói nghèo + lợi ích của việc tuân thủ Hiệp ước có liên quan.<sup>8</sup>

Bên cạnh đó, bất cứ một hệ thống xác lập thứ tự ưu tiên nhằm giải quyết vấn đề ô nhiễm nặng do bom, đạn chùm phải nêu được các yếu tố tác động từ trên xuống và từ dưới lên. Ví dụ, phân bổ các nguồn lực từ cấp quốc gia (trung ương) xuống các tỉnh đến huyện là quyết định từ trên xuống. Nhưng phần lớn các tác động của sự ô nhiễm bom, đạn được khu biệt cao, vì thế đề xuất của các cộng đồng bị ảnh hưởng cần được xem xét nhằm đảm bảo xác định các hoạt động ưu tiên phù hợp đối với các điều kiện của các địa phương ở cấp tỉnh hoặc huyện<sup>9</sup>

**RÀ PHÁ BOM, ĐẠN CHÙM**

**Lập kế hoạch hoạt động và xác định ưu tiên**

Một số khó khăn đặc biệt thường phát sinh gây phức tạp cho quá trình xác lập thứ tự ưu tiên thực hiện công tác rà phá bom, đạn chùm, ví dụ:

- > việc ra quyết định được thực hiện ở nhiều cấp – từ các quan chức chính phủ, các cơ quan LHQ, các quốc gia tài trợ, và các cơ quan trực tiếp thực hiện hoạt động khắc phục bom mìn. Mỗi bên đều có thể có các quan điểm khác nhau về thước đo xác định các tiêu chí ưu tiên
- > dữ liệu kém chất lượng – đặc biệt là trong giai đoạn hoạt động khắc phục khẩn cấp, nếu chọn lựa hoạt động không thích đáng có thể dẫn đến các thương vong không cần thiết
- > bối cảnh thay đổi nhanh chóng, ví dụ: thay đổi về tình hình chính trị quốc gia và tình hình an ninh – đó đó các ưu tiên về hoạt động rà phá cũng cần thay đổi

Vì các nhân tố như vậy, không có khuôn mẫu xác định ưu tiên nào áp dụng cho tất cả các quốc gia. Thậm chí trong một quốc gia, hệ thống xác định ưu tiên rà phá bom, mìn có thể phải được điều chỉnh khi dữ liệu ô nhiễm bom, mìn được cập nhật thay đổi thường xuyên, những người dân phiêu tán nay đã quay trở lại, có nhiều nguồn lực cho hoạt động rà phá bom, mìn hơn, các tổ chức bắt đầu hoặc kết thúc chương trình khắc phục bom, mìn của họ và năng lực của quốc gia trong lĩnh vực này đã phát triển. Do vậy, cần xem xét điều chỉnh các ưu tiên rà phá trong quá trình chuyển tiếp của quốc gia từ giai đoạn xung đột sang thời kỳ phát triển<sup>10</sup>

<b>Giai đoạn xung đột &amp; chuyển dịch chính trị</b>	<b>Giai đoạn Khắc phục</b>	<b>Các vấn đề đặc thù trong công tác lập kế hoạch &amp; xác định ưu tiên</b>
> Xung đột tiếp diễn/ đàm phán hòa bình	> Lập kế hoạch khắc phục	> Thu thập dữ liệu các cuộc tấn công quân sự; chuẩn bị các kế hoạch dự phòng; liên lạc với các cơ quan chính quyền quốc gia và cơ quan cứu trợ khẩn cấp
> Thời kỳ hậu xung đột	> Tình trạng Khẩn cấp	> Điều tra và rà phá trên các tuyến đường cho người tị nạn/dân cư phiêu tán trở về và cho việc giao thông phân phối viện trợ, mở rộng nỗ lực điều tra tác động, thiết lập các cơ chế điều phối và báo cáo
> Khôi phục an ninh nội bộ	> Tình trạng Khẩn cấp/kết hợp với hoạt động gìn giữ hòa bình	> Như đề cập trên đây, cộng với đáp ứng các yêu cầu về sự cơ động của các lực lượng an ninh; kế hoạch chuyển giao và phát triển năng lực quốc gia
> Tái thiết ưu tiên	> Sau giai đoạn khẩn cấp	> Hỗ trợ tái thiết cơ sở hạ tầng và phát triển năng lực nhằm khắc phục các nguy cơ còn lại
> Phát triển	> Giai đoạn Chuyển tiếp	> Hỗ trợ đầu tư phát triển <sup>11</sup> ; giai đoạn chuyển giao

### RÀ PHÁ BOM, ĐẠN CHÙM

Ở giai đoạn chuyển giao, việc bảo vệ tính mạng và sức khỏe của người dân có vai trò lớn trong các thời kỳ đầu của chương trình khắc phục hậu quả bom, mìn. Giá trị kinh tế của các khu vực đất đai bị ô nhiễm hoặc bị phong tỏa trở thành một tiêu chí ngày càng quan trọng khi dân cư quay trở lại để tái xây dựng cuộc sống và khi nhịp độ tái tái thiết gia tăng (một quá trình có thể tiếp diễn hàng thập kỷ sau những đợt xung đột lớn) và các hoạt động đầu tư phát triển bắt đầu được xúc tiến. Đối với địa điểm triển khai các lực lượng gìn giữ hòa bình, nhu cầu di chuyển cơ động thường có tầm quan trọng lớn, quyết định tới việc hoàn thành nhiệm vụ của họ.

Khi đã khôi phục an ninh và tiến hành rà phá tại các khu vực có mức độ tác động cao, tình hình khẩn cấp sẽ giảm đi nhưng mức độ phức tạp lại gia tăng. Thông thường, năng lực rà phá bom mìn thường được đòi hỏi nhằm xử lý các mối đe dọa của bom, mìn đối với sinh mạng dân chúng, nhưng việc xem xét các góc độ kỹ thuật sẽ trở thành yếu tố chi phối quyết định lập thứ tự ưu tiên công tác rà phá tại các khu vực có mối nguy cơ bom, mìn ở mức độ thấp, nhằm đáp ứng các nghĩa vụ quốc tế.

#### Các vấn đề đặc biệt khi xử lý mức độ ô nhiễm trên diện rộng

Khi vấn đề ô nhiễm quá lớn không thể giải quyết bằng một chương trình rà phá quy mô ngắn hạn hoặc trung hạn, thì việc hỗ trợ phát triển tiềm lực quốc gia nhằm lập kế hoạch và quản lý (cũng như nhân sự và nguồn lực triển khai hoạt động) là thiết yếu. Đây là các vấn đề mang tính chất dài hạn đòi hỏi phải có các giải pháp bền vững được triển khai trong một giai đoạn dài. Bản thân việc phát triển tiềm lực quốc gia nhằm đưa công tác lập kế hoạch và quản lý chương trình khắc phục bom mìn thành một mục tiêu quốc gia, đã là một nhiệm vụ mang tính trung hạn – thường kéo dài từ ba đến năm năm, ngay cả khi các cơ quan chức năng của quốc gia đã cam kết và bổ nhiệm nhân sự có năng lực phù hợp để quản lý chương trình khắc phục bom mìn. Vì vậy, một kế hoạch chuyển giao cần được hoạch định và thống nhất từ ban đầu, đồng thời với quá trình phát triển tiềm lực quốc gia, nhằm hướng dẫn quá trình lập kế hoạch chuyển giao.<sup>12</sup>

Giai đoạn chuyển tiếp, phát triển tiềm lực và giai đoạn chuyển giao luôn đòi hỏi trải qua những khó khăn nhằm đạt được sự cân bằng. Việc sử dụng các tổ chức đầy dặn kinh nghiệm, thường là các tổ chức quốc tế, để giải quyết vấn đề ô nhiễm bom mìn, cho thấy hiệu quả hơn. Tuy nhiên, nếu sử dụng các tổ chức quốc tế, thì lại không phát triển được tiềm lực của quốc gia sở tại. Vì vậy, cần phải đạt được sự cân bằng hợp lý.

Bên cạnh đó, trách nhiệm quốc gia đòi hỏi chương trình khắc phục bom mìn cần được điều chỉnh theo cơ cấu hành chính của quốc gia đó. Các nhân tố liên quan bao gồm việc phân bổ trách nhiệm giữa các bộ, ngành trung ương và các cơ quan địa phương; cơ chế lập kế hoạch và phân bổ ngân sách hoạt động; các cơ chế điều phối giữa các ban ngành liên quan và công tác thu thập thông tin từ các cộng đồng bị ảnh hưởng bom mìn ở “cấp cơ sở”. Nếu chỉ đơn giản chuyển một chương trình rà phá đã được các chuyên gia quốc tế thiết lập và quản lý từ trước, cho quốc gia sở tại mà không có giai đoạn chuyển giao bài bản, thì đó không phải là một sự bàn giao có trách nhiệm và không thể đưa ra một giải pháp bền vững.

### RÀ PHÁ BOM, ĐẠN CHÙM

#### **Bảng 5** | Mô hình quản lý rủi ro và khắc phục bom mìn của Lào

Trong năm 2006, Trung tâm RPBM nhân đạo quốc tế Geveva (GICHD) đã triển khai một “Mô hình quản lý/giảm nhẹ rủi ro và khắc phục vấn đề ô nhiễm bom mìn, vật nổ” cho Chương trình phát triển LHQ (UNDP) tại Lào. Mục tiêu của Dự án này là thiết lập một phương pháp mới để giải quyết vấn đề ô nhiễm bom, mìn, vật nổ tại Lào dựa trên các nguyên tắc quản lý rủi ro được quốc tế công nhận.

Với sự cộng tác của các chuyên gia khác trong lĩnh vực quản lý/giảm nhẹ rủi ro và khắc phục vấn đề ô nhiễm bom mìn, vật nổ, mô hình này được triển khai nhằm hỗ trợ quá trình ra quyết định liên quan đến một Khu vực nghi ngờ ô nhiễm (SHA) cụ thể. Mô hình này bao gồm các thông tin về các đợt đánh bom, các tai nạn, tai nạn phân loại theo loại vật nổ...được thu thập từ các nguồn dữ liệu lịch sử.

Mô hình này phân loại các nguy cơ thành ba nhóm nhằm hỗ trợ quốc gia lập quy trình hướng dẫn tương ứng khi thực hiện hoạt động rà phá bom mìn:

- > không thực hiện/hủy bỏ nhiệm vụ rà phá tại các khu vực có mức độ rủi ro thấp nhất (được đánh dấu màu xanh lá cây)
- > Tiến hành điều tra kỹ hơn đối với các khu vực chưa đủ dữ liệu (đánh dấu màu da cam)
- > Triển khai Rà phá cho các khu vực có nguy cơ cao nhất (đánh dấu màu đỏ)

Thông qua việc đánh giá các khu vực nghi ngờ ô nhiễm về mặt nguy cơ (cao, trung bình, thấp), mô hình này cho phép đưa ra được quyết định chính xác hơn về việc liệu có cần tiến hành rà phá toàn bộ đất đai hay không. Mô hình cũng cho phép tập trung các nguồn lực vào khu vực nghi ngờ ô nhiễm có nguy cơ cao đối với cộng đồng (thông qua đánh giá về khả năng tồn lưu và chủng loại của vật nổ còn sót lại sau chiến tranh tại khu vực)

Mô hình đã được Cơ quan Điều phối quốc gia nhất trí và quá trình tập huấn đang được thực hiện với sự phối hợp của cơ quan quốc gia thực hiện công tác khắc phục bom, mìn, vật nổ (UXO Lào) nhằm đưa vào triển khai trên thực tế.

#### **Ghi chép và báo cáo**

Trong trường hợp cần thiết, việc ghi chép và báo cáo chính xác về hoạt động rà phá cùng với các tài liệu/hồ sơ đáng tin cậy về quá trình đánh giá nguy cơ được thực hiện tại thực địa có vai trò thiết yếu trong việc hoạch định kế hoạch rà phá dưới bề mặt đất. Việc đảm bảo các báo cáo có thể chứng minh, hoạt động rà phá bom, đạn chùm còn sót lại sau chiến tranh đóng góp vào các thành tựu phát triển và nhân đạo cũng đóng một vai trò quan trọng. Nếu báo cáo chỉ bao gồm các thông tin đầu ra, như diện tích đất đai được rà phá và số lượng các chủng loại bom, đạn chùm đã xử lý là không đủ. Các báo cáo cần chứng minh được hoạt động rà phá đang cải thiện đời sống của những người sống trong các cộng đồng bị ô nhiễm bởi bom, đạn chùm.

Nhìn chung, cần ghi chép tất cả các khu vực bị nghi ngờ có xảy ra oanh tạc bom, đạn con để xác định vị trí và tâm điểm của hố bom (nếu còn có thể xác định được), làm cơ sở để xác định toạ độ và sơ đồ toàn bộ khu vực bị oanh tạc. Thông tin này cần được

### RÀ PHÁ BOM, ĐẠN CHÙM

lưu trữ tại trung tâm dữ liệu trung ương (thường là bộ phận quản lý thông tin tại cơ quan hành động bom mìn quốc gia hoặc trung tâm hành động bom mìn).

Các đợt oanh tạc bom, đạn chùm thường được ghi chép lại nhằm định hình một Khu vực nghi ngờ ô nhiễm vật nổ (SHA). Trong những lần rà phá đầu tiên, nhiều khu vực nơi bom, đạn chùm được thả xuống có thể được ghi chép gộp thành một SHA. Việc này có thể làm sai lệch thực tế tình hình ô nhiễm trên mặt đất vì mục tiêu của ghi chép là xác định vị trí trung tâm của hố bom trong một đợt oanh kích bằng bom, đạn chùm hoặc sơ đồ của các trận đánh phá. Việc xử lý các vật nổ một cách đơn lẻ trên một khu vực cũng có thể phản ánh sai lệch tình hình ô nhiễm như đã trình bày ở trên.

Nhìn chung, một đợt tấn công bằng bom, đạn chùm sẽ tạo ra một hố bom hình elíp trên mặt đất. Kể cả khi các quả bom, đạn con có phát nổ hay không, ta thường vẫn có thể nhận ra nó thông qua việc phát hiện thấy bom, đạn con chưa nổ, và các dấu tích khác (ví dụ như các mảnh vụn của bom, đạn mẹ) hoặc bằng chứng của sự phát nổ của một hay nhiều quả bom, đạn con. Vấn đề này đã được trình bày trong Chương 1, trong đó mô tả điểm đầu và điểm cuối của trận oanh kích bom, đạn chùm. Thông thường, các tổ chức rà phá bom mìn sẽ tiến hành dò tìm ở một khoảng cách được thống nhất (ví dụ 25 mét ở An-ba-ni, 50 mét ở Li-băng...) tính từ điểm đầu và cuối của hố bom (nơi quả bom, đạn con cuối cùng được tìm thấy).

Nếu không ghi chép chính xác các khu vực ô nhiễm thì sẽ không thể hiện được “bức tranh” thực sự của một trận oanh kích cụ thể. Điều này được mô tả một cách hình tượng qua hình ảnh “nhật anh đào”, tức là tiến hành rà phá bừa bãi do dữ liệu sai lệch về vị trí ô nhiễm. Nhiều trận oanh kích diễn ra trên một khu vực cụ thể và các hố bom chồng lấn lên nhau cũng có thể dẫn đến khả năng không phản ánh đúng thực trạng ô nhiễm tại khu vực đó. Trong trường hợp này, nếu thực hiện phương pháp dò tìm trên bề mặt (bằng mắt thường) mà không ghi chép và báo cáo một cách chính xác thì sẽ gây rất nhiều khó khăn cho các hoạt động rà phá tiếp theo.

Có nhiều trường hợp sau khi tiến hành báo cáo về các trận oanh kích bom, đạn chùm ta mới phát hiện ra rằng một số SHA nằm trong một khu vực nhất định đã được dò tìm xử lý từ trước. Về vấn đề này, cán bộ lập kế hoạch và thực hiện công tác rà phá cần phải xem xét và quản lý chặt chẽ để đảm bảo thu thập dữ liệu chính xác, loại bỏ các SHA nêu trên ra ngoài khu vực cần tiến hành rà phá, từ đó xác định rõ thực trạng ô nhiễm bom, đạn cần giải quyết.

Mặc dù, nhìn chung tất cả các hoạt động rà phá bề mặt đã được hoàn tất, cần phải được ghi chép dưới dạng “rà phá tạm thời”, thì trong một vài trường hợp các báo cáo cuối cùng vẫn có thể đưa vào tất cả ba loại hình rà phá: rà phá trên bề mặt, rà phá bằng cơ giới và rà phá dưới bề mặt. Báo cáo “rà phá tạm thời” và báo cáo hoàn công về hoạt động rà phá bom, đạn con cần phải làm rõ các thông tin:

### RÀ PHÁ BOM, ĐẠN CHÙM

- > Phương pháp rà phá
- > Độ sâu rà phá
- > Kết quả rà phá
- > Thiết bị sử dụng
- > Tất cả hoạt động rà phá
- > Vị trí và chủng loại từng quả bom, đạn con riêng lẻ (góp phần xác định cụ thể khu vực bị bom, đạn chùm oanh tạc - hố bom hình êlíp)
- > Đánh dấu
- > Lập hàng rào
- > Lập bản đồ kỹ thuật số/sơ đồ
- > Nhận xét của cán bộ Liên lạc cộng đồng về diện tích đất đai có thể sử dụng được, các nhu cầu của cộng đồng và nhận thức chung về vấn đề ô nhiễm trước, trong và sau khi hoạt động rà phá được thực hiện, và
- > Quá trình rà phá tiếp theo sau khi kết thúc hoạt động rà phá trên bề mặt

Cũng giống như đối với các báo cáo “rà phá tạm thời”, việc ghi chép quá trình quản lý nguy cơ và phân định rõ ràng về mức độ ô nhiễm, địa điểm và phương pháp rà phá sẽ là những nội dung quan trọng trong bản báo cáo cuối cùng (hoàn công). Các báo cáo cuối cùng (hoàn công) và báo cáo “rà phá tạm thời” sẽ là căn cứ cơ sở cho việc phân tích, lập kế hoạch và triển khai hoạt động tiếp theo, trong đó cần nhấn mạnh vào các nhu cầu của cộng đồng.



### CHÚ GIẢI

- <sup>1</sup> Một Tiêu chuẩn Hành Động mìn quốc tế mới về Rà phá Khu vực Chiến sự (BAC) được giới thiệu năm 2007: IMAS 09.11: Rà phá bom mìn ở khu vực chiến sự
- <sup>2</sup> Ví dụ, xem những Ghi chú kỹ thuật về Công tác Hành động khắc phục bom mìn dựa trên các kinh nghiệm rà phá bom, đạn chùm ở Li-băng. TNMA 09.30/06, ngày 1/1/2008, có thể truy cập tại trang web” [www.mineactionstandards.org/tnma/TN\\_09.30.06-2008\\_2008\\_clearance\\_of\\_cluster\\_munitions\\_based\\_on\\_experience\\_in\\_Lebanon\\_\(version\\_1.0\).pdf](http://www.mineactionstandards.org/tnma/TN_09.30.06-2008_2008_clearance_of_cluster_munitions_based_on_experience_in_Lebanon_(version_1.0).pdf).
- <sup>3</sup> Một quan điểm là rà phá khu vực chiến sự cũ là tập trung vào dò tìm vật nổ, sau đó tiến hành xử lý. Rà phá bom, mìn, vật nổ được định nghĩa theo IMAS là “việc phát hiện, xác minh, đánh giá, triển khai công tác bảo đảm an toàn, dò tìm và xử lý bom, mìn, vật nổ. Dò tìm xử lý bom, mìn, vật nổ có thể được thực hiện
  - a) trong các hoạt động rà phá sau khi đã phát hiện bom, mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh.
  - b) nhằm xử lý bom, mìn, vật nổ sót lại sau chiến tranh đã được phát hiện ngoài khu vực nguy hiểm; (có thể là một mảnh bom, đạn, hoặc là có lượng lớn hơn nằm trong khu vực cụ thể);
  - c) xử lý bom, mìn, vật nổ đã trở nên nguy hiểm do bị hư hỏng, hoặc đã bị phá hủy có chủ định” IMAS 04.10: Các thuật ngữ về hành động khắc phục mìn, các định nghĩa, và từ viết tắt, ấn bản lần 2, ngày 1/1/2003, 3.90.
- <sup>4</sup> Việc dò tìm bằng “thuốn” thì dễ dàng hơn là bằng dẫu dò.
- <sup>5</sup> Ví dụ tại Li-băng, các tiêu chuẩn được áp dụng đòi hỏi dò tìm trong khoảng 50 m từ vị trí tìm thấy vật nổ cuối cùng
- <sup>6</sup> E-mail của Adrian Wikinson, 12/04/2009 Email from Adrian Wilkinson, 12 April 2009.
- <sup>7</sup> Để biết thêm thông tin, mời xem tài liệu của Ted Paterson về “Các quy tắc căn bản trong việc xác định ưu tiên; Đảm bảo Công tác Hành động khắc phục bom mìn thúc đẩy phát triển: Hội thảo xác định thứ tự ưu tiên rà phá và công tác đánh giá trước/sau hoạt động rà phá. Viêng Chăn, Lào, từ 11 đến 13 tháng 3 năm 2009”, GICHD
- <sup>8</sup> Để biết thêm thông tin, mời xem tài liệu của Ted Paterson về “Các quy tắc căn bản trong việc xác định ưu tiên; Đảm bảo Công tác Hành động khắc phục bom mìn thúc đẩy phát triển: Hội thảo xác định thứ tự ưu tiên rà phá và công tác đánh giá trước/sau hoạt động rà phá. Viêng Chăn, Lào, từ 11 đến 13 tháng 3 năm 2009”, GICHD.
- <sup>9</sup> Từ “để đạt” chỉ một “danh sách các mong muốn” trong khi từ “ưu tiên” là những nhiệm vụ mà theo đó các nguồn lực được phân bổ trên thực tế. Vấn đề sẽ nảy sinh nếu như các ưu tiên không phản ánh được danh sách các mong muốn để đạt của địa phương.
- <sup>10</sup> Để thảo luận kỹ càng hơn, mời xem Chương 3 của Cuốn tài liệu GICHD, Hướng dẫn các cách tiếp cận Kinh tế xã hội đối với công tác lập kế hoạch Hành động khắc phục bom mìn, năm 2004. [http://www.gichd.org/fileadmin/pdf/publications/Guide\\_Socio\\_Economic\\_Approaches.pdf](http://www.gichd.org/fileadmin/pdf/publications/Guide_Socio_Economic_Approaches.pdf)
- <sup>11</sup> Nhiều tổ chức hơn – cả tổ chức công cộng và tư nhân – đang tham gia vào giai đoạn phát triển hơn là giai đoạn tái thiết, mà thường là “được lập kế hoạch từ trung ương”. Nó đặt ra gánh nặng lớn hơn cho chương trình rà phá. Để biết thêm thông tin, xem GICHD. Liên hệ giữa Hành động khắc phục bom mìn và Phát triển – Các hướng dẫn cho việc phát triển Chính sách và Chương trình quốc gia: Các trung tâm Hành động bom mìn Quốc gia, 2008. [http://www.gichd.org/fileadmin/pdf/ma\\_development/Guidelines/Guidelines-LMAD-NationalMAC-24Nov2008.pdf](http://www.gichd.org/fileadmin/pdf/ma_development/Guidelines/Guidelines-LMAD-NationalMAC-24Nov2008.pdf).
- <sup>12</sup> GICHD, thay mặt cho Cơ quan Hành động Bom mìn LHQ, đang chuẩn bị Một cuốn tài liệu hướng dẫn về Phát triển Tiềm lực trong giai đoạn chuyển giao.



## CHƯƠNG 6

### PHÒNG TRÁNH RỦI RO



### PHÒNG TRÁNH RỦI RO

Trong khi hoạt động rà phá tàn tích bom, đạn chùm vẫn đang được triển khai và chưa dứt thì mang lại kết quả khả thi, thì các phương pháp khác có thể làm giảm rủi ro của chúng đối với dân thường. Những phương pháp này bao gồm đánh dấu và lập hàng rào quanh các khu vực bị ảnh hưởng bom, đạn chùm và tiến hành các hoạt động cảnh báo, giáo dục cách phòng tránh rủi ro đối với các nhóm nguy cơ cao. Các hoạt động này được đề cập đến trong luật quốc tế, đặc biệt là trong Hiệp ước cấm Bom đạn chùm và Nghị định thư số V của Hiệp ước về Một số loại vũ khí thông thường (CCW) (*xem các nội dung liên quan trong phần khuôn khổ pháp lý*). Chương này điếm lại các kinh nghiệm thành công khi thực hiện các hoạt động này nhằm ủng hộ các nghĩa vụ pháp lý quốc tế có thể áp dụng được.

#### **ĐÁNH DẤU VÀ LẬP HÀNG RÀO TẠI CÁC KHU VỰC Ô NHIỄM**

Vai trò của hoạt động đánh dấu và lập hàng rào xung quanh các khu vực ô nhiễm bom, đạn chùm sót lại sau chiến tranh, một kỹ thuật nhằm giảm rủi ro được áp dụng trung hạn và dài hạn trong công tác khắc phục bom mìn đang thu hút được mối quan tâm ngày càng tăng. Hoạt động này được chứng minh là cần thiết, vì thực tế chi phí cao và tiến độ chậm của hoạt động rà phá bom, đạn chùm đã buộc các chương trình hành động khắc phục bom mìn phải xem xét các cách khác nhằm giảm nguy cơ thương vong đối với người dân.

Như được lưu ý trong IMAS,<sup>1</sup> việc đánh dấu khu vực ô nhiễm mìn và các mối nguy hiểm của các vật nổ khác đưa ra một cảnh báo rõ ràng và cụ thể về mối nguy hiểm cho dân cư địa phương. Đánh dấu các khu vực ô nhiễm có xu hướng được thực hiện hoặc là ngay trước khi rà phá (thường được gọi là “đánh dấu tạm thời”) hoặc trong các trường hợp hoạt động rà phá chính thức, nằm trong kế hoạch dài hạn, thường là tính theo năm (đôi khi còn được hiểu nhầm là đánh dấu “lâu dài” hoặc “đánh dấu vĩnh viễn”). Lập hàng rào các khu vực ô nhiễm bom, đạn chùm ở các địa điểm có thể thực hiện được, bao gồm việc lắp đặt một rào cản vật chất nhằm giảm nguy cơ tiếp cận khu vực ô nhiễm không chủ ý.

### PHÒNG TRÁNH RỦI RO

#### **Đánh dấu các khu vực ô nhiễm bom, đạn chùn**

IMAS đưa ra hướng dẫn chi tiết về cách đánh dấu và lập hàng rào phù hợp xung quanh các khu vực ô nhiễm (*xem bảng 6*). phần này gợi ý mười bước thực hiện nhằm tối đa hóa vai trò tác dụng của hoạt động đánh dấu “trung hạn” đến “lâu dài” các khu vực ô nhiễm, nhằm giảm tai nạn thương vong.

- Bước 1 Xác định việc đánh dấu là một phần của chiến lược khắc phục tổng thể.
- Bước 2 Tập trung vào việc đánh dấu các khu vực nơi người dân phiêu tán có thể quay trở lại sinh sống làm việc
- Bước 3 Kết hợp đánh dấu với giáo dục phòng tránh rủi ro
- Bước 4 Vận động cộng đồng địa phương cùng tham gia hoạt động đánh dấu
- Bước 5 Đảm bảo vị trí đánh dấu có thể được nhìn thấy
- Bước 6 Sử dụng các phương pháp đánh dấu tồn tại lâu dài với giá thành thấp
- Bước 7 Ghi chép các vị trí đánh dấu
- Bước 8 Kiểm tra duy trì các điểm đánh dấu
- Bước 9 Theo dõi tình trạng hoạt động đánh dấu và các trường hợp thương vong nếu có
- Bước 10 Bỏ vị trí đánh dấu nếu không còn cần thiết

Việc đánh dấu có thể và thực sự đã tránh được các thương vong. Tuy nhiên, luôn cần phải lưu ý, bằng chứng cho thấy phương pháp đánh dấu sẽ không thành công trong việc giảm thiểu các hoạt động rủi ro nếu như dân cư địa phương thuộc diện đói nghèo và có nhu cầu khẩn thiết đối với đất đai bị ô nhiễm nhằm duy trì cuộc sống.

### PHÒNG TRÁNH RỦI RO

**Bảng 6** | Tóm tắt các yêu cầu của tiêu chuẩn IMAS đối với việc đánh dấu và lập hàng rào các khu vực chiến sự cũ\*

Thiết kế của các hệ thống đánh dấu vĩnh viễn khu vực nguy hiểm (có bom đạn) kết hợp các dấu hiệu, ký hiệu, và hàng rào nhằm xác định rõ ràng ranh giới của khu vực nguy hiểm.

Các ký hiệu đánh dấu phải dễ nhận biết. Các dấu hiệu và ký hiệu cần xác định rõ ràng hướng nào của ranh giới đánh dấu được coi là nằm trong khu vực nguy hiểm và hướng nào được coi là an toàn. Các ký hiệu cảnh báo cần được đặt sao cho dễ dàng quan sát, với mặt cảnh báo quay ra ngoài khu vực bị nghi ngờ ô nhiễm bom đạn.

Các từ ngữ về dấu hiệu cảnh báo cần thể hiện rõ mối nguy hiểm chủ yếu của khu vực (mìn hay bom, đạn, vật nổ) và đảm bảo dân cư địa phương lẫn dân cư từ các vùng khác thuộc quốc gia đó đều có thể nhận biết được dấu hiệu cảnh báo “khu vực nguy hiểm”.

Các biển báo và biển hiệu nguy hiểm cần được nhìn thấy rõ ràng trong ánh sáng ban ngày ở khoảng cách 30m, và được bố trí liền kề nhau. Nếu như biển báo bị cây cối hoặc địa hình địa vật che khuất, cần phải xem xét việc sử dụng hàng rào.

Hệ thống đánh dấu khu vực nguy hiểm do bom, mìn, vật nổ cần sử dụng các vật liệu sẵn có tại địa phương, có thể dễ dàng tìm kiếm trong vùng bị ô nhiễm vào giai đoạn mà hệ thống đánh dấu được thực hiện. Nhìn chung, các ý kiến đều cho rằng nên sử dụng vật liệu có ít giá trị hoặc chỉ có giá trị sử dụng cho hoạt động đánh dấu. Nếu sử dụng vật liệu có giá trị, thì có khả năng nó sẽ bị tháo dỡ, không nên sử dụng vỏ các loại đạn dược, hay các vật liệu có thể chứa thuốc nổ, hoặc các chi tiết của vũ khí, đạn dược bị thải hồi, để làm các biển báo và biển hiệu.

\* IMAS 08.40: Đánh dấu mìn và các mối nguy hiểm vật nổ, Ấn phẩm lần II (bao gồm bản sửa đổi lần 1), ngày 1/1/2003.

### PHÒNG TRÁNH RỦI RO

#### Lập hàng rào quanh khu vực ô nhiễm bom, đạn chòm

Các ý kiến chung đều cho rằng, hàng rào có thể đóng góp quan trọng vào việc giảm thương vong do bom, đạn chòm nếu nó không bị dỡ bỏ. Tại Cờ-rốt-chia, chẳng hạn, báo cáo cho thấy không có tai nạn bom, đạn chòm nào xảy ra trong các khu vực được dựng hàng rào. Tại Kô-sô-vô, hàng rào vĩnh viễn được dựng ở các khu vực bị ô nhiễm bom, đạn chòm nhưng chưa thể tiến hành hoạt động rà phá trong tương lai gần, vì các lý do như: lối vào khu vực khó khăn, tuyết rơi nhiều, hoặc lũ lụt.

Nhưng dựng hàng rào nhìn chung không phải là cách hiệu quả nhằm giảm rủi ro đối với trường hợp tiếp cận khu vực nguy hiểm một cách cố ý và phương pháp này cũng rất tốn kém. Thực tế, đồng đảo các ý kiến rằng, trong khi hoạt động đánh dấu các khu vực nguy hiểm (ở các địa điểm có thể đánh dấu được) được chứng minh là phù hợp – thì phương pháp dựng hàng rào cần được xem xét sử dụng chọn lọc hơn. Hàng rào có thể có tác dụng xung quanh các căn cứ quân sự hoặc các khu vực ô nhiễm bom, đạn chòm ở mức độ cao gần với các khu vực đông dân cư. Các ý kiến gợi ý rằng cần bố trí bảo vệ xung quanh các khu vực hàng rào này. Ví dụ tại Kô-sô-vô, mặc dù các khu vực có bom, đạn chòm được đánh dấu bằng các ký hiệu cảnh báo cụ thể (khác với những khu vực được đánh dấu khu vực có mìn), thì hàng rào vĩnh viễn chỉ được sử dụng ở Lu-ka-re (Pristina), xung quanh một khu vực cất trữ đạn dược trước đây và một doanh trại quân đội.

#### Khuôn khổ pháp lý

Như đã nêu trong bảng 7, Hiệp ước về Bom, đạn chòm yêu cầu các Quốc gia thành viên thực hiện “tất cả các bước khả thi” càng sớm càng tốt, nhằm đảm bảo các khu vực bị ảnh hưởng bởi bom, đạn chòm được đánh dấu và lập hàng rào nhằm đảm bảo không có sự tiếp cận của dân thường. Điều khoản này kiến nghị yêu cầu về các ký hiệu cảnh báo:

- > có thể nhìn thấy
- > dễ đọc
- > lâu bền, và
- > chịu được các tác động của thời tiết

Nghĩa vụ của các Quốc gia thành viên Nghị định thư V Hiệp ước Các loại vũ khí thông thường cũng tương tự, mặc dù có ý kiến cho rằng các nghĩa vụ này ít bị ràng buộc pháp lý hơn. Theo Điều 5, các Quốc gia thành viên và các bên tham gia vào xung đột vũ trang phải thực hiện “tất cả các biện pháp phòng bị” trong khu vực họ kiểm soát đang bị ô nhiễm, nhằm bảo vệ dân thường và các tài sản dân sự khỏi mối đe dọa của bom đạn.<sup>3</sup> Những biện pháp để phòng ngừa “có thể bao gồm”... đánh dấu, lập hàng rào, và theo dõi khu vực bị ảnh hưởng bom mìn, vật nổ sót lại sau chiến tranh, như được nêu trong Phụ lục Kỹ thuật (xem Bảng 7).

### PHÒNG TRÁNH RỦI RO

**Bảng 7 |** Luật quốc tế về đánh dấu và lập hàng rào khu vực có vật nổ sót lại sau chiến tranh

#### Hiệp ước về Bom, đạn chùm

Theo Điều 4, đoạn 2, Mỗi Quốc gia thành viên được yêu cầu, thực hiện các hoạt động sau càng sớm càng tốt:

- (c) TThực hiện tất cả các bước khả thi nhằm đảm bảo rằng tất cả các khu vực ô nhiễm bom, đạn chùm thuộc chủ quyền hợp pháp hoặc vùng kiểm soát được đánh dấu vành đai, theo dõi và bảo vệ bởi hàng rào và các phương tiện khác nhằm đảm bảo loại trừ hiệu quả việc tiếp cận của dân thường. Các biển hiệu cảnh báo được sử dụng để đánh dấu các khu vực nghi ngờ ô nhiễm cần tuân thủ các phương pháp đánh dấu sao cho cộng đồng bị ảnh hưởng có thể nhận biết dễ dàng. Các biển báo và biển hiệu ranh giới khu vực nguy hiểm cần đảm bảo có thể nhìn thấy ở khoảng cách càng xa càng tốt, dễ đọc, lâu bền và chịu được tác động của môi trường và phải xác định rõ ràng hướng nào của ranh giới được đánh dấu là nằm trong các khu vực bị ô nhiễm bom, đạn chùm và hướng nào được xem là an toàn.

#### Phụ lục Kỹ thuật | Nghị định thư số V Hiệp ước về một số loại vũ khí thông thường liên quan đến Vật nổ còn sót lại sau chiến tranh

**Điều 2 |** Cảnh báo, giáo dục phòng tránh rủi ro, lập hàng rào và theo dõi

- (h) Khi có thể, vào bất cứ thời điểm nào trong quá trình xung đột và sau đó, tại nơi mà vật nổ còn sót lại, các bên tham gia xung đột cần, trong thời gian sớm nhất có thể, và trong giới hạn cao nhất có thể, đảm bảo rằng các khu vực có vật nổ còn sót lại sau chiến tranh được đánh dấu, lập hàng rào và theo dõi nhằm mục đích đảm bảo loại trừ hiệu quả việc tiếp cận của dân thường, theo đúng với các điều khoản sau.
- (i) Cần sử dụng các biển hiệu đánh dấu tuân thủ hương pháp đánh dấu, nhằm đảm bảo cộng đồng bị ảnh hưởng có thể nhận biết được, quan sát được các Biển báo và Biển đánh dấu ranh giới khu vực nguy hiểm ở khoảng cách càng xa càng tốt, các biển báo này cần dễ đọc, lâu bền và chịu được các tác động của môi trường và cần xác định rõ phía bên nào của ranh giới đánh dấu được xem xét là nằm trong khu vực bị ảnh hưởng vật nổ sót lại sau chiến tranh và phía nào được xem là an toàn.
- (j) Cần thiết lập một cơ chế phù hợp chịu trách nhiệm về theo dõi và bảo dưỡng các hệ thống đánh dấu tạm thời và đánh dấu vĩnh viễn, kết hợp với các chương trình giáo dục ý thức phòng tránh bom mìn của địa phương và trung ương.

Các biển báo cũng cần phải nhận dạng rõ phía bên nào của ranh giới đánh dấu được xem là nguy hiểm và bên nào được xem là an toàn.

Cần thiết lập một cơ chế phù hợp chịu trách nhiệm về theo dõi và bảo dưỡng của các hệ thống đánh dấu tạm thời và đánh dấu vĩnh viễn, kết hợp với các chương trình giáo dục ý thức phòng tránh bom mìn của địa phương và trung ương.



### PHÒNG TRÁNH RỦI RO

#### GIÁO DỤC PHÒNG TRÁNH RỦI RO<sup>4</sup>

Phần này xem xét cách thức làm giảm rủi ro cho dân thường thông qua phương pháp cảnh báo và giáo dục phòng tránh rủi ro khác.<sup>5</sup> Phương pháp cảnh báo và giáo dục phòng tránh rủi ro có thể giảm thiểu các thương vong trước và trong quá trình thực hiện rà phá. Bom, đạn chùm, đặc biệt là bom, đạn con chưa nổ, có thể là một mối đe dọa cụ thể và nguy hiểm đối với dân thường, đặc biệt là trẻ em. Thực tế, các dữ liệu đã cho thấy rằng trẻ em thường chịu nhiều rủi ro từ bom, đạn con hơn nhiều so với rủi ro từ mìn. Thực tế này đã đặt ra yêu cầu về một biện pháp nêu bật mối đe dọa của những vũ khí này bên cạnh các hoạt động nhằm giảm rủi ro khác. Mặc dù có khó khăn, nhưng giải pháp phối hợp với các tổ chức phát triển, thông qua việc tìm hiểu các động lực cơ bản của hành vi rủi ro cao, nhằm cung cấp cho các nhóm nguy cơ cao các lựa chọn sinh kế khác nhằm đảm bảo môi trường sống an toàn hơn, cũng có thể hỗ trợ giảm rủi ro một cách đáng kể.

#### Giáo dục và Cảnh báo

Các Quốc gia thành viên Hiệp ước Bom, đạn chùm được yêu cầu tiến hành “giáo dục phòng tránh rủi ro” cho người dân sống trong hoặc xung quanh các khu vực bị ô nhiễm bom, đạn chùm.<sup>6</sup> Không có chỉ dẫn nào về việc thực hiện thế nào được đề cập trong Hiệp ước, nhưng mỗi một Quốc gia thành viên có nghĩa vụ “xem xét các tiêu chuẩn quốc tế, bao gồm cả Các tiêu chuẩn Hành động khắc phục bom mìn quốc tế (IMAS).”<sup>7</sup>

Trái ngược lại, Nghị định thư số V của Hiệp ước về các loại vũ khí thông thường nhắc đến các hoạt động “cảnh báo” và “giáo dục ý thức phòng tránh”<sup>8</sup>. Việc cảnh báo đầu tiên được sử dụng nhằm mục đích gây chú ý tức thì về mối đe dọa của bom, đạn con chưa nổ (hoặc là các loại vật nổ khác), trong khi giáo dục phòng tránh rủi ro được xem là một quá trình dài hạn được thiết kế nhằm dẫn tạo ra hành vi an toàn hơn cho đối tượng dân cư trong khu vực. Các cảnh báo thường vẫn được thực hiện trong khi xung đột vũ trang đang xảy ra (ngay sau khi một đợt tấn công xảy ra, chẳng hạn). Khi xung đột kết thúc (hoặc khi điều kiện an ninh cho phép), các hoạt động giao tiếp bền vững và có chiều sâu hơn, đặc biệt thông qua đối thoại với các cộng đồng bị ảnh hưởng, là bản chất của hoạt động giáo dục phòng tránh rủi ro. Mục đích cuối cùng là xem xét những hành vi có thể dẫn đến nguy hiểm nhằm giảm rủi ro, hơn là chỉ đơn giản giáo dục mọi người về rủi ro và nguy hiểm.

#### Các kinh nghiệm thành công trong hoạt động cảnh báo và giáo dục phòng tránh rủi ro

Phụ lục kỹ thuật không ràng buộc pháp lý của Nghị định thư V Hiệp ước về một số vũ khí thông thường đưa ra một số “kinh nghiệm tốt nhất” về việc cảnh báo và giáo dục phòng tránh rủi ro. Các yếu tố này được thảo luận dưới đây.

### PHÒNG TRÁNH RỦI RO

#### Tuân theo các tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế

Theo Phụ lục kỹ thuật của Nghị định thư V Hiệp ước về một số loại vũ khí thông thường, “Tất cả các chương trình về cảnh báo và giáo dục phòng tránh rủi ro cần phải, khi có thể, xem xét các tiêu chuẩn quốc tế và quốc gia thông dụng, bao gồm cả Các tiêu chuẩn Khắc phục Bom mìn Quốc tế<sup>9</sup> IMAS.” Đến nay, chỉ có một số ít các quốc gia bị ảnh hưởng thông qua tiêu chuẩn quốc gia dựa trên tiêu chuẩn IMAS, mặc dù con số này đang tăng lên.<sup>10</sup> Khi có sự tồn tại của các tiêu chuẩn quốc gia, hiển nhiên người ta sẽ tuân theo những tiêu chuẩn này.

Hoạt động Giáo dục Ý thức Phòng tránh Bom mìn (Giáo dục YTPPTBM) được nêu trong bộ tiêu chuẩn IMAS 12.10. Bộ tiêu chuẩn này bao gồm những nội dung sau:

- > quản lý hoạt động Giáo dục YTPPTBM
- > theo dõi các chương trình và dự án Giáo dục YTPPTBM
- > thu thập dữ liệu và đánh giá nhu cầu về Giáo dục YTPPTBM
- > Lập kế hoạch cho các chương trình và dự án Giáo dục YTPPTBM
- > thực hiện các chương trình và dự án Giáo dục YTPPTBM
- > đánh giá các chương trình và dự án Giáo dục YTPPTBM

Hoạt động Giáo dục phòng tránh mìn có ba hợp phần: phổ biến thông tin đại chúng, giáo dục và đào tạo, và liên lạc cộng đồng về công tác khắc phục bom mìn. Ba hợp phần này bổ sung và hỗ trợ lẫn nhau. Nội dung về ba hợp phần này được trình bày dưới đây. Các nguyên tắc của Giáo dục Phòng tránh mìn giống hệt với các nguyên tắc hoạt động Giáo dục phòng tránh rủi ro đối với các trường hợp bom, đạn chùm là mối đe dọa chủ yếu. Cần phải nhấn mạnh vào các thông điệp an toàn cảnh báo việc không được động chạm hoặc tác động vào vật nổ theo bất cứ cách nào.

#### Phổ biến thông tin đại chúng

Phổ biến thông tin đại chúng là một phần của hoạt động Giáo dục phòng tránh mìn có liên quan căn bản đến các hoạt động thông tin quần chúng, nhằm mục đích giảm các thương vong từ mìn và vật nổ sót lại sau chiến tranh bằng cách nâng cao nhận thức về rủi ro cho các cá nhân và cộng đồng, và bằng cách thúc đẩy việc thay đổi hành vi. Đầu tiên hoạt động này được thực hiện theo hình thức truyền đạt thông tin một chiều thông qua phương tiện truyền thông đại chúng. Cách này có thể cung cấp các thông tin liên quan và các khuyến cáo hiệu quả, tiết kiệm chi phí và kịp thời. Trong các tình huống khẩn cấp sau xung đột, do hạn chế về thời gian và thiếu dữ liệu chính xác, việc phổ biến thông tin đại chúng thường là phương pháp thực tiễn nhất nhằm truyền đạt thông tin an toàn nhằm phòng tránh rủi ro.

#### Giáo dục và đào tạo

Giáo dục và đào tạo là một quá trình hai chiều, bao gồm việc truyền đạt và tiếp nhận kiến thức, thái độ và hành động thông qua việc dạy và học. Các hoạt động giáo dục và

### PHÒNG TRÁNH RỦI RO

đào tạo có thể được thực hiện trong các môi trường chính quy và không chính quy. Hoạt động này có thể bao gồm hình thức giáo dục giữa giáo viên với học sinh tại trường học, cha mẹ với con cái và con cái với cha mẹ tại gia đình, và giữa trẻ nhỏ với trẻ nhỏ, và các lứa tuổi phù hợp với nhau trong công việc và trong các môi trường sinh hoạt khác, tập huấn an toàn mìn cho các cán bộ hỗ trợ nhân đạo, và việc kết hợp các thông điệp an toàn mìn vào các hoạt động định kỳ về sức khỏe và an toàn nghề nghiệp.

#### Liên lạc Cộng đồng

Liên lạc cộng đồng<sup>11</sup> để cập hệ thống và các quy trình được sử dụng để trao đổi thông tin giữa các cơ quan chính quyền quốc gia, các tổ chức khắc phục bom mìn và các cộng đồng về sự hiện diện của mìn và vật nổ sót lại sau chiến tranh và rủi ro tiềm tàng của chúng. Liên lạc cộng đồng thông báo cho các cộng đồng về các hoạt động rà phá sắp được thực hiện, tính chất và thời hạn của hoạt động đó, vị trí chính xác của các khu vực đã được đánh dấu hoặc rà phá. Ngoài ra, công tác liên lạc cộng đồng có thể hỗ trợ các hoạt động cứu trợ và hỗ trợ sinh kế nhằm giảm rủi ro cho các cộng đồng bị ảnh hưởng.

#### Tập trung nỗ lực vào các đối tượng có nguy cơ

Nhóm dân cư bị ảnh hưởng, bao gồm cả dân cư sống trong hoặc xung quanh các khu vực có vật nổ sót lại sau chiến tranh và dân cư qua lại các khu vực đó cần được cảnh báo và giáo dục phòng tránh rủi ro.<sup>12</sup>

Xác định các nhóm nguy cơ nhằm cảnh báo là một trong những điểm xuất phát cho bất cứ hoạt động can thiệp hiệu quả nào. Những người dân phải phiêu tán, bao gồm cả người tị nạn, cũng như những người sống ở các khu vực bị ảnh hưởng, thường trở thành nạn nhân của các loại vật nổ trong và sau khi họ trở về. Để đạt hiệu quả, cần thực hiện hoạt động giáo dục phòng tránh rủi ro cho người dân, trước khi, nếu có thể, trong khi, và sau khi người dân quay trở lại hoặc hồi hương.

Việc trở về của những người tị nạn và/hoặc những người dân phải phiêu tán có lúc được lên kế hoạch từ trước hoặc có khi chỉ là hành động tự phát. Bất kể trong trường hợp nào, kinh nghiệm cho thấy rằng việc di chuyển của dân cư là một trong các nhân tố chủ yếu gây ra sự gia tăng trong các tai nạn liên quan đến vật nổ. Có hai lý do chính cho việc này. Thứ nhất, các khu vực mà dân cư đã sơ tán đôi khi bị bỏ không cho đến khi họ trở về. Trong trường hợp bị bỏ không, người dân sẽ không có thông tin về vị trí và thời gian mà các xung đột đã diễn ra trên mảnh đất đó, và thông tin về các loại vũ khí đã được sử dụng và liệu đã có các tai nạn do vật nổ nào xảy ra trước đó. Đối với các khu vực không hoàn toàn bị bỏ không, tất nhiên, người dân có thể tìm hiểu các nguồn thông tin đáng tin cậy từ địa phương.

### PHÒNG TRÁNH RỦI RO

Thứ hai, thường thì mong muốn khám phá môi trường sống là bản chất tự nhiên. Ngay cả khi đã được cảnh báo về các nguy hiểm có thể xảy đến và được khuyến cáo tìm hiểu thêm thông tin ở địa phương về tình hình khu vực trước khi tiếp cận đất đai trước kia mình đã sinh sống, thì người dân thường đi thẳng tới các khu vườn và ngôi nhà bị bỏ không của họ để xem điều gì đã xảy ra trong thời gian họ vắng mặt. Việc này thường gây hậu quả là những tai nạn thảm thương trong những ngày đầu tiên sau khi quay trở lại.

Đối với những người đang sống và làm việc tại một khu vực bị ảnh hưởng vật nổ còn sót lại sau chiến tranh, kinh tế thường là lý do để họ khai thác các khu vực bị ô nhiễm. Đối với nhiều cộng đồng, thu thập phế liệu từ vật nổ sót lại sau chiến tranh là một nguồn thu nhập bổ sung không thể thiếu cho gia đình của họ. Như tổ chức MAG đã nêu rõ, thu nhặt kim loại phế liệu là một hoạt động quan trọng ở Lào, chẳng hạn, và cũng là nguyên nhân chủ yếu của các tai nạn vật nổ.

#### **Bảng 8** | Những người thu nhặt phế liệu kim loại tại Lào \*

TNằm hỗ trợ khắc phục nguy hiểm cho những người thu nhặt phế liệu từ vật nổ còn sót lại sau chiến tranh, tổ chức MAG đã lập một dự án tại tỉnh Xiêng Khoang. Những người tham gia vào hoạt động kinh doanh này, gồm cả người mua bán phế liệu, được tham gia các buổi giáo dục về rủi ro mìn, hoặc về cách nhận biết, phân loại và xử lý vật nổ sót lại sau chiến tranh một cách an toàn.

Những người buôn bán phế liệu đã dừng mua vật nổ còn nguyên và xưởng đúc trước kia vẫn mua nguyên liệu từ các loại vật nổ đã bắt đầu từ chối mua. Bên cạnh đó, các loại vật nổ được cất giữ tại các kho được xây dựng nhiều năm trước đây tại các xưởng đúc cũng bị phá hủy trong các bãi hủy nổ tập trung.

Hoạt động giáo dục phòng tránh mìn của dự án này do các đội liên lạc cộng đồng của tổ chức MAG thực hiện, lực lượng này cũng hỗ trợ điều tra và lập bản đồ các vật nổ được tìm thấy ở thực địa, sau đó được các đội rà phá bom mìn tiến hành phá hủy an toàn.

Sự thành công của dự án cấp tính này cho thấy lợi ích khi tiến hành dự án toàn quốc nhằm vào các đối tượng chủ xưởng đúc và những người buôn bán phế liệu. Dỡ bỏ các chủng loại vật nổ từ các bãi phế liệu và các xưởng đúc, khi kết hợp với các thông điệp giáo dục phòng tránh bom mìn, có thể làm giảm các nguy cơ đối cho những người tham gia vào hoạt động thương mại nguy hiểm này.\*

\* Lấy từ bản tin của MAG Xuân/Hè 2009

#### **Thời gian là quan trọng**

“Các khuyến cáo cần được đưa ra, càng sớm càng tốt, dựa trên tình hình và thông tin có sẵn. Tiếp theo trong thời gian sớm nhất, cần thực hiện một chương trình giáo dục ý thức phòng tránh nhằm thay thế một chương trình khuyến cáo. Hoạt động cảnh báo và giáo dục phòng tránh rủi ro cần được thực hiện tại các cộng đồng bị ảnh hưởng vào thời gian sớm nhất có thể.”<sup>13</sup>

### PHÒNG TRÁNH RỦI RO

Rõ ràng là tốc độ có ý nghĩa cốt yếu đối với bất cứ hoạt động cảnh báo hay hoạt động giáo dục phòng tránh rủi ro nào. Hoạt động khuyến cáo có thể được xem là một phần của quá trình giáo dục phòng tránh rủi ro, thay vì là một nguyên tắc hoàn toàn tách biệt như nó vẫn thường được xem như vậy. Điểm khác biệt giữa hai hoạt động này là các khuyến cáo vốn đã được truyền tải bằng các kênh truyền thông một chiều, trong khi giáo dục phòng tránh rủi ro là (hoặc nên được xem là) một quá trình dài hạn với sự tham gia của các bên liên quan.

#### Sử dụng các kiến thức thông tin sẵn có

“Các bên tham gia vào các hoạt động xung đột cần sử dụng lực lượng thứ ba, như là các tổ chức quốc tế và các tổ chức phi chính phủ, khi họ không có các nguồn lực và kỹ năng để thực hiện giáo dục phòng tránh hiệu quả, cần đánh giá từng trường hợp cụ thể để đưa ra cách thức và địa điểm phù hợp cho các khuyến cáo.”<sup>14</sup>

Một số vấn đề cần xem xét khi đưa ra quyết định, bao gồm hiểu biết của cộng đồng về các lực lượng quân đội đã tham gia (ví dụ họ có phải là lực lượng chuyên trách của chính quyền hay đó chỉ là tuyên truyền không chuyên, chuyên môn của đơn vị thực hiện giáo dục phòng tránh rủi ro và cơ sở hậu cần của họ). Tất nhiên, cả quân đội, lực lượng dân phòng hay các tổ chức nhân đạo cũng có thể đóng góp vào việc bảo vệ tính mạng và sức khỏe cho người dân.

Thời gian luôn là mối quan tâm khi quyết định ai sẽ tham gia hoạt động này. Các cơ quan chính quyền quốc gia (lực lượng quân đội, dân phòng, vv.v) có các nguồn lực và kỹ năng thực hiện chương trình có hiệu quả trong thời gian dài. Các tổ chức nhân đạo cũng có thể đóng góp vào giai đoạn bắt đầu triển khai phong trào khuyến cáo và giáo dục phòng tránh rủi ro, vì kinh nghiệm của họ thu thập được từ các bối cảnh khác nhau có tác dụng tiết kiệm thời gian và tránh được sự cần thiết phải ‘khởi động lại bánh xe’.

#### Những lực lượng sử dụng Bom, đạn chùm cần tài trợ cho hoạt động cảnh báo và giáo dục ý thức phòng tránh rủi ro

“Các bên tham gia xung đột, nếu có thể, cần cung cấp các nguồn lực bổ sung để cảnh báo và giáo dục ý thức phòng tránh. Các hỗ trợ có thể bao gồm: hỗ trợ hậu cần, sản xuất các tài liệu giáo dục ý thức phòng tránh, hỗ trợ tài chính và các thông tin trắc địa bản đồ chung”<sup>15</sup>

Lưu ý rằng trong các trường hợp mà quân đội không có điều kiện để trực tiếp thực hiện cảnh báo hoặc giáo dục ý thức phòng tránh, quân đội có thể hỗ trợ các lực lượng khác để thực hiện. Tuy nhiên, cần phải cẩn trọng. Mặc dù phần Phụ lục kỹ thuật này nhắc đến việc in và phát hành các tài liệu giáo dục ý thức phòng tránh, cần phải cẩn trọng nhằm tránh áp dụng lại các tài liệu được thiết kế cho những bối cảnh khác. Các nhân tố về văn hóa và ngôn ngữ cần phải được xem xét nếu không toàn bộ hoạt động trên có thể trở thành lãng phí thời gian và sức lực.

### PHÒNG TRÁNH RỦI RO

Một trong những cách tốt nhất để hỗ trợ một tổ chức quốc tế thực hiện hoạt động cảnh báo là đảm bảo hoặc hỗ trợ tổ chức đó tiếp cận các nguồn thông tin quần chúng mà không cần phải trải qua các thủ tục hành chính phức tạp không cần thiết, và nếu có thể, không mất phí. Việc tiếp cận có thể là qua kênh thông tin của chính phủ (TV hoặc Đài phát thanh), cơ hội để công bố các thông báo trên báo chí hoặc hỗ trợ việc truyền tải các khuyến cáo thông qua các dịch vụ bưu tín quốc gia, và bằng cách dựng các biển cảnh báo cho nhân dân tại những địa điểm công cộng. Về lâu dài, thường là Bộ Giáo Dục và Đào tạo sẽ hỗ trợ đưa các thông điệp cảnh báo và giáo dục ý thức phòng tránh vào chương trình/giáo án giáo dục quốc gia.

#### Cơ sở Pháp lý

Các tiêu chuẩn pháp lý của cả Hiệp ước về Bom, đạn chùm, và đặc biệt là Nghị định thư V của Hiệp ước về một số vũ khí thông thường, đã được thể hiện trong một số chi tiết nêu trên. Có ít nội dung liên quan đến giáo dục ý thức phòng tránh được đưa vào Hiệp ước về Bom, đạn chùm, mặc dù mỗi Quốc gia thành viên chịu ảnh hưởng được yêu cầu “càng sớm càng tốt” tiến hành giáo dục giảm thiểu rủi ro nhằm đảm bảo nhận thức cho những người dân sống trong hoặc xung quanh các khu vực bị ô nhiễm bom, đạn chùm về các rủi ro của những tàn tích đó.<sup>16</sup>

Như đã giải thích ở trên, hướng dẫn chi tiết hơn về việc cảnh báo và giáo dục phòng tránh rủi ro được nêu trong Phụ lục Kỹ thuật Nghị định thư V của Hiệp ước về một số loại vũ khí thông thường, nhưng nghĩa vụ pháp lý của các Quốc gia thành viên đối với công cụ pháp lý này còn chưa mạnh. Theo Điều khoản 5, các Quốc gia thành viên và các bên tham gia xung đột vũ trang cần phải tiến hành “tất cả các biện pháp phòng bị có thể” ở khu vực họ kiểm soát đang bị ảnh hưởng nhằm bảo vệ dân thường và các tài sản dân sự khỏi mối đe dọa của vật nổ sót lại sau chiến tranh.<sup>17</sup> Các biện pháp phòng bị này “có thể bao gồm” các thông điệp cảnh báo và hoạt động giáo dục phòng tránh rủi ro đối với dân thường, như được nêu trong Phụ lục Kỹ thuật.

## CHƯƠNG 6

### GHI CHÚ

- <sup>1</sup> IMAS 08.40: Đánh dấu mìn và các mối nguy hiểm vật nổ, Ấn phẩm lần 2, ngày 1 tháng 1 năm 2003
- <sup>2</sup> Xem GICHD, **Hướng dẫn Đánh dấu và Lập hàng rào trong các chương trình Hành động Bom mìn**, Giơ-ne-ơ, Tháng 11/2008
- <sup>3</sup> Các biện pháp phòng bị khả thi được định nghĩa là những biện pháp phòng bị “thực hiện được hoặc có thể thực hiện được, trên cơ sở xem xét tất cả các tình huống chủ đạo vào thời điểm đó, bao gồm cả các cân nhắc về mặt nhân đạo và quân sự”. Điều 5, Nghị định thư số V.
- <sup>4</sup> TPhần này được dựa trên cuốn **Bảo vệ người dân khỏi vật nổ sót lại sau chiến tranh**, Một Tài liệu Hướng dẫn nhằm Cung cấp các Cảnh báo của Nghị định thư số V, Hiệp ước về một số loại vũ khí thông thường, Hành động mìn, Luân Đôn, năm 2004; và **Giáo dục Rủi ro Mìn và Vật nổ sót lại sau chiến tranh – Một Tài liệu hướng dẫn Quản lý Dự án**, GICHD, 2008
- <sup>5</sup> Thuật ngữ “giáo dục phòng tránh rủi ro” đang càng ngày được chuộng dùng hơn là thuật ngữ “giáo dục phòng tránh rủi ro mìn”, chủ yếu là vì việc giáo dục hướng tới các cộng đồng có nguy cơ hiện tập trung vào Vật nổ còn sót lại sau chiến tranh (ERW) hơn là vào vấn đề mìn, đặc biệt là các vật nổ là bom, đạn con. Như được trình bày dưới đây, Hiệp ước về Bom, đạn chùm sử dụng thuật ngữ “Giáo dục giảm thiểu rủi ro”.
- <sup>6</sup> Điều khoản 4, đoạn 2(e), Hiệp ước Bom, đạn chùm
- <sup>7</sup> Điều khoản 4, Đoạn 3, Hiệp ước Bom, đạn chùm
- <sup>8</sup> Các cảnh báo được nêu rõ trong Phụ lục Kỹ thuật, hơn là trong phần nội dung chính của Nghị định thư số V Hiệp ước về một số loại vũ khí thông thường, như là một “việc cung cấp kịp thời các khuyến cáo cho người dân, nhằm mục đích giảm thiểu các rủi ro của Vật nổ còn sót lại sau chiến tranh trong các vùng lãnh thổ bị ảnh hưởng”. Ngược lại, giáo dục phòng tránh rủi ro được nêu không trực tiếp, bằng cách liên hệ tới phương pháp thực hiện hoạt động này: “Giáo dục phòng tránh rủi ro đối với dân thường nên bao gồm các chương trình giáo dục phòng tránh rủi ro nhằm tạo điều kiện cho việc trao đổi thông tin giữa các cộng đồng bị ảnh hưởng, các cơ quan chức năng chính phủ và các tổ chức nhân đạo sao cho các cộng đồng bị ảnh hưởng được thông báo về mối đe dọa từ vật nổ sót lại sau chiến tranh. Các chương trình giáo dục rủi ro thường là hoạt động dài hạn.”
- <sup>9</sup> Phụ lục kỹ thuật, Điều 2(1a), Nghị định thư V Hiệp ước về một số loại vũ khí thông thường
- <sup>10</sup> Xem các ví dụ về tiêu chuẩn hành động khắc phục bom mìn quốc gia trên trang web [www.mineactionstandards.org/nmas.htm](http://www.mineactionstandards.org/nmas.htm)
- <sup>11</sup> Được gọi là Hoạt động thông tin liên lạc trong công tác khắc phục bom mìn tại cộng đồng
- <sup>12</sup> Phụ lục Kỹ thuật, Điều 2(d), Nghị định thư V Hiệp ước về một số loại vũ khí thông thường
- <sup>13</sup> Phụ lục kỹ thuật, Điều 2(e), Nghị định thư V Hiệp ước về một số loại vũ khí thông thường
- <sup>14</sup> Phụ lục kỹ thuật, Điều 2(f), Nghị định thư V Hiệp ước về một số loại vũ khí thông thường
- <sup>15</sup> Phụ lục kỹ thuật, Điều 2(g), Nghị định thư V Hiệp ước về một số loại vũ khí thông thường
- <sup>16</sup> Điều 4, đoạn 2(e), Hiệp ước về Bom, đạn chùm
- <sup>17</sup> Các biện pháp phòng bị khả thi được định nghĩa là các biện pháp phòng bị “thực hiện được hoặc có thể thực hiện được, trên cơ sở xem xét tất cả các tình huống chi phối vào thời điểm đó, gồm cả các cân nhắc về mặt nhân đạo và quân sự”. Điều 5, Nghị định thư V





## CHƯƠNG 7

### HỖ TRỢ NẠN NHÂN



### HỖ TRỢ NẠN NHÂN

Một vật nổ gây nổ có thể, và thường là, kéo theo nhiều nạn nhân. Một số có thể bị tử vong trong khi số khác có thể sống sót sau vụ nổ và đòi hỏi phải có trợ giúp y tế khẩn cấp và có khả năng sẽ tiếp tục cần chăm sóc y tế và phục hồi chức năng thường xuyên. Hơn nữa, tại nhiều các quốc gia, số nạn nhân mìn/vật nổ sót lại sau chiến tranh, và đặc biệt là các nhu cầu của họ, chưa được biết đến hoặc chưa được đáp ứng/giải quyết.<sup>1</sup> Chương này đánh giá các nhu cầu hỗ trợ đặc thù của nạn nhân bom, đạn chùm và tóm tắt những khó khăn chính nhằm đảm bảo đáp ứng các nhu cầu này.

Theo quan sát của Ủy ban Chữ thập đỏ Quốc tế, chỉ có ai may mắn nhất mới nhận nhận hỗ trợ ở mức cần thiết, và nhiều nạn nhân vật nổ sót lại sau chiến tranh thậm chí chưa được điều trị y tế thích đáng (xem hình 10). Ở các vùng bị ảnh hưởng, các hệ thống chăm sóc y tế hoặc không tồn tại hoặc chưa thích đáng. Nạn nhân sống sót hoặc gia đình họ thường không có khả năng chi trả cho hoạt động chăm sóc y tế và phục hồi chức năng phù hợp. Việc đi lại có thể bị hạn chế vì vì xung đột vẫn đang diễn ra, hoặc bởi vì các bệnh viện nằm trong các vùng chiếm đóng của đối phương. Tệ hơn nữa, nhiều khu vực bị ảnh hưởng đơn giản chỉ là quá nguy hiểm cho các tổ chức nhân đạo hoạt động.<sup>2</sup>

### CÁC NHÓM NGUY CƠ CAO

Dựa trên dữ liệu nạn nhân có sẵn,<sup>3</sup> các bé trai và nam thanh niên là thành phần điển hình của nhóm nguy cơ cao liên quan đến bom, đạn con. Chơi với vật nổ là hoạt động điển hình của các nhóm này, nhưng độ nhạy của các hệ thống ngòi nổ của bom, đạn con thường gây ra hậu quả nghiêm trọng hơn so với các loại vật nổ khác. Hơn nữa, rõ ràng là tình trạng khuyết tật của nhóm người lao động hiện tại và tương lai này dẫn tới các hậu quả có ảnh hưởng rộng hơn trong các cộng đồng.

Mối liên hệ giữa việc rời bỏ đất đai và xác xuất tai nạn bom, đạn chùm không chặt chẽ như trong trường hợp với mìn sát thương, nhưng rõ ràng vẫn là một nhân tố gây ảnh hưởng vì những người dân sau khi trở lại đất đai đã từng diễn ra xung đột thường trở thành nạn nhân của những vũ khí này. Tất nhiên, những người tham gia rà phá bom, đạn con rõ ràng cũng chịu những rủi ro nghiêm trọng (xem hình 10).

Cùng với tình trạng khuyết tật, vấn đề giới là một vấn đề quan trọng vì phụ nữ và trẻ em gái cũng chịu thiệt thòi theo cách khác, đặc biệt là vai trò của họ trong gia đình thay đổi một cách đáng kể khi một thành viên nam giới trong gia đình bị tử vong hoặc thương tật.

## CHƯƠNG 7

### HỖ TRỢ NẠN NHÂN

#### CÁC TÌNH TRẠNG THƯƠNG TẬT ĐIỂN HÌNH VÀ NHU CẦU Y TẾ

Mức độ của các thương tật - điển hình do hậu quả từ các mảnh văng - rõ ràng phụ thuộc vào loại bom, đạn con đã nổ, cũng như là khoảng cách phát nổ của vật nổ. Tuy nhiên, phần lớn những nạn nhân sống sót sau vụ nổ bom đạn con đều chịu thương tật và khuyết tật lâu dài, ngay cả khi thống kê cho thấy, mức độ nạn nhân bị mất chân hoặc tay có khả năng thấp hơn so với nạn nhân mù. Thay vào đó, nhiều nạn nhân sống sót sẽ chịu các vết thương do mảnh văng và các vết bỏng có thể đe dọa suốt cuộc đời. Nạn nhân sống sót có thể bị thương ở bụng, ngực và cột sống, mù, điếc và các chấn thương tâm lý mức độ nhẹ.

Các yêu cầu y tế đối với nạn nhân sống sót từ các vụ nổ bom, đạn con cũng tương tự như đối với những người bị thương bởi các loại vật nổ khác, phải kể đến gồm cấp cứu nhằm cầm máu, dùng kháng sinh để chống nhiễm khuẩn (mặc dù những dịch vụ này không phải lúc nào cũng có sẵn), và vận chuyển đến cơ sở y tế để điều trị càng sớm càng tốt. Cơ sở y tế này cần dự trữ máu để truyền máu, bơm máu hoặc kháng sinh. Can thiệp phẫu thuật thường là yêu cầu ưu tiên, và thường là nhu cầu cấy ghép da, nhưng có thể không đòi hỏi một ca phẫu thuật cắt chân tay. Trong một số trường hợp, các mảnh văng quá khó để loại bỏ và nạn nhân phải sống phần còn lại của cuộc đời mình với các mảnh kim loại của bom, đạn chum nằm trong cơ thể.<sup>4</sup>

#### HỖ TRỢ KHÁC NGOÀI NHU CẦU Y TẾ

Trên thực tế, mặc dù vết thương thể xác gây ra bởi bom, đạn con có thể khủng khiếp, nhưng tác động tâm lý và tác động xã hội cũng cực kỳ quan trọng. Nạn nhân sẽ gặp phải những khó khăn lớn trong chức năng sinh hoạt hàng ngày và các quan hệ cá nhân, đôi khi phải đối mặt với sự kỳ thị, không chấp nhận, của xã hội, và tình trạng thất nghiệp. Vì vậy, nạn nhân cần được cung cấp phục hồi chức năng lâu dài để tái hoà nhập hoàn toàn với xã hội. Phục hồi chức năng cần mở rộng thêm lĩnh vực y tế, tìm việc làm và giáo dục. Hỗ trợ đồng đẳng được nhìn nhận là một phần của quá trình hồi phục, vì hoạt động này đáp ứng những nhu cầu cá nhân và hỗ trợ đỡ bỏ sự cách biệt mà nạn nhân có thể trải qua.

Các rào cản về thể chất và thái độ có thể ngăn cách sự tham gia và hoà nhập hoàn toàn của nạn nhân với cộng đồng. Cùng với các hỗ trợ cung cấp trực tiếp cho nạn nhân, xã hội phải nhìn nhận và đỡ bỏ những rào cản này, bằng cách, ví dụ, các tụ điểm và các dịch vụ công cộng, cũng như trụ sở làm việc và trường học cần có lối đi dành cho những người khuyết tật và cho nạn nhân bom mìn.

### HỖ TRỢ NẠN NHÂN

#### **Bảng 9 | Các khó khăn thách thức của công tác Hỗ trợ nạn nhân: các ví dụ thực tế\***

Tổ chức Handicap International ghi lại một câu chuyện về một phụ nữ Lào 33 tuổi đã có gia đình với bốn đứa trẻ. Người phụ nữ này sống ở huyện Villabury, tỉnh Savanakheth. Người phụ nữ này kiếm sống bằng nghề làm ruộng.

Vào tháng 2 năm 2006, cô cùng với sáu người khác đang ngồi đốt lửa sưởi ấm vì lúc đó thời tiết vẫn còn lạnh. Đống lửa được đốt ở một vị trí mà họ đã đốt nhiều lần trước đó. Rồi bất chợt, một quả đạn con ẩn nấp bỗng phát nổ, gây cho cô những vết thương do mảnh đạn văng vào vùng bụng.

Trong vòng 25 phút cô ấy được đưa tới trạm xá địa phương gần nhất để điều trị sơ qua. Mọi người khuyên cô đến bệnh viện huyện để được chăm sóc chuyên môn hơn, nhưng chồng cô nói gia đình không thể chi trả được dịch vụ đó và quay trở về làng. Tuy nhiên, vết thương của cô vẫn tiếp tục chảy máu, và cuối cùng họ phải đưa cô ấy đến bệnh viện huyện, cách xa đó gần một tiếng rưỡi đồng hồ.

Vào thời điểm đó bệnh viện huyện cũng không thể điều trị được cho cô và cô phải chuyển đến một bệnh viện liên huyện, mà phải mất thêm gần một tiếng đi xe ô tô. Cô đã được điều trị ở bệnh viện này, nhưng mảnh văng đạn còn lại chỉ có thể được gắp bỏ tại bệnh viện tỉnh với các trang thiết bị tốt hơn. Gia đình không có khả năng lo liệu việc này và cô vẫn cảm thấy đau ở vùng bụng khi đi bộ và khi ngồi. Hai mắt và hai tai của cô cũng vẫn bị ảnh hưởng, và cô luôn cảm thấy bồn chồn và lo sợ mỗi khi đốt lửa.

Tổng chi phí điều trị là 500.000 kíp Lào (KAP, khoảng 55 Đô La Mỹ) và bệnh viện liên huyện cung cấp 150.000 kíp Lào (khoảng 16 Đô la Mỹ) cho việc vận chuyển.

\* Trích từ cuốn Vòng tròn Tác động: Dấu vết chết chóc của Bom, đạn chùm đối với Người dân và Cộng đồng, của tổ chức Handicap International, Bờ-ru-xen, Tháng 5/2007, trang 38.

Đảm bảo nạn nhân bom, đạn chùm được hỗ trợ là một trách nhiệm hàng đầu của các quốc gia bị ảnh hưởng, như đã được ghi nhận trong Kế hoạch Hành động Nai-rô-bi của Hiệp ước Cấm mìn sát thương và được đưa vào điều lệ của Hiệp ước về Bom, đạn chùm. Nhưng như Tổ chức Handicap International (HI) đã ghi chú,<sup>5</sup> cộng đồng quốc tế cần hỗ trợ thường xuyên và dài hạn cho các quốc gia không có khả năng cung cấp các dịch vụ này. Tiếp đó, hỗ trợ chỉ có thể bền vững và hiệu quả nếu như nó xây dựng trên chủ quyền quốc gia và sự phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan chức năng.

Các thách thức chính của công tác hỗ trợ nạn nhân mà tổ chức HI đã vạch ra gồm:

**Tiếp cận với các hoạt động hỗ trợ.** Gồm tiếp cận thực thể vật chất, tiếp cận về kinh tế, tiếp cận thông tin, tất cả đều phải được cung cấp một cách phù hợp về mặt văn hoá.

**Các hình thức hỗ trợ và tính hiệu quả.** Tất cả các hợp phần của hoạt động hỗ trợ nạn nhân cần được nhìn nhận quan trọng như nhau và có mối liên hệ tương tác. Các hệ thống hỗ trợ liên quan cần được đưa vào hoạt động và củng cố.

## CHƯƠNG 7

### HỖ TRỢ NẠN NHÂN

**Năng lực và Sự bền vững.** Bao gồm năng lực về cơ sở hạ tầng và nguồn nhân lực, được củng cố thông qua hoạt động đào tạo và duy trì nhân viên. Các tiềm lực quốc gia từ cấp trung ương đến địa phương phải dần thay thế các dịch vụ hỗ trợ quốc tế, vì vậy các quốc gia cần tìm kiếm thêm nhiều nguồn hỗ trợ đa dạng hơn.

**Thực hiện các quyền.** Cần củng cố việc thực hiện các điều luật về quyền lợi chung và cụ thể nhằm giải quyết vấn đề phân biệt đối với người khuyết tật cần được củng cố.

**Theo dõi tiến độ.** Do tính chất đa dạng của hoạt động hỗ trợ nạn nhân và việc báo cáo các hoạt động này dựa trên cơ sở tình nguyện, tiến độ cho cả các chương trình hỗ trợ nạn nhân cụ thể và các chương trình lồng ghép đem lại lợi ích cho tất cả người khuyết tật hiện không được ghi chép một cách phù hợp.

**Ưu tiên hoá.** Hỗ trợ nạn nhân thường không được nhìn nhận là một ưu tiên so với hoạt động khẩn cấp khác, như là các xung đột vũ trang và vấn đề HIV/AIDS; đặc biệt là trường hợp về hỗ trợ đối với các nạn nhân của bom đạn con.<sup>6</sup>

Như Ủy ban Chữ thập Đỏ Quốc tế đã nêu ra, sau khi rời bệnh viện, một nạn nhân phải xây dựng lại cuộc sống. Để làm điều này, trước hết nạn nhân cần khôi phục lại khả năng đi lại vận động của mình, và sau đó là tái hoà nhập với xã hội và các hoạt động kinh tế. Hồi phục chức năng về thể chất và tái hoà nhập kinh tế xã hội là các nhu cầu gắn chặt chẽ với nhau. Bản thân hoạt động hỗ trợ những người sống sót nhằm đạt được tình trạng thể chất ổn định, đã là một thành tựu lớn lao. Nhưng sự tham gia của người đó vào đời sống, học tập và công việc của gia đình và xã hội cũng là một điều kiện cần thiết không thể thiếu được.<sup>7</sup>

Vật lý trị liệu là then chốt, góp phần vào quá trình PHCN, tuy nhiên thường bị sao lãng. Thật không may, những nhân viên vật lý trị liệu có năng lực phù hợp lại không đủ tại các khu vực bị ảnh hưởng bởi bom, đạn con và vật nổ còn sót lại sau chiến tranh khác.

Không nên thực hiện hoạt động hỗ trợ nạn nhân cách biệt, mà cần kết hợp với các cơ chế và chính sách khác của quốc gia về vấn đề khuyết tật, phát triển và nhân quyền, nhằm tăng cường tính bền vững của hoạt động này. Theo cách này, hỗ trợ nạn nhân nên được đưa vào một cách phù hợp trong các đề xuất liên quan đến người bị thương trong chiến tranh và người khuyết tật. Quan trọng là đảm bảo tất cả những người khuyết tật, bao gồm cả nạn nhân của bom, đạn, được đối xử bình đẳng và có thể, được tiếp cận chăm sóc y tế, phục hồi chức năng và các dịch vụ khác cần thiết để tái hoà nhập với xã hội, mà không phải chịu sự phân biệt.

### HỖ TRỢ NẠN NHÂN

Hỗ trợ nạn nhân không chỉ là về điều trị y tế hoặc phục hồi chức năng mà là một vấn đề nhân quyền. Theo ghi chép của Nhóm làm việc về Nạn nhân bom mìn, Công ước về Quyền của Người khuyết tật đưa ra tiêu chuẩn mới nhất và có khả năng áp dụng cao nhất về nhân quyền, và hướng dẫn hoạt động hỗ trợ nạn nhân. Sự gia tăng trong nhận thức của cộng đồng khắc phục bom mìn về tầm quan trọng của việc kết nối giữa các chiến lược về hỗ trợ nạn nhân với các chiến lược về sức khỏe cộng đồng, phục hồi chức năng và xoá đói giảm nghèo ngày càng trở nên quan trọng.<sup>8</sup>

Kết luận là, như tổ chức Handicap International đã quan sát, việc lên chương trình hỗ trợ nạn nhân chỉ có thể hiệu quả nếu nó được dựa trên các nhu cầu do bản thân các nạn nhân nêu ra và khi các nạn nhân có tiếng nói trong quá trình lập kế hoạch và hoạch định chính sách tại các cấp địa phương, trung ương và quốc tế.<sup>9</sup> Việc này vẫn còn là một thách thức lớn.

**Bảng 10 |** Câu chuyện về một trường hợp nhân viên rà phá bom mìn bị thương do bom, đạn con ở Séc-bi-a\*

Bờ-ra-ni-lát Ka-pe-ta-nô-víc, sinh năm 1965, là một nhân viên trong đội rà phá vật nổ làm việc cho quân đội trong suốt thời gian xung đột năm 1999. Anh được tham gia khóa tập huấn ngắn hạn về rà phá bom, đạn chùm hai tháng trước chiến dịch của NATO. Trong suốt chiến dịch và một năm sau đó anh đã làm công việc rà phá bom, đạn con tại hầu hết các khu vực bị ô nhiễm ở quốc gia này.

Ngày 9 tháng 11 năm 2000, Bờ-ra-ni-lát đang đi cùng một nhóm kỹ sư trong một chuyến đi định kỳ đến sân bay Du-bin tại Sjen-ni-ca. công việc của họ là đánh giá thiệt hại của sân bay. Họ đã tìm thấy sáu loại bom, đạn con mới được báo cáo, đang nằm trên mặt đất. Không muốn trì hoãn việc xử lý vật nổ “câm” này, Bờ-ra-ni-lát đã đến địa điểm được đánh dấu. Quả đầu tiên mà anh tiếp cận đã nổ với sức mạnh khủng khiếp khi anh “vừa mới chạm” vào nó.

Anh ấy bị rối loạn (ngừng nhịp) tim khi đến bệnh viện. Cả hai tay và chân đều bị cụt; tổng cộng anh ấy phải trải qua hơn 20 cuộc phẫu thuật. Vụ nổ khiến hai mắt của anh ấy bị tổn thương, và hoàn toàn bị mù trong suốt 5 tháng sau tai nạn. Anh ấy mất bốn năm tập phục hồi chức năng với các thiết bị y tế. Một mắt của anh ấy vẫn bị tổn thương nghiêm trọng và tai trái đã mất khả năng nghe.

Giờ đây, Bờ-ra-ni-lát sống tại Ben-gờ-rát, nơi mà anh ấy phải tự mình xoay sở. Anh ấy được chứng nhận tình trạng thường dân là nạn nhân chiến tranh, vì tai nạn xảy ra sau khi chiến tranh kết thúc và các quy định hiện hành trong quân đội không cung cấp cho anh ấy được hưởng chế độ của thương binh. Anh ấy nói điều ước lớn nhất của mình là thấy bom, đạn chùm bị cấm vĩnh viễn.

\* Trích từ cuốn *Yellow Killer: Tác động của Bom đạn chùm tại Séc-bia và Mòn-te-ne-gờ-rô*, tổ chức Viện trợ Nhân dân Na-uy, Ben-gờ-rát, năm 2007 trang 49. Bờ-ra-ni-lát từ đó đóng một vai trò quan trọng trong việc vận động cấm bom đạn chùm.

### HỖ TRỢ NẠN NHÂN

#### KHUÔN KHỔ PHÁP LÝ

Theo Báo cáo Bom mìn Landmine Monitor, Hiệp ước Bom, đạn chùm là một “bước ngoặt” cho hoạt động hỗ trợ nạn nhân vì nó khiến việc hỗ trợ trở thành một yêu cầu chính thức đối với nạn nhân của tất cả các Quốc gia thành viên, và hiệp ước kêu gọi sự hỗ trợ của quốc tế (xem Hình 12). Hiệp ước chính thức thông qua ‘cách hiểu chung về định nghĩa “nạn nhân” được mở rộng ra gồm cả các cá nhân bị ảnh hưởng, gia đình họ, cộng đồng bị ảnh hưởng, và việc hỗ trợ nạn nhân phải dựa trên các quyền họ được hưởng và theo đúng với các chiến lược về người khuyết tật và các chiến lược phát triển có liên quan’. Thu thập các bài học từ việc thực hiện Hiệp ước Cấm mìn, Hiệp ước Bom, đạn chùm định rõ rằng hỗ trợ nạn nhân cần phải đảm bảo “tập trung, có thể đánh giá đo lường được, có sự phối hợp, và hướng tới kết quả cụ thể”<sup>10</sup>

#### **Bảng 11** | Các điều khoản về Hỗ trợ nạn nhân trong Hiệp ước Bom, đạn chùm

##### **Điều 5** | Hỗ trợ nạn nhân

1. Theo luật nhân quyền và luật nhân đạo quốc tế được áp dụng, mỗi Quốc gia thành viên có nạn nhân Bom, đạn chùm trong vùng lãnh thổ thuộc chủ quyền pháp lý của mình hoặc khu vực mình kiểm soát sẽ cung cấp các hỗ trợ, phù hợp về giới tính và tuổi tác, bao gồm chăm sóc y tế, hỗ trợ phục hồi chức năng và tâm lý, cũng như thúc đẩy sự hoà nhập xã hội và kinh tế. Mỗi Quốc gia thành viên cần nỗ lực thu thập các dữ liệu liên quan đáng tin cậy về các nạn nhân của bom, đạn chùm
2. Khi làm tròn các nghĩa vụ của mình theo đoạn 1 của Điều khoản này, các Quốc gia thành viên sẽ:
  - (a) Đánh giá các nhu cầu của các nạn nhân bom đạn chùm
  - (b) Phát triển, thực hiện và thi hành bất cứ các luật và chính sách quốc gia nào cần thiết
  - (c) Lập kế hoạch và ngân sách quốc gia, gồm cả các mốc thời gian, nhằm mục đích kết hợp các hoạt động này với các cơ chế và chính sách có sẵn của quốc gia về vấn đề khuyết tật, phát triển và nhân quyền, trong khi vẫn tôn trọng vai trò và sự đóng góp của các đơn vị tham gia có liên quan.
  - (d) Tiến hành các bước huy động các nguồn lực quốc gia và quốc tế
  - (e) Không phân biệt đối xử với nạn nhân và giữa các nạn nhân bom, đạn chùm, hoặc giữa nạn nhân bom, đạn chùm và những người mang thương tật hoặc khuyết tật do những nguyên nhân khác; sự khác biệt trong điều trị chỉ nên dựa trên các nhu cầu về y tế, phục hồi chức năng, tâm lý hoặc các nhu cầu kinh tế xã hội khác;
  - (f) Hội ý chặt chẽ với các nạn nhân và kêu gọi sự tham gia tích cực của nạn nhân bom, đạn chùm và các tổ chức đại diện cho họ
  - (g) Chỉ định một đầu mối liên lạc giữa chính phủ nhằm điều phối các vấn đề liên quan đến việc thực hiện Điều khoản này; và
  - (h) Phần đầu nhằm đưa các hướng dẫn và các kinh nghiệm thành công có liên quan trong các lĩnh vực chăm sóc y tế, phục hồi chức năng và hỗ trợ tâm lý, cũng như là hoà nhập kinh tế và xã hội

### HỖ TRỢ NẠN NHÂN

Trong một bài tham luận trình bày lại Hội thảo cấp vùng tại Cờ-rốt-chia về Hiệp ước Bom, đạn chùm từ ngày 21 đến 24 tháng 10 năm 2008, Handicap International tại Bỉ, Héc-ze-gô-vi-na và Bốt-ni-a đã tóm tắt lại các yêu cầu hỗ trợ nạn nhân Hiệp ước như sau:

- > Hỗ trợ y tế
- > Phục hồi chức năng
- > Hỗ trợ tâm lý
- > Hòa nhập xã hội
- > Hoà nhập về kinh tế, và
- > Thu thập dữ liệu liên quan

Tổ chức này kêu gọi việc tạo ra các đầu mối liên lạc cho công tác hỗ trợ nạn nhân, và cung cấp nguồn ngân sách cần thiết, là một phần của quá trình hỗ trợ nạn nhân.

Theo Điều 8, đoạn 2, của Nghị định thư V về Hiệp ước một số loại vũ khí thông thường, “mỗi đại diện Quốc gia thành viên phụ trách hoạt động hỗ trợ nạn nhân sẽ hỗ trợ chăm sóc phục hồi chức năng, hoà nhập kinh tế và xã hội cho các nạn nhân của mình, vật nổ sót lại sau chiến tranh”. Nghĩa vụ này tương tự nội dung chính áp dụng cho vấn đề mìn sát thương trong Hiệp ước cấm mìn sát thương. Năm 2008, Hội nghị lần hai của các Quốc gia thành viên Nghị định thư V quyết định thông qua Kế hoạch Hỗ trợ Nạn nhân, một công cụ chính trị nhằm khắc phục một cách hiệu quả và trên cơ sở tự nguyện các vấn đề của nạn nhân bom đạn vật nổ sót lại sau chiến tranh.<sup>11</sup>

### CÁC THÁCH THỨC VÀ BÀI HỌC: HỖ TRỢ NẠN NHÂN TRONG BỐI CẢNH CỦA HIỆP ƯỚC CẤM MÌN SÁT THƯƠNG

Hiệp ước Cấm mìn Sát thương là Hiệp ước giải trừ quân bị đa phương đầu tiên nhằm mục đích hỗ trợ nạn nhân, tiếp thu các bài học kinh nghiệm từ việc triển khai điều khoản hỗ trợ nạn nhân của Hiệp ước đó có thể hữu ích cho những người hoạt động trong lĩnh vực bom, đạn chùm.

Xem xét hoạt động hỗ trợ nạn nhân trong bối cảnh của Hiệp ước, các chuyên gia cũng xác nhận tầm quan trọng của chủ quyền quốc gia đối với hoạt động hỗ trợ nạn nhân, xây dựng năng lực nội tại, tính bền vững của các dịch vụ, và việc tiếp cận đúng hướng nhằm hỗ trợ nạn nhân và những người khuyết tật. Sự phối hợp và hợp tác giữa các bộ ngành nhà nước và các đơn vị hoạt động trong cùng lĩnh vực cũng như là sự tham gia của những người khuyết tật trong quá trình ra quyết định được nhìn nhận là các nhân tố chia khoá cho sự thành công của các hoạt động hỗ trợ nạn nhân. Các kiến nghị về xem xét các nguồn lực có sẵn – không quá tham vọng về các mục tiêu đạt được trong một khung thời gian có hạn – cũng được thực hiện trong bối cảnh của Hiệp ước cấm mìn sát thương.<sup>12</sup>



### HỖ TRỢ NẠN NHÂN

Dựa trên logic rằng trách nhiệm cuối cùng nhằm đáp ứng các quyền và nhu cầu của nạn nhân tại một quốc gia là tùy thuộc vào quốc gia đó, người ta đã đưa ra một cách tiếp cận gồm 10 bước phát triển năng lực quốc gia nhằm thực hiện quyền và nhu cầu của nạn nhân:

- > Các bộ ngành liên quan nắm được các nghĩa vụ của Hiệp ước. Có nhiều bộ ngành chưa biết rằng Quốc gia đã thông qua các nghĩa vụ trong một Hiệp ước liên quan đến vũ khí, trong đó có đề cập đến vấn đề chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, tái hoà nhập và nhân quyền
- > Thành lập một nhóm chuyên gia liên ngành, bao gồm cả nạn nhân sống sót và các tổ chức xã hội dân sự, nhằm quan sát quá trình
- > Phân công trách nhiệm tới các bộ ngành khác nhau theo chức năng từng bộ ngành
- > Tổ chức hội thảo quốc gia nhằm bắt đầu phân tích tình huống và lập các mục tiêu
- > Tiến hành phân tích tình hình, lập bản tóm tắt nội dung và địa điểm hoạt động của các đơn vị tổ chức liên quan, các chiến lược và kế hoạch đã được xây dựng trước đó. Nhiều Quốc gia có thể đã có các chiến lược tốt về chăm sóc sức khỏe và vấn đề khuyết tật. Điều chủ chốt là để tìm hiểu những gì có sẵn nhằm đảm bảo rằng các nhu cầu cụ thể của nạn nhân được xem xét.
- > Đánh giá báo cáo phân tích tình hình nhằm lên kế hoạch cải thiện tình hình trong tương lai
- > Hình thành các mục tiêu theo nguyên tắc SMART
- > Tổ chức cuộc hội thảo lần hai để lấy ý kiến đóng góp về việc phát triển kế hoạch quốc gia
- > Hoàn tất kế hoạch tổng thể, trên cơ sở xem xét các kế hoạch và ngân sách của các hoạt động của các bộ ngành hiện tại
- > Huy động nguồn lực, đảm bảo kết hợp vào quá trình vận động hỗ trợ phát triển khác<sup>13</sup>

Các kinh nghiệm thu thập được trong Hiệp ước Cấm mìn Sát thương có thể cung cấp cho những đơn vị làm việc trong Hiệp ước về một số loại vũ khí thông thường và Hiệp ước bom, đạn chùm phương pháp hoàn thành các nghĩa vụ đối với nạn nhân bom mìn còn sống sót – trong bối cảnh lớn hơn ở cấp quốc gia - về chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, hoà nhập và cơ cấu/hoạt động nhân quyền, mà không phân biệt, về nguyên nhân gây ra thương tật và khuyết tật.<sup>14</sup>

### GHI CHÚ

- <sup>1</sup> ICBL, Báo cáo Mìn 2008, Hướng tới một thế giới không có mìn, Hành động Bom mìn Ca-na-đa, Ốt-ta-oa, năm 2008, trang 39
- <sup>2</sup> ICRC, Vật nổ sót lại sau chiến tranh: Di sản chết chóc của xung đột vũ trang hiện đại, Ấn phẩm lần hai, tháng 7/2004, Giơ-ne-ơ, trang 9 .
- <sup>3</sup> ICBL, Báo cáo Mìn 2008, Hướng tới một thế giới không mìn, Cơ quan hành động Bom mìn Ca-na-đa, Ốt-ta-oa, năm 2008, trang 54 .
- <sup>4</sup> Trong ấn phẩm này, người sống sót được xem là một người bị thương nhưng không bị tử vong bởi bom, đạn con. Nạn nhân bao gồm những người đã chết bởi bom, đạn con, những người sống sót và những người khác bị ảnh hưởng do bom, đạn con nổ.
- <sup>5</sup> Xem, ví dụ, Cuốn Yellow Killer: Tác động của Bom, đạn chùm tại Séc-bia- Mông-te-ne-gờ-rô của tổ chức Hỗ trợ Nhân dân Na-uy, Ben-gờ-rát, năm 2007, trang 22.
- <sup>6</sup> Handicap International, Vòng tròn tác động: Dấu ấn chết chóc của Bom, đạn chùm với người dân và cộng đồng, Bờ-ru-xem, tháng 5/2007, trang 12.
- <sup>7</sup> Ibid, từ trang 12-13.
- <sup>8</sup> ICRC, Chăm sóc Nạn nhân mìn, Giơ-ne-ơ, năm 2004, trang 8
- <sup>9</sup> Để biết thêm thông tin xem cuốn tài liệu “Một Hướng dẫn về Hành động Mìn và Vật nổ sót lại sau chiến tranh”, GIICHD, Giơ-ne-ơ, tháng 4/2007, từ trang 117-131
- <sup>10</sup> Handicap International, Vòng tròn tác động: Dấu ấn chết chóc của Bom, đạn chùm với người dân và cộng đồng, op. cit., trang 12
- <sup>11</sup> ICBL, Báo cáo Mìn 2008, Hướng tới một thế giới không mìn, Cơ quan hành động Bom mìn Ca-na-đa, Ốt-ta-oa, năm 2008, trang 50 CBL,
- <sup>12</sup> Xem tài liệu cuối cùng của Hội nghị lần hai của các Quốc gia thành viên Nghị định thư V, tài liệu LHQ. CCW/P.V/CONF/2008/12, 23 /01/2009, Phụ lục IV, trang. 21.
- <sup>13</sup> Bộ phận Hỗ trợ Thực hiện Hiệp ước Cấm mìn, Một Tài liệu Hướng dẫn để Hiểu về Hỗ trợ Nạn nhân trong Bối cảnh của Hiệp ước cấm mìn sát thương, tháng 11/2008
- <sup>14</sup> Bộ phận Hỗ trợ thực hiện Hiệp ước cấm mìn sát thương, Sự phát triển của hoạt động Hỗ trợ Nạn nhân và các nhu cầu của Nạn nhân, Trình bày trong phiên họp của Nghị định thư V của Hiệp ước cấm mìn sát thương về vấn đề Hỗ trợ Nạn nhân, Giơ-ne-ơ, 23/04/2009 bởi Sheree Bailey



QUẢN LÝ THÔNG TIN

Chương này bàn về các nhu cầu về thông tin nhằm phục vụ hoạt động rà phá tàn tích bom, đạn chùm, đặc biệt là vật nổ còn sót lại, cũng như việc lưu trữ, phân tích và sử dụng dữ liệu liên quan đến bom, đạn chùm. Quản lý thông tin hiệu quả là một trong các yếu tố then chốt để đạt được thành công trong công tác khắc phục mối đe dọa của bom, đạn chùm. Chương này bắt đầu xem xét “chu trình” của thông tin, bao gồm dữ liệu cần được ghi chép và các hoạt động cần thiết nhằm biến dữ liệu thành thông tin, đặc biệt là quá trình trao đổi, lưu trữ, phân tích và sử dụng thông tin.

CHU TRÌNH QUẢN LÝ THÔNG TIN

Bước đầu tiên trong quá trình quản lý thông tin là thu thập dữ liệu cần thiết (hoặc nhận từ những đơn vị khác, như là các bên sử dụng bom, đạn chùm). Một khi dữ liệu cần thiết đã được thu thập hoặc tiếp nhận, việc chuyển dữ liệu thành thông tin yêu cầu dữ liệu phải được lưu trữ, phân tích, chia sẻ, và trên hết, là được sử dụng. Hình 9 minh họa chu trình của hoạt động quản lý thông tin.

Hình 9 | Chu trình Quản lý Thông tin



Để thành công, chu trình này yêu cầu một cách tiếp cận có hệ thống đối với dữ liệu và chất lượng dữ liệu. Để hiểu nhu cầu quan trọng hơn hết về chất lượng dữ liệu, bất kỳ lỗi kỹ thuật nào mắc phải ở bất cứ giai đoạn nào - đặc biệt là khi thu thập, lưu trữ và phân tích - có thể gây nguy hiểm đến độ tin cậy của dữ liệu và do đó là ảnh hưởng đến việc sử dụng dữ liệu. Trong rất nhiều trường hợp, các hệ thống quản lý thông tin thường xuyên không làm việc hiệu quả, vì những người tham gia vào quá trình này không được đào tạo đúng và bài bản, thiếu kỹ luật và hiểu biết về tầm quan trọng then chốt của sự chính xác của dữ liệu.

### QUẢN LÝ THÔNG TIN

#### CÁC NHU CẦU GHI CHÉP DỮ LIỆU

Việc cung cấp dữ liệu từ người sử dụng về chủng loại và số lượng của bom, đạn chùm được sử dụng và các mục tiêu tấn công của chúng hỗ trợ rất nhiều cho hoạt động rà phá bom, đạn con chưa nổ. Những khó khăn trong việc cung cấp dữ liệu sẽ được thảo luận tóm tắt dưới đây, nhưng điều kiện tiên quyết cho việc trao đổi dữ liệu là trước hết dữ liệu cần được ghi chép, theo một định dạng cho phép việc chia sẻ dữ liệu với các bên liên quan.

Phụ lục kỹ thuật không ràng buộc pháp lý của Nghị định thư V nêu ra một số loại dữ liệu chi tiết hơn cần được ghi chép nhằm mục đích tạo điều kiện thuận lợi cho các nỗ lực rà phá trong tương lai. Liên quan đến bom, đạn con chưa nổ, một Quốc gia cần ghi chép các thông tin sau:

- > Vị trí của các khu vực mục tiêu tấn công
- > Số lượng ước tính bom, đạn chùm được sử dụng trong các khu vực
- > Chủng loại và tính chất của các loại bom, đạn chùm sử dụng trong khu vực, bao gồm thông tin kỹ thuật liên quan đến hoạt động rà phá, và
- > Vị trí chung của các loại bom, đạn con chưa nổ đã được xác định hoặc nghi ngờ<sup>1</sup>

Khi một Quốc gia thực hiện trách nhiệm bãi bỏ bom, đạn chùm trong quá trình hoạt động, quốc gia này cần cố gắng bố trí an toàn và đảm bảo an ninh cho các vũ khí này, đồng thời ghi chép thông tin về vị trí của chúng: số lượng ước tính tại mỗi địa điểm cụ thể và chủng loại các loại bom, đạn chùm bị bãi bỏ tại mỗi một địa điểm cụ thể.

Không có một định dạng nào được thống nhất trên toàn bộ phạm vi quốc tế về việc ghi chép dữ liệu này. Điều quan trọng là việc ghi chép phải vừa rõ ràng, vừa chính xác - nếu có thể - với các tọa độ định vị vệ tinh GPS của các điểm mục tiêu. Có thể bom, đạn con không rơi xuống các điểm tọa độ này, nhưng các tọa độ này sẽ là điểm bắt đầu nhằm tiến hành điều tra các khu vực bị ô nhiễm. Tương tự, trong trường hợp một Quốc gia đã ghi chép thông tin liên quan đến việc sử dụng bom, đạn chùm của mình, thì những dữ liệu này cần được lưu trữ theo cách cho phép việc xử lý và cung cấp dữ liệu.

### QUẢN LÝ THÔNG TIN

#### CUNG CẤP DỮ LIỆU

Việc phát hành hay trao đổi dữ liệu về việc sử dụng Bom, đạn chùm là một vấn đề gây tranh cãi trong một vài cuộc xung đột vũ trang trong thập kỷ qua, nhưng hiện tại vấn đề này được yêu cầu trong Hiệp ước quốc tế. Hiệp ước Bom, đạn chùm yêu cầu tất cả các Quốc gia thành viên báo cáo hàng năm những nội dung sau:

- > Các tính năng kỹ thuật, nguyên lý hoạt động của mỗi loại Bom, đạn chùm do mỗi Quốc gia sản xuất trước khi trở thành thành viên của Hiệp ước, “các loại thông tin như vậy có thể tạo điều kiện cho việc nhận dạng và rà phá các loại bom, đạn chùm”
- > Thông tin cần ít nhất bao gồm, kích thước, cơ chế ngòi nổ, lượng thuốc nổ, kim loại chứa bên trong, ảnh mẫu và các thông tin khác mà có thể tạo điều kiện cho việc rà phá tàn tích bom, đạn chùm.<sup>2</sup>

Hiệp ước cũng cung cấp một điều khoản mang tính sáng kiến đổi mới áp dụng trong các trường hợp bom, đạn chùm đã được sử dụng hoặc bãi bỏ bởi một Quốc gia trước khi quốc gia này trở thành thành viên của Hiệp ước và số bom đạn chùm này đã trở thành bom đạn vật nổ sót lại sau chiến tranh hiện đang nằm trong lãnh thổ thuộc chủ quyền pháp lý hoặc vùng lãnh thổ kiểm soát của một Quốc gia thành viên khác. Trong những trường hợp như vậy, Quốc gia “sử dụng” được khuyến khích hỗ trợ Quốc gia thành viên bị ảnh hưởng, các thông tin “có sẵn”, bao gồm:

- > Chủng loại và số lượng của Bom, đạn chùm được sử dụng
- > Vị trí chính xác của các đợt tấn công bom, đạn chùm, và
- > Các khu vực đã được xác định là bị ô nhiễm bom, đạn chùm<sup>3</sup>

Nghị định thư V Hiệp ước về một số loại vũ khí thông thường đưa ra một nghĩa vụ điều kiện nhằm chia sẻ dữ liệu liên quan, phụ thuộc vào các mối quan tâm an ninh chính đáng của người sử dụng.<sup>4</sup> Theo nghị định thư, thông tin liên quan có thể được cung cấp cho bên (hoặc các bên) đang kiểm soát vùng lãnh thổ bị ảnh hưởng và các bên khác đang tham gia hoạt động rà phá hoặc hoạt động giáo dục phòng tránh rủi ro tại các khu vực bị ảnh hưởng. Nếu Quốc gia đã sử dụng bom, đạn chùm không muốn cung cấp trực tiếp các dữ liệu liên quan cho bên đang kiểm soát các khu vực bị ảnh hưởng, quốc gia này có thể sử dụng các chế tài quốc tế hoặc trong nước về việc cung cấp thông tin, như là thông qua Cơ quan Hành động mìn Liên Hợp quốc, và các cơ quan chuyên môn khác.

Theo Phụ lục Kỹ thuật Nghị định thư V Hiệp ước về một số loại vũ khí thông thường, thông tin cần được công bố “càng sớm càng tốt, trên cơ sở xem xét các hoạt động quân sự hoặc nhân đạo đang được tiến hành trong các khu vực bị ảnh hưởng, các thông tin có sẵn và độ tin cậy của thông tin và các vấn đề an ninh có liên quan.”<sup>5</sup>

Việc thu thập và sử dụng dữ liệu về tàn tích bom, đạn chùm có ý nghĩa quan trọng cho thấy mức độ ô nhiễm đòi hỏi phải thực hiện các hoạt động phát triển và nhân đạo sau

### QUẢN LÝ THÔNG TIN

xung đột. Hơn thế, dữ liệu này cần được chia sẻ một cách có hệ thống với các cơ quan tổ chức hoạt động trong lĩnh vực phát triển, tái thiết và cứu trợ.

#### LƯU TRỮ DỮ LIỆU

Khi bên có ý định triển khai rà phá các khu vực bị ô nhiễm đang sở hữu dữ liệu cần thiết, đơn vị này phải lưu trữ dữ liệu một cách an toàn. Điều then chốt là tất cả các dữ liệu có sẵn được nhập đều đặn vào một cơ sở dữ liệu trung tâm duy nhất, và được chia sẻ cho tất cả các bên có quan tâm. Cơ sở dữ liệu này cần bao gồm tất cả dữ liệu liên quan đến các loại bom, đạn chùm thu thập được ở tất cả các cấp của toàn bộ khu vực đang tiến hành hoạt động khắc phục. Việc hình thành và cập nhật thường xuyên và phổ biến bộ dữ liệu trung tâm duy nhất này tạo cơ hội cho tất cả các bên liên quan hoạt động trong lĩnh vực khắc phục hậu quả bom, đạn chùm cùng làm việc trên một bức tranh chung mô tả cả mối nguy hiểm lẫn tiến độ hoạt động khắc phục hậu quả.

#### Hệ thống thông tin Quản lý Khắc phục Bom mìn

Trung tâm Rà phá Bom mìn Nhân đạo Giơ-ne-vơ đã hỗ trợ việc phát triển và triển khai Hệ thống Quản lý thông tin Khắc phục Bom mìn (IMSMA). Hệ thống này hiện đang được cài đặt tại 50 chương trình khắc phục bom mìn trên thế giới.<sup>6</sup>

Dựa trên các yêu cầu của người sử dụng ở thực địa, hệ thống được thường xuyên điều chỉnh và nâng cấp kể từ khi nó mới được phát hành vào mùa hè năm 1999 và đã trở thành một tiêu chuẩn áp dụng thực tế trong quản lý thông tin khắc phục bom mìn. Hệ thống được kiểm nghiệm thực địa ở Kô-sô-vô, nơi sử dụng bom, đạn chùm phổ biến, và đã chứng minh năng lực của mình bắt đầu từ khả năng lưu trữ, thao tác trên các dữ liệu cần thiết.

Phiên bản mới nhất của phần mềm IMSMA đã được thiết kế lại hoàn toàn. Hệ thống mới này kết hợp một Hệ thống Thông tin Địa lý với đầy đủ các thuộc tính gắn với một cơ sở dữ liệu mạnh nhằm tạo ra một công cụ quản lý thông tin để sử dụng và dễ bảo quản. Việc đổi mới đáng chú ý nhất trong phiên bản gần nhất của IMSMA là việc kết hợp hệ thống chỉ dẫn trên bản đồ đã cải thiện một cách đáng kể cả các hoạt động nhập và phục hồi dữ liệu.

GICHD quản lý việc cung cấp hệ thống này. Hệ thống được cung cấp miễn phí tới các quốc gia bị ảnh hưởng và chính phủ của các nước đang tham gia tích cực vào hoạt động gìn giữ hoà bình và các hoạt động hỗ trợ công tác khắc phục bom mìn.

Trên thực tiễn, IMSMA có thể được sử dụng để:

- > Lập kế hoạch, quản lý, báo cáo và lập bản đồ các hoạt động rà phá bom, đạn chùm

### QUẢN LÝ THÔNG TIN

- > Lập kế hoạch, quản lý và báo cáo các hoạt động giáo dục phòng tránh rủi ro;
- > Ghi chép, báo cáo và lập bản đồ thông tin về các nhu cầu hỗ trợ của nạn nhân bom, đạn chùm và
- > Ghi chép, báo cáo, và lập bản đồ các thông tin kinh tế xã hội .

Một mẫu Thu thập Dữ liệu Ô nhiễm (Hazard) chung hiện đang được sử dụng, gồm chức năng ghi chép các chủng loại bom, đạn chùm khác nhau với trên 5000 chủng loại vật nổ. Một mẫu thu thập dữ liệu ô nhiễm dành cho bom, đạn chùm có thể được phát triển dễ dàng với sự hỗ trợ của GICHD hoặc bởi những người sử dụng hệ thống độc lập, với dữ liệu thu thập được, dựa trên các yêu cầu do những người sử dụng hệ thống này tại thực địa cung cấp.

Theo một chuyên gia về vũ khí, một phần mềm thay thế cho IMSMA cho công việc cụ thể này là chương trình EOD Frontline (xem Hình 12), có thể sử dụng dễ dàng hơn và đào tạo nhanh hơn cho mọi người.<sup>7</sup>

#### **Bảng 12 | Phần mềm EOD Frontline \***

EOD Frontline là một trình ứng dụng phần mềm quản lý rủi ro của hoạt động rà phá vật nổ. Hệ thống này được thiết kế nhằm hỗ trợ những người thực hiện hoạt động rà phá vật nổ quản lý hoạt động này, bằng cách cung cấp các thông tin chính xác thời gian thực tế. Hệ thống này có thể được sử dụng nhằm hỗ trợ việc lên kế hoạch hoạt động khẩn cấp của các tổ chức quân đội lẫn dân sự. Hệ thống được phát triển bởi một công ty của Anh có tên là Bờ-run Niu-tơn.

EOD Frontline có khả năng ghi chép các khu vực nguy hiểm (vật nổ sót lại sau chiến tranh và mìn) và kết quả điều tra khu vực ô nhiễm. Hệ thống này gồm một cơ sở dữ liệu với các chi tiết về khu vực nguy hiểm, tạo một danh sách các khu vực ô nhiễm có sẵn cho người thao tác để tạo, biên tập và vẽ hoặc xoá các khu vực nguy hiểm. Hệ thống có thể ghi chép dữ liệu về các hạng mục vật nổ tìm thấy trong khu vực nguy hiểm.

EOD Frontline đang được các cơ quan tổ chức quốc phòng, các lực lượng vũ trang và các đơn vị pháp lý ở một vài quốc gia và các tổ chức quốc tế sử dụng. Hệ thống được sử dụng trong các hoạt động ở các khu vực, như Áp-ga-nít-tăng, Bốt-nia, và Héc-zen-gô-vi-na, Đan mạch, I-rắc, Kô-sô-vô và Vương quốc Anh.

\* Nguồn: [www.bnl-cbrn.co.uk/Downloads/EOD-CBRN/EODF.pdf](http://www.bnl-cbrn.co.uk/Downloads/EOD-CBRN/EODF.pdf)



### QUẢN LÝ THÔNG TIN

#### NHẬP VÀ PHÂN TÍCH DỮ LIỆU

Trong giai đoạn nhập dữ liệu vào hệ thống quản lý thông tin, không thể tránh khỏi việc xảy ra các lỗi. Điều này cho thấy sự cần thiết phải theo dõi quá trình nhập dữ liệu và kết quả cơ sở dữ liệu tổng hợp nhằm giảm thiểu các lỗi này. Dữ liệu điểm tấn công (point target data) bom, đạn chùm có thể được nhập vào cơ sở dữ liệu một cách chính xác, nhưng sau đó các hoạt động điều tra tiếp theo có thể nhận dạng dữ liệu tấn công thực tế tại các toạ độ khác. Điều này dẫn đến việc trùng lặp (dublication) của các khu vực nghi ngờ ô nhiễm và đưa đến việc sử dụng không hiệu quả các nguồn lực (assets) rà phá. Hoạt động kiểm tra chéo định kỳ giữa dữ liệu về các mục tiêu tấn công và dữ liệu các khu vực bị tấn công thực tế có thể tiết kiệm được nhiều thời gian và nguồn lực.

Tương tự, giai đoạn nhập dữ liệu cũng là một cơ hội quý giá nhằm kiểm tra độ chính xác của dữ liệu đã được cung cấp. Có thể có lỗi trong quá trình ghi chép hoặc phát hiện trùng lặp (duplication) các khu vực nghi ngờ ô nhiễm do kết quả của một hay nhiều cuộc điều tra được thực hiện. Ví dụ, nếu cuộc điều tra trên một vài địa phương bị ảnh hưởng nhận dạng nhiều khu vực bị tấn công nằm gần nhau, cần phải cố gắng để xác minh liệu thực tế có phải các địa phương này đều nằm trong phạm vi của chỉ một đợt tấn công đơn lẻ. Hoạt động này có thể hỗ trợ tiết kiệm thời gian và nguồn lực.

#### CHÚ GIẢI

- <sup>1</sup> Việc xác minh và ghi chép mức độ rủi ro có thể chấp nhận được đối với vấn đề ô nhiễm chủ yếu ý nghĩa quan trọng trong việc lập các kế hoạch rà phá. Cộng đồng chịu ảnh hưởng bom đạn sẽ đưa ra mức độ rủi ro này
- <sup>2</sup> Điều 7, đoạn 1(c), Hiệp ước Bom, đạn chùm
- <sup>3</sup> Điều 4, đoạn 4, Hiệp ước Bom, đạn chùm
- <sup>4</sup> Xem điều 4, Nghị định thư V, Hiệp ước về một số loại vũ khí thông thường.
- <sup>5</sup> Phụ lục kỹ thuật, Điều 1, Nghị định thư V, Hiệp ước về một số loại vũ khí thông thường
- <sup>6</sup> Xem trang web [www.gichd.org/operational-assistance-research/information-management/imsma/overview](http://www.gichd.org/operational-assistance-research/information-management/imsma/overview)
- <sup>7</sup> E-mail của A - đờ -rian Win-kin-sơn, Giám đốc, SEESAC, Ben-gơ-rat, ngày 17.07/2007

Bô-ri Vê-ra, “Nghiên cứu: Tổng quan về các Định nghĩa và Mô tả Bom, đạn chùm và Bom, đạn chùm”, GICHD, không để ngày.

Bô-ri Jôn, “The ‘long year’: Các nỗ lực Quốc tế nổi trội nhằm Khắc phục các Tác động Nhân đạo của Bom, đạn chùm, năm 2006-2007”, *Niên giám Quốc tế về Luật nhân đạo*, , Cuốn thứ 10 (2007), Nhà xuất bản TMC, Cam-bờ-rích/Am-téc-đam, trang từ 251 đến 275.

Cây, Rô-sy, A. Lâu-sơn và A. Se-rip, *Bom, đạn chùm ở An-ba-I và Lào: Tác động Kinh tế Xã hội*, UNDIR, Giơ-ne-vo, 2006.

GICHD, *Giáo dục phòng tránh rủi ro Mìn và Vật nổ sót lại sau chiến tranh - Một Tài liệu Hướng dẫn Quản lý Dự án*, GICHD, Giơ-ne-vo, Tháng 11/2008

GICHD, *Tài liệu hướng dẫn Hành động Khắc phục mìn và Vật nổ sót lại sau chiến tranh*, Giơ-ne-vo, tháng 4/2007 GICHD, “Bom, đạn con và Bom bi – Các quy trình An toàn (RSP)”, Ghi chú của GICHD, Phiên bản 1.0, Giơ-ne-vo, năm 2002, có thể truy cập từ trang web [www.gichd.org/fileadmin/pdf/EOD/Advisory\\_notes/CBU\\_RSP.pdf](http://www.gichd.org/fileadmin/pdf/EOD/Advisory_notes/CBU_RSP.pdf).

Handicap International, *Vòng tròn Tác động: Dấu ấn Chết chóc của Bom, đạn chùm với Người dân và Cộng đồng, Bờ-ru-xen, tháng 5/2007*

Handicap International, *Dấu ấn Chết chóc: Tác động toàn cầu với với con người của Bom, đạn chùm, Báo cáo sơ bộ, Bờ-ru-xen, tháng 11/2006*

“Bản ghi nhớ Tổ chức Theo dõi Nhân quyền cho Đại biểu Hiệp ước về Bom, đạn chùm: Tổng quan Toàn cầu về bom, đạn con, Chuẩn bị cho Hiệp ước về các loại vũ khí thông thường (CCW) Nhóm Các chuyên gia Chính phủ về vật nổ sót lại sau chiến tranh (ERW), từ ngày 21-24 tháng 5/2002”, Tổ chức Theo dõi Nhân quyền, Oa-sing-tơn DC, 2002.

Tổ chức Theo dõi Nhân quyền, *Tổng quan toàn cầu về việc sử dụng, sản xuất, tàng trữ và vận chuyển bom, đạn chùm, Oa-sing-tơn DC, tháng 3/2006*.

IMAS 04.10: Chú giải các thuật ngữ hành động mìn, các khái niệm và từ viết tắt, Tái bản lần 1, ngày 1/1/2003, có thể truy cập ở trang web [www.mineactionstandards.org](http://www.mineactionstandards.org).

IMAS 08.40. “Đánh dấu mối nguy hiểm mìn và vật nổ”, Tái bản lần 1, ngày 1/1/2003, có thể truy cập từ trang web [www.mineactionstandards.org](http://www.mineactionstandards.org).

IMAS 09.11: Rà phá Khu vực Chiến sự (BAC), Xuất bản lần 1, ngày 1/9/2007, có thể truy cập tại trang web [www.mineactionstandards.org](http://www.mineactionstandards.org).

IMAS 09.30: “Rà phá Vật nổ”, Xuất bản lần 1, ngày 1/10/2001 (kết hợp các hiệu đính số 1 và số 2), có thể truy cập từ trang web [www.mineactionstandards.org](http://www.mineactionstandards.org).

Phong trào Quốc tế về cấm mìn, *Báo cáo Theo dõi Mìn năm 2006: Hướng về một Thế giới không mìn*, Tổ chức Mine Action Canada, Ốt-ta-oa, 2006, có thể truy cập ở trang web: [www.icbl.org/lm](http://www.icbl.org/lm).

Trang thông tin, Ủy ban Chữ thập đỏ Quốc tế: “Hiệp ước Bom, đạn chùm”, Giơ-ne-vo, Tháng 11/2008, có thể truy cập từ trang web: [www.icrc.org/Web/eng/siteeng0.nsf/htmlall/cluster-munitions-factsheet-301108/\\$File/CCM-cluster-munitions-ENG.pdf](http://www.icrc.org/Web/eng/siteeng0.nsf/htmlall/cluster-munitions-factsheet-301108/$File/CCM-cluster-munitions-ENG.pdf)

## THƯ MỤC TÀI LIỆU CHỌN LỌC

Ủy ban Chữ thập đỏ Quốc tế, *Vật nổ sót lại sau chiến tranh: Bom, đạn chùm và mìn ở Kô-sô-vô*, UBCTĐQT, Bản sửa đổi, Giơ-ne-vơ, tháng 6/2001

Ủy ban Chữ thập đỏ Quốc tế, *Chăm sóc Nạn nhân mìn*, Giơ-ne-vơ, 2004 .

Ủy ban Chữ thập đỏ Quốc tế, “Cuộc họp Chuyên gia: Các thách thức về Nhân đạo, Quân sự, Kỹ thuật và Pháp lý của Bom, đạn chùm, Mìn-tơ-rơ, Thủy sừ, ngày 18 đến 20 tháng 4/2007”, UBCTĐQT, Giơ-ne-vơ, tháng 5/2007

Hành động Mìn, *Mối hại có thể dự đoán, việc sử dụng và tác động của Bom, đạn chùm tại Li-băng: 2006*, LMA, Luân-đôn, tháng 9/2006

Hành động mìn, *Bảo vệ Dân thường khỏi Vật nổ sót lại sau chiến tranh, Một tài liệu Hướng dẫn Cung cấp Cảnh báo nằm trong Nghị định thư V, Hiệp ước về các loại vũ khí thông thường*, LMA, Luân đôn, 2004

TLH Mác-Cô Mác, M-tha-ru, P.B và Phin-lan. S, “Báo cáo về các Phản ứng của các ‘Quốc gia thành viên’ đối với Phiếu điều tra, Luật nhân đạo Quốc tế và Vật nổ sót lại sau chiến tranh”, Trung tâm Châu á Thái bình dương về Luật Quân sự và Trường đại học Luật Men-bơn, Ốt-trây-li-a, tháng 3/2006

TLH Mác-Cô Mác, M-tha-ru, P.B, “Thiệt hại Dân thường Dự kiến và Proportionality Equation”, Trng tâm Châu á Thái bình dương về Luật Quân sự và Trường đại học Luật Men-bơn, Ốt-trây-li-a, tháng 11/2006

Quỹ Hỗ trợ Nhân dân Na-uy, *Cái chết Màu vàng, Tác động của Bom, đạn chùm ở Séc-bia và Môn-te-ne-gô-rô*, NPA, Ben-gờ-rát, 2007

Pờ-rô-kốt, E-ric, *Công nghệ tàn sát*, Zed Books, Luân đôn, 1995

Prokosch, Eric, *The Technology of Killing*, Zed Books, London, 1995.

TMA 09.30/06: *Rà phá Bom, đạn chùm dựa trên kinh nghiệm ở Li-băng*, Ghi chú kỹ thuật về Hành động Mìn, Biên bản 1.0, 1 tháng 1/2008, có thể truy cập tại trang web [www.mineactionstandards.org/tnma\\_list.htm](http://www.mineactionstandards.org/tnma_list.htm).

Liên hợp quốc, “Tài liệu Tổng kết, Hội nghị lần thứ hai của các Quốc gia thành viên Nghị định thư V”, *UN doc. CCW/P.V/CONF/2008/12*, 23/1/2009

Viện nghiên cứu Giải trừ Quân bị Liên Hợp quốc, *Diễn đàn Giải trừ quân bị; Bom, đạn chùm*, Số 4, 2006, có thể truy cập tại trang web: [www.unidir.org/bdd/fiche-periodique.php?ref\\_periodique=1020-7287-2006-4-en](http://www.unidir.org/bdd/fiche-periodique.php?ref_periodique=1020-7287-2006-4-en).

Bộ quốc phòng Vương Quốc Anh, *Kô-sô-vô, Các bài học từ Khủng hoảng*, Luân đôn, năm 2000

Bộ Quốc phòng Hoa kỳ, *Kô-sô-vô/ Lực lượng Đồng Minh Chiến dịch- Báo cáo Hành động-Báo cáo Quốc hội*, Oa-sing-ton DC, 31/1/2000

## CHÚ GIẢI CÁC TỪ VIẾT TẮT VÀ TỪ GHÉP

<b>AXO</b>	Vật nổ bị bãi bỏ	<b>MLRS</b>	Dàn phóng rocket
<b>BAC</b>	Rà phá tại khu vực chiến sự	<b>MRE</b>	Giáo dục phòng tránh rủi ro bom mìn
<b>CBU</b>	Bom chùm	<b>NGO</b>	Tổ chức phi chính phủ
<b>CCW</b>	Hiệp ước về một số loại vũ khí thông thường (1980)	<b>RSP</b>	Quy trình An toàn
<b>CEM</b>	Bom, đạn chùm đa năng	<b>SD</b>	Tự huỷ
<b>CLO</b>	Cán bộ liên lạc cộng đồng	<b>SFW</b>	Bom, đạn chùm lắp ngòi nổ cắm biển
<b>CMC</b>	Liên minh Bom, đạn chùm	<b>SHA</b>	Khu vực nghi ngờ ô nhiễm
<b>DPICM</b>	Bom, đạn thông thường được cải tiến với chức năng kép	<b>UK</b>	Vương quốc Anh
<b>EOD</b>	Rà phá vật nổ	<b>UN</b>	Liên hợp quốc
<b>ERW</b>	Vật nổ sót lại sau chiến tranh	<b>UNIDIR</b>	Viện Nghiên cứu Giải trừ quân bị LHQ
<b>GICHD</b>	Trung tâm Quốc tế Rà phá Bom mìn Nhân đạo Giơ-ne-vơ	<b>UNMAS</b>	Cơ quan Hành động khắc phục Mìn LHQ
<b>GIS</b>	Thông tin địa lý	<b>USA</b>	Hợp chúng quốc Hoa Kỳ
<b>GPS</b>	Hệ thống định vị toàn cầu	<b>UXO</b>	Vật nổ
<b>HEAT</b>	Đạn lõm		
<b>ICRC</b>	Ủy ban Chữ thập đỏ Quốc tế		
<b>IMAS</b>	Tiêu chuẩn Hành động Mìn Quốc tế		
<b>IMSMA</b>	Hệ thống Quản lý Thông tin Hành động khắc phục Mìn		
<b>Laos</b>	Cộng hoà Dân chủ Lào		



### PHỤ LỤC 1 | HIỆP ƯỚC VỀ BOM, ĐẠN CHÙM

**30 THÁNG 5 NĂM 2008**

**HỘI NGHỊ NGOẠI GIAO VỀ VIỆC THÔNG QUA MỘT HIỆP ƯỚC VỀ BOM, ĐẠN CHÙM ĐUP-LIN, 19 ĐẾN 30 THÁNG 5 NĂM 2008**

**CHIỆP ƯỚC VỀ BOM, ĐẠN CHÙM**

Các Quốc gia thành viên của Hiệp ước này,

**Rất quan ngại** về việc thường dân tiếp tục phải gánh chịu những thiệt hại của xung đột vũ trang,

**Quyết tâm chấm dứt** những đau khổ và thương vong do bom, đạn chùm gây ra vào thời điểm chúng được sử dụng, khi chúng không hoạt động như dự định và khi chúng bị bỏ lại,

**Lo ngại rằng** bom, đạn chùm còn sót lại giết hại hoặc làm bị thương dân thường, bao gồm phụ nữ và trẻ em, cản trở phát triển kinh tế và xã hội, bao gồm cả thiệt hại về sinh kế, ngăn cản hoạt động tái thiết và phục hồi chức năng sau xung đột, trì hoãn hoặc cản trở việc hồi hương người tị nạn và người dân phải bỏ đất đai phiêu tán, có thể gây ra tác động xấu tới các nỗ lực của quốc gia và quốc tế nhằm gìn giữ hoà bình và hỗ trợ nhân đạo, và đưa đến các hậu quả nghiêm trọng khác có thể kéo dài trong nhiều năm sau khi chúng được sử dụng,

**Rất lo ngại** về mối nguy hiểm từ các kho tàng trữ bom, đạn chùm lớn do các quốc gia giữ lại nhằm sử dụng và kiên quyết đảm bảo phá huỷ nhanh gọn chúng,

**Tin tưởng** sự cần thiết phải đóng góp tích cực một cách đồng bộ, hiệu quả nhằm giải quyết thách thức của hoạt động dỡ bỏ vật nổ còn sót lại trên khắp thế giới, và đảm bảo phá huỷ chúng,

**Đồng thời quyết tâm** đảm bảo thực hiện đầy đủ các quyền của tất cả nạn nhân bom, đạn chùm và công nhận phẩm giá của họ,

**Kiên quyết** làm hết sức nhằm hỗ trợ cho các nạn nhân bom, đạn chùm, bao gồm chăm sóc y tế, hỗ trợ phục hồi chức năng và tâm lý, cũng như là thúc đẩy sự hoà nhập của họ trong đời sống kinh tế và xã hội

**Nhìn nhận** nhu cầu được hỗ trợ, phù hợp với tuổi tác và giới tính, của các nạn nhân bom, đạn chùm và đáp ứng các nhu cầu đặc biệt của các nhóm dễ bị ảnh hưởng,

**Luôn ghi nhớ** Công ước về Quyền của Người khuyết tật, theo đó, *cùng với những công cụ khác*, đòi hỏi các Quốc gia thành viên của Hiệp ước đảm bảo thực hiện và thúc đẩy việc thực hiện đầy đủ tất cả các quyền con người và tự do cơ bản của tất cả những người khuyết tật, không phân biệt loại hình khuyết tật,

## PHỤ LỤC

### PHỤ LỤC 1 | HIỆP ƯỚC VỀ BOM, ĐẠN CHÙM

**Quan tâm đến** nhu cầu điều phối phù hợp các nỗ lực được trong các lĩnh vực khác nhau nhằm đáp ứng quyền và nhu cầu của nạn nhân các loại vũ khí khác nhau, và quyết tâm không phân biệt giữa nạn nhân của các loại vũ khí khác nhau

**Tái xác nhận rằng** ngay cả khi không được đề cập trong Hiệp ước này hoặc trong các thoả thuận quốc tế khác, dân thường và những người tham chiến vẫn được bảo vệ theo các nguyên tắc của luật quốc tế, các phong tục tập quán, từ các nguyên tắc của nhân loại, và từ tiếng gọi của lương tri

**Đồng thời kiên quyết** rằng các nhóm vũ trang không thuộc lực lượng vũ trang quốc gia, trong bất cứ trường hợp nào sẽ không được phép tham gia vào bất cứ hoạt động nào bị cấm thực hiện bởi Quốc gia thành viên của Hiệp ước này,

**Hoan nghênh** sự ủng hộ rộng rãi của quốc tế đối với các quy chuẩn quốc tế cấm mìn sát thương, nằm trong Hiệp ước năm 1997 về việc Cấm sử dụng, tàng trữ, sản xuất và vận chuyển mìn sát thương và về việc phá huỷ chúng,

**Hoan nghênh** việc thông qua Nghị định thư về vật nổ sót lại sau chiến tranh, phụ lục của Hiệp ước về việc cấm và hạn chế việc sử dụng một số loại vũ khí thông thường, có thể có gây ra thương tổn nghiêm trọng hoặc có tác động không thể lường trước, có hiệu lực từ ngày 12/11/2006, đồng thời mong muốn tăng cường bảo vệ dân thường trước các tác động của bom, đạn chùm sót lại tại các môi trường vừa trải qua xung đột,

**Luôn ghi nhớ** Nghị quyết Hội đồng An ninh LHQ 1325 về Phụ nữ, Hoà bình và An ninh và Nghị quyết Hội đồng An ninh 1612 về trẻ em trong xung đột vũ trang,

**Hoan nghênh** các bước tiếp theo, được thực hiện trong nước, trong khu vực, và trên toàn cầu trong những năm gần đây nhằm cấm, hạn chế và đình chỉ việc sử dụng, tàng trữ, sản xuất và vận chuyển bom, đạn chùm

**Nhấn mạnh** vai trò của lương tri quần chúng nhằm tuyên truyền các nguyên tắc của nhân loại tạo tiếng gọi toàn cầu nhằm chấm dứt đau khổ cho dân thường do bom, đạn chùm gây ra và ghi nhận những nỗ lực đạt được điều đó của LHQ, UBCTĐQT, Liên minh Bom chùm và đồng đảo các tổ chức phi chính phủ trên thế giới,

**Tái xác nhận** Tuyên ngôn Hội nghị Ôt-xơ-lô về Bom, đạn chùm, theo đó, *cùng với những công cụ khác*, Các Quốc gia nhìn nhận các hậu quả trầm trọng do bom, đạn chùm gây ra và mỗi quốc gia cam kết nhằm hoàn thành một công cụ ràng buộc pháp lý vào năm 2008, cấm việc sử dụng, sản xuất, vận chuyển và tàng trữ bom, đạn chùm, loại vũ khí gây tổn hại không thể chấp nhận được cho dân thường, đồng thời hình thành một cơ chế hợp tác và hỗ trợ nhằm

PHỤ LỤC 1 | HIỆP ƯỚC VỀ BOM, ĐẠN CHÙM

đảm bảo việc cung cấp thích đáng các dịch vụ chăm sóc và phục hồi chức năng cho nạn nhân, rà phá các khu vực ô nhiễm, giáo dục giảm trừ rủi ro và phá hủy các kho vũ khí.

**Nhấn mạnh** mong muốn thu hút sự gia nhập của tất cả các quốc gia vào Hiệp ước này, và quyết tâm tích cực đẩy mạnh việc phổ quát và thực hiện đầy đủ Hiệp ước này,

**Đặt mình** dựa trên các nguyên tắc và luật lệ của luật quốc tế, đặc biệt là nguyên tắc về quyền của các bên liên quan đến xung đột vũ trang nhằm chọn ra các phương pháp và biện pháp tiến hành chiến tranh là không giới hạn, và các quy tắc rằng các bên tham gia xung đột vũ trang luôn phải phân biệt giữa các mục tiêu dân thường và người tham chiến và theo đó định hướng các hoạt động của mình chống lại các mục tiêu quân sự; và trong khi thực hiện các hoạt động quân sự luôn phải lưu ý không làm tổn hại đến thường dân và các mục tiêu dân sự; và dân thường được hưởng sự bảo vệ chung khỏi những nguy hiểm từ các hoạt động quân sự.

Các quốc gia cùng thống nhất như sau:

**Điều 1** | Các nghĩa vụ chung và phạm vi áp dụng

- Mỗi Quốc gia thành viên cam kết trong mọi trường hợp không:
  - Sử dụng bom, đạn chùm
  - Phát triển, sản xuất, hoặc thu thập, dự trữ, cầm giữ hoặc vận chuyển bom, đạn chùm tới bất cứ ai, trực tiếp hay gián tiếp
  - Hỗ trợ, khuyến khích hay thuyết phục ai đó tham gia vào bất cứ hoạt động nào bị cấm đối với Quốc gia thành viên của Hiệp ước này
- Đoạn 1 của Điều khoản này áp dụng, với những sửa đổi thích đáng về chi tiết, cho các loại bom bi chứa chất nổ được thiết kế nhằm mục đích được thả hoặc rải từ các thùng chứa từ máy bay
- Hiệp ước này không áp dụng cho mìn

**Điều 2** | Các định nghĩa

Trong khuôn khổ các mục đích của Hiệp ước này:

- "Các nạn nhân bom, đạn chùm" bao hàm tất cả những người đã tử vong hoặc bị thương về thể chất hoặc chấn thương tâm lý, thiệt hại kinh tế, không được xã hội coi trọng, hoặc bị tổn thương nặng không nhận thức được các quyền lợi của họ do việc sử dụng bom, đạn chùm. Nạn nhân bao gồm những người bị ảnh hưởng trực tiếp bởi bom, đạn chùm cũng như là gia đình và cộng đồng họ bị ảnh hưởng.
- "Bom, đạn chùm" là một vũ khí thông thường được thiết kế để rải hoặc thả bom, đạn con có tổng trọng lượng khoảng dưới 20kg/quả (bao gồm những bom, đạn con). "Bom, đạn chùm" không phải là những vật sau:
  - Một loại đạn dược hoặc thành phần đạn dược được thiết kế nhằm phát tán pháo sáng, khói, pháo gây nhiễu, hoặc là đạn dược, vũ khí được thiết kế dành riêng cho vai trò phòng không;
  - Một loại đạn dược hoặc thành phần đạn dược được thiết kế nhằm gây ra các tác động điện hoặc điện từ;



**PHỤ LỤC 1 | HIỆP ƯỚC VỀ BOM, ĐẠN CHÙM**

- (c) Một loại đạn dược, với mục đích tránh tấn công mục tiêu bừa bãi và các rủi ro do các loại bom, đạn con chưa nổ gây ra, có tất cả các đặc tính sau:
- (i) Mỗi loại đạn dược chứa ít hơn mười loại thành phần đạn dược con chứa chất nổ;
  - (ii) Mỗi loại đạn con nặng hơn bốn ki-lô-gam
  - (iii) Mỗi loại đạn dược con được thiết kế nhằm phát hiện và tấn công một mục tiêu đơn lẻ;
  - (iv) Mỗi loại bom, đạn con được trang bị với một cơ chế tự hủy điện tử;
  - (v) Mỗi loại đạn con được trang bị với một đặc tính tự ngắt kích hoạt điện tử
3. “Bom, đạn con chứa thuốc nổ” là một loại đạn dược thông thường được rải hoặc thả bởi một loại bom, đạn chùm để thực hiện nhiệm vụ của mình và được thiết kế để hoạt động bằng cách làm nổ một lượng thuốc nổ trước, trong hoặc sau khi gặp tác động;
  4. “Bom, đạn chùm không hoạt động” là một loại bom, đạn chùm đã được bắn, thả, phóng hoặc được sử dụng theo hình thức nào đó nhằm phát tán hoặc thả bom, đạn con tuy nhiên không thực hiện được chức năng đó;
  5. “Bom, đạn con chưa nổ” là một loại bom, đạn con chứa thuốc nổ đã được rải hoặc thả, hoặc tách rời khỏi, một loại bom, đạn chùm nhưng thất bại không nổ như dự định;
  6. “Bom, đạn chùm bị bỏ lại” là các loại bom, đạn chùm hoặc bom, đạn con chứa thuốc nổ nhưng chưa được sử dụng, và đã bị bỏ lại hoặc bị phế bỏ thành bãi (hoặc lưu kho tạm thời), mà không còn dưới sự kiểm soát của bên mà đã để lại hoặc phế bỏ chúng. Chúng có thể đã được hoặc chưa được chuẩn bị để sử dụng.
  7. “Bom, đạn chùm còn sót lại” chỉ những loại bom, đạn chùm đã không hoạt động, bị bỏ rơi hoặc các loại bom, đạn con chưa nổ và các loại bom bi chưa nổ
  8. Thuật ngữ “vận chuyển” bao gồm, ngoài việc di chuyển thực thể bom, đạn chùm vào hoặc ra khỏi vùng lãnh thổ quốc gia, còn bao gồm việc chuyển quyền sở hữu và kiểm soát bom, đạn chùm, nhưng không bao gồm việc chuyển vùng lãnh thổ chứa bom, đạn chùm còn sót lại;
  9. “Cơ chế tự hủy” có nghĩa là một cơ chế thực hiện chức năng tự động được bổ sung thêm vào cơ chế khởi động ban đầu của bom, đạn và cơ chế này đảm bảo việc tự hủy của bom, đạn
  10. “Tự ngừng hoạt động” có nghĩa là tự động làm cho bom, đạn không thể hoạt động khi một bộ phận (ví dụ bộ phận pin) có tác động thiết yếu đến việc hoạt động của bom, đạn sử dụng hết năng lượng và không phục hồi được nữa;
  11. “Khu vực ô nhiễm bom, đạn chùm” là một khu vực được biết hoặc bị nghi ngờ có bom, đạn chùm còn sót lại;
  12. “Min” là một loại vũ khí nổ được bố trí ở dưới, trên hoặc ở gần mặt đất hoặc diện tích bề mặt khác và nổ do sự tác động (trực tiếp hay ở khoảng cách nhất định) hoặc tiếp xúc với con người hay một phương tiện xe cộ;
  13. “Bom bi chứa thuốc nổ” là loại vũ khí nổ thông thường, nặng dưới 20kg, không có cơ cấu tự phóng, đẩy, được phóng rải hoặc thả từ bom mẹ nhằm thực hiện nhiệm vụ của mình, được thiết kế để nổ trước hoặc sau khi gặp lực tác động;
  14. “Thùng chứa/bom, đạn mẹ” là một phương tiện mang, chứa nhằm rải hoặc thả bom bi/bom, đạn con chứa thuốc nổ và được gắn trên máy bay vào thời điểm được thả hoặc rải xuống;
  15. “Bom bi chưa nổ” là một quả bom bi chứa thuốc nổ đã được rải, thả hoặc tách từ một thùng chứa và đã thất bại không nổ như dự định

**PHỤ LỤC 1 | HIỆP ƯỚC VỀ BOM, ĐẠN CHÙM****Điều 3 | Tàng trữ và phá hủy kho vũ khí**

1. Mỗi một Quốc gia thành viên sẽ, theo đúng các quy định quốc gia, tách riêng tất cả các loại bom, đạn chùm trong vùng lãnh thổ chủ quyền hợp pháp hoặc vùng lãnh thổ kiểm soát của mình, ra khỏi lượng bom, đạn được giữ lại sử dụng đồng thời đánh dấu các loại bom, đạn chùm này nhằm mục đích phá hủy
2. Mỗi một Quốc gia thành viên cam kết hủy bỏ hoặc đảm bảo việc phá hủy tất cả các loại bom, đạn chùm được nêu trong đoạn 1 Điều này, trong thời gian sớm nhất có thể nhưng không được muộn hơn tám năm sau khi Quốc gia đó trở thành thành viên của Hiệp ước này. Mỗi Quốc gia thành viên cam kết đảm bảo rằng các phương pháp phá hủy tuân theo các tiêu chuẩn quốc tế phù hợp nhằm bảo vệ sức khỏe cộng đồng và môi trường
3. Nếu Quốc gia thành viên cho rằng quốc gia đó không thể phá hủy hoặc đảm bảo việc phá hủy tất cả bom, đạn chùm được nêu trong đoạn 1 Điều này trong vòng tám năm sau khi trở thành thành viên của Hiệp ước, quốc gia này có thể đề nghị tại Cuộc họp của Các Quốc gia thành viên Hiệp ước hoặc tại Hội nghị Đánh giá thường kỳ nhằm gia hạn thời gian hoàn thành việc phá hủy các loại bom, đạn chùm thêm một giai đoạn lên đến bốn năm. Một Quốc gia thành viên có thể, trong các trường hợp ngoại lệ, yêu cầu gia hạn bổ sung thêm bốn năm nữa. Thời gian yêu cầu gia hạn không được vượt số năm thực sự cần thiết để Quốc gia thành viên hoàn thành các nghĩa vụ nêu trong đoạn 2 của Điều này.
4. Mỗi một yêu cầu gia hạn cần đưa ra:
  - (a) Khoảng thời gian để nghị gia hạn;
  - (b) Một văn bản giải thích chi tiết về đề nghị gia hạn, bao gồm các biện pháp tài chính và kỹ thuật Quốc gia thành viên đã có sẵn hoặc cần có cho việc phá hủy tất cả Bom, đạn chùm được nêu trong đoạn 1 Điều này, và, khi phù hợp, các tình huống đặc biệt để biện minh việc xin gia hạn;
  - (c) Kế hoạch về việc phá hủy kho vũ khí sẽ được hoàn thành như thế nào và trong thời gian nào;
  - (d) Chất lượng và chủng loại của các loại bom, đạn chùm và bom, đạn con chứa chất nổ được lưu giữ vào thời điểm Quốc gia trở thành thành viên của Hiệp ước và bất cứ loại bom, đạn chùm và bom, đạn con chứa chất nổ nào khác được phát hiện sau khi Quốc gia đã gia nhập Hiệp ước
  - (e) Số lượng và chủng loại Bom, đạn chùm và bom, đạn con chứa chất nổ trong suốt giai đoạn được đề cập đến trong đoạn 2 của Điều này; và
  - (f) Số lượng và chủng loại của Bom, đạn chùm và bom, đạn con chứa chất nổ còn lại cần được phá hủy trong giai đoạn đề xuất gia hạn và tỷ lệ phá hủy hàng năm dự kiến sẽ đạt được
5. Cuộc họp các Quốc gia thành viên hoặc Hội nghị Đánh giá định kỳ sẽ, xem xét các nhân tố được nhắc đến trong đoạn 4 Điều này, đánh giá yêu cầu và ra quyết định dựa trên đa số phiếu bầu của các Quốc gia thành viên về việc liệu có đồng ý với yêu cầu gia hạn. Các Quốc gia thành viên có thể cho phép một thời gian gia hạn ngắn hơn so với thời gian được yêu cầu và có thể đề nghị các thời điểm mốc của quá trình gia hạn, sao cho phù hợp. Yêu cầu gia hạn cần được nộp tối thiểu chín tháng trước Cuộc họp của Các Quốc gia thành viên hoặc Hội nghị Đánh giá thường kỳ mà tại đó vấn đề này sẽ được xem xét.
6. Bên cạnh điều khoản nêu ra trong Điều 1 của Hiệp ước này, việc giữ hoặc thu lại số lượng hạn chế bom, đạn chùm và bom, đạn con chứa chất nổ nhằm mục đích phát triển và huấn luyện phục vụ việc dò tìm bom, đạn chùm và bom, đạn con chứa chất nổ, các kỹ thuật rà phá hoặc hủy bỏ, hoặc phát triển các biện pháp đối phó bom, đạn chùm, được cho phép. Số lượng bom, đạn con chứa chất nổ được

**PHỤ LỤC 1 | HIỆP ƯỚC VỀ BOM, ĐẠN CHÙM**

giữ hoặc thu lại sẽ không vượt quá số lượng tối thiểu thật sự cần thiết cho các mục đích này.

7. Bên cạnh các điều khoản nêu trong Điều 1 của Hiệp ước này, việc vận chuyển bom, đạn chùm sang Quốc gia thành viên khác nhằm phá hủy, cũng như là thực hiện các mục đích nêu trong đoạn 6 của Điều này, được cho phép.
8. Các Quốc gia Thành viên, giữ hoặc thu lại hoặc vận chuyển bom, đạn chùm hoặc bom, đạn con chứa chất nổ cho các mục đích nêu trong Đoạn 6 và 7 của Hiệp ước này cần gửi một báo cáo chi tiết về kế hoạch và việc sử dụng thực tế của bom, đạn chùm và bom, đạn con chứa chất nổ và về chủng loại, số lượng và số lô đóng gói. Nếu bom, đạn chùm hoặc bom, đạn con chứa chất nổ được vận chuyển sang Quốc gia thành viên khác vì những mục đích này, báo cáo sẽ bao gồm thông tin liên quan về bên nhận được. Báo cáo này cần được chuẩn bị hàng năm trong thời gian Quốc gia thành viên giữ, thu lại hoặc vận chuyển bom, đạn chùm hoặc bom, đạn con chứa chất nổ và được gửi lên Tổng thư ký Liên hợp Quốc, không muộn hơn ngày 30 tháng 4 của năm tiếp theo.

**Điều 4 | Rà phá và phá hủy bom, đạn chùm còn sót lại và giáo dục phòng tránh rủi ro**

1. Mỗi một Quốc gia thành viên cam kết rà phá và phá hủy, hoặc đảm bảo việc rà phá và phá hủy các loại bom, đạn chùm còn sót lại ở các khu vực bị ô nhiễm bom, đạn chùm trong lãnh thổ thuộc chủ quyền hợp pháp hoặc vùng lãnh thổ thuộc sự kiểm soát của mình, như sau:
  - (a) Vị trí bom, đạn chùm còn sót lại được bố trí tại các khu vực thuộc lãnh thổ chủ quyền hợp pháp hoặc lãnh thổ do quốc gia kiểm soát vào ngày Quốc gia trở thành thành viên của Hiệp ước, việc rà phá và hủy bỏ bom, đạn chùm sẽ được hoàn thành càng sớm càng tốt nhưng không quá mười năm kể từ ngày này;
  - (b) Hoạt động rà phá và hủy bỏ các loại bom, đạn chùm, khi đã trở thành bom, đạn chùm còn sót lại sau chiến tranh nằm tại các vùng lãnh thổ thuộc chủ quyền hợp pháp hoặc vùng lãnh thổ một quốc gia đang kiểm soát, sau khi Quốc gia này trở thành thành viên của Hiệp ước, cần được hoàn thành càng sớm càng tốt nhưng không quá mười năm sau khi các hoạt động chiến sự kết thúc, mà trong suốt thời gian đó bom, đạn chùm đã trở thành bom, đạn chùm còn sót lại sau chiến tranh; và
  - (c) Vào thời điểm hoàn thành mỗi nghĩa vụ của mình được nêu trong mục (a) và (b) của đoạn này, Quốc gia thành viên sẽ ra một tuyên bố trong Cuộc họp tiếp theo của Các Quốc gia thành viên về việc đã thực hiện đúng cam kết.
2. Nhằm hoàn thành các nghĩa vụ của mình nêu trong đoạn 1 của Điều này, mỗi Quốc gia thành viên sẽ áp dụng các biện pháp sau đây trong thời gian càng sớm càng tốt, trên cơ sở xem xét các điều khoản của Điều 6 Hiệp ước, liên quan đến việc hợp tác và hỗ trợ quốc tế:
  - (a) Điều tra, đánh giá và ghi chép mức độ nguy hiểm của bom, đạn chùm còn sót lại, thực hiện tất cả các nỗ lực nhằm xác minh tất cả các khu vực bị ô nhiễm bom, đạn chùm trong vùng lãnh thổ hoặc vùng kiểm soát của mình;
  - (b) Đánh giá và xác định nhu cầu ưu tiên liên quan đến việc đánh dấu, bảo vệ dân thường, rà phá và hủy nổ, và thực hiện các bước nhằm huy động các nguồn lực và xây dựng kế hoạch quốc gia nhằm thực hiện các hoạt động này, trên cơ sở các cơ cấu, kinh nghiệm và phương pháp luận sẵn có, nếu phù hợp;
  - (c) Thực hiện các bước khả thi nhằm đảm bảo tất cả các khu vực ô nhiễm bom, đạn chùm thuộc vùng lãnh thổ chủ quyền hợp pháp hoặc trong vùng kiểm soát được đánh dấu chu vi, được theo dõi và bảo vệ bằng hàng rào hoặc các

**PHỤ LỤC 1 | HIỆP ƯỚC VỀ BOM, ĐẠN CHÙM**

phương tiện khác nhằm đảm bảo tránh sự tiếp cận của người dân một cách hiệu quả. Các biển cảnh báo dựa trên các phương pháp đánh dấu để cộng đồng bị ảnh hưởng có thể nhận biết dễ dàng cần phải được sử dụng nhằm đánh dấu các khu vực nghi ngờ ô nhiễm. Các ký hiệu và đánh dấu vành đai khu vực ô nhiễm cần đảm bảo có thể được nhìn thấy ở khoảng cách càng xa càng tốt, dễ đọc, bền và chịu được các tác động của môi trường và cần phải xác minh rõ phía nào của vành đai đánh dấu được xem là nằm trong các khu vực bị ô nhiễm bom, đạn chùm và phía nào được coi là an toàn;

- (d) Rà phá và phá hủy tất cả bom, đạn chùm còn sót lại nằm ở các khu vực thuộc lãnh thổ chủ quyền hợp pháp hoặc trong các vùng kiểm soát; và
  - (e) Tiến hành giáo dục giảm trừ rủi ro nhằm đảm bảo những người dân sống trong hoặc xung quanh các khu vực ô nhiễm bom, đạn chùm nhận thức được về các rủi ro và nguy cơ của những tàn tích này.
3. Trong khi tiến hành các hoạt động nêu trong đoạn 2 của Điều này, Mỗi Quốc gia thành viên sẽ xem xét các tiêu chuẩn quốc tế, bao gồm Các tiêu chuẩn Hành động Mìn quốc tế (IMAS)
  4. Đoạn này sẽ áp dụng trong các trường hợp mà bom, đạn chùm đã được sử dụng hoặc bỏ lại bởi một Quốc gia thành viên trước thời điểm tham gia vào Hiệp ước và sau đó đã trở thành bom, đạn chùm còn sót lại nằm ở các khu vực thuộc chủ quyền hợp pháp hoặc vùng kiểm soát của một Quốc gia thành viên khác tại thời điểm mà Quốc gia đầu tiên trở thành thành viên của Hiệp ước
    - (a) Trong các trường hợp đó, vào thời điểm cả hai Quốc gia trở thành thành viên của Hiệp ước này, Quốc gia đầu tiên, cùng với những hoạt động khác, cần cung cấp các hỗ trợ kỹ thuật, tài chính, vật liệu hoặc nguồn nhân lực cho Quốc gia thành viên còn lại, hoặc dưới hình thức song phương hoặc thông qua một bên thứ ba do hai bên thống nhất, bao gồm hệ thống Liên hợp quốc hoặc các tổ chức liên quan khác, nhằm tạo điều kiện cho việc đánh dấu, rà phá và hủy bỏ bom, đạn chùm còn sót lại.
    - (b) Những hỗ trợ này sẽ bao gồm, khi có thể, thông tin về các loại và số lượng của bom, đạn chùm được sử dụng, các vị trí chính xác các đợt tấn công bom, đạn chùm và các khu vực mà trong đó bom, đạn chùm còn sót lại được biết nằm ở đâu.
  5. Nếu một Quốc gia nhận thấy không thể rà phá hoặc hủy bỏ hoặc đảm bảo việc rà phá hoặc hủy bỏ bom, đạn chùm còn sót lại được nhắc đến trong đoạn 1 của Điều này trong vòng mười năm sau khi trở thành thành viên của Hiệp ước, quốc gia này có thể đưa ra yêu cầu tại Cuộc họp của Các Quốc gia thành viên hoặc Hội nghị Đánh giá thường kỳ xin gia hạn hoàn thành việc rà phá và hủy bỏ bom, đạn chùm còn sót lại trong một khoảng thời gian lên đến năm năm. Thời gian gia hạn được yêu cầu sẽ không vượt quá số năm thực sự cần thiết để Quốc gia thành viên đó hoàn thành các nghĩa vụ nêu trong đoạn 1 của Điều này.
  6. Yêu cầu gia hạn sẽ được đưa ra tại Cuộc họp Các Quốc gia thành viên hoặc một cuộc Hội nghị Đánh giá thường kỳ trước khi hết thời hạn được nhắc đến trong đoạn 1 của Điều này. Mỗi yêu cầu sẽ được trình tối thiểu 9 tháng trước khi Cuộc họp của các Quốc gia thành viên hoặc Hội nghị đánh giá thường kỳ diễn ra và xem xét yêu cầu này. Mỗi một yêu cầu cần đưa ra:
    - (a) Thời gian để xuất gia hạn;
    - (b) Một Văn bản giải trình chi tiết về các lý do xin để nghị gia hạn, bao gồm các điều kiện tài chính và kỹ thuật đã có sẵn và các yêu cầu hỗ trợ của Quốc gia thành viên nhằm rà phá và hủy bỏ tất cả bom, đạn chùm còn sót lại trong suốt giai đoạn gia hạn để nghị;

**PHỤ LỤC 1 | HIỆP ƯỚC VỀ BOM, ĐẠN CHÙM**

- (c) Việc chuẩn bị của các công việc trong tương lai và tình trạng của công việc đã được tiến hành trong các chương trình rà phá của quốc gia đó trong thời gian mười năm đầu được nhắc đến trong đoạn 1 của Điều này và các đợt gia hạn bất kỳ tiếp theo;
  - (d) Tổng diện tích đất đai ô nhiễm bom, đạn chùm sót lại trong thời điểm Quốc gia thành viên trở thành Thành viên của Hiệp ước và bất cứ các khu vực bổ sung nào còn bom, đạn chùm còn sót lại được phát hiện sau khi việc gia nhập có hiệu lực.
  - (e) Tổng diện tích đất đai ô nhiễm bom, đạn chùm còn sót lại đã được rà phá kể từ khi Hiệp ước này có hiệu lực;
  - (f) Tổng diện tích đất đai ô nhiễm bom, đạn chùm còn sót lại cần được rà phá trong giai đoạn để nghị gia hạn;
  - (g) Các trường hợp gây cản trở cho Quốc gia thành viên phá hủy tất cả bom, đạn chùm còn sót lại trong khu vực thuộc lãnh thổ chủ quyền hợp pháp hoặc vùng kiểm soát của quốc gia này trong suốt mười năm đầu, được nhắc đến trong đoạn 1 của Điều này, và các trường hợp có thể cản trở hoạt động này trong suốt đoạn để nghị gia hạn;
  - (h) Các tác động về nhân đạo, xã hội, kinh tế và môi trường trong giai đoạn để nghị gia hạn; và
  - (i) Bất cứ thông tin nào khác liên quan đến yêu cầu gia hạn
7. Cuộc họp của các Quốc gia thành viên hoặc Hội nghị Tổng kết sẽ, xem xét các nhân tố nêu ra trong đoạn 6 của Điều này, cùng với những tài liệu khác, bao gồm số lượng bom, đạn chùm sót lại được báo cáo, đánh giá yêu cầu và quyết định được đưa ra từ đa số Quốc gia thành viên có mặt và bỏ phiếu liệu có đồng ý với với yêu cầu gia hạn không. Các Quốc gia thành viên có thể quyết định một thời gian gia hạn ngắn hơn thời gian được yêu cầu và có thể đề xuất các thời điểm miễn cho việc gia hạn, sao cho phù hợp.
8. Việc gia hạn như vậy có thể được kéo dài thêm một giai đoạn 5 năm nữa trên cơ sở nhận được yêu cầu gia hạn mới, theo đoạn 5, 6 và 7 của Điều này. Khi yêu cầu việc gia hạn thêm, một Quốc gia thành viên cần nộp các thông tin bổ sung liên quan về những hoạt động đã được thực hiện trong giai đoạn được gia hạn trước đó.

**Điều 5 | Hỗ trợ Nạn nhân**

- 1. Mỗi Quốc gia thành viên sẽ áp dụng luật nhân đạo và luật nhân quyền quốc tế đối với nạn nhân bom, đạn chùm trong các khu vực thuộc lãnh thổ chủ quyền hợp pháp hoặc vùng kiểm soát của quốc gia đó, nhằm hỗ trợ các dịch vụ gồm chăm sóc y tế, phục hồi chức năng và hỗ trợ tâm lý, phù hợp với tuổi tác và giới tính, cũng như thúc đẩy việc hòa nhập kinh tế xã hội của nạn nhân. Mỗi Quốc gia thành viên sẽ nỗ lực nhằm thu thập dữ liệu đáng tin cậy liên quan đến nạn nhân bom, đạn chùm..
- 2. Nhằm hoàn thành các nghĩa vụ theo đoạn 1 của Điều này mỗi Quốc gia thành viên sẽ:
  - (a) Đánh giá các nhu cầu của nạn nhân bom, đạn chùm;
  - (b) Xây dựng, thực hiện và thi hành bất kỳ các luật và chính sách quốc gia cần thiết
  - (c) Lập kế hoạch và xây dựng ngân sách quốc gia, bao gồm các khung thời gian thực hiện các hoạt động này, nhằm mục đích kết hợp các hoạt động này vào chính sách và cơ chế quốc gia hiện hành về vấn đề người khuyết tật, phát

**PHỤ LỤC 1 | HIỆP ƯỚC VỀ BOM, ĐẠN CHÙM**

triển và nhân quyền, trong khi vẫn tôn trọng vai trò và sự đóng góp cụ thể của các đơn vị tổ chức có liên quan hoạt động trong cùng lĩnh vực.

- (d) Thực hiện các bước nhằm huy động các nguồn lực quốc gia và quốc tế
- (e) Không phân biệt đối xử giữa những nạn nhân bom, đạn chùm, hoặc giữa nạn nhân bom, đạn chùm với những người bị thương và khuyết tật do các nguyên nhân khác; những khác biệt trong điều trị sẽ chỉ dựa trên các nhu cầu về y tế, phục hồi chức năng tâm lý hoặc kinh tế xã hội
- (f) Trao đổi chặt chẽ và lời kéo sự tham gia của những nạn nhân bom, đạn chùm và các tổ chức đại diện của họ;
- (g) Bổ nhiệm một cơ quan đầu mối của chính phủ nhằm điều phối các vấn đề liên quan đến việc thực hiện Điều này; và
- (h) nỗ lực kết hợp các hướng dẫn liên quan và các kinh nghiệm thành công trong lĩnh vực chăm sóc y tế, hỗ trợ tâm lý, phục hồi chức năng cũng như hòa nhập xã hội và kinh tế.

**Điều 6 | Hỗ trợ và Hợp tác Quốc tế**

1. Trong khi hoàn thành các nghĩa vụ dưới Hiệp ước này, mỗi Quốc gia thành viên có quyền tìm kiếm và tiếp nhận hỗ trợ
2. Mỗi Quốc gia thành viên có trách nhiệm cung cấp hỗ trợ kỹ thuật, quản lý và tài chính cho các Quốc gia thành viên bị ảnh hưởng bởi bom, đạn chùm, nhằm thực hiện các nghĩa vụ của Hiệp ước này. Những hỗ trợ này có thể được cung cấp, cùng với những hỗ trợ khác, thông qua hệ thống Liên hiệp Quốc, các tổ chức quốc tế, khu vực và quốc gia hay các cơ quan, tổ chức phi chính phủ hoặc dưới hình thức hỗ trợ song phương
3. Mỗi một Quốc gia thành viên cam kết thúc đẩy và tham gia vào việc trao đổi ở mức cao nhất có thể các thiết bị và thông tin công nghệ và khoa học liên quan đến việc thực hiện Hiệp ước này. Các Quốc gia thành viên sẽ không áp đặt những rào cản không phù hợp về việc cung cấp và tiếp nhận các thiết bị rà phá hoặc thiết bị tương tự và các thông tin công nghệ cho các mục đích nhân đạo
4. Bên cạnh bất cứ nghĩa vụ nào khác chiểu theo đoạn 4 của Điều 4 Hiệp ước này, mỗi Quốc gia thành viên có trách nhiệm sẽ hỗ trợ hoạt động rà phá và huỷ bỏ bom, đạn chùm còn sót lại và cung cấp thông tin về các biện pháp và công nghệ khác nhau liên quan đến việc rà phá bom, đạn chùm, cũng như các danh sách chuyên gia, các cơ quan chuyên môn hay các cơ quan quốc gia đầu mối về vấn đề rà phá và phá huỷ bom, đạn chùm còn sót lại và các hoạt động liên quan khác
5. Mỗi Quốc gia thành viên có trách nhiệm hỗ trợ hoạt động phá huỷ bom, đạn chùm được dự trữ, và hỗ trợ để nhận dạng, đánh giá và xác định nhu cầu ưu tiên và các biện pháp thực tiễn liên quan đến đánh việc dấu, giáo dục giảm trừ rủi ro, bảo vệ dân thường và rà phá và phá huỷ như đề cập trong Điều 4 của Hiệp ước này.
6. Sau khi Hiệp ước này đi vào hiệu lực, các Quốc gia thành viên sẽ có trách nhiệm cung cấp hỗ trợ khẩn cấp tới Quốc gia thành viên bị ảnh hưởng bởi nơi bom, đạn chùm đã trở thành bom, đạn chùm còn sót lại nằm tại các khu vực thuộc lãnh thổ chủ quyền hợp pháp hoặc vùng kiểm soát của quốc gia đó
7. Mỗi Quốc gia thành viên sẽ có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ được nhắc đến trong Điều 5 của Hiệp ước này nhằm cung cấp hỗ trợ phù hợp có cần nhắc đến các yếu tố giới tính và tuổi tác, bao gồm chăm sóc y tế, hỗ trợ phục hồi chức năng và tâm lý, cũng như thúc đẩy sự hoà nhập kinh tế xã hội của nạn nhân bom, đạn chùm. Hỗ trợ đó có thể được cung cấp, cùng với những hỗ trợ khác, thông

**PHỤ LỤC 1 | HIỆP ƯỚC VỀ BOM, ĐẠN CHÙM**

qua hệ thống Liên Hợp quốc, các tổ chức hoặc cơ quan quốc tế, khu vực và quốc gia, Ủy ban CTĐ Quốc tế, Chữ thập đỏ trong nước và Hiệp hội Chữ thập đỏ và Hiệp hội trăng lưỡi liềm đỏ Quốc tế, các tổ chức phi chính phủ hoặc dưới hình thức hỗ trợ song phương.

8. Mỗi Quốc gia thành viên sẽ có trách nhiệm hỗ trợ nhằm đóng góp vào quá trình hồi phục kinh tế xã hội cần thiết, sau hậu quả của việc sử dụng bom, đạn chùm tại các Quốc gia thành viên bị ảnh hưởng
9. Mỗi Quốc gia thành viên sẽ có trách nhiệm đóng góp vào các quỹ ủy thác nhằm tạo điều kiện cho hoạt động hỗ trợ được nêu trong Điều này.
10. Mỗi Quốc gia thành viên đang tìm kiếm và nhận hỗ trợ sẽ thực hiện tất cả các biện pháp nhằm thúc đẩy thực hiện hiệu quả và đúng thời hạn Hiệp ước này, bao gồm cả việc tạo điều kiện thuận lợi cho việc điều chuyển nhân sự, nguyên vật liệu và thiết bị, theo đúng các luật lệ và quy định của quốc gia, có cân nhắc các kinh nghiệm thực tiễn quốc tế tốt nhất.
11. Mỗi Quốc gia thành viên có thể, với mục đích phát triển một kế hoạch hành động quốc gia, yêu cầu hệ thống Liên Hợp Quốc, các tổ chức khu vực, các Quốc gia thành viên khác hoặc các cơ quan liên chính phủ và chính phủ có thẩm quyền, hỗ trợ chính quyền quốc gia, cùng với những hoạt động khác, đưa ra quyết định :
  - (a) Tính chất và mức độ của bom, đạn chùm còn sót lại nằm tại các khu vực thuộc lãnh thổ chủ quyền hợp pháp hoặc trong vùng kiểm soát;
  - (b) Các nguồn nhân lực, tài chính và công nghệ cần thiết nhằm thực hiện kế hoạch;
  - (c) Thời gian dự kiến cần thiết để rà phá và phá huỷ tất cả bom, đạn chùm còn sót lại tại các khu vực thuộc lãnh thổ chủ quyền hợp pháp hoặc trong vùng kiểm soát;
  - (d) Các chương trình giáo dục giảm trừ rủi ro và các hoạt động nâng cao nhận thức nhằm giảm thương tích hoặc tử vong do bom, đạn chùm còn sót lại gây ra;
  - (e) Hỗ trợ các nạn nhân bom, đạn chùm; và
  - (f) Mỗi quan hệ phối hợp giữa chính phủ của Quốc gia thành viên có liên quan và các cơ quan chính phủ, liên chính phủ và phi chính phủ sẽ triển khai thực hiện kế hoạch
12. Các Quốc gia thành viên cung cấp và nhận hỗ trợ dưới các khoản mục của Điều này sẽ cùng hợp tác nhằm mục tiêu đảm bảo thực hiện đầy đủ và kịp thời các chương trình hỗ trợ được thống nhất

**Điều 7 | Các thước đo minh bạch**

1. Mỗi Quốc gia thành viên sẽ báo cáo cho Tổng thư ký Liên hợp quốc càng sớm càng tốt, trong bất cứ trường hợp nào, không quá 180 ngày sau khi Hiệp ước đi vào hiệu lực đối với Quốc gia đó, về:
  - (a) Các biện pháp triển khai thực hiện của quốc gia nêu trong Điều 9 của Hiệp ước này;
  - (b) Tổng cộng tất cả bom, đạn chùm, bao gồm cả bom, đạn con chứa chất nổ, được nêu trong đoạn 1 của Điều 3 Hiệp ước này, bao gồm phân tích chủng loại, số lượng và, nếu có thể, số lô đóng gói của mỗi loại;
  - (c) Các đặc tính kỹ thuật của mỗi loại bom, đạn chùm được sản xuất bởi một Quốc gia thành viên trước khi Hiệp ước có hiệu lực đối với Quốc gia đó, ở mức độ có thể cung cấp được, và những quốc gia hiện thời đang sở hữu và nắm giữ các thông tin này, sẽ cung cấp, ở mức độ hợp lý có thể, những thông

**PHỤ LỤC 1 | HIỆP ƯỚC VỀ BOM, ĐẠN CHÙM**

tin nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc xác minh và rà phá bom, đạn chùm; các thông tin này sẽ bao gồm kích thước, ngòi nổ, lượng thuốc nổ chứa, lượng kim loại chứa, các ảnh mẫu và thông tin khác, ở mức tối thiểu, có thể tạo điều kiện cho việc rà phá Bom, đạn chùm còn sót lại.

- (d) Tình hình và tiến độ của các chương trình chuyển đổi mục đích sử dụng hoặc vô hiệu hoá/hủy bỏ các thiết bị sản xuất bom, đạn chùm
  - (e) Tình trạng và tiến độ của các chương trình phá hủy, theo Điều 3 của Hiệp ước này, các loại bom, đạn chùm, bao gồm bom, đạn con chứa chất nổ, kèm theo các chi tiết về phương pháp sẽ được sử dụng trong phá hủy, vị trí của tất cả các điểm phá hủy và các tiêu chuẩn an toàn và môi trường phù hợp sẽ được tuân theo
  - (f) Chủng loại và số lượng bom, đạn chùm, bao gồm bom, đạn con chứa thuốc nổ, được phá hủy theo Điều 3 của Hiệp ước này, mô tả chi tiết của phương pháp sẽ được sử dụng trong phá hủy, vị trí của tất cả các điểm phá hủy và các tiêu chuẩn an toàn và môi trường phù hợp sẽ được tuân theo
  - (g) Các kho bom, đạn chùm, bao gồm bom, đạn con chứa thuốc nổ, được phát hiện sau đã thực hiện xong báo cáo hoàn tất chương trình nêu trong điểm (e) của đoạn này, và các kế hoạch cho việc phá hủy chúng theo Điều 3 của Hiệp ước này;
  - (h) Kích thước và địa điểm, ở mức độ có thể, của tất cả các khu vực bị ô nhiễm bom, đạn chùm thuộc lãnh thổ chủ quyền hợp pháp hoặc vùng kiểm soát của quốc gia, bao gồm, càng chi tiết càng tốt về chủng loại và số lượng của mỗi loại bom, đạn chùm còn sót lại trong khu vực đó và thời gian chúng đã được sử dụng;
  - (i) Tình trạng và tiến độ của các chương trình rà phá và phá hủy tất cả các loại và số lượng bom, đạn chùm còn sót lại theo Điều 4 của Hiệp ước này, bao gồm kích thước, địa điểm khu vực ô nhiễm bom, đạn chùm và tài liệu phân tích số lượng của mỗi loại bom, đạn chùm còn sót lại được rà phá và hủy bỏ;
  - (j) Các biện pháp sử dụng nhằm thực hiện giáo dục giảm trừ rủi ro, và đặc biệt, một cảnh báo tức thì và hiệu quả cho dân thường sinh sống tại các khu vực bị ô nhiễm bom, đạn chùm trong thuộc lãnh thổ chủ quyền hợp pháp hoặc vùng kiểm soát;
  - (k) Tình trạng và tiến độ của việc thực hiện các trách nhiệm quốc gia theo Điều 5 của Hiệp ước này, nhằm cung cấp các hỗ trợ phù hợp, có cân nhắc đến yếu tố giới tính và tuổi tác, bao gồm chăm sóc y tế, hỗ trợ phục hồi chức năng, cũng như thúc đẩy việc hoà nhập kinh tế xã hội của các nạn nhân bom, đạn chùm và thu thập dữ liệu đáng tin cậy liên quan đến nạn nhân bom, đạn chùm;
  - (l) Tên và chi tiết liên hệ của các cơ quan có chức năng cung cấp thông tin và tiến hành các biện pháp được mô tả trong đoạn này;
  - (m) Số lượng các nguồn lực quốc gia, bao gồm tài chính, vật liệu hoặc đóng góp, được phân bổ cho việc thực hiện Điều 3, 4 và 5 của Hiệp ước này; và
  - (n) Số lượng, chủng loại và đối tượng (đích) của nguồn hỗ trợ và hợp tác quốc tế nêu trong Điều 6 của Hiệp ước này
2. Thông tin nêu trong đoạn 1 của Điều này sẽ được các Quốc gia thành viên cập nhật hàng năm, bao gồm cả hoạt động trong năm trước đó, và được báo cáo cho Tổng thư ký LHQ không muộn hơn ngày 30 tháng 4 hàng năm
3. Tổng thư ký LHQ sẽ gửi các báo cáo này tới các Quốc gia Thành viên



**Điều 8 | Tạo điều kiện và giải trình về việc tuân thủ các quy định liên quan**

1. Các Quốc gia thành viên đồng ý bàn bạc và phối hợp thực hiện các điều khoản trong Hiệp ước này trên tinh thần hợp tác nhằm tạo thuận lợi cho việc tuân thủ các nghĩa vụ của các Quốc gia thành viên
2. Nếu một hoặc hơn một Quốc gia thành viên mong muốn làm sáng tỏ và tìm kiếm giải pháp cho các câu hỏi liên quan đến vấn đề tuân thủ các điều khoản của Hiệp ước này của Quốc gia thành viên khác, quốc gia này có thể gửi yêu cầu làm sáng tỏ vấn đề đó, thông qua Tổng thư ký LHQ, cho Quốc gia thành viên kia. Yêu cầu này cần đính kèm tất cả các thông tin phù hợp. Mỗi một Quốc gia thành viên cần kiểm chế và cẩn trọng tránh lạm dụng gửi các yêu cầu vô căn cứ. Một Quốc gia thành viên nhận một Yêu cầu Giải trình trên sẽ cung cấp, thông qua Tổng thư ký LHQ, trong vòng 28 ngày đến Quốc gia thành viên đã đưa ra yêu cầu, tất cả các thông tin hỗ trợ làm sáng tỏ vấn đề được yêu cầu.
3. Nếu Quốc gia thành viên có yêu cầu không nhận được hồi âm thông qua Tổng thư ký LHQ trong thời gian đó, hoặc nhận thấy hồi âm đối với Yêu cầu Giải trình không thỏa mãn, quốc gia này có thể tiếp tục nêu vấn đề thông qua Tổng Thư ký Liên hợp quốc tại Cuộc họp các Quốc gia Thành viên. Tổng thư ký LHQ sẽ chuyển yêu cầu này, kèm theo tất cả các thông tin phù hợp liên quan, đến tất cả các Quốc gia Thành viên khác. Tất cả các thông tin này sẽ được gửi lại cho Quốc gia thành viên được yêu cầu, để có quyền hồi âm lại.
4. Phụ thuộc vào việc triệu tập bất cứ Cuộc họp nào của các Quốc gia Thành viên, bất cứ một Quốc gia thành viên nào có quan tâm có thể yêu cầu Tổng thư ký LHQ giao cho các cơ quan trực thuộc có khả năng giải quyết vấn đề cần được giải trình.
5. Khi một vấn đề được trình lên theo đoạn 3 của Điều này, Cuộc họp các Quốc gia thành viên đầu tiên sẽ xác định liệu có xem xét vấn đề đó xa hơn, trên cơ sở cân nhắc tất cả các thông tin do các Quốc gia thành viên có quan ngại đưa ra. Nếu cần nhắc việc xem xét kỹ hơn, Cuộc họp của các Quốc gia thành viên có thể gợi ý cho các Quốc gia thành viên có quan ngại về các hướng và biện pháp xa hơn nhằm làm sáng tỏ hoặc giải quyết vấn đề đang được cân nhắc, bao gồm việc khởi động các quy trình thủ tục phù hợp tuân thủ với luật quốc tế. Trong các trường hợp mà vấn đề trước mắt được xác định là do các trường hợp ngoài khả năng kiểm soát của Quốc gia thành viên được yêu cầu, Cuộc họp các Quốc gia thành viên sẽ đề xuất kiến nghị các biện pháp phù hợp, bao gồm việc sử dụng các biện pháp hợp tác được nhắc đến trong Điều 6 Hiệp ước này.
6. Bên cạnh các thủ tục quy trình cung cấp trong đoạn 2 đến 5 của Điều này, Cuộc họp của các Quốc gia thành viên có thể quyết định áp dụng các quy trình thủ tục chung khác hoặc các cơ chế cụ thể nhằm làm sáng tỏ việc tuân thủ, bao gồm các dữ kiện thực tế, và ra nghị quyết về các trường hợp không tuân thủ các điều khoản trong Hiệp ước này nếu thấy phù hợp.

**Điều 9 | Các biện pháp thực hiện của quốc gia**

Mỗi một Quốc gia thành viên sẽ thực hiện tất cả các biện pháp hành chính, pháp luật phù hợp và các biện pháp khác nhằm thực hiện Hiệp ước này, bao gồm việc áp dụng biện pháp trừng phạt nhằm bảo vệ và ngăn chặn bất cứ hoạt động nào, bị cấm đối với một Quốc gia thành viên trong Hiệp ước này, được thực hiện bởi người nào đó hoặc trên vùng lãnh thổ thuộc chủ quyền hợp pháp hoặc kiểm soát của quốc gia đó.

**PHỤ LỤC 1 | HIỆP ƯỚC VỀ BOM, ĐẠN CHÙM****Điều 10 | Giải quyết xung đột**

1. Khi xung đột nảy sinh giữa hai hay nhiều hơn Quốc gia thành viên liên quan đến việc hiểu hoặc áp dụng Hiệp ước này, Các Quốc gia thành viên có liên quan sẽ bàn bạc hội ý với nhau nhằm khẩn trương giải quyết xung đột bằng cách đàm phán hoặc bằng các biện pháp hoà bình khác do họ lựa chọn, bao gồm cả việc viện đến Cuộc họp các Quốc gia thành viên và chuyển đến Tòa án Công lý Quốc tế trên cơ sở tuân thủ đúng quy chế của Tòa án.
2. Cuộc họp của các Quốc gia thành viên có thể đóng góp vào việc giải quyết xung đột bằng biện pháp phù hợp nào đó, nhằm kêu gọi các Quốc gia thành viên liên quan bắt đầu quá trình giải quyết theo lựa chọn của các quốc gia trên và kiến nghị một khung thời gian hạn chế cho bất cứ quy trình nào được thống nhất.

**Điều 11 | Cuộc họp của các Quốc gia thành viên**

1. Các Quốc gia thành viên sẽ họp mặt đều đặn nhằm mục đích xem xét và, khi cần thiết ra các quyết định về bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc áp dụng hay thực hiện của Hiệp ước này, bao gồm:
  - (a) Hoạt động và tình trạng của Hiệp ước;
  - (b) Các vấn đề nổi lên từ các báo cáo nộp theo các điều khoản của Hiệp ước này;
  - (c) Hợp tác và hỗ trợ quốc tế theo Điều 6 của Hiệp ước này
  - (d) Việc phát triển các công nghệ nhằm rà phá Bom, đạn chùm sót lại;
  - (e) Những tài liệu do các Quốc gia thành viên trình lên theo Điều 8 và Điều 10 của Hiệp ước này; và
  - (f) Những tài liệu do các Quốc gia thành viên cung cấp theo Điều 3 và Điều 4 của Hiệp ước này
2. Cuộc họp đầu tiên của các Quốc gia thành viên sẽ được triệu tập bởi Tổng thư ký LHQ trong vòng một năm sau khi Hiệp ước đi vào hiệu lực. Các cuộc họp tiếp theo sẽ được triệu tập bởi Tổng thư ký LHQ hàng năm cho đến Cuộc Hội nghị Đánh giá thường kỳ lần thứ nhất được tổ chức.
3. Các quốc gia không phải là thành viên của Hiệp ước, cũng như LHQ, và các cơ quan tổ chức quốc tế có liên quan, các tổ chức khu vực, Ủy ban Chữ thập đỏ Quốc tế, Liên đoàn Chữ thập đỏ và Hiệp hội Trăng lưỡi liềm đỏ Quốc tế và các tổ chức phi chính phủ liên quan có thể được mời đến tham dự các cuộc họp này như là các quan sát viên theo đúng các quy trình được thống nhất.

**Điều 12 | Hội nghị Đánh giá thường kỳ**

1. Một Hội nghị Đánh giá sẽ được triệu tập bởi LHQ năm năm sau khi Hiệp ước đi vào hiệu lực. Các cuộc Hội nghị tiếp theo sẽ được triệu tập bởi Tổng thư ký LHQ nếu được yêu cầu bởi một hoặc hơn một Quốc gia Thành viên, với điều kiện rằng khoảng cách giữa các cuộc Hội nghị trong bất cứ trường hợp nào không được dưới năm năm. Tất cả các Quốc gia thành viên của Hiệp ước này sẽ được mời tới mỗi một Cuộc Hội nghị.
2. Mục đích của cuộc Hội nghị sẽ là:
  - (a) Rà soát lại hoạt động và tình trạng của Hiệp ước này;
  - (b) Xem xét nhu cầu và thời gian khoảng cách tới các Cuộc họp tiếp theo của các Quốc gia thành viên như nêu trong đoạn 2 Điều 11 của Hiệp ước này; và
  - (c) Ra quyết định về các đề nghị của các Quốc gia thành viên như được nêu trong Điều 3 và Điều 4 của Hiệp ước này.

### PHỤ LỤC 1 | HIỆP ƯỚC VỀ BOM, ĐẠN CHÙM

3. Các quốc gia chưa phải thành viên của Hiệp ước này, cũng như LHQ, và các cơ quan tổ chức quốc tế, khu vực, Ủy ban CTĐ Quốc tế, Liên đoàn Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ và các tổ chức phi chính phủ có liên quan có thể được mời tham dự Hội nghị như là quan sát viên theo các quy trình đã được thống nhất.

#### Điều 13 | Sửa đổi

1. Vào bất cứ thời gian nào sau khi trở thành thành viên của Hiệp ước, Quốc gia thành viên có thể đề xuất sửa đổi Hiệp ước. Bất kỳ đề nghị sửa đổi nào sẽ được truyền đạt đến Tổng thư ký LHQ, người sẽ ban hành đề nghị này tới tất cả các Quốc gia thành viên nhằm lấy ý kiến của các quốc gia xem liệu có cần phải triệu tập một Hội nghị Sửa đổi Hiệp ước nhằm xem xét đề xuất này. Nếu đồng ý các Quốc gia thành viên thông báo cho Tổng thư ký LHQ không quá 90 ngày sau khi đề nghị này được ban hành rằng họ ủng hộ việc tiếp tục xem xét đề nghị trên, Tổng thư ký LHQ sẽ triệu tập một Hội nghị nhằm sửa đổi Hiệp ước tới tất cả các Quốc gia thành viên
2. Các quốc gia chưa phải thành viên của Hiệp ước này, cũng như LHQ, và các cơ quan tổ chức quốc tế, khu vực, Ủy ban CTĐ Quốc tế, Liên đoàn Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ và các tổ chức phi chính phủ có liên quan có thể được mời tham dự Hội nghị như là quan sát viên theo các quy trình đã được thống nhất.
3. Hội nghị về việc Sửa đổi Hiệp ước sẽ được tổ chức ngay lập tức sau Cuộc họp của các Quốc gia thành viên hoặc Hội nghị Đánh giá trừ khi đồng ý các Quốc gia thành viên yêu cầu rằng hội nghị phải được tổ chức sớm hơn.
4. Bất cứ việc sửa đổi nào đối với Hiệp ước này sẽ được thông qua bởi hai phần ba các Quốc gia thành viên có mặt và bỏ phiếu bầu cho Hội nghị Sửa đổi Hiệp ước. Ban kiểm phiếu (depository) sẽ thông tin bất cứ việc sửa đổi nào đã được quyết định cho tất cả các Quốc gia được áp dụng.
5. Mỗi sửa đổi của Hiệp ước này sẽ đi vào hiệu lực đối với các Quốc gia đã chấp thuận việc sửa đổi vào ngày việc sửa đổi được đồng ý các quốc gia thành viên chấp thuận và là ngày thông qua biên bản sửa đổi. Sau đó, nội dung sửa đổi sẽ có vào hiệu lực đối với bất cứ Quốc gia thành viên còn lại nào vào ngày mà các quốc gia này chấp thuận các nội dung sửa đổi.

#### Điều 14 | Các chi phí và các nhiệm vụ hành chính

1. Các chi phí của Các cuộc họp Quốc gia Thành viên, Các hội nghị Đánh giá thường kỳ và Các hội nghị Sửa đổi sẽ do Các Quốc gia thành viên và Các Quốc gia phi thành viên tham dự chịu, theo đúng định mức đã được sửa đổi phù hợp của LHQ
2. Các chi phí của Tổng thư ký LHQ liên quan đến Điều 7 và 8 của Hiệp ước này sẽ do các Quốc gia thành viên chi trả theo đúng thước đo đánh giá đã được LHQ điều chỉnh phù hợp
3. Các hoạt động hành chính quản trị của tổng thư ký LHQ theo Hiệp ước này căn cứ vào một chức năng phù hợp của LHQ

#### Điều 15 |

Sau khi được ban hành vào ngày 20/05/2008 tại Đúp-lin, Hiệp ước sẽ được đề nghị để tất cả các Quốc gia ký tại Ốt-xơ-lô vào ngày 3/12/2008 và sau đó tại Trụ sở LHQ tại Niu-Oóc cho đến khi Hiệp ước có hiệu lực

### PHỤ LỤC 1 | HIỆP ƯỚC VỀ BOM, ĐẠN CHÙM

#### **Điều 16** | Phê chuẩn, chấp thuận, phê duyệt hoặc gia nhập

1. Hiệp ước này phụ thuộc vào việc phê chuẩn, chấp nhận hoặc phê duyệt của các nước ký kết
2. Hiệp ước sẽ được đề nghị cho sự gia nhập của bất kỳ Quốc gia nào chưa ký Hiệp ước
3. Các tài liệu liên quan đến việc phê chuẩn, chấp nhận, phê duyệt hoặc gia nhập sẽ được uỷ nhiệm cho cơ quan chịu trách nhiệm giữ sổ lưu ký Hiệp ước

#### **Điều 17** | Hiệu lực

1. Hiệp ước này sẽ đi vào hiệu lực vào ngày đầu tiên của tháng thứ sáu kể từ tháng mà Quốc gia thứ 30 phê chuẩn, chấp nhận, phê duyệt hay gia nhập Hiệp ước
2. Đối với bất kỳ Quốc gia nào ký thác công cụ phê chuẩn, chấp nhận, phê duyệt hay gia nhập sau khi Quốc gia thứ ba mươi ký thác công cụ phê chuẩn, chấp thuận, phê duyệt hay gia nhập Hiệp ước, Hiệp ước này sẽ đi vào hiệu lực từ ngày đầu tiên của tháng thứ sáu sau ngày mà Quốc gia đó đã ký thác văn kiện phê chuẩn, chấp thuận, phê duyệt hoặc gia nhập của mình.

#### **Điều 18** | Áp dụng tạm thời

Bất kỳ Quốc gia nào cũng có thể, vào thời điểm uỷ thác, chấp thuận, phê duyệt hoặc gia nhập Hiệp ước, tuyên bố rằng Quốc gia sẽ áp dụng tạm thời Điều 1 của Hiệp ước này cho đến khi Hiệp ước đi vào hiệu lực đối với Quốc gia đó

#### **Điều 19** | Dự liệu

Các Điều khoản của Hiệp ước này không phụ thuộc vào những đề nghị dự liệu

#### **Điều 20** | Thời hạn Hiệp ước và việc rút khỏi Hiệp ước

1. Hiệp ước này sẽ có thời hạn không hạn chế
2. Mỗi Quốc gia thành viên sẽ, trong khi thực hiện chủ quyền quốc gia của mình, có quyền rút lui khỏi Hiệp ước. Quốc gia này sẽ thông báo về việc rút lui này đến tất cả các Quốc gia Thành viên, đến cơ quan giữ sổ ký thác Hiệp ước, và đến Hội đồng Bảo an LHQ. Tài liệu này sẽ điều trần đầy đủ về các lý do thúc đẩy việc rút khỏi Hiệp ước
3. Việc rút lui này sẽ chỉ có hiệu lực sáu tháng sau khi Quốc gia giữ sổ ký thác Hiệp ước nhận được đề nghị rút lui. Tuy nhiên, nếu vào thời điểm hết hạn sáu tháng này, mà Quốc gia thành viên tham gia vào xung đột vũ trang, việc rút lui sẽ không có hiệu lực trước khi kết thúc xung đột vũ trang.

#### **Điều 21** | Quan hệ với Các Quốc gia không phải thành viên của Hiệp ước

1. Các Quốc gia thành viên sẽ khuyến khích các Quốc gia không phải thành viên của Hiệp ước, phê chuẩn, chấp thuận, phê duyệt hoặc gia nhập Hiệp ước này, với mục đích kêu gọi sự cam kết của tất cả các Quốc gia đối với Hiệp ước
2. Mỗi Quốc gia thành viên sẽ thông báo cho các chính phủ của tất cả các Quốc gia không phải thành viên của Hiệp ước, được nêu trong đoạn 3 của Điều này, các nghĩa vụ của mình theo Hiệp ước, sẽ thúc đẩy các quy chuẩn của hiệp ước và sẽ nỗ lực hết sức để khuyến ngăn các Quốc gia không phải thành viên của Hiệp ước sử dụng bom, đạn chùm

### PHỤ LỤC 1 | HIỆP ƯỚC VỀ BOM, ĐẠN CHÙM

3. Bất kể những điều khoản trong Điều 1 của Hiệp ước này, theo đúng luật quốc tế, các Quốc gia Thành viên, lực lượng quân nhân và công dân thuộc quốc gia thành viên, có thể tham gia hợp tác và hoạt động quân sự với các Quốc gia không phải thành viên của Hiệp ước, có thể đang tham gia vào các hoạt động bị cấm đối với một Quốc gia thành viên.
4. Không có nội dung nào trong đoạn 3 của Điều này cho phép một Quốc gia Thành viên:
  - (a) Phát triển, sản xuất hoặc thu nhận bom, đạn chùm;
  - (b) Tự mình lưu trữ hoặc vận chuyển bom, đạn chùm;
  - (c) Tự mình sử dụng bom, đạn chùm; hoặc
  - (d) Yêu cầu việc sử dụng bom, đạn chùm trong các trường hợp mà sự lựa chọn bom, đạn thuộc quyền kiểm soát độc quyền của quốc gia đó

#### **Điều 22** | Quốc gia giữ sổ ký thác Hiệp ước

Tổng thư ký liên hợp quốc là người được ủy nhiệm là người Giữ sổ ký thác của Hiệp ước này

#### **Điều 23** |

Các phiên bản gốc bằng Tiếng Ả rập, Tiếng Trung quốc, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Nga và tiếng Tây ban nha của Hiệp ước này có cùng giá trị như nhau.

**PHỤ LỤC 2 | DANH SÁCH CÁC QUỐC GIA THÀNH VIÊN VÀ QUỐC GIA ĐÃ KÝ KẾT\* | HIỆP ƯỚC BOM ĐẠN CHÙM**

**Các Quốc gia thành viên**

**A**

Ốt-trây-lia

**H**

Hô-li Si

**I**

Ai-len

**L**

Cộng hòa Dân chủ Lào

**M**

Mê-xi-cô

**N**

Na-Uy

**S**

Si-e-ra Li-ôn

**\* Tới ngày 29/05/2009**

**Các nước đã ký \*\***

**A**

Áp-ga -nít-tăng

An-ba-ni

Ăng-gô-la

Ốt-trây-lia

**B**

Bỉ

Benin

Bô-li-via

Bốt-nia và Héc-ze-gô-vi-na

Bốt-oan-na

Bun-ga-ri

Bơ-ki-na Fa-sô

Bu-run-đi

**C**

Ca-na-đa

Cape Verde

Trung Phi

Cộng Hòa Sát

Chi-lê

Cô-lôm-bia

Cô-mô-rô

Cộng hòa Công gô

Quần đảo Cúc

Cốt-ra-ri-ca

Côte d'Ivoire (8/12/2008)

Cờ-rốt chia

Cộng hòa Séc

## PHỤ LỤC

### PHỤ LỤC 2 | DANH SÁCH CÁC QUỐC GIA THÀNH VIÊN VÀ QUỐC GIA ĐÃ KÝ KẾT\* | HIỆP ƯỚC BOM ĐẠN CHÙM

#### D

Cộng hòa Công-gô  
(18/03/2009)  
Đan Mạch Denmark

#### E

Ê-cu-a-đô  
En-san-va-đô

#### F

Fi-ji Fiji  
Pháp

#### G

Gam-bia  
Đức  
Gan-na  
Guan-ta-ma-la  
Ghi-nê-a  
Ghi-nê Bi-sô  
(4 tháng 12 năm 2008)

#### H

Hôn-đu-rát  
Hung-ga-ri

#### I

Ai-len  
In-đô-nê-sia  
I-ta-ly

#### J

Japan

#### K

Dân chủ Ke-nia

#### L

Li-băng  
Lebanon  
Lê-sôthô  
Li-be-ria  
Liechtenstein  
Lithuania  
Luých – xem – bua

#### M

Madagascar  
Ma-la-uy  
Ma-li  
Man-ta  
Mô-na-cô  
Môn-te-ne-gờ-rô  
Mô-zăm-bích

#### N

Na-mi-bia  
Nai-ru  
Phần Lan  
Niu Zi-lân Ni-ca-ra-goay  
Niger

#### P

Pa-lâu  
Pa-na-ma  
Pa-ra-goay  
Pê-ru  
Phi-líp-pin  
Po-tu-gi

#### R

Cộng Hòa Môn-đo-va  
Ruan-đa

#### S

Sa-moa  
San Ma-ri-nô  
Sao To-mê và Sê-ne-gan  
Xờ-lô-va-nia  
Sô-ma-li  
Nam phi  
Tây ban Nha  
Thụy điển  
Thụy sĩ

#### T

Yu-gô-lát cũ  
Cộng hòa Mác-ce-đô-na  
Tô-gô  
Tút-nia  
(12 tháng 1 năm 2009)

#### U

U-gan-đa  
Vương quốc Anh và Hợp  
chủng Bắc Ai-len  
Cộng Hòa Ta-zan-nia  
U-ru-goay

#### Z

Za-bia Zambia

\* **Tới ngày 29 tháng 5 năm 2009**

\*\* **Chữ ký vào ngày 3 tháng 12 năm 2008, trừ khi có các tuyên bố khác**

### PHỤ LỤC 3 | NGHỊ ĐỊNH THƯ V HIỆP ƯỚC VỀ MỘT SỐ LOẠI VŨ KHÍ THÔNG THƯỜNG

#### NGHỊ ĐỊNH THƯ VỀ VẬT NỔ SÓT LẠI SAU CHIẾN TRANH NGÀY 28 THÁNG 11 NĂM 2003 (Nghị định thư V)

Đại diện các Quốc gia ký kết Hiệp ước,

**Thừa nhận** các vấn đề nghiêm trọng sau xung đột và các vấn đề nhân đạo do vật nổ còn sót lại sau chiến tranh gây ra

**Nhận thức** về nhu cầu ký kết một Nghị định thư về các biện pháp chung nhằm khắc phục hậu quả sau xung đột và giảm thiểu các rủi ro và các tác động của vật nổ sót lại sau chiến tranh

**Và sẵn sàng** sử dụng các biện pháp phòng bị chung, thông qua các kinh nghiệm thực tiễn tốt nhất được chọn lọc, và được nêu trong Phụ lục kỹ thuật nhằm cải thiện độ tin cậy của bom, đạn, và từ đó giảm thiểu tai nạn/sự cố do vật nổ sót lại sau chiến tranh gây ra,

Cùng đồng ý như sau:

#### Điều 1 | Điều khoản chung và phạm vi áp dụng

1. Theo đúng Hiến chương của Liên hợp quốc và các nguyên tắc phù hợp của luật quốc tế về xung đột vũ trang, Đại diện các Quốc gia thành viên đồng ý tuân thủ các nghĩa vụ được nêu trong Nghị định thư này, cả về cá nhân và trên cơ sở hợp tác với các thành viên đại diện khác, nhằm giảm thiểu rủi ro và tác động của vật nổ còn sót lại sau các cuộc xung đột.
2. Nghị định thư này áp dụng đối với vật nổ sót lại sau chiến tranh trong phạm vi vùng lãnh thổ bao gồm cả các vùng hải phận nội bộ của các Thành viên Đại diện
3. Nghị định thư này sẽ áp dụng với các trường hợp quốc gia chịu hậu quả từ các xung đột được nêu trong Điều 1, đoạn 1 đến đoạn 6, của Hiệp ước, được sửa đổi vào ngày 21 tháng 12 năm 2001
4. Điều 3, 4, 5 và 8 của Nghị định thư này áp dụng đối với vật nổ sót lại sau chiến tranh, nằm ngoài các vật nổ hiện hành được nêu trong Điều 2, đoạn 5 của Nghị định thư này

#### Điều 2 | Các khái niệm

Nhằm phục vụ mục đích của Nghị định thư này,

1. Vật nổ là loại vũ khí nổ thông thường có chứa thuốc nổ, không kể mìn, các bẫy treo, và các dụng cụ khác như định rõ trong Nghị định thư II của Hiệp ước này, được sửa đổi vào ngày 3 tháng 5 năm 1996
2. Vật nổ chưa nổ là vật nổ mà đã được lắp ngòi, đã ở tư thế chờ nổ hoặc được chuẩn bị để sử dụng và được sử dụng trong một cuộc xung đột vũ trang. Vật nổ chưa nổ có thể đã được bắn, thả, phóng, nhằm mục đích gây nổ nhưng đã không hoạt động như dự kiến.



### PHỤ LỤC 3 | NGHỊ ĐỊNH THƯ V HIỆP ƯỚC VỀ MỘT SỐ LOẠI VŨ KHÍ THÔNG THƯỜNG

3. Vật nổ bị bỏ lại là vật nổ chưa được sử dụng trong xung đột vũ trang, do một bên tham gia xung đột bỏ lại hoặc chất thành bãi, và không còn thuộc sự kiểm soát của bên bỏ chúng lại. Vật nổ bị bỏ lại có thể đã hoặc chưa được lắp ngòi, kích hoạt hoặc đã được chuẩn bị để sử dụng
4. Vật nổ sót lại sau chiến tranh là các vật nổ chưa nổ và các vật nổ bị bỏ lại
5. Vật nổ sót lại sau chiến tranh hiện còn tồn là vật nổ chưa nổ và vật nổ bị bỏ lại trước khi Nghị định thư này có hiệu lực đối với Đại diện Quốc gia thành viên mà vật nổ còn sót lại sau chiến tranh được tìm thấy trên lãnh thổ quốc gia đó

#### Điều 3 | Rà phá, di chuyển, và phá hủy vật nổ sót lại sau chiến tranh

1. Đại diện Quốc gia thành viên và bên tham gia cuộc xung đột vũ trang sẽ chịu các trách nhiệm nêu trong Điều này, về tất cả các vật nổ sót lại sau chiến tranh trong khu vực quốc gia kiểm soát. Trong các trường hợp một bên sử dụng vật nổ, sau đó trở thành vật nổ sót lại sau chiến tranh, không kiểm soát vùng lãnh thổ đó, thì sau khi các hoạt động chiến sự chấm dứt, trong khả năng của mình cần cung cấp hỗ trợ kỹ thuật, tài chính, vật liệu và nhân lực, cùng với những hỗ trợ khác, trên cơ sở song phương hay thông qua bên thứ 3 được cả hai bên đồng ý, thông qua hệ thống LHQ hoặc các tổ chức có liên quan khác, nhằm tạo thuận lợi cho việc đánh dấu và rà phá, di dời hoặc phá hủy những vật nổ còn sót lại sau chiến tranh đó.
2. Sau khi ngừng các hoạt động chiến sự, trong thời gian sớm nhất có thể, mỗi Đại diện Quốc gia thành viên và bên liên quan đến xung đột vũ trang sẽ đánh dấu và rà phá, di dời hoặc phá hủy vật nổ sót lại sau chiến tranh trong các vùng lãnh thổ bị ảnh hưởng thuộc sự kiểm soát của bên đó. Các khu vực bị ảnh hưởng bởi vật nổ sau chiến tranh được đang đối mặt với nguy cơ nhân đạo nghiêm trọng như đề cập trong đoạn 3 của Điều này, sẽ được ban hành tình trạng ưu tiên để rà phá, di dời và phá hủy
3. Sau khi ngừng các hoạt động chiến sự và trong thời gian sớm nhất có thể, mỗi Đại diện Quốc gia thành viên và bên liên quan đến xung đột vũ trang sẽ tiến hành các biện pháp sau đây trong các vùng lãnh thổ bị ảnh hưởng thuộc sự kiểm soát của quốc gia đó, nhằm giảm các rủi ro từ vật nổ sót lại sau chiến tranh:
  - (a) Điều tra và đánh giá mối đe dọa từ các vật nổ sót lại sau chiến tranh;
  - (b) Đánh giá và xác định các nhu cầu ưu tiên và tính khả thi liên quan đến việc đánh dấu và rà phá, di dời hoặc phá hủy vật nổ;
  - (c) Đánh dấu và rà phá, di dời hoặc phá hủy vật nổ sót lại sau chiến tranh
  - (d) Tiến hành các bước nhằm huy động các nguồn lực thực hiện các hoạt động này
4. Trong khi tiến hành các hoạt động nêu trên, các đại diện Quốc gia thành viên và các bên liên quan đến xung đột vũ trang sẽ xem xét các tiêu chuẩn quốc tế, trong đó có Các tiêu chuẩn Hành động Mìn quốc tế (IMAS).
5. Đại diện các Quốc gia thành viên, khi phù hợp, sẽ cùng hợp tác với nhau và với các quốc gia khác, các tổ chức khu vực và quốc tế và các tổ chức phi chính phủ có liên quan nhằm cung cấp, cùng với những hỗ trợ khác, các hỗ trợ về kỹ thuật, tài chính, vật liệu và nhân lực, đồng thời trong các trường hợp thích hợp và cần thiết, liên kết hoạt động nhằm thực hiện các điều khoản của Điều này.

### PHỤ LỤC 3 | NGHỊ ĐỊNH THƯ V HIỆP ƯỚC VỀ MỘT SỐ LOẠI VŨ KHÍ THÔNG THƯỜNG

#### Điều 4 | Ghi chép, lưu giữ và chuyển tải thông tin

1. Đại diện các Quốc gia thành viên và các bên liên quan đến xung đột vũ trang, ở mức độ tối đa có thể và ở mức khả thi cao nhất cần ghi chép và lưu giữ các thông tin về việc sử dụng vật nổ chưa nổ và vật nổ bị bỏ lại, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc khẩn trương đánh dấu và rà phá, di dời và hủy bỏ vật nổ sót lại sau chiến tranh, giáo dục phòng tránh rủi ro và cung cấp các thông tin liên quan cho bên đang kiểm soát vùng lãnh thổ và cho dân thường trong khu vực lãnh thổ đó.
2. Đại diện các Quốc gia thành viên và các bên liên quan đến xung đột vũ trang đã sử dụng hoặc bỏ lại vật nổ mà sau đó trở thành vật nổ sót lại sau chiến tranh sẽ, không trì hoãn ngay sau khi chấm dứt các hoạt động chiến sự và trong khả năng có thể, và trên cơ sở các mối quan tâm an ninh chính đáng (hợp pháp), cung cấp các thông tin đó cho bên hoặc các bên đang kiểm soát khu vực bị ảnh hưởng, dưới hình thức song phương hoặc thông qua một bên thứ ba do cả hai bên đồng ý, bao gồm Liên hợp quốc và các cơ quan khác, hoặc, trên cơ sở có yêu cầu, đến các tổ chức có liên quan khác mà bên cung cấp thông tin muốn cung cấp, trên cơ sở các tổ chức này đang hoặc sẽ thực hiện các hoạt động giáo dục phòng tránh rủi ro, đánh dấu và rà phá, di dời hoặc phá hủy vật nổ còn sót lại sau chiến tranh tại khu vực bị ảnh hưởng.
3. Trong khi ghi chép, lưu giữ và chuyển tải những thông tin đó, Đại diện các Quốc gia thành viên cần tham khảo Phần 1 của Phụ lục kỹ thuật

#### Điều 5 | Các biện pháp phòng bị khác nhằm bảo vệ dân thường và mục tiêu dân sự khỏi các rủi ro và tác động của vật nổ sót lại sau chiến tranh

1. Đại diện các Quốc gia thành viên và các bên liên quan đến xung đột vũ trang sẽ thực hiện tất cả các biện pháp phòng bị khả thi trong vùng lãnh thổ dưới sự kiểm soát của họ, nơi đang chịu ảnh hưởng do vật nổ sót lại sau chiến tranh, nhằm bảo vệ dân thường, và các mục tiêu dân sự khỏi các rủi ro và tác động của vật nổ sót lại sau chiến tranh. Các biện pháp phòng bị khả thi là những biện pháp phòng bị khả năng thực hiện được, có cân nhắc đến các tình huống chi phối vào thời điểm đó, bao gồm cả các cân nhắc về vấn đề quân sự và nhân đạo

Các biện pháp phòng bị này có thể bao gồm cảnh báo, giáo dục phòng tránh rủi ro đối với dân thường, đánh dấu, lập hàng rào và theo dõi vùng lãnh thổ bị ảnh hưởng của vật nổ sót lại sau chiến tranh, như nêu trong Phần 2 của Phụ lục Kỹ thuật.

#### Điều 6 | Các điều khoản bảo vệ các phái đoàn nhân đạo và các tổ chức khỏi các ảnh hưởng của vật nổ sót lại sau chiến tranh

1. Mỗi Đại diện Quốc gia thành viên và bên liên quan đến xung đột vũ trang sẽ:
  - (a) Bảo vệ, trong khả năng cao nhất của mình, các phái đoàn nhân đạo và các tổ chức đang hoạt động hoặc sẽ hoạt động trong khu vực thuộc sự kiểm soát của Đại diện Quốc gia thành viên hoặc bên tham gia xung đột vũ trang, với sự đồng ý của bên này, khỏi các tác động của vật nổ sót lại sau chiến tranh

### PHỤ LỤC 3 | NGHỊ ĐỊNH THƯ V HIỆP ƯỚC VỀ MỘT SỐ LOẠI VŨ KHÍ THÔNG THƯỜNG

- (b) Trên cơ sở yêu cầu của các phái đoàn nhân đạo và tổ chức đó, cung cấp, trong khả năng cao nhất của mình, các thông tin về địa điểm của tất cả các vật nổ còn sót lại sau chiến tranh được xác định trong vùng lãnh thổ mà phái đoàn nhân đạo và tổ chức sẽ hoạt động hoặc đang hoạt động
2. Các điều khoản của Điều này không làm tổn hại đến Luật Nhân đạo Quốc tế hiện hành hoặc các quy định quốc tế phù hợp khác, hoặc các quyết định của Hội đồng An ninh LHQ trong đó đưa ra các cấp độ bảo vệ cao hơn.

#### Điều 7 | Hỗ trợ liên quan đến các vật nổ hiện tồn sau chiến tranh

1. Mỗi Đại diện Quốc gia thành viên có quyền tìm kiếm và nhận hỗ trợ, khi phù hợp, từ các Đại diện Quốc gia thành viên khác, từ các quốc gia phi đảng phái và các tổ chức quốc tế và các cơ quan liên quan đến việc giải quyết các vấn đề của vật nổ hiện tồn sau chiến tranh
2. Mỗi Đại diện Quốc gia thành viên, khi cần thiết và trong điều kiện khả thi, có trách nhiệm hỗ trợ giải quyết các vấn đề do vật nổ hiện tồn sau chiến tranh gây ra. Để làm việc này, Đại diện Quốc gia thành viên cũng sẽ xem xét các mục tiêu nhân đạo trong Nghị định thư này, cũng như là các tiêu chuẩn quốc tế bao gồm Các tiêu chuẩn Hành động Bom mìn Quốc tế.

#### Điều 8 | Hợp tác và hỗ trợ

1. Mỗi Đại diện Quốc gia thành viên có trách nhiệm sẽ hỗ trợ đánh dấu và rà phá, di dời và phá hủy vật nổ sót lại sau chiến tranh, giáo dục phòng tránh rủi ro cho dân thường và tiến hành các hoạt động liên quan khác thông qua hệ thống LHQ, các tổ chức hoặc cơ quan quốc tế, khu vực và quốc gia, Ủy ban CTĐ Quốc tế, Chữ thập đỏ quốc gia và Liên đoàn trắng lưỡi liềm đỏ quốc tế, các tổ chức phi chính phủ, hoặc trên cơ sở song phương.
2. Mỗi Đại diện Quốc gia thành viên sẽ có trách nhiệm hỗ trợ chăm sóc và phục hồi chức năng và hoà nhập kinh tế xã hội cho nạn nhân của vật nổ còn sót lại sau chiến tranh. Các hoạt động này có thể được cung cấp, cùng với những hỗ trợ khác, thông qua hệ thống LHQ, các tổ chức hoặc cơ quan quốc tế, khu vực và quốc gia, Ủy ban CTĐ Quốc tế, Chữ thập đỏ quốc gia và Liên đoàn trắng lưỡi liềm đỏ quốc tế, các tổ chức phi chính phủ, hoặc trên cơ sở song phương
3. Mỗi Đại diện Quốc gia thành viên sẽ có trách nhiệm đóng góp vào các quỹ uỷ thác thuộc hệ thống LHQ, cũng như là các quỹ uỷ thác liên quan khác, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc cung cấp hỗ trợ như đề cập trong Nghị định thư này
4. Mỗi Đại diện Quốc gia thành viên sẽ có quyền tham gia ở mức độ cao nhất có thể, nhằm trao đổi, ngoài các công nghệ vũ khí liên quan, các thiết bị, vật liệu và thông tin khoa học và công nghệ cần thiết cho việc thực hiện Nghị định thư này. Các Đại diện Quốc gia thành viên cam kết tạo điều kiện thuận lợi cho những trao đổi đó trên cơ sở luật pháp quốc gia và sẽ không áp đặt những giới hạn không phù hợp cho việc cung cấp thiết bị rà phá và các thông tin công nghệ liên quan cho các mục đích nhân đạo
5. Mỗi Đại diện Quốc gia thành viên cam kết cung cấp các thông tin về các cơ sở dữ liệu liên quan đến công tác hành động bom mìn được hình thành trong hệ thống LHQ, đặc biệt là các thông tin liên quan đến các biện pháp và công nghệ

**PHỤ LỤC 3 | NGHỊ ĐỊNH THƯ V HIỆP ƯỚC VỀ MỘT SỐ LOẠI VŨ KHÍ THÔNG THƯỜNG**

khác nhau về rà phá vật nổ sót lại sau chiến tranh, danh sách các chuyên gia, các cơ quan chuyên môn hoặc cơ quan đầu mối quốc gia về rà phá vật nổ sót lại sau chiến tranh và, trên cơ sở tự nguyện, các thông tin kỹ thuật về các loại vật nổ liên quan.

6. Các Đại diện Quốc gia thành viên có thể gửi yêu cầu hỗ trợ kèm theo các thông tin liên quan đến LHQ, cho các cơ quan hoặc các quốc gia thích hợp khác. Những yêu cầu này có thể được gửi đến Tổng thư ký LHQ, người sẽ chuyển tải các yêu cầu này đến tất cả các Đại diện Quốc gia thành viên và đến các tổ chức quốc tế và các tổ chức phi chính phủ có liên quan.
7. Trong trường hợp gửi yêu cầu đến LHQ, với các nguồn lực sẵn có của Tổng thư ký liên hợp quốc, Tổng thư ký LHQ có thể tiến hành các bước phù hợp nhằm đánh giá tình huống và phối hợp với Đại diện Quốc gia thành viên có yêu cầu và các Đại diện Quốc gia thành viên khác với trách nhiệm như nêu trong Điều 3 ở trên, nhằm kiến nghị việc cung cấp các hỗ trợ thích đáng. Tổng thư ký LHQ có thể báo cáo cho các Đại diện Quốc gia thành viên về các đánh giá tình huống nêu ở trên cũng như về loại hình và phạm vi hỗ trợ được yêu cầu, có thể bao gồm các đóng góp từ các quỹ uỷ thác được thành lập trong hệ thống LHQ.

**Điều 9 | Các biện pháp phòng ngừa chung**

1. Luôn ý thức được về các tình huống và khả năng khác nhau, mỗi Đại diện Quốc gia thành viên cần thực hiện các biện pháp phòng ngừa chung nhằm mục đích giảm thiểu sự cố liên quan đến vật nổ sót lại sau chiến tranh, bao gồm, nhưng không giới hạn ở, những gì được nêu trong phần 3 của Phụ lục kỹ thuật.
2. Mỗi Đại diện Quốc gia Thành viên, trên cơ sở tự nguyện, trao đổi thông tin liên quan đến các nỗ lực hình thành và phát huy các kinh nghiệm tốt nhất liên quan đến đoạn 1 của Điều này.

**Điều 10 | Hội đàm giữa Đại diện các Quốc gia thành viên**

1. Đại diện các Quốc gia thành viên cam kết thảo luận và hợp tác với nhau về tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động của Nghị định thư này. Nhằm mục đích này, một Hội nghị của các Đại diện Quốc gia Thành viên sẽ được tổ chức với sự thống nhất bởi đa số, nhưng không ít hơn 18 Đại diện Quốc gia Thành viên
2. Công việc của các hội thảo của Đại diện các Quốc gia thành viên sẽ bao gồm:
  - (a) Rà soát lại tình trạng và hoạt động của Nghị định thư này
  - (b) Xem xét các vấn đề liên quan đến việc thực hiện Nghị định thư của quốc gia, bao gồm cả hoạt động báo cáo và cập nhật hàng năm
  - (c) Chuẩn bị cho các hội nghị đánh giá thường kỳ
3. Các chi phí của Hội nghị các Đại diện Quốc gia thành viên sẽ được trang trải bởi Các Đại diện Quốc gia thành viên và các Quốc gia không phải thành viên tham dự Hội nghị, theo đúng định mức của LHQ đã được điều chỉnh phù hợp

## PHỤ LỤC

### PHỤ LỤC 3 | NGHỊ ĐỊNH THƯ V HIỆP ƯỚC VỀ MỘT SỐ LOẠI VŨ KHÍ THÔNG THƯỜNG

#### Điều 11 | Điều khoản tuân thủ

1. Mỗi Đại diện Quốc gia thành viên cần yêu cầu các lực lượng vũ trang và các cơ quan hoặc đơn vị liên quan của quốc gia này cung cấp các chỉ dẫn và quy trình hoạt động phù hợp và đảm bảo đào tạo nhân sự theo đúng các điều khoản có liên quan của Nghị định thư
2. Các Đại diện Quốc gia thành viên cam kết thảo luận và hợp tác song phương với mỗi thành viên, thông qua Tổng thư ký LHQ hoặc trên cơ sở các quy trình quốc tế phù hợp khác, nhằm giải quyết bất cứ vấn đề nào có thể phát sinh liên quan đến việc hiểu và áp dụng các điều khoản của Nghị định thư này.

#### PHỤ LỤC KỸ THUẬT

Phụ lục này bao gồm những gợi ý về kinh nghiệm thực tiễn tốt nhất nhằm đạt được các mục tiêu đã nêu trong Điều 4, 5 và 9 của Nghị định thư này. Phụ lục này sẽ do Đại diện các quốc gia thành viên thực hiện trên cơ sở tự nguyện.

#### 1. Ghi âm, lưu trữ và phát hành thông tin về vật nổ chưa nổ còn sót lại sau chiến tranh và vật nổ bị bỏ lại sau chiến tranh

- (a) Ghi lại thông tin: Đối với vật nổ mà có thể trở thành vật nổ chưa nổ thì Quốc gia cần ghi lại các thông tin sau đây một cách chính xác nhất:
  - i. Vị trí các mục tiêu tấn công của vật nổ;
  - ii. Số lượng ước tính các vật nổ được sử dụng tại các vị trí (i);
  - iii. Chủng loại, tính năng kỹ thuật của vật nổ được sử dụng trong các vị trí (i);
  - iv. Vị trí chung nơi phát hiện và nghi ngờ có vật nổ chưa nổ;

Trong trường hợp một Quốc gia có nghĩa vụ phải bỏ lại vật nổ trong quá trình thực hiện chiến dịch, quốc gia này cần nỗ lực lưu trữ các vật nổ bị bỏ lại ở nơi an toàn và ghi lại các thông tin liên quan đến vật nổ như sau:

- v. vị trí của vật nổ bị bỏ lại;
- vi. số lượng ước tính của vật nổ bị bỏ lại tại mỗi vị trí cụ thể;
- vii. loại vật nổ bị bỏ lại tại mỗi vị trí cụ thể

- (b) Lưu trữ thông tin: Sau khi ghi lại các thông tin nêu trong mục (a), Quốc gia cần lưu trữ thông tin sao cho có thể truy xuất và chia sẻ cho các đơn vị khác như nêu trong mục (c).
- (c) Công bố/chia sẻ thông tin: Các thông tin được một quốc gia ghi chép và lưu trữ theo quy định tại mục (a) và (b), trên cơ sở xem xét các yếu tố an ninh và các nghĩa vụ khác của quốc gia cung cấp thông tin, sẽ được công bố/chia sẻ, theo các quy định sau đây:

**PHỤ LỤC 3 | NGHỊ ĐỊNH THƯ V HIỆP ƯỚC VỀ MỘT SỐ LOẠI VŨ KHÍ THÔNG THƯỜNG**

(i) Nội dung:

Khi công bố/chia sẻ thông tin về vật nổ chưa nổ cần bao gồm các chi tiết:

- (1) vị trí chung của vật nổ chưa nổ được phát hiện hoặc nghi ngờ;
- (2) loại vật nổ và số lượng ước tính của vật nổ được sử dụng tại các khu vực mục tiêu;
- (3) phương pháp nhận dạng vật nổ bao gồm màu sắc, kích thước, hình dạng và dấu hiệu khác có liên quan;
- (4) các phương pháp xử lý an toàn vật nổ.

Khi công bố/chia sẻ thông tin về vật nổ bị bỏ lại cần bao gồm các chi tiết về:

- (5) vị trí của vật nổ bị bỏ lại;
- (6) số lượng ước tính của vật nổ bị bỏ lại tại các khu vực cụ thể;
- (7) Loại vật nổ bị bỏ lại ở mỗi vị trí cụ thể;
- (8) các phương pháp nhận dạng vật nổ bị bỏ lại, bao gồm màu sắc, kích cỡ và hình dạng;
- (9) thông tin về loại hình, phương pháp đóng gói vật nổ bị bỏ lại;
- (10) tình trạng (mức độ nguy hiểm) của vật nổ bị bỏ lại;
- (11) vị trí và đặc điểm của bất kỳ bẫy treo (booby traps) được phát hiện nằm trong khu vực có vật nổ bị bỏ lại

### PHỤ LỤC 3 | NGHỊ ĐỊNH THƯ V HIỆP ƯỚC VỀ MỘT SỐ LOẠI VŨ KHÍ THÔNG THƯỜNG

- ii) Bên nhận thông tin: Thông tin cần được công bố/chia sẻ cho một bên hoặc các bên đang kiểm soát khu vực bị ô nhiễm và cho những cá nhân hoặc tổ chức mà Quốc gia phát hành thông tin chấp nhận, trên cơ sở các cá nhân và tổ chức này đang tham gia hoặc sẽ tham gia vào việc rà phá vật nổ còn sót lại ở những khu vực bị ô nhiễm, tiến hành hoạt động giáo dục cho người dân về sự nguy hiểm của vật nổ chưa nổ và vật nổ bị bỏ lại.
- iii) Cơ chế: Một Quốc gia cần sử dụng hiệu quả các cơ chế chia sẻ thông tin, được thiết lập trong nước hoặc quốc tế nhằm công bố/chia sẻ thông tin, ví dụ thông qua UNMAS, IMSMA, hoặc các cơ quan chuyên môn khác, mà Quốc gia đó xem là phù hợp
- iv) Thời gian: Thông tin cần được công bố/chia sẻ càng sớm càng tốt, trên cơ sở cân nhắc các vấn đề như hoạt động quân sự và hoạt động nhân đạo đang được triển khai tại các khu vực bị ô nhiễm, khả năng cung cấp thông tin, độ tin cậy của thông tin, cùng với các vấn đề an ninh có liên quan.

#### 2. 2. Cảnh báo, giáo dục nhận thức, đánh dấu, lập rào chắn và giám sát

##### Các thuật ngữ chính

- (a) Cảnh báo là việc cung cấp kịp thời các khuyến cáo thận trọng cho dân thường, nhằm giảm thiểu rủi ro gây ra bởi vật nổ còn sót lại sau chiến tranh tại vùng lãnh thổ bị ảnh hưởng.
- (b) giáo dục nhận thức cho người dân cần bao gồm các chương trình giáo dục nhằm thúc đẩy sự trao đổi thông tin giữa những cộng đồng bị ảnh hưởng, các cơ quan chính phủ và các tổ chức nhân đạo sao cho người dân tại các khu vực bị ảnh hưởng được thông báo về độ nguy hiểm của những vật nổ còn sót lại của chiến tranh. Các chương trình giáo dục thường là một hoạt động dài hạn.

##### Các mô hình hoạt động cảnh báo và giáo dục ý thức phòng tránh rủi ro tốt nhất

- (c) Tất cả các chương trình cảnh báo và giáo dục phòng tránh rủi ro, nếu có thể, cần xem xét các tiêu chuẩn thông dụng của quốc gia và quốc tế, bao gồm Tiêu chuẩn quốc tế về hành động bom mìn.
- (d) Cảnh báo nguy cơ và giáo dục phòng tránh rủi ro cần được cung cấp cho dân cư bị ảnh hưởng, trong đó bao gồm dân cư sống tại hoặc xung quanh các khu vực ô nhiễm vật nổ sót lại sau chiến tranh và những người dân qua lại các khu vực này
- (e) Cảnh báo nên được đưa ra, càng sớm càng tốt, tùy thuộc vào bối cảnh và các thông tin có sẵn. Một chương trình giáo dục phòng tránh rủi ro cần thay thế chương trình cảnh báo càng sớm càng tốt.

### PHỤ LỤC 3 | NGHỊ ĐỊNH THƯ V HIỆP ƯỚC VỀ MỘT SỐ LOẠI VŨ KHÍ THÔNG THƯỜNG

Cảnh báo nguy cơ và giáo dục phòng tránh rủi ro luôn cần được cung cấp cho các cộng đồng ở khu vực bị ô nhiễm trong thời gian sớm nhất có thể.

- (f) Các bên tham gia xung đột nên sử dụng các bên thứ ba, chẳng hạn các tổ chức quốc tế và các tổ chức phi chính phủ nếu các bên tham gia xung đột không có các nguồn lực và kỹ năng để triển khai hiệu quả hoạt động giáo dục phòng tránh rủi ro
- (g) Các bên tham gia xung đột, nếu có thể, cần cung cấp các nguồn lực bổ sung cho việc cảnh báo và giáo dục hiểm họa. Các nguồn lực này có thể bao gồm: cung cấp hỗ trợ hậu cần, sản xuất tài liệu giáo dục, hỗ trợ tài chính và cung cấp thông tin bản đồ khái quát.

**Đánh dấu, lập rào chắn, và giám sát tại các khu vực bị ô nhiễm bởi vật nổ còn sót lại sau chiến tranh.**

- (h) Vào bất cứ thời điểm nào khi có thể, trong quá trình xung đột và sau khi xung đột kết thúc, tại những nơi còn tồn tại vật nổ còn sót lại thì các bên xung đột cần đảm bảo, trong thời gian sớm nhất và hết khả năng có thể, đánh dấu, lập hàng rào và giám sát để đảm bảo hiệu quả việc ngăn cản sự tiếp cận của dân thường, theo các quy định sau đây.
- (i) Biển cảnh báo được sử dụng để đánh dấu tại các khu vực bị nghi ngờ có nguy hiểm, cần được làm dựa trên các phương pháp đánh dấu sao cho dễ nhận biết đối với cộng đồng tại khu vực bị ảnh hưởng. Biển báo và các dấu hiệu cảnh báo nguy hiểm khác nên được đặt tại khu vực ranh giới sao cho dễ nhìn thấy, dễ đọc, có độ bền cao và chịu được tác động của môi trường, biển báo cần xác định rõ ràng bên nào của ranh giới được coi là có vật nổ sau chiến tranh còn sót lại và bên nào là khu vực an toàn.
- (j) Cần thiết lập một cơ chế tổ chức phù hợp chịu trách nhiệm theo dõi và bảo trì đối các hệ thống đánh dấu vĩnh viễn và tạm thời, kết hợp với các chương trình giáo dục phòng tránh rủi ro ở cấp Quốc gia và địa phương



**PHỤ LỤC 3 | NGHỊ ĐỊNH THƯ V HIỆP ƯỚC VỀ MỘT SỐ LOẠI VŨ KHÍ THÔNG THƯỜNG**

**3. Biện pháp phòng ngừa chung**

Các Quốc gia sản xuất hay mua bán vật nổ cần đảm bảo thực hiện và tuân thủ một cách phù hợp, trong khả năng của mình, các biện pháp sau đây trong suốt chu trình vòng đời của vật nổ.

- (a) Quản lý việc sản xuất bom, đạn
  - (i) Quy trình sản xuất phải được thiết kế để đạt được độ tin cậy cao nhất của bom, đạn
  - (ii) các quy trình sản xuất cần phải tuân thủ theo các biện pháp kiểm soát chất lượng được chứng nhận
  - (iii) Trong quá trình sản xuất vật nổ, cần áp dụng các tiêu chuẩn đảm bảo chất lượng đã được quốc tế công nhận
  - (iv) Việc kiểm tra thử nghiệm sản phẩm cần được thực hiện bằng biện pháp bắn thử trong các điều kiện môi trường khác nhau hoặc theo các quy trình được công nhận khác
  - (v) Các tiêu chuẩn về độ tin cậy cao phải được áp dụng trong các giao dịch và vận chuyển vật nổ
- (b) Quản lý bom, đạn nhằm đảm bảo độ tin cậy và độ bền cao nhất của các vật nổ, các Quốc gia nên áp dụng các tiêu chuẩn định mức tốt nhất và quy trình chặt chẽ nhất liên quan đến công tác cất trữ, vận chuyển, lưu trữ tại thực địa và thao tác theo hướng dẫn sau đây.
  - (i) Khi cần thiết, vật nổ nên được lưu trữ trong các phương tiện an toàn hoặc các thùng chứa thích hợp nhằm bảo vệ vật nổ và các thành phần của nó trong môi trường có kiểm soát.
  - (ii) Một Quốc gia cần vận chuyển vũ khí và chất nổ từ hoặc đến nơi sản xuất, nơi lưu trữ và thực địa theo cách hạn chế tối đa các hư hỏng của vật nổ
  - (iii) Quốc gia cần sử dụng các thùng chứa trong môi trường được bảo quản khi lưu trữ và vận chuyển vật nổ
  - (iv) Giảm thiểu nguy cơ xảy ra nổ trong kho thông qua việc bố trí các hình thức lưu trữ thích hợp

**PHỤ LỤC 3 | NGHỊ ĐỊNH THƯ V HIỆP ƯỚC VỀ MỘT SỐ LOẠI VŨ KHÍ THÔNG THƯỜNG**

- (v) Các Quốc gia cần áp dụng các quy trình phù hợp nhằm cất trữ, theo dõi và thử nghiệm vật nổ, bao gồm thông tin về ngày sản xuất của mỗi loại vật nổ, số lô hay số thùng đóng gói, và thông tin về việc vật nổ được lưu trữ trong điều kiện nào, và dưới các yếu tố môi trường nào
- (vi) Khi phù hợp, vật nổ cần được đem bán thử định kỳ nhằm đảm bảo vật nổ vẫn hoạt động bình thường
- (vii) Các bộ phận của vật nổ, khi phù hợp, cần được kiểm tra tại phòng thí nghiệm nhằm đảm bảo chúng vẫn hoạt động bình thường
- (viii) khi cần thiết, cần thực hiện các biện pháp phù hợp, gồm cả điều chỉnh chu kỳ hoạt động dự kiến của vật nổ, trên cơ sở xem xét các thông tin từ việc cất trữ, theo dõi và bán thử vật nổ, nhằm mục đích duy trì độ tin cậy của vật nổ được dự trữ trong kho

**(c) Đào tạo**

Việc đào tạo bài bản tất cả các nhân viên tham gia vào việc xử lý, vận chuyển, sử dụng vật nổ là một yếu tố quan trọng trong việc đảm bảo độ tin cậy của vật nổ như dự kiến. Các Quốc gia nên áp dụng và duy trì các chương trình đào tạo phù hợp để đảm bảo rằng các nhân viên được đào tạo bài bản về các loại bom, đạn mà họ sẽ tiếp xúc làm việc

**(d) Vận chuyển**

Một Quốc gia có kế hoạch chuyển giao vật nổ cho một Quốc gia khác chưa từng sở hữu loại vật nổ đó, cần đảm bảo rằng Quốc gia nhận vật nổ có khả năng lưu trữ, duy trì và sử dụng vật nổ đúng cách.

**(e) Sản xuất trong tương lai**

Một Quốc gia nên sử dụng các phương thức và phương tiện kiểm tra nhằm nâng cao độ tin cậy của vật nổ mà Quốc gia đó dự định sản xuất hoặc mua sắm, nhằm đạt được độ tin cậy cao nhất ở mức có thể.

## PHỤ LỤC

### PHỤ LỤC 4| DANH SÁCH CÁC QUỐC GIA KÝ NGHỊ ĐỊNH THƯ V\*

#### A

Al-ba ni  
Úc  
Áo

#### B

Be-la-rút  
Bo-si-ni-a và He-ze-go-vi-na  
Bun-ga-ri-a

#### C

Ca-na-da  
Cốt-ta Ri-ca  
Croat-tia  
Cộng hòa Séc

#### D

Đan Mạch

#### E

Ê-cu-a-đo  
El Sa-va-dor  
Ét-tô-ni-a

#### F

Phần Lan  
Pháp

#### G

Georgia  
Đức  
Gua-te-ma-la  
Gui-nê-a-Bis-sau

#### H

Tòa thánh Vatican  
Hung-ga-ri

#### I

Ai-xơ-len  
Ấn Độ  
Ai-len

#### J

Ha-mai-ca

#### L

Li-bê-ri-a  
Lích-ten-stain  
Li-thu-a-ni-a  
Lúc-xăm-bua

#### M

Ma-da-gas-ca  
Ma-li  
Ma-ta  
Mô-đô-va

#### N

Hà Lan  
Niu-zi-len  
Ni-ca-ra-gua  
Na Uy

#### P

Pa-ki-xtang  
Pa-ra-guay  
Bồ Đào Nha

#### R

Hàn Quốc  
Ru-ma-ni  
Liên bang Nga

#### S

Xê-nê-gan  
Xi-ê-ra Lê-ôn  
Slô-va-ki-a  
Xlô-vê-ni-a  
Tây Ban Nha  
Thụy Điển  
Thụy Sĩ

#### T

Ta-ji-kít-tan  
Các nước Nam Tư cũ  
Cộng hòa Ma-sê-đô-ni-a  
Tu-ni-si-a

#### U

U-krai-na  
Các Tiểu Vương quốc A-rập  
Thống nhất  
Hoa Kỳ  
U-ru-guay

\* Tính đến ngày 29 tháng 5 năm 2009.











**Geneva International Centre for Humanitarian Demining**  
**Centre International de Déminage Humanitaire | Genève**

7bis, av. de la Paix | P.O. Box 1300 | 1211 Geneva 1 | Switzerland  
t. + 41 (0)22 906 16 60 | f. + 41 (0)22 906 16 90  
info@gichd.org | [www.gichd.org](http://www.gichd.org)